

Chúc Mừng Giáng Sinh 2019

Xin hân hoan kính chúc

QUÝ HỒNG Y
QUÝ GIÁM MỤC
QUÝ LINH MỤC
QUÝ TU SĨ NAM NỮ
QUÝ AN NHÂN, ĐỘC GIẢ
QUÝ THÂN CHỦ QUẢNG CÁO
QUÝ ANH CHỊ EM CỘNG TÁC

Một lễ Giáng Sinh tràn đầy

Ấn tượng Chúa Hài Đồng

Và Năm Mới 2020

Bình An, Hạnh Phúc

Nguyệt San

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Số 217 - Tháng 12/2019

Nguyệt San

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Dien Dan Giao Dan, Inc.
Non-Profit Organization #2455155
7864 Westminster Blvd.

Westminster, CA 92683, USA

714-894-5826

Website: www.DienDanGiaoDan.com

Email: toabaodgd@yahoo.com

Linh Hương

LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân

Cố Vấn Pháp Luật

L.S. Trần Đình Định

Nhóm Chủ Trương

Nguyễn Xuân Hân, Lê Tinh Thông,
Nguyễn Văn Huệ, Trần Ngọc Vân,
Nguyễn Đức Tuyên, Nguyễn Trường Khoan, Kim Loan,
Trần Tấn Toàn, Hoàng Quý, Lê Văn Trang,
Trần Quang Tuyến, Nguyễn Khoa Khương,
Nguyễn Văn Bách, Đinh Lưu Nhã, Lê Thiên,
Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Tất Hanh,
Nguyễn Đức Chuyên, Laura Trần, Trần Văn Cáo,
Nguyễn Văn Quát, Nguyễn Văn Liêm, Đinh Thái Sơn,
Trang Đài, Nguyễn Mạnh Chí, Ngô Đình Lượng.

Tòa Soạn

Chủ Nhiệm:

Nguyễn Văn Liêm
Đinh Thái Sơn, Phụ Tá

Chủ Bút:

Mặc Giao
Trang Đài, Phụ Tá

Tổng Thư Ký:

Charlie Nguyễn Mạnh Chí.
Joseph Ngô, Phụ Tá

Trợ Sự

Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Mạnh Thường,
Nguyễn Đức Chuyên,
Nguyễn Thị Thêu, Đỗ Trí Tuệ,
Trần Văn Cáo, Nguyễn Văn Quát, Hương Thu,
Trần Quang Tuyến, Phạm Bá Cát, Đỗ Trí Tuệ

Ban Biên Tập

Trần Phong Vũ, Nguyễn Đức Tuyên, Trần Hữu Khắc,
Nguyễn Tiến Ích, Lê Tinh Thông, Lê Thiên,
Nguyễn Chính Kết, Thanh Hiền, Phạm Minh Tâm,
Đỗ Mạnh Trí, Nguyễn Tiến Cảnh, Minh Võ,
Phạm Hồng Lam, Trà Lú
Trang Đài Glassey-Trần Nguyễn

Trình Bày

Pax Trịnh

Trong Số Này

Thường Xuyên

Thư Tòa Soạn..... ĐGD 3
Hộp Thư Độc Giả ĐGD 5

Chủ Đề

• Lễ Chúa Giáng Sinh Lịch Sử - Thần Học - Phụng Vụ..... Phan Tấn Thành 7
• Sao Chúa Thương Con?..... Hồng Giang 11
• Suy Niệm Lễ Đêm Giáng Sinh..... LM. Anthony Trung Thành 12
• Từ Một Đêm Đông..... Phạm Minh-Tâm 15
• Viết Từ: Canada - Quê Hương Ruộng Bờ?..... Mặc Giao 26
• Vụ 39 Người Từ Nạn: Anh Kính Cầm, Việt Sương Sùng..... Nguyễn Hùng 47
• Chi Phí Đưa 39 Nạn Nhân Về Tổng Cộng Chừng 2,6 Tỷ Đồng..... Nguyễn Hùng 50
• Ước Mơ Và Mộng Áo..... Dương Hoàng Mai 51
• Trái Táo Noel..... Trần Mỹ Duyệt 101
• Hoàng Tử Hòa Bình..... Nguyễn Ngọc Thế 106

Tôn Giáo

• Đức Thánh Cha Cừ Hành Thánh Lễ Đầu Tiên Tại Thái Lan..... Hồng Thủy 18
• Đức Phanxicô Thăm Đức Tăng Thống Phật Giáo..... Ngọc Yến 21
• Đức Thánh Cha Gặp gỡ Chính Quyền Và Ngoại Giao Đoàn Tại Bangkok..... Văn Yên, Sj 23
• Sự Điệp Của Đức Thánh Cha Phanxicô Gởi Cho Giới Trẻ Việt Nam..... 24
• Phóng Vấn Đức Tổng Giám Mục Marek Zalewski Đại Diện
Không Thường Trú Của Đức Thánh Cha Tại Việt Nam..... 61
• Giải Đáp Giáo Lý: Người Công Giáo Có Nên Hòa Thiêu Xác
Của Thân Nhân Không?..... LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân 66
• Tin Mừng giữa Dòng Đời: Mẫu Nhiệm Của Tình Thương..... Trần Việt Cường 69
• Ủy Ban Giáo Dục Công Giáo..... 74

Thời Sự

• Lượm Lặt Đó Đây..... Trần Phong Vũ 31
• Nền Tảng Chánh Đi Vào Võ Nợ..... Trần Nguyễn Thảo 44
• Ts Phạm Chí Dũng, Chủ Tịch Hội Nhà Báo Độc Lập, Bị Bắt..... 104
• Bắc Kinh Cho Tàu Sân Bay Đi Qua Eo Biển Đài Loan
Bà Thái Anh Văn Chọn Người 'Chọc Giận' Trung Quốc Cùng Tranh Cử..... Linh La 108

Thông Tin, Văn Hoá, Xã Hội, Linh Tinh

• Mặt Trời Ở Bélem..... Francis Assisi Lê Đình Bảng 17
• Hồng Kông & Budapest..... 54
• Linh Mục Giuse Trương Đức Kỳ..... 59
• "Sài Gòn Đẹp Lắm! Sài Gòn Oi!"..... Lê Thiên 76
• Cuộc Sống Và Cái Chết Của Tổng Thống Ngô Đình Diệm Hoạ Lại
Cuộc Sống Và Cái Chết Của Chúa Giêsu..... LM. Nguyễn Văn Khải 78
• Một Thoáng Nhìn Vào Bộ Sơ Khảo "Thượng Nguồn Thi Ca CGVN"
Của Lê Đình Bảng..... Trần Phong Vũ 83
• Sĩ Việt Đọc Vài Trang (Tạm Hết): Kháng Chiến Hậu Cầm Vương
Và I Thức Mới Của Dân Tộc..... Phạm Hồng Lam 91
• Mía Tết..... Trang Đài Glassey-Trần Nguyễn 95
• Lá Thư Canada: Những Phước Lành..... Trà Lú 98
• Thơ Gió Chướng Cuồng Phong..... 103
• Thư Cảm Tạ..... 109
• Trang Y Học: Cườm Khô..... Bác Sĩ Ngô Đình Tân 110
• Gia Chánh: Bánh Crêpes..... Giang Anh 111

Giá Biểu Một Năm

■ Hoa Kỳ

Đọc giả thường: 50MK

Đọc giả ân nhân: 60MK
trở lên

■ Canada: 70MK

■ Âu Châu: 80MK

■ Á và Úc Châu: 80MK

■

Cauc Năi Dieän

La Puente, CA:

Nguyeän Nöüc
(626) 917-7487

Los Angeles, CA:

Nguyeän Ngoïc Chaünh
(626) 810-6346

Milpitas, CA:

Phaïm Vaên Tôöông
(408) 946-4027

Riverside, CA:

Nöä Taàm
(909) 272-3446

Traàn Huy Thoáng

(929) 788-4637

San Diego, CA:

Phaïm Vaên Hoài
(619) 516-3573 (619) 261-1250

San Jose, CA:

Nguyeän Nình Sang
(408) 230-6418

San Francisco/ Oaland, CA:

Nguyeän Vaên Hiệp
(510)363-8964

Stockon, CA:

Nguyeän Anh Quyù
(209)952-3914

Denver, CO:

Leä Vaên Giàuò
(303) 761-0072

Florida:

Leä Ngoïc Thanh
(561) 249-4201

Georgia:

Buoi Mai Quoaç Tuaán
(770) 507-3247

Indiana:

Mt. Nguyeän Nình Caän
(260) 755-0774

Chicago, IL:

Nguyeän Thoï Khaùì
(773) 478-1128

Louisville, KY:

Nguyeän Vaên Nang
(502) 375-0284

Wichita, KS:

Leä Vaên Thaөнh
(316) 655-7118



Ngày mừng biến cố Ngôi Hai Thiên Chúa giáng trần lại sắp đến với chúng ta. Chúng ta bước vào Mùa Vọng là thời gian mong chờ Chúa đến. Chúa đến làm người ở giữa chúng ta, nhưng Người đích thực là Con Thiên Chúa. Ngài đã được Thiên Chúa xác nhận bằng lời phán trên cao mà người trần đã nghe: “*Đây là Con Ta yêu dấu, đẹp lòng Ta mọi đàng*”. Chúa Giêsu đã nhiều lần khẳng định Ngài là Con Thiên Chúa Cha trên trời, “*Không ai có thể đến với Cha Ta mà không qua Ta*”. Ngài cứu thế không bằng uy quyền, nhưng bằng khiêm cung, khó nghèo và hy sinh. Ngài được sinh ra trong hang bò lừa lạnh lẽo giữa đồng không mông quạnh, sống khó nghèo ở làng Nazareth, đi giảng đạo với 12 tông đồ là dân lao động, ít học. Ngài không có nhà cao cửa rộng, tối ngủ bất cứ nơi nào. kể cả ngoài trời, “*Chim có tổ, cáo có hang, Con Người không nơi tựa đầu.*” Ngài đã dạy con người về Thiên Chúa, về tình yêu bằng những dụ ngôn đầy hình ảnh và với lời lẽ cụ thể khiến người nghe dễ hiểu và thấm sâu trong lòng. Lời của Ngài đến nay vẫn còn nguyên giá trị, luôn luôn hợp thời. Cuối cùng. Ngài đã chịu khổ nhục, chịu đóng đinh và treo trên cây thập giá. Tại sao Ngài phải làm như vậy? Thưa, để chuộc tội cho nhân loại, để tỏ tình yêu thương, chết cho người mình yêu và dạy cho nhân loại bài học tình yêu.

Được ban cho một Đấng Thiên Sai như thế, chúng ta không mừng vui sao được? Càng mừng vui hơn nữa vì Ngài không ngồi trên trời và bỏ chúng ta một mình dưới đất. Giáng sinh của Ngài không phải chỉ xảy ra một lần rồi thôi. Ngài luôn luôn ở bên cạnh ta mà mắt trần của ta không thấy. Ngài là Thiên Chúa, là Cha nhân từ của mọi người nhưng cũng là của riêng mỗi người. Ai trong chúng ta đã không từng trải nghiệm những giây phút sống riêng với Chúa, kêu cầu Chúa là Chúa đến ngay trong hồn để ta tha hồ tâm sự, than van và kêu xin?

Vậy chúng ta hãy thỉnh Chúa đến với riêng ta để Chúa chia sẻ niềm vui nỗi buồn và ban sự bình an. Chúng ta hãy thỉnh Chúa đến với thế giới để Chúa ban hòa bình và thương yêu. Chúng ta hãy thỉnh Chúa đến với quê hương Việt Nam để Chúa xóa đi những oan khiên, đọa đầy, để mọi người được sống an vui, thương yêu, tương trợ, no ấm, không còn phải kéo nhau rời bỏ quê hương đi tìm đất sống, và phải đánh mất sự sống vì miếng cơm manh áo.

*

Bước qua những vấn đề thời sự, vụ 39 đồng bào Việt Nam chết ngạt và chết lạnh trong xe thùng tại Essex, Anh Quốc, làm chúng ta đau lòng và tủi hổ. Đau lòng vì thương cho 39 đồng bào cùng máu mủ phải chết thảm trên đường đi tìm cơm no áo ấm và thoát khỏi một chế độ hà khắc. Còn đau lòng hơn khi thấy có những em nhỏ 15, 17 tuổi phải đi vào chỗ chết để tìm tương lai. Tủi hổ vì cả thế giới biết người Việt Nam đang tìm mọi cách rời bỏ quê hương mình sau gần

Marrero, LA:

Traàn Vaèn Bình

(504) 348-1346

Ngoà Taum

(504) 368-0055

Kenner, LA:

Nguyeãn Ñinh Nghieãm

(504) 254-1150

Boston, MA:

Phaïm Duy Lyù

(617) 265-7934

Brooklyn, MN:

Traàn Ngoïc Baùi

(763) 315-3942

Kansas City, MO:

Nguyeãn Lõu

(816) 231-2413

Durham, NC:

Nguyeãn Sõng

(919) 361-5472

Lincoln, NE:

Traàn Vaèn Trò

(402) 438-4415

Las Vegas, NV:

Phan Vaèn Syõ

(702) 221-1688

Cincinnati, OH:

Francis Ñinh Khaùi

(513) 227-4711

Oklahoma:

Leà Minh Khoài

(405) 759-3645

Tulsa, OK:

Ngoà Thieãn Tích

(918) 437-6253

Nguyeãn Minh Tuaãn

(918) 627-2046

Portland, OR:

Ngoà Trõõng James

(503) 591-0871

Ñoãn Trõing Thu

(714) 642-8365

Philadelphia, PA:

Nguyeãn Nõuc Phong

(215) 329-0538

Arlington, TX:

Traàn Vaèn Minh

1-866-246-3702

Arkansas:

Leà Thieãn Hoang

(479) 471-7238

Austin, TX:

Phaïm Trí Thõuc

(512) 832-6408

Irving, TX:

Ñoãn Thanh Huong

(972) 790-2216 / 3500

Houston, TX:

Kim Mai

(281) 970-4903

45 năm hòa bình để đi tìm sự sống nơi khác. Lý do nào đã khiến họ phải trốn khỏi quê hương? Chỉ có lý do duy nhất là những người cầm quyền không có khả năng tạo công ăn việc làm, đem lại cơm no áo ấm cho người dân, lại còn đàn áp, bóc lột, ăn cướp của dân. Để có ý niệm đầy đủ về vụ chết oan này, xin mời độc giả đọc bài “Quê Hương Ruồng Bỏ” của Mặc Giao ở phần trong.

Dự Luật Nhân Quyền và Dân Chủ cho Hồng Kông

Một biến cố khác gây chấn động dư luận giữa lúc cuộc tranh đấu của tuổi trẻ Hồng Kông chống độc tài đang diễn ra gay gắt. Đó là việc lưỡng viện Quốc Hội Hoa Kỳ đã thông qua dự luật “Nhân Quyền và Dân Chủ cho Hồng Kông” (Hongkong Human Rights and Democracy Act). Dự luật này do Nghị Sĩ Marco Rubio thuộc đảng Cộng Hòa đề xướng, đã được thông qua tại Thượng Nghị Viện ngày Thứ Ba 19-11-2019 với sự chấp thuận của hầu như toàn thể nghị sĩ thuộc hai đảng. Một ngày sau, Thứ Tư 20-11-2019, Hạ Nghị Viện cũng chấp thuận với túc số 412 thuận và 1 chống. Điều này cho thấy chế độ dân chủ của Mỹ có truyền thống đoàn kết trước những vấn đề lớn mà quốc gia phải đối phó, gác một bên những tranh chấp và chia rẽ nội bộ.

Để triển khai nội dung của Dự Luật, Nghị sĩ Tom Cotton (Arkansas) cho biết Dự Luật này nhằm ngăn ngừa thảm họa cho dân Hồng Kông và để các bạn trẻ đang tranh đấu ở Hồng Kông thấy tinh cảm của Quốc Hội Hoa Kỳ đối với họ như thế nào. Luật sẽ giao cho Tổng Trưởng Ngoại Giao Hoa Kỳ ước định và đánh giá quyền tự trị của Hồng Kông hàng năm. Nếu nhà cầm quyền Hồng Kông, do Trung Quốc cài đặt, giữ lời hứa, tôn trọng điều đã ký về “một nước hai chế độ” thì sẽ không có chuyện gì xảy ra. Ngược lại, khi không tôn trọng lời hứa và không tôn trọng quyền tự trị của Hồng Kông thì sẽ mất hết quyền lợi Hoa Kỳ dành cho Hồng Kông. Ngoài ra, sẽ có những biện pháp chế tài đối với những quan chức Hồng Kông vi phạm nhân quyền, đàn áp những người tranh đấu cho dân chủ, như đóng băng tài sản, không cấp visa vào Mỹ, truy tố những kẻ chịu trách nhiệm về những vụ bắt cóc, như vụ bắt cóc nhà báo, chủ nhà sách Hồng Kông mất tích năm 2017 v.v...

Nếu Dự Luật này được Tổng Thống Donald Trump ban hành thành luật thì sẽ là một cái tát vào mặt Tập Cận Bình và sẽ là nguồn khích lệ lớn lao cho những người đấu tranh cho tự do dân chủ ở khắp nơi, kể cả ở Việt Nam. Vì thế, Trung Quốc đã phản ứng một cách mạnh mẽ. Thứ Trưởng Ngoại Giao Trung Quốc Ma Zhaoxu đã triệu tập Sứ Thần Cố Vấn Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ, ông William Klein, đến Bộ Ngoại Giao và cảnh cáo: “*Trung Quốc sẽ áp dụng các biện pháp phản đối mạnh mẽ và Mỹ sẽ phải gánh chịu mọi trách nhiệm*”. Phát ngôn viên Bộ Ngoại Giao Trung Quốc Geng Shuang cũng nói rằng: “*Nếu Mỹ tiếp tục đi theo con đường này, Trung Quốc sẽ có biện pháp mạnh mẽ chống lại, nhằm bảo vệ chủ quyền quốc gia, an ninh và các quyền lợi khác*”.

Trung Quốc sẽ đáp trả ra sao? Phản đối mồm? Vô hiệu quả. Trả đũa bằng những biện pháp kinh tế, tài chánh, thương mại? Trung Quốc đang ở thế yếu, đang gỡ lưới bủa vây chưa xong, làm sao có thể phản công Hoa Kỳ? Gây chiến tranh? Cứ việc, nếu muốn Trung Quốc tan tành. Dùng biện pháp Thiên An Môn đối với tuổi trẻ Hồng Kông? Cứ làm, nếu muốn cả thế giới lên án và ghét bỏ Trung Quốc, nhận đủ thứ chế tài từ mọi quốc gia, kinh tế Trung Quốc sẽ sụp đổ, dân thất nghiệp và đói sẽ làm loạn.

Quốc Hội Hoa Kỳ đã nhìn thấy Mỹ đang nắm thế thượng phong để ngăn cản Trung Quốc “soi tái” Hồng Kông. Liệu Tổng Thống Trump có dám trì hoãn việc ban hành Dự Luật hoặc phủ quyết (veto) với lý do đang điều đình chấm dứt thương chiến với Trung Quốc? Ông có dám chống lại ý dân được biểu hiện qua hầu hết các đại diện của dân tại hai viện Quốc Hội?

Hộp Thư Độc Giả



Ông Phạm Văn Phổ, PA

... Thấm thoát đã lại đến Lễ Tạ Ôn và Giáng Sinh. Tạ ơn Chúa đã cho tôi tuy già cả nhưng còn có sức để đọc Diễn Đàn Giáo Dân. Và cũng tạ ơn Chúa cho Diễn Đàn Giáo Dân làm của ăn Tinh Thần cho tôi và độc giả khắp nơi. Tính đến số báo tháng 12 này tôi đã đồng hành cùng Diễn Đàn 19 năm rồi đó. Quý báo đã có nhiều cố gắng trong việc nuôi dưỡng và thăng tiến tờ báo về cả Nội Dung lẫn Hình Thức. Tôi viết những hàng này thay cho tấm Thiệp Tạ Ôn và Thiệp Giáng Sinh gửi cho Tòa Báo...

Kính chúc Diễn Đàn Giáo Dân từ cha Linh Hương, đến Ban Biên Tập, Ban Điều Hành và toàn thể Độc Giả mùa Lễ Tạ Ôn và mùa Giáng Sinh tràn đầy ơn phước cùng mọi sự an lành trong Thiên Chúa và Mẹ La Vang...

Cũng xin thêm lời cầu nguyện cho thân gia này...

Thưa ông Phạm Văn Phổ,

Trước hết xin hiệp thông cùng dâng lời tán tụng và tạ ơn Thiên Chúa qua sự chuyển cầu của Mẹ La Vang. Cùng xin tạ ơn đời, tạ ơn người, tạ ơn Độc Giả bốn phương. Tạ ơn Chúa đã dùng những con người nhỏ bé cùng phương tiện eo hẹp của một tờ Nguyệt San làm phương tiện truyền thông loan báo Tin Mừng của Chúa và góp phần tranh đấu cho Giáo Hội và Quê Hương Việt Nam. Chúng tôi cũng đang âm thầm chuẩn bị những bước tiến mới cho Diễn Đàn bước sang năm thứ hai mươi cho kịp với đà tiên hóa chóng mặt của đệ Tam Thiên Niên Kỷ.

Cám ơn ông đã kiên trì nâng đỡ và đồng hành cùng Diễn Đàn trong 19 năm ròng. Mong ông, dù đã cao tuổi, tiếp tục đồng hành và quảng bá cho nhiều người biết và đọc Diễn Đàn. Nguyện xin Chúa chúc phúc và trả

công cho ông cùng bảo quyền.

Ông Trần Văn Kiên, CA

... Tôi tham dự cả hai buổi Tưởng Niệm có Tổng Thống Ngô Đình Diệm tại Thánh Đường Westminster và tại Tượng Đài Chiến sĩ Việt- Mỹ vừa qua. Cả hai buổi lễ đã diễn ra thật trang trọng, đầy ý nghĩa. Công cuộc Tưởng Niệm vì sáng lập nền Cộng Hòa tiên khởi cho Việt Nam là cần thiết vì ông đã bị xuyên tạc, trù dập từ mấy chục năm qua. Thậm chí mộ phần của một vị Tổng Thống cũng cũng phải “chui” chưa được ghi tên thật của mình...

Tôi tâm đắc với bài thuyết giảng của Linh Mục Nguyễn Văn Khải tại nhà thờ Westminster về con người, đời sống và cái chết của một tín hữu Công Giáo tốt lành, vị Tổng Thống khai sáng nền đệ nhất Cộng Hòa Việt Nam. Phân chia sẻ của cha, một người sinh trưởng và sống trong chế độ Cộng Sản miền Bắc, tại Tượng Đài thật hào hùng và thú vị khi cha đem từng cái xấu, cái ác của Hồ Chí Minh tại Miền Bắc so sánh với cái hay cái đẹp của Tổng Thống Ngô Đình Diệm tại Miền Nam. Một sự tương phản sống động và rõ rệt đã đi vào lịch sử. Mỗi lần so sánh cha đều nhận những tràng pháo tay tán thưởng...

Đề nghị quý Báo, nếu được, đăng lại các bài của cha để độc giả các nơi cũng được thưởng lãm...

Thưa ông Trần Văn Kiên,

Cám ơn lá thư dài và những chia sẻ của ông trong cuộc Tưởng Niệm có Tổng Thống Đệ Nhất Cộng Hòa Ngô Đình Diệm vừa qua tại Quận Cam, Hoa Kỳ. Tòa Soạn đã nhận và chuyển cho Ban Biên Tập bài giảng của LM. Nguyễn Văn Khải trong Thánh Lễ

Marrero, LA:
Trần Văn Bình
(504) 348-1346
Ngô Tâm
(504) 368-0055
Kenner, LA:
Nguyễn Đình Nghiêm
(504) 254-1150
Boston, MA:
Phạm Duy Lý
(617) 265-7934
Brooklyn, MN:
Trần Ngọc Bái
(763) 315-3942
Kansas City, MO:
Nguyễn Lưu
(816) 231-2413
Durham, NC:
Nguyễn Sương
(919) 361-5472
Lincoln, NE:
Trần Văn Trị
(402) 438-4415
Las Vegas, NV:
Phan Văn Sỹ
(702) 221-1688
Cincinnati, OH:
Francis Đình Khải
(513) 227-4711
Oklahoma:
Lê Minh Khôi
(405) 759-3645
Tulsa, OK:
Ngô Thiện Tích
(918) 437-6253
Nguyễn Minh Tuấn
(918) 627-2046
Portland, OR:
Ngô Trường James
(503) 591-0871
Đoàn Trọng Thu
(714) 642-8365
Philadelphia, PA:
Nguyễn Đức Phong
(215) 329-0538
Arlington, TX:
Trần Văn Minh
1-866-246-3702
Arkansas:
Lê Thiên Hoàng
(479) 471-7238
Austin, TX:
Phạm Trí Thức
(512) 832-6408
Irving, TX:
Đoàn Thanh Hùng
(972) 790-2216 / 3500
Houston, TX:
Kim Mai

cầu cho Cố Tổng Thống, bào đệ Ngô Đình Nhu và Dân Quân Cán Chính đã hy sinh vì lý tưởng Tự Do, bảo vệ chủ quyền quốc gia, chống lại cuộc xâm lăng của Cộng Sản. Trong khuôn khổ của Hộp Thư chúng tôi xin góp đôi điều: Đúng như những nhận định của ông, những di sản của Tổng Thống Ngô Đình Diệm và nền Đệ Nhất Cộng Hòa phải được trân trọng và bảo tồn vì đó là những chứng tích lịch sử trong một giai đoạn lịch sử của Dân Tộc Việt Nam. Trong nước, dưới chế độ CS độc tài toàn trị không chỉ vị cựu nguyên thủy Đệ Nhất Cộng Hòa mà toàn thể Dân Quân Cán Chính của hai nền Cộng Hòa đều bị trừ dập, bôi bẩn, tù đầy, phân biệt đối xử. Ngay cả những người đã nằm xuống cũng không được yên nghỉ. Tại Hải Ngoại chúng ta có điều kiện và bổn phận bảo tồn các Di Sản của Tổng Thống và nền Đệ Nhất Cộng Hòa Việt Nam. Các Di Sản về Lịch Sử, Văn Hóa, Giáo Dục, Y Tế, Xã Hội v.v... cần được bảo toàn, đúng với giá trị và vị trí, không để cho mai một hay vo tròn bóp méo. Cuộc sống cũng như cái chết của vị Tổng Thống tiên khởi cũng phải được ghi nhận một cách trung thực và trân trọng.

Bà RoseMarie Nguyễn, CA

Kính chúc quý vị được nhiều sức khỏe, nhiều ơn Chúa và Mẹ Maria...Tôi rất thương báo Diễn Đàn Giáo Dân... Mỗi đầu tháng rất mong báo gửi tới và luôn nhận được đầy đủ... Chân thành cảm ơn quý vị.

Thưa bà RoseMarie Nguyễn,

Chân thành cảm ơn những chia sẻ và cầu chúc của bà. Tòa Soạn luôn cố gắng sao cho việc in ấn cũng như phát hành được suôn sẻ để báo luôn được gửi ra bưu điện trước cuối tháng và món ăn tinh thần được đến tay Độc giả vào

đầu mỗi tháng. Mong bà quảng bá và giới thiệu thêm Độc giả mới.

THƯ TÍN

Bà Đỗ Thanh Hương, OK

Tòa Soạn nhận thư của bà nhưng không thấy check. Xin bà coi lại dùm.

Ông Trần Văn Tiến, CA

Tòa Soạn đã nhận lệ phí và nhật tu năm 2020

Bà Cecilia Nguyễn, MA

Tòa Soạn sẽ thực hiện theo ý của bà. Xin Chúa chúc lành.

Ông Phạm Văn Chính, AR

Tòa Soạn đã nhận hai năm lệ phí và cập nhật địa chỉ mới.

Ông Phạm Dương, Na Uy

Vị Đại Diện bên Âu Châu sẽ liên lạc trực tiếp với ông. Xin Chúa chúc lành.

Ông Nguyễn Ngọc Thế

Tòa Soạn đã nhận và chuyển bài của ông cho Ban Biên Tập để tùy nghi.

Tòa Soạn chân thành cảm ơn Quý Độc Giả đã gửi lệ phí:

- Ông Phan Văn Tài, CA
- Ông Nguyễn Tuấn, MO
- Ông Phạm Huy Cường, TX
- Tô Xuân Trụ, HI
- Ông Đặng Minh Hân, TX
- Ông Phan Thạnh, FL
- Ông Vũ Đức Đại, UT
- Ông Ngô Đại Thanh, MA
- Bà Bùi Thị Mến, LA
- Ông Nguyễn Ngọc Châu, CA
- Ông Mai Việt Đức, TX
- Ông Hoàng Đình Hạnh, OK
- Ông Phạm Văn Hồ, IA
- Ông Nguyễn Văn Hai, CA
- Ông Nguyễn Văn Dân, FL
- Bà Nguyễn Thu Vân, NY
- Ông Ngô Tám, LA
- Ông Vũ H. Sơn, CA
- Ông Lục Sĩ Đức
- Ông Đinh V. Cốc, TX
- Ông Đoàn Thế Đạt, CO+
- Bà Trần Thị Khiêm, CA
- Ông Phạm Văn Hồ, IA
- Ông Đinh Văn Cốc, TX
- Ông Trần Đình Phụng, HI
- Ông Huỳnh Vinh Mậu, TX
- Ông Đoàn Thế Đạt, CO
- Ông Phạm Văn Lễ, KS

Ý Cầu Nguyện

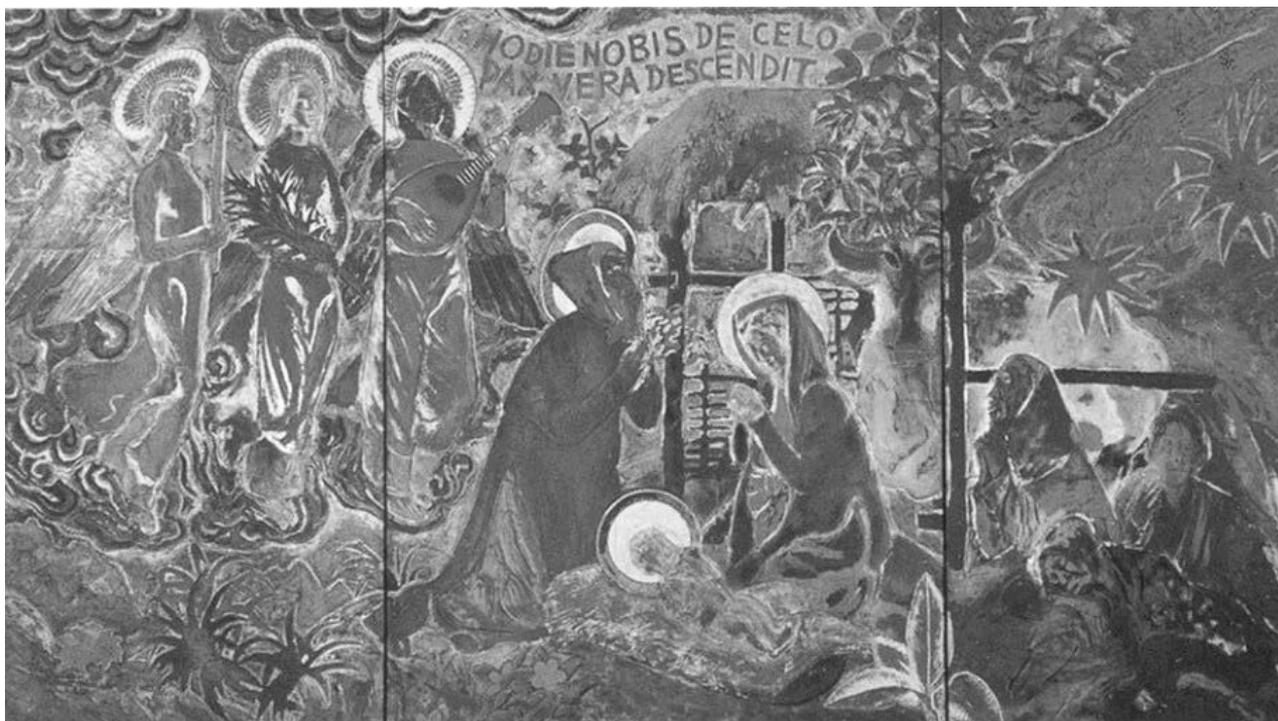
*“Kỷ niệm ngày Ngôi Hai
Giáng Trần và đón mừng
năm mới, xin Chúa ban
bình an cho mọi gia
đình, đặc biệt cho quê
hương Việt Nam sớm
được hưởng tự do, an
vui hạnh phúc”*



Lễ Chúa Giáng Sinh

LỊCH SỬ - THẦN HỌC - PHỤNG VỤ

■ Phan Tấn Thành



Chúa Giáng sinh, họa sĩ Nguyễn Gia Trí vẽ năm 1941.

I. Lịch sử ngày lễ Giáng sinh

Tại sao Giáo hội mừng lễ Chúa giáng sinh vào ngày 25 tháng 12 dương lịch? Các sử gia đã đưa ra khá nhiều giả thuyết. Nói chung, người ta cho rằng Giáo hội muốn thay thế một lễ ngoại đạo tại Rôma vào cuối tháng 12; nhưng cũng có ý kiến là cần phải quy chiếu vào lịch của đạo Do thái thay vì lịch của người Rôma. Chúng ta sẽ lần lượt xét đến cả hai ý kiến đó.

A. Lễ Chúa Giáng sinh thay thế một lễ ngoại đạo Rôma

Trước hết chúng ta điem qua những ý kiến cho rằng lễ Chúa Giáng sinh được mừng vào cuối

tháng 12 nhằm thay thế những lễ hội khác ở Rôma vào dịp ấy. Các sử gia đưa ra 3 lễ được mừng vào dịp này: 1/ lễ kính thần Saturnô; 2/ lễ kính thần Mitra; 3/ lễ kính thần mặt trời.

1/ Lễ kính thần Saturnô tại Rôma, bắt đầu từ ngày 17 tháng 12 và kéo dài một tuần lễ. Người ta tổ chức một cuộc tế lễ ở trung tâm thành phố (Foro) kèm theo những bữa tiệc linh đình với sự tham gia của toàn dân. Trong thời gian đó, nhiều cuộc giải trí cũng diễn ra, tựa như đấu gươm, hóa trang, cờ bạc. Các nô lệ cũng được giảm bớt công việc phục vụ. Các Kitô hữu lợi dụng cơ hội này để mừng

lễ Chúa Giêsu, đáng đã giải phóng cảnh nô lệ, hiến thân mình làm lương thực, (trái ngược với thần Saturno, ăn thịt con cái mình).

2/ Lễ kính thần Mitra. Một truyền thống khác cho rằng ngày 25 tháng 12 kỷ niệm thần Mitra ra đời trong một hang đá, cầm trong tay một ngọn đuốc. Lập tức thần này được các mục đồng thờ lạy. Về sau, thần Mitra biến thành thần Mặt trời. Thật ra, các dữ kiện lịch sử về đạo này không còn nữa, và người ta chỉ đọc được vài đoạn văn do các giáo phụ kể lại.

3/ Lễ nghi thờ mặt trời. Có lẽ đây là giả thuyết được nhiều sử gia nói đến hơn cả. Vào ngày đông

chí, người Rôma có tục lệ tổ chức lễ thờ mặt trời, đặc biệt là tại đền thờ dâng kính thần Mặt trời cát tại Campo Marzio ở Rôma. Hoàng đế Aurélianô (270-275) ra lệnh cử hành lễ này trong toàn đế quốc. Lý do chọn ngày này là vì khi chuyển từ mùa thu sang mùa đông, ngày càng lúc càng ngắn lại; nhưng đến ngày đông chí (25 tháng 12) thì ngày bắt đầu dài ra. Xem ra kể từ mùa thu, bóng tối mỗi ngày một tăng thể lực, nhưng từ ngày đông chí, ánh sáng bắt đầu quật khởi, dành lại chiến thắng trên bóng tối. Người Rôma tin rằng ngay từ buổi nguyên thủy, tối tăm đã giao chiến với mặt trời để làm suy giảm ảnh hưởng của mặt trời trên địa cầu. Đêm trước ngày đông chí, xem ra tối tăm đã tới đỉnh cao quyền lực, và sự tồn tại của mặt trời bị đe dọa. Một khi mặt trời suy yếu thì sức sống trên dương gian cũng lâm nguy. Vì vậy, vào đêm 24 tháng chạp, người dân đốt lò lửa trước cửa nhà, để hỗ trợ cho mặt trời trong cuộc giao tranh với tối tăm. Lúc tảng sáng, người dân làm lễ bái lạy thần mặt trời vì một lần nữa đã chiến thắng. Lễ này mang tên là “Sinh nhật của Mặt trời vô địch” (*Natalis Solis Invicti*) được tiếp tục với những tiệc tùng, chè chén. Tục lệ này còn tồn tại lâu dài, bởi vì thánh giáo hoàng Lêo cả (+461) vẫn còn nhắc đến các tín hữu quay mặt về thái dương để phục lạy, trước khi đặt chân vào nhà thờ mừng Chúa giáng sinh (*Sermo 27 in nativitate*). Ngài cũng nhắc nhở các Kitô hữu hãy dành ngày 25 tháng 12 vào việc cầu nguyện, đọc lời Chúa, bố thí cho người nghèo, thay vì tổ chức múa nhày đình đám. Chúng ta cũng đọc thấy những lời khuyên nhủ tương tự nơi thánh Augustinô (*Sermo 198,2*).

Giả thuyết về lễ Giáng sinh được

mừng để thay thế lễ kính thần mặt trời được củng cố bởi những kinh nguyện phụng vụ, ca ngợi Đức Kitô như mặt trời công chính, soi sáng thế gian chìm ngập trong đêm tối của sự dữ. Dù nói gì đi nữa, điều này xem ra phù hợp với hoàn cảnh thiên nhiên ở miền Bắc bán cầu, khi lễ Giáng sinh trùng vào mùa đông, ngày ngắn đêm dài, và thời tiết lạnh lẽo đang mong đợi sức nóng và ánh sáng sưởi ấm.

B. Lễ Chúa Giáng sinh thay thế lễ của đạo Do thái

Một nhóm ý kiến khác chủ trương rằng Lễ Chúa Giáng sinh thay thế một lễ của người Do thái (cũng như Tân ước thay thế Cựu ước), chứ không phải thay thế lễ của dân ngoại đạo Rôma. Chúng ta có thể kể đến hai giả thuyết: 1) thay cho lễ cung hiến đền thờ Giêrusalem; 2) thay cho chu kỳ cứu độ.

1. Lễ Chúa giáng sinh trùng với lễ cung hiến đền thờ Giêrusalem

Trong bài huấn giáo nhân cuộc tiếp kiến chung ngày 23-12-2009, đức thánh cha Bênêdictô XVI cho biết rằng tác giả đầu tiên cung cấp thông tin về việc cử hành lễ Chúa Giáng sinh vào ngày 25 tháng 12 là linh mục Hippolitô Rôma trong sách chú giải Ngôn sứ Đaniel (viết vào khoảng năm 204). Ngày 25 tháng 12 kỷ niệm lễ cung hiến đền thờ Giêrusalem được ấn định bởi ông Giuda Macabê năm 204 trước CN. Việc chọn ngày này muốn nói lên rằng Đức Kitô đến trần gian để cung hiến việc Thiên Chúa ở giữa nhân loại mãi mãi. Về sau, lý do này được thêm bởi những động lực tuyên xưng Đức Giêsu là mặt trời soi đường công chính, chiến thắng sự tối tăm của tội lỗi và sự chết, dựa theo tập tục của dân Rôma.

2. Lễ Chúa Giáng sinh trong chu kỳ phụng vụ của đạo Do thái

Nhiều giáo phụ giải thích biểu tượng lễ Chúa Giáng sinh dựa trên quan điểm của người Do thái về lịch sử cứu độ. Đối với họ, ngày đầu năm (mừng vào ngày xuân phân, 25 tháng 3), đánh dấu ngày tạo dựng thế giới, ngày dựng nên nguyên tổ Adam, ngày vượt qua (dân được Chúa giải phóng khỏi cảnh nô lệ Ai cập) và ngày Đấng Mêsia sẽ xuất hiện. Người Kitô hữu cũng lấy lại truyền thống ấy, khi mừng lễ Vượt qua (Từ nạn và Phục sinh) của Chúa Giêsu vào ngày xuân phân. Ngày xuân phân cũng trùng vào ngày xuất hiện của Đấng Mesia, bắt đầu bằng màu nhiệm Nhập thể. Như vậy, sự xuất hiện của Đấng Mesia được tách ra làm hai lễ: lễ Truyền tin vào ngày xuân phân, và ngày giáng sinh vào chín tháng sau (ngày 25/12). Dần dần, người ta xen thêm lễ sinh nhật của thánh Gioan vào ngày 24 tháng 6, bởi vì vị tiền hô sinh ra 6 tháng trước Đấng Cứu thế, căn cứ theo thông tin của Tin mừng thánh Luca (1,26). Đàng khác, việc mừng sinh nhật của vị tiền hô vào ngày hạ chí (ngày dài nhất trong năm) được móc nối với ngày đông chí (ngày ngắn nhất trong năm), để diễn tả điều mà chính ông đã thú nhận: “tôi phải giảm xuống để cho ngài tăng thêm” (Ga 3,30): ánh sáng của ông Gioan cần phải giảm dần để cho ánh sáng của Chúa Cứu thế bùng lên^[1].

II. Thần học về lễ Chúa Giáng sinh

Trên đây là những giả thuyết giải thích vì sao phụng vụ cử hành lễ Chúa ra đời vào ngày 25 tháng 12. Nhưng còn một câu hỏi khác không kém quan trọng là: tại sao phụng vụ không nhắc đến lễ Chúa

Giáng sinh trong những thế kỷ đầu tiên?

Thật vậy, các Kitô hữu đã mừng lễ Chúa Phục sinh rất sớm, vì coi rằng đây là trọng tâm của niềm tin và hy vọng của Giáo hội. Có lẽ đó đây cũng mừng lễ sinh nhật của Chúa, đặc biệt tại chính nơi Người giáng trần là Belem, nhưng mãi đến năm 336 mới thấy ghi lễ này trong phụng vụ của giáo hội Rôma. Khởi nói ai cũng đoán được, nhiều giả thuyết đã được đưa ra chung quanh sự xuất hiện của lễ này.

Ngày nay, phần đông các sử gia cho rằng lý do của việc cử hành phụng vụ không chỉ nhằm thánh hóa các lễ ngoại giáo đã nhắc trên đây, nhưng nhất là nhằm tuyên xưng đức tin vào bản tính của Đức Giêsu vừa là Thiên Chúa vừa là người. Nói cách khác, lễ này mang tính cách **tín lý**, nhằm chống lại những lạc thuyết liên quan đến Chúa Kitô. Thực ra, ngay từ thời các thánh tông đồ, đã có những thuyết sai lệch về Đức Kitô, buộc thánh Gioan phải nhắc nhở trong Tin mừng thứ bốn cũng như trong thư thứ nhất (1Jn 2,22): tuy có những khuynh hướng không chấp nhận Người là Con Thiên Chúa (điều dễ hiểu) thì cũng có những khuynh hướng không nhìn nhận Người là con người thật (thuyết ảo thân: x. 1Ga 4,2; 2Ga 7). Sang thế kỷ II, chúng ta thấy những thuyết cho rằng Người chỉ là một con người đạo hạnh, và vì thế được Thiên Chúa nhận làm dưỡng tử. Thuyết này sẽ được khai triển mạnh hơn khi bước sang thế kỷ IV. Nhờ những điều kiện thuận tiện, các giám mục có thể họp công đồng tại Nixêa năm 325, để tuyên xưng *Đức Kitô là Con Thiên Chúa được sinh ra chứ không phải được tạo thành, đồng*

bản thể với Chúa Cha. Tuy nhiên, lạc thuyết Ariô vẫn được bành trướng nhờ sự yểm trợ của các hoàng đế, và những cuộc tranh luận về Kitô-luận vẫn tiếp tục trong suốt thế kỷ V, như chúng ta có thể đọc trong Sách Giáo lý Hội thánh Công giáo (từ số 465 đến 477). Trong bối cảnh này, không lạ gì mà lễ Giáng sinh được cử hành long trọng để tuyên xưng đức tin. Chúng ta có thể thấy một thí dụ từ kinh *Vinh danh* (“Gloria in excelsis Deo”) hát trong Thánh lễ. Hai câu đầu nhắc lại lời của thiên sứ loan báo Tin mừng Chúa Giáng sinh: “Vinh danh Thiên Chúa trên các tầng trời, và bình an dưới thế cho người thiện tâm” (Lc 2,14). Kế đó là những lời chúc tụng Thiên Chúa, và đến một nửa phần sau dành cho Đức Kitô, từ câu “*Lạy Con Một Thiên Chúa*” cho đến hết, với những ý tưởng chúc khen, cầu khẩn, xưng tụng, tôn vinh. Vào thời thánh Lêô Cả (440-461), bài ca này chỉ hát vào lễ Giáng sinh, và mãi đến thế kỷ XI mới mở rộng đến các Thánh lễ khác.

III. Phụng vụ và linh đạo lễ Giáng sinh

Trải qua bao thế kỷ, các nhà giảng thuyết đã chú giải các bài Sách Thánh cũng như các bản văn phụng vụ lễ Giáng sinh. Ở đây, chúng tôi chỉ muốn dừng lại ở một điểm liên quan đến phụng vụ và linh đạo, đó là đề tài *ba lần Chúa giáng sinh* được cử hành qua ba Thánh lễ trong đại lễ này.

Trước tiên, nên nhớ là trong mùa Vọng (trong tiếng Latinh là *Adventus: Đến*), phụng vụ nhiều lần nói đến hai lần Chúa đến (chẳng hạn kinh Tiền tụng, các thánh thi). Thực ra Tân ước chỉ nói đến một lần Chúa Kitô đến vào cuối lịch sử để hoàn tất

chương trình cứu độ nhân loại; nhưng ngay từ thế kỷ thứ II, các giáo phụ (chẳng hạn Inhaxiô Antiôkia) cũng gọi việc Chúa xuống trần là “Chúa đến”. Vì thế, để khỏi lẫn lộn, người ta phân biệt ra hai lần Chúa đến, và thường đối chọi với nhau. Lần thứ nhất trong cảnh âm thầm, khó nghèo ở Belem; lần thứ hai trong cảnh huy hoàng, quen gọi là “Quang lâm”. Dù sao, đây không phải là sự bịa đặt của các giáo phụ, nhưng đã có nền tảng trong Tân ước. Trong các thư mục tử (của thánh Phaolô gửi Timothê và Titô), chúng ta thấy danh từ *epiphania* (quen dịch là hiển linh) được áp dụng việc Chúa Giêsu “xuất hiện” ở biển cô nhập thể cũng như việc “xuất hiện” trong vinh quang. Chẳng hạn như trong thư gửi ông Titô, được phụng vụ trích trong bài đọc Một Lễ Nửa đêm giáng sinh, (ở chương 2 câu 11), tác giả viết: “Ân sủng của Thiên Chúa đã xuất hiện, đem ơn cứu độ đến cho mọi người”, thế rồi đến câu 13, tác giả lại nói: “chúng ta trông chờ ngày hồng phúc vẫn hằng mong đợi, ngày Đức Kitô (...) Đấng cứu độ chúng ta xuất hiện vinh quang”. Ngoài hai nghĩa của từ biển cô “Chúa đến” được sử dụng từ thời các giáo phụ, vào thời Trung cổ, thánh Bênadô còn thêm Chúa đến một lần thứ ba, đó là những lần Chúa đến viếng thăm ta bằng ơn thánh, bằng những lời mời gọi nên thánh (xem bài đọc Hai của Giờ kinh Sách, ngày thứ tư tuần thứ nhất mùa Vọng), và gần đây, Đức Thánh Cha Phanxicô nói đến những lần Chúa đến với chúng ta nơi những người nghèo, dựa trên Tin mừng Matthêu, chương 25 về cảnh phán xét.

1. Bước sang mùa Giáng sinh, chúng ta gặp thấy những nhà giảng thuyết nói đến ba lần Chúa

sinh ra khi chú giải lý do phụng vụ cử hành ba Thánh lễ trong ngày đại lễ này. Tuy nhiên, nên lưu ý: không phải tại vì có ba lần Chúa giáng sinh cho nên Giáo hội cho phép cử hành ba Thánh Lễ; thứ tự ngược lại: tại vì có ba Thánh lễ cho nên các nhà giảng thuyết nói đến ba lần Chúa giáng sinh.

Lập tức một câu hỏi được đặt lên: tại sao cử hành ba Thánh lễ vào lễ Giáng sinh? Theo các sử gia, nguồn gốc khá đơn giản chứ chẳng có lý do thần học nào hết. Tất cả bắt đầu từ Rôma. Cũng tương tự như bao nhiêu nơi khác trên thế giới, Thánh lễ chính của lễ Chúa giáng sinh được phụng vụ cử hành vào chính ngày, và do Đức thánh cha chủ sự tại đền thờ thánh Phêrô. Nhưng ở Roma, ngoài đền thờ thánh Phêrô có một đền thờ khác rất nổi tiếng có liên quan đến biến cố Chúa Giáng sinh, đó là đền thờ Đức Bà Cả, nơi tục truyền lưu giữ di tích máng cỏ của Chúa Giêsu. Vì thế đức thánh cha Sixtô III (432-440) muốn cử hành thánh lễ nửa đêm tại đây, có lẽ vào thời kỳ mà công đồng Ephêsô vừa mới tuyên bố tín điều Đức Maria Thánh mẫu Thiên Chúa. Vào buổi sáng, trên đường trở về đền thánh Phêrô, ngài dừng lại ở nhà thờ kính thánh nữ Anastasia (tử đạo ở Sirmia khoảng năm 302), được kính vào chính ngày 25 tháng 12. Tuy nhiên tục lệ này ra đời muộn hơn, vào khoảng thế kỷ thứ VI. Dù sao đến thời thánh Grêgôriô Cả (590-604), thì tại Roma việc cử hành ba thánh lễ đã trở thành tập tục. Đến khi các linh mục bắt đầu cử hành thánh lễ thường xuyên hơn thì họ cũng muốn cử hành ba thánh lễ vào dịp lễ Giáng sinh, mà chứng tích đầu tiên là đan viện Cluny vào **năm 1156**. Khác một điều là các linh mục cử hành thánh lễ

tại cùng một nhà thờ (chứ không phải là tại ba nhà thờ), và thậm chí có khi là ba thánh lễ liền nhau. Dù vậy, tại các nhà thờ chính tòa và các đan viện, người ta vẫn duy trì việc cử hành Thánh lễ vào ba lúc khác nhau: lúc nửa đêm, bình minh, chính ngày, với ba bài lễ khác nhau.

2. Chính trong khung cảnh của ba Thánh lễ mà nảy ra tư tưởng ba lần Chúa sinh ra. Thực ra, nếu chỉ dừng lại ở các bài đọc Sách thánh thì chúng ta khó nhận ra sự khác biệt này. Lễ đêm đọc trình thuật của thánh Luca kể lại việc Chúa sinh ra ở Belem; lễ bình minh tiếp tục thuật lại việc các mục đồng đến thờ lạy Chúa; lễ ban ngày đọc Tin mừng thánh Gioan về mầu nhiệm Nhập thể. Nhưng các nhà giảng thuyết đã cố gắng tìm ra vài ý tưởng thần học hoặc tu đức để nêu bật đặc trưng của mỗi Thánh lễ, dựa trên những bản văn khác của phụng vụ.

- Người ta có thể khởi đi từ biểu tượng của **ánh sáng**. Chúa Giêsu đem ánh sáng cho trần gian; ánh sáng này chiếu lên tiệp tiến, từ ánh đèn leo lét lúc nửa đêm, rồi ánh sáng lờ mờ lúc hừng đông, và sau cùng là ánh sáng rực rỡ giữa ban ngày.

- Một biểu tượng khác là **mặc khải**, cũng diễn ra cách tiệp tiến: lúc nửa đêm chỉ có Đức Mẹ và thánh Giuse chứng kiến; đến buổi sáng thì có thêm các mục đồng, còn ban ngày thì mặc khải cho toàn thế giới.

- Tuy nhiên, có lẽ tư tưởng thâm thúy nhất và phần nào còn ghi ấn vào bản văn phụng vụ là **ba lần Chúa Giêsu sinh ra**: lần thứ nhất từ muôn thuở; lần thứ hai tại Belem; lần thứ ba trong tâm hồn của mỗi người. Chúng ta đọc thấy tư tưởng này trong các bài giảng

của thánh Bênadô và đặc biệt là cha Gioan Tauler, dòng Đaminh người Đức, sống vào thế kỷ XIV.

a) Lần sinh thứ nhất từ muôn thuở

Đây là một tư tưởng thần học thuần túy. Trong Tân ước, Đức Giêsu được gọi là Con Thiên Chúa. Tại sao nơi Thiên Chúa lại chuyện Cha và Con? Chắc chắn là không có chuyện sinh sản thể lý như loài người chúng ta. Thánh Augustinô nghĩ đến một thứ sinh khác. Khi chúng ta nghĩ tới một điều gì, thì trong đầu chúng ta nảy ra một tư tưởng hoặc một lời; và điều này có thể gọi là “sinh ra”, chẳng hạn như một nhà văn được gọi là cha của một tác phẩm. Hiểu theo nghĩa này, ta có thể hình dung mối tương quan giữa Ngôi Cha và Ngôi Con: Con được sinh ra bởi Cha, giống như Lời được sinh ra từ một đầu óc.

b) Lần sinh ra thứ hai không có gì khó hiểu, tức là khi Chúa Cứu thế ra đời ở Belem, được sinh ra bởi Đức Trinh nữ Maria.

c) Lần sinh ra thứ ba đáng cho chúng ta để ý hơn, đó là Chúa sinh ra trong lòng mỗi người chúng ta. Chúng ta hãy nghe chính bài giảng của cha Taulêrô (Sermon de Noel):

Hôm nay Giáo hội cử hành ba lần sinh ra của Chúa Giêsu. Lần thứ nhất, hết sức cao cả, diễn ra khi Chúa Cha sinh ra Con Một trong mầu nhiệm của một bản tính duy nhất và sự phân biệt ba ngôi vị. Lần thứ hai được cử hành hôm nay, khi một trinh nữ được diễm phúc làm mẹ. Lần thứ ba diễn ra mỗi khi Chúa sinh ra trong linh hồn lành thánh. Ba cuộc sinh ra được cử hành trong ba thánh lễ. Lần thứ nhất được mừng giữa đêm tối, và mở đầu ca nhập lễ bằng thánh vịnh 2 câu 7: “Thiên

Chúa phán bảo tôi rằng: Con là Con của Cha, Ngày hôm nay Cha đã sinh ra Con". Thánh lễ này nhớ đến sự sinh ra trong đêm tối ẩn kín của mầu nhiệm Thiên Chúa. Lễ thứ hai mở đầu bằng những lời: "Hôm nay ánh sáng bừng lên trên chúng ta" và cử hành ánh sáng của bản tính con người được thiên hóa, vào lúc tranh tối tranh sáng, bởi vì sự sinh ra mới chỉ được biết được có một phần. Thánh lễ thứ ba được cử hành vào giữa thanh thiên bạch nhật, và bắt đầu bằng những lời: "Một hài nhi đã sinh ra và một người con được ban cho chúng ta", biểu tượng cho sự hạ sinh diễn ra trong linh hồn, nếu linh hồn biết hướng về Người với tất cả sự chú ý và tình yêu. Nếu chúng ta muốn cho sự sinh ra này mang lại hoa trái, thì trước hết chúng ta hãy học từ lần sinh ra thứ nhất, khi Chúa Cha sinh ra Ngôi Lời. Thiên Chúa là chính sự tốt lành, nên không thể nào khép kín trong mình nhưng cần phải thông đạt. Do sự thông ban giữa Ngôi Cha và Ngôi Con mà xuất phát Thánh Linh. Bạn cũng phải bắt chước như vậy, hãy biết chia sẻ và yêu thương, và đồng thời bạn hãy biết quay trở về nguồn ngọn của mình. Nhờ việc trao ban và quay về như vậy mà bạn trở thành giống như người mẹ tinh thần.

Như vậy là có hai chuyển động. Một đảng chúng ta phải "xuất ngoại", nghĩa là ra khỏi mình, trao ban mình cho Thiên Chúa và cho tha nhân. Đảng khác, chúng ta phải "nhập nội", nghĩa là trở về với chính mình, khước từ những thú vui giả tạo, những quyến luyến phù vân, chuẩn bị một "cõi không" thỉnh lặng để lắng nghe Chúa, một căn phòng trống rỗng để cho Chúa ngự trị, một con tim dành trọn cho Chúa. Như thánh Augustinô đã viết: "Hãy khoét rỗng chính mình để cho Chúa lấp đầy; hãy ra khỏi chính mình để cho Chúa có thể đi vào".

Tác giả kết luận: "Chúa Giêsu có thể sinh ra ngàn lần ở Belem, nhưng nếu Người không sinh trong lòng bạn, thì rút cuộc, chẳng có ích gì hết".

[1] H.Rahner, *Miti greci nell'interpretazione cristiana*, EDB, Bologna, 1990 (nguyên bản 1957) ♦



SAO CHÚA THƯƠNG CON?

**Đêm cực thánh Chúa từ trời xuống thế
Để làm người chia sẻ nỗi buồn vui
Chúa vốn vô hình, im lặng, quá xa xôi
Nay ở giữa cõi người bằng xương thịt**

**Chúa yêu người bằng tình yêu tha thiết
Như cha hiền chăm sóc lũ con thơ
Con đói ăn, cho cơm bánh dư thừa
Con bệnh tật, Cha đưa tay là hết**

**Có những lúc cuộc đời con thắm mệt
Cha công con để con đỡ nhọc nhằn
Con ngủ quên, không biết Cha bần khoản
Sợ con ngã trên đường dài sỏi đá**

**Cha dạy con tình yêu không đáp trả
Không hận thù, biết xóa tội anh em
Biết rộng tay giúp đỡ kẻ nghèo hèn
Đòi công lý cho những người oan ức**

**Cha rót vào tai những điều nhân đức
Tin Chúa Trời dựng vũ trụ muôn loài
Tin nơi Cha là Thiên Chúa Ngôi Hai
Rời Thiên Quốc xuống trần ai cứu khổ**

**Cha chấp nhận bị loài người báng bổ
Chịu đóng đinh, chịu tử hổ vì con
Để cho con được cứu chuộc linh hồn
Yêu nên chết, là tình yêu khôn sánh**

**Chính đêm nay giữa trời sao lấp lánh
Chúa giáng lâm ban phát vạn hồng ân
Con hợp ca cùng với các thiên thần
Xin hỏi Chúa: Sao thương con quá vậy?**

Hồng Giang - Lễ Giáng Sinh 2019

Suy Niệm Lễ Đêm Giáng Sinh

■ Lm. Anthony Trung Thành

Tình cờ tôi đọc được câu chuyện hết sức cảm động về tình Cha trên Internet. Câu chuyện được kể lại như sau: Cha mẹ nó lớn tuổi mới cưới nhau. Hồi đó gia đình nghèo khó. Mẹ mất sớm, cha tần tảo nuôi 3 anh em nó nên người. Nhà gần sông, nhưng cha đau yếu, ít khi có được con cá mà ăn. Bữa nào có cá là thịnh soạn lắm với anh em nó rồi.

Mỗi lúc ăn cá, cha thường bảo: “*Để tao ăn đầu và xương*”.

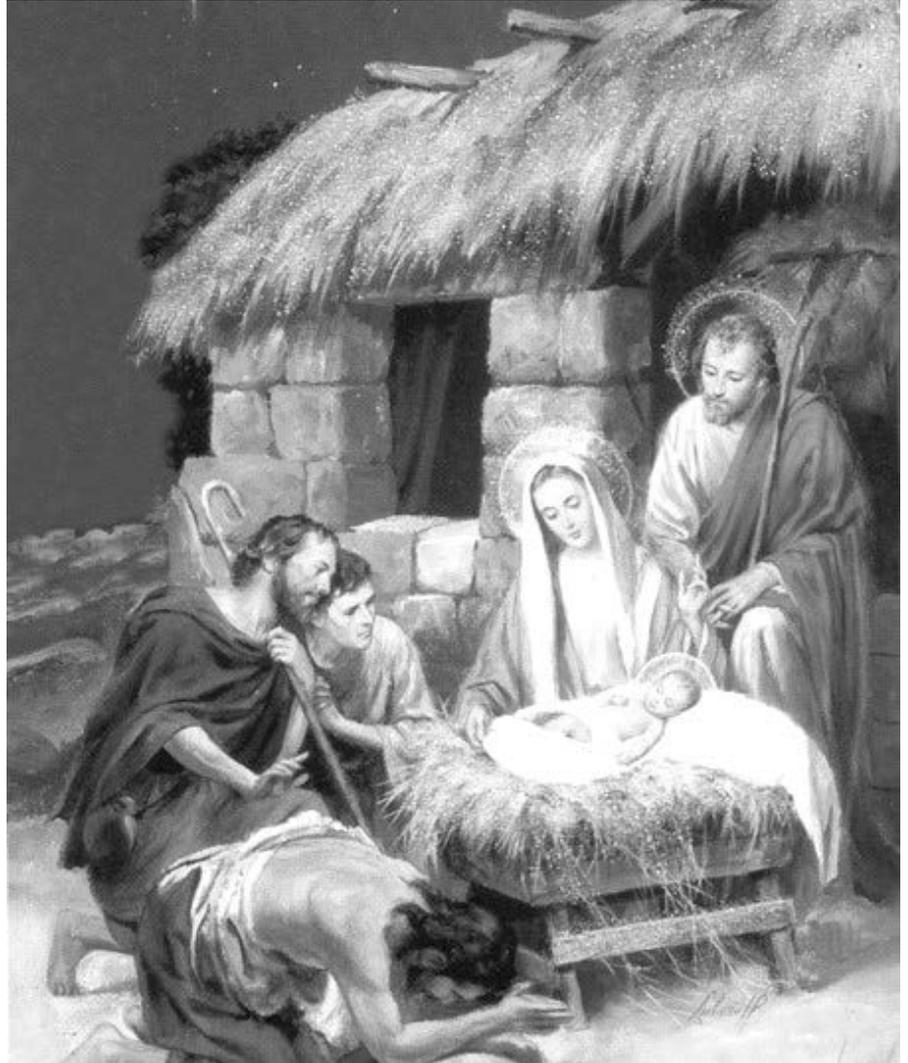
Nó nhanh nhẩu: “*Tại sao hả cha?*”

Cha nó nói về mặt nghiêm nghị: “*Vì cha già rồi, hay đau đầu, nên ăn đầu thì nó sẽ bớt đau – cái này gọi là ăn óc bổ óc, hiểu không? Xương yếu, ăn xương thì sẽ cứng cáp hơn. Có vậy mà cũng không hiểu hả?*”

Nó và hai đứa em đình ninh là cha nói thật. Đến bữa nó nhanh nhẩu xẻ đầu và xương cho cha, ba anh em tranh nhau phần thịt.

Anh em nó lớn lên, có thể thay cha đi đò, đi sông, mò cua, thả cá, đời sống gia đình nó khá khá hơn. Chúng đã hiểu và đủ nhận ra cha “*nói dối*” chuyện ăn đầu và xương cá. Vì thế mà cha nó đã được ăn thịt cá.

Bây giờ nó đã thành đạt, vợ đẹp, con ngoan. Dù cuộc sống hời hợt, nhưng nó chẳng bao giờ phải “*thích*” ăn cái đầu hay miếng



xương cá, vì vợ nó bỏ đi, chỉ mang phần thịt lên mâm cơm.

Hôm nay là ngày giỗ lần thứ 10 của cha nó. Nhìn di ảnh ba gầy còm, nở một nụ cười tươi sáng. Nhìn con cá chiên to đùng, vàng thơm mỡ vợ đặt lên bàn thờ, nó chợt bất giác rơi lệ. Một con đau từ đâu hiện về nhói lòng vô tận.

Nó phải giấu vợ con, quay mặt lau nước mắt. Nhưng nó không

thể xóa đi được hình dáng cha già còm cõi, xiêu vẹo bước đi bên sông. Cha đi thả cá mùa nước nổi, rồi sau đó là những trận thương hàn triền miên hành hạ ông. Nó không thể xóa đi được cái ý nghĩ “*nếu cha ăn nhiều thịt hơn, thì đã không già yếu như thế*”.

Vừa khấn vái, nó lại bất giác kêu lên những tiếng “*cha*” từ trong cổ họng.

Đến lúc ra bàn ăn. Nhìn vợ đang xẻ thịt con cá, để bỏ đi phần đầu và xương. Nó giữ tay vợ lại: “Em, để anh ăn đầu, đừng bỏ đi”.

Vợ hiểu, nên bỏ đầu cá qua cho chồng. Chỉ có cô con gái nhỏ là thắc mắc “Sao hôm nay ba lại ăn đầu, nó lấm xương, nó sẽ làm đau ba đấy”.

Nó xoa đầu con gái, nuốt tiếng nấc đang chầu chực nơi cổ họng vào trong, bảo “Đạo này ba hay đau đầu, nên ăn đầu sẽ hết đau con gái à, cái này gọi là ăn đầu bỏ đầu đấy con yêu”.

Nó vừa ăn, vừa cố cho những giọt nước mắt không tràn xuống bát cơm.

Là người con trong gia đình, nghe câu chuyện trên không ai mà không mũi lòng, thương cho người cha đã hy sinh hết mình vì con cái. Câu chuyện cũng diễn tả được cảm nhận của người con về tình thương của người cha đối với mình, cho dù sự cảm nhận đó có vẻ hơi muộn màng.

Hôm nay, toàn thể thế giới đang long trọng mừng lễ Giáng sinh, kỷ niệm sinh nhật lần trên hai ngàn của Đức Giêsu, Con Thiên Chúa Giáng sinh làm người. Mầu nhiệm giáng sinh diễn tả tình yêu thương của Đức Giêsu đối với loài người. Tình thương và sự hy sinh của người cha trong câu chuyện trên phần nào phản ảnh tình thương và sự hy sinh của Đức Giêsu đối với loài người chúng ta. Đúng như lời trong Kinh Tin Kính, chúng ta tuyên xưng: “vì loài người chúng ta và để cứu rỗi chúng ta, Người đã từ trời xuống thế.” Thánh Phaolô cũng diễn tả sự hy sinh đó trong thư Philipphê

rằng: “Đức Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân sống như người trần thế. Người lại còn hạ mình, vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự.” (Pl 2,6-8).

Như vậy, khi chấp nhận làm người, Đức Giêsu chấp nhận những gì thuộc về con người: sinh, bệnh, lão, tử (ngoại trừ tội lỗi). Ngài được cu ru mang trong cung lòng Đức Trinh Nữ Maria, sinh ra trong đêm đông lạnh lẽo, thiếu thốn. Tin mừng cho biết: “Bà sinh con trai đầu lòng, lấy tã bọc con, rồi đặt nằm trong máng cỏ, vì hai ông bà không tìm được chỗ trong nhà trọ.” (Lc 2, 7). Tiếp đó, Ngài được đặt tên, được cắt bì theo tục lệ Do Thái, được hai ông bà dâng trong đền thánh, phải lánh nạn sang Ai cập vì bị vua Hêrôđê lùng bắt, làm thợ mộc và các công việc khác để phụ giúp Đức Mẹ và Thánh Giuse. Sau 30 năm đời sống ẩn dật, Ngài bắt đầu ra đi rao giảng Tin mừng, được dân chúng ủng hộ vì lời giảng dạy của Ngài có uy quyền, và vì đi liền với lời giảng dạy Ngài còn làm nhiều phép lạ. Các phép lạ Ngài làm đều phát xuất từ tình yêu thương: cho kẻ đói ăn, kẻ què đi được, người mù xem thấy, kẻ điếc được nghe, kẻ chết sống lại... Nhưng cũng có rất nhiều kẻ chống đối Ngài. Đa số những kẻ chống đối đó đến từ nhóm Luật sĩ và Biệt phái. Vì sự chống đối này, nên cuối cùng Ngài đã bị bắt, chịu các nhục

hình, vác thập giá, chịu đóng đinh và chết tắt tuổi trên thập giá. Trước khi về trời, Ngài đã thiết lập Giáo hội, thiết lập các Bí tích để ở lại với loài người. Không thể kể hết những gì Ngài đã dành cho chúng ta, đã hy sinh vì chúng ta. Tất cả những gì Ngài làm, Ngài chịu là “vì loài người chúng ta và để cứu độ chúng ta”. Đúng như lời Thiên thần loan báo trong Tin mừng hôm nay: “Đấng Cứu Thế sinh ra cho chúng ta.” (x. Lc 2,11). Đó cũng là tâm tình của Bài đọc 1, trích sách Sứ ngôn Isaia hôm nay: “Dân đang lặn bước giữa tối tăm đã thấy một ánh sáng huy hoàng; đám người sống trong vùng bóng tối, nay được ánh sáng bừng lên chiếu rọi... Vì một trẻ thơ đã chào đời để cứu ta, một người con đã được ban tặng cho ta.” (Is 9,1.5).

Trở lại câu chuyện trên đây chúng ta thấy, những đứa con khi lớn lên mới hiểu hết những gì mà người cha dành cho mình, hy sinh cho anh em mình, nên đã thương cha hơn, làm hết sức mình để bù đắp cho người cha. Nhưng khi đã trưởng thành, cuộc sống có điều kiện hơn một chút thì người cha lại không còn trên cõi đời này nữa.

Còn chúng ta thì sao? Đứng trước tình thương và sự hy sinh vô bờ bến của Đức Giêsu, chúng ta phải làm gì?

Chúng ta phải yêu mến Ngài, vì “Tình yêu đáp lại tình yêu”. Nhưng phải yêu mến Ngài như thế nào? Chúng ta phải yêu mến Ngài hết lòng, hết sức, trên hết mọi sự. Nghĩa là phải luôn đặt Chúa lên trên hết: Trên cha mẹ, trên của cải, trên chức quyền

danh vọng và mọi thứ ở trần gian này. Yêu mến Chúa là phải tuân giữ các giới răn của Ngài. Đức Giêsu đã nói: *“Ai yêu mến Thầy thì hãy giữ lời Thầy.”* (Ga 14,21). Yêu mến Chúa là phải từ bỏ tội lỗi. Trong bài đọc II hôm nay, Thánh Phaolô khuyên rằng : Ân sủng của Thiên Chúa dạy chúng ta phải từ bỏ lối sống vô luân và những đam mê trần tục, mà sống chừng mực, công chính và đạo đức ở thế gian này (x. Tt 2,12).

Yêu mến Chúa, chúng ta cũng phải yêu thương tha nhân. Thánh Gioan Tông đồ nói: *“Nếu ai nói: ‘Tôi yêu mến Thiên Chúa’ mà lại ghét anh em mình, người ấy là kẻ nói dối; vì ai không yêu thương người anh em mà họ trông thấy, thì không thể yêu mến Thiên Chúa mà họ không trông thấy”* (1 Ga 4,20). Nhưng yêu thương tha nhân như thế nào?

Đức Không Tử nói: *“Kỷ sở bất dục, vật thi ư nhân”* (điều mình không muốn, thì cũng đừng làm cho người khác). Chắc chắn

không ai trong chúng ta muốn người khác nói xấu, vu khống, bô vạ, cáo gian hay làm hại mình... thì chúng ta cũng đừng làm những điều đó cho tha nhân. Trong xã hội chúng ta đang sống, người ta thường dùng bạo lực để giải quyết vấn đề. Hằng ngày có biết bao nhiêu câu chuyện đau lòng liên quan đến bạo lực xảy ra đây đó trên đất nước chúng ta. Chẳng hạn: bà giết cháu, cha giết con, vợ giết chồng, bảo mẫu hành hạ trẻ em... Đó là những cách hành xử thiếu vắng tình thương. Là người kitô hữu, là con cái của Chúa, chúng ta không được làm như thế với tha nhân. Trái lại, chúng ta phải lấy tình thương đáp lại tình thương, lấy tình thương đáp lại hận thù. Thánh Phanxicô Assisi dạy chúng ta: *“Đem yêu thương vào nơi oán thù. Đem thứ tha vào nơi lăng nhục. Đem an hoà vào nơi tranh chấp. Đem chân lý vào chốn lỗi lầm.”*

Kinh Thánh dạy: Điều mình muốn người khác làm cho mình

thì cũng hãy làm cho người khác (x. Mt 7,12). Chắc chắn chúng ta luôn muốn điều tốt, điều lành, may mắn, hạnh phúc... đến với mình thì cũng hãy làm những điều đó cho tha nhân. Có lẽ cách tốt nhất là chúng ta thực hành lời dạy của Kinh Thương Người Có Mười Bốn Mối: *cho kẻ đói ăn; cho kẻ khát uống; cho kẻ rách rưới ăn mặc; viếng kẻ liệt cùng kẻ tù rạc; cho khách đỗ nhà; chuộc kẻ làm tôi; chôn xác kẻ chết; lấy lời lành mà khuyên người; mở dậy kẻ mê muội; yên ủi kẻ âu lo; răn bảo kẻ có tội; tha kẻ dể ta; nhịn kẻ mất lòng ta; cầu cho kẻ sống và kẻ chết.*

Nếu chúng ta làm được như vậy, chắc chắn chúng ta sẽ kéo dài tình thương của đêm Noel đến với mọi người. Nguyện xin Chúa Hải Đòng Giêsu giúp nhân loại hôm nay nhận biết và yêu mến Thiên Chúa và biết sống yêu thương nhau hơn. Amen. ♦

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Tiếng Nói Trung Thực Của Những Công Dân Tín Hữu Công Giáo Việt Nam

Chúng Tôi Chủ Trương:

- Tôn trọng Sự Thật như Chúa Giêsu đã dạy: *“Sự Thật sẽ giải thoát anh em.”*
- Tuyệt đối trung thành với giáo huấn của Hội Thánh Công Giáo.
- Không chỉ trích cá nhân khi những hành vi ngôn ngữ của cá nhân không phương hại tới quyền lợi chung của Giáo Hội, Xã hội và Dân Tộc.
- Nói thay cho những đồng bào, đồng đạo không có tiếng nói trên Quê Hương trong nỗ lực tranh đấu cho tự do tôn giáo, nhân quyền và nhân phẩm Việt Nam.
- Góp phần xây dựng một xã hội công bằng, nhân ái dưới ánh sáng soi dẫn của Tin Mừng Chúa Kitô.
- Diễn Đàn Giáo Dân góp phần trình bày các sự kiện và dành quyền xem xét, phán đoán và phản ảnh cho độc giả.

Do Chủ Trương Trên Đây:

- Chúng tôi dành quyền tối hậu trong việc hiệu đính, rút gọn hay từ chối không đăng tải những bài vở không phù hợp với chủ trương trên đây gửi cho Diễn Đàn Giáo Dân. Mong quý vị thông cảm.
- Tất cả những thiếu sót, có thể có, đều ra ngoài ý muốn của nhóm Chủ Trương.

Từ Một Đêm Đông

■ Phạm Minh-Tâm



Vào một đêm đông cách nay 2019 năm, vùng trời miền Cận Đông của thế-giới sáng lên một vì sao lạ. Vì sao loan báo điềm lành, vì sao lấp-lánh đưa đường dẫn lối cho ba nhà hiền-giả Đông phương có tâm-hồn khiêm-cung được nương theo mà tìm đến sự ấm-áp của tình người nơi Con Thiên Chúa vừa nhập-thể trong thân-phận một hài-nhi sinh trong cánh-ngộ vừa dưới mức bình-thường lại cũng vừa khác thường. Dưới mức thường vì không có nôi ấm gối êm gì ngoài cái máng cho súc vật ăn với cỏ khô lót mình và khác thường vì toả sáng giữa đám mục-đồng mộc-mạc khó nghèo. Và cũng vì sao ấy lại làm hoảng-hốt những kẻ tà ác như Hérode.

Rồi giữa đêm đông có ánh sao sáng lấp-lánh đó, Thiên Chúa đã khởi sự bước vào đời sống nhân-loại để sưởi ấm thế-gian bằng hướng đời yêu thương và

phục-vụ. Đã đem đến cho con người ngọn đèn tâm-linh vờivọi. Và với thời-gian, ngọn đèn này mãi soi dẫn cho một phần ba nhân-loại nhận biết tình yêu thương của Người khi trở thành Ki-tô hữu - người có Đức Ki-tô - trong tổng-số hơn bảy tỉ người trên toàn thế-giới. Cũng từ đêm đông này mà nhân-loại bước vào một kỷ-nguyên mới với mốc điềm mang dấu ấn sau Thiên Chúa Giáng-sinh. Cũng từ đây, một tập-thể trong nhân-loại mang thêm niềm ý-thức mới, tư-tưởng mới được thế-giới mệnh-danh là hệ-thống tư-tưởng Ki-tô giáo, có niềm tự-hào là Dân Chúa chọn (People Elu) mà trong đó nếu xét theo bình-diện chung-chung thì có Hội-thánh Công-giáo là thành-phần vững và mạnh nhất. Vững vì có tổ-chức chặt-chẽ và mạnh vì chiếm tỷ-lệ một phần sáu dân-số địa-cầu. Song Thiên Chúa lại không màng đến sự chặt-chẽ theo

cơ-chế và vững mạnh tính trên con số nhiều hay ít, mà ở lòng mến hiền-hoà không dối gian, ở tinh-thần thẳng-thắn không lẫn-khuất trong các ngõ cụt quanh-co bằng cách viện dẫn lẽ-luật cách máy móc. Chẳng hạn, người ta có thể đoán chắc rằng khi một người dù tội-lỗi đến đâu mà biết sám-hối thì đẹp lòng Thiên Chúa hơn là một người Pha-ri-sêu biết cân nhắc chín-chắn tuân giữ lẽ-luật khi Người nói...*Các kinh-su và các người Pha-ri-sêu ngồi trên toà ông Mô-sê mà giảng dạy. Vậy tất cả những gì họ nói, anh em hãy làm, hãy giữ; còn những việc họ làm thì đừng có làm theo, vì họ nói mà không làm...*Mt 23, 2-3.

Ai cũng biết Thiên Chúa giảng-trần trong cách-thể thật đơn-sơ và khó nghèo. Rồi suốt cuộc đời tại-thế Người cũng thủy-chung với sự đơn-sơ và khó nghèo của

thờ ban đầu đó. Người đã sống giữa thế-gian, làm mọi việc như thế-gian, trừ tội-lỗi nên Hội-thánh của Người mang bản-chất thánh-thiện là thế... Và khi người có đạo tuyên-xưng... *tôi tin Hội-thánh duy-nhất, thánh-thiện, công-giáo và tông-truyền*... thì đặc-tính “thánh-thiện” này không có nghĩa là những nhân-sự trong Hội-thánh - kể cả Giáo-hoàng - là thánh-thiện... mà chính vì Hội-thánh được hình-thành từ bản-thể thánh-thiện của Đức Ki-tô.

Giáo-hội Công-giáo Việt-Nam là một giáo-hội trẻ, chỉ mới có mặt trên dải đất chữ S khoảng bốn thế-kỷ. Giáo-hội này được hình-thành trên nền tảng như ngày nay chính là nhờ vào đoạn mở đường đầy gian-nan và đẫm ướm máu từ đạo của những vị thừa-sai, của các tín-hữu tiên-khởi chứa chan lòng mến mộ-mạc nhưng kiên-cường. Song nhìn vào hiện-trạng thực-tế thì chắc Chúa cũng không khỏi bùi-ngùi. Tất cả cứ như đã lạc mất nguồn sáng của ánh sao năm xưa lấp-lánh trên bầu trời Bê-lem từ một đêm đông đặc-biệt đó. Tiếp theo là chân-dung Đức Ki-tô trong cuộc sống ba mươi năm của một con người lao-động bình-dân mộc-mạc và ba năm dần-thân trong sứ-vụ thiên-sai, vừa cứu đời bằng lời rao giảng vừa bằng các việc làm chia sẻ trong một số hoàn-cảnh ngặt-nghèo... đều đã mất hút trong tầm mắt của Dân Chúa Việt-Nam.

Chẳng hạn, tuyệt đại đa-số tín-hữu Việt-Nam vẫn quanh năm suốt tháng chỉ co-cụm trong khuôn viên nhà thờ và đọc kinh liên-li, lần hạt mỗi tay nhưng chưa hề bao giờ biết mở một trang Kinh Thánh. Họ nhìn cuốn

Kinh Thánh xa-lạ như nhìn việc nhà hàng xóm vì họ khẳng-định không cần đọc Lời Chúa làm gì, đã có lời cha là đủ. Và cứ vậy mà cha con xúm-xít quanh những buổi tôn-sùng Lòng Thương xót của Chúa là quá đủ, mà lòng thì không hề biết thương xót ai. Thành vậy mà không bao giờ ngó ra xã-hội quanh mình với những việc phải làm cùng và làm cho anh em. Đó là “những điều thiếu sót” trong kinh cáo mình họ đọc mà không suy rằng yêu mến Chúa và sống nhân-ái với tha-nhân đều cần thiết như nhau. Câu chuyện về người Sa-ma-ri được Chúa đem ra như một gương sáng đã chứng-thực điều đó. Và tại sao lại là người Sa-ma-ri?

Theo lịch-sử Cựu-ước, từ những thế-kỷ trước, quốc-gia Sa-ma-ri bị Do-thái tuyệt-thông. Bởi lẽ, khi đoàn quân ngoại đạo đi ngang qua đất của họ đã có nhiều phụ-nữ Sa-ma-ri lấy lính ngoại đạo. Giới lãnh-đạo tôn-giáo Do-thái ở Giê-ru-sa-lem liền trừng-phạt họ bằng cách gieo vạ tuyệt-thông cho toàn thể quốc-gia Sa-ma-ri, tuyệt-đối không cho họ lên đền thờ Giê-ru-sa-lem cầu nguyện. Người Do-thái cũng bị cấm liên-hệ với người Sa-ma-ri dưới bất cứ hình-thức nào. Thậm chí vào năm 490 trước Công-nguyên, giới quý-tộc Giu-đa trở về dựng lại đền thờ Giê-ru-sa-lem thì cộng-đồng người Sa-ma-ri đến xin được đóng góp nhưng bị xua đuổi và nguyên rủa. Vì vậy mỗi hận thù giữa người Do-thái, người Ga-li-lê với người Sa-ma-ri cứ nặng thêm...

Khi đưa hình ảnh người Sa-ma-ri nhân-hậu ra, Chúa Giê-su không chỉ là đưa ra một tấm gương sáng

về yêu thương và phục-vụ mà còn muốn công-bố cho biết Người không khai-trừ họ ra khỏi cộng-đồng anh em chung một Cha trên trời của Người.

Chúa đây, vì sao sáng trong trời đông xa-xôi ấy có chiếu rọi được gì cho Giáo-hội Việt-Nam hôm nay? Có như người Sa-ma-ri được Chúa Giê-su xác nhận là người anh em của mình hay không?

Khi làm hang đá mừng đón ngày kỷ-niệm về sự-kiện Thiên Chúa xuống thế làm người là mỗi Ki-tô hữu tự ngắm mình trước biểu-tượng “hang đá Bê-lem” để xác-tín mình là ai, đang cùng ai đi trên con đường nào và đi về đâu. Làm hang đá Giáng-sinh tại nhà tư cũng như ở các nhà thờ chính là củng-cố thêm một số nhân-đức người tin cần có như khó nghèo, biết tự-khiêm tự-hạ và nhất là nhận ra quyền-bính của Thiên Chúa giữa muôn dân không nhất thiết thể-hiện bằng nghi-vệ và xa-hoa.

Tại sao người ta có thể hãnh-diện và trâm-trò - thậm chí còn bỏ cả lên Google để phô-diễn với bạn dân thiên-hạ - về những xứ đạo bên đường thiên-lý chịu bỏ tiền gán các dây đèn trang-trí dọc theo đường đi dài cả cây số, trong khi Thiên Chúa đang chịu đói khát và lạnh-lẽo tối-tăm trong biết bao người anh em nghèo khổ. Tại sao người ta có thể lớn tiếng rao giảng trên toà về bác-ái song lại im-lặng trước bao nỗi bất-công ngoài xã-hội, ngay trong chính cơ-cấu của Giáo-hội mình đang giữ thẩm-quyền giáo-huấn, quản-trị và thánh-hoá”? Tại sao người ta vẫn điềm nhiên toạ thị mà chối bỏ trách-nhiệm liên-đới khi Thiên

(xem tiếp trang 22)

MẶT TRỜI Ở BÊLEM

Francis Assisi Lê Đình Bảng

Em có thấy
ở bên kia bờ Cựu ước
Bậc tầng Babel, tháp cổ không lời
Trong ráng chiều, theo khói sóng miền khơi
Sao, bão cát mù trời
người đi miệt mài về đâu, trăm ngã ?

Ô cửa mở suốt những chập chùng băng giá
Vẫn phong rêu, thành quách cũ, lâu đài
Mỗi giếng dầu, một phòng tuyến, kềm gai
Mỗi họng súng, hố bom
mỗi khăn choàng trầm tư, giấu mặt

Hai nghìn năm, tiếng thở dài ủ ê của đất
Từ những con sông đỏ quạch máu người
Khí bóng cờ bay nhòa nhạt
khí lòng dạ rẽ đôi
Giữa trưa nắng chói chang
chờ nhau hoài bên bờ giếng cạn

Em có thấy
lũ trẻ thơ rông rảnh theo nhau
ùn ùn trên đường sơ tán
Cả những mẹ già goá bụa long hong
Từ khu nhà ổ chuột tối om
từ chợ phiên nhếch nhác, trống trơn
từ hạt cơm ăn đông, bữa rau, bữa cháo
Tóc bạc trắng bông lau
đêm đêm mỗi mòn, chong đèn đợi cửa

Ở bên ấy
lâu rồi, l ủa đồng cháy khô, thôi ngậm sữa
Bầy chim non xao xác ngoài thềm
Sao em không về, thăm bếp lửa Bê Lem
Làm kẻ hành hương trước giờ ra trận ?

Nhỡ, mai mốt, đôi bờ cách xa nhau, ly tán
Ai chờ trông, ai khóc giấu, thương thầm
Người một phương
mà đôi mắt dăm dăm
Quê hương ta
Cũng một thời
mài mực ru con
mài son đánh giặc
Kẻ xuôi về phương Nam
người ngược ngàn, lên non Tây Bắc
Mẹ đổ dành con đắp đổi qua ngày

Em có về, nghe điềm lạ đêm nay?
Ta gõ nhịp
hát ngao bài đồng dao “Lạy Trời, mưa xuống!”
Ở nơi ấy, hồn em như thừa ruộng
Đầy sương mưa, nghìn con nước, tuần trăng
Đã lên mầm xanh tròng điệp tơ măng
Cây bó trái, vườn nhựa căng, sai trĩu

Em sẽ hít thở no nê đức tin kỳ diệu
Từ tơ trời, từ mạch đất
từ ổ rơm, áo rách, chiếu manh
Từ lời mẹ ru quan họ Bắc Ninh
Câu ca Huế, điệu lý buồn phương Nam êm ả

Mấy trăm năm, trên dặm dài nổi trôi xuyên Á
Vui được mùa cơm trắng, cá tươi
Lạy Đức Giêsu rất Chúa rất người
Một ơn cả rất diệu kỳ, màu nhiệm

Em sẽ thấy
đêm nay, súng đạn nằm im, hưu chiến
Bỏ câu ơi, bên bếp lửa, ta ngồi
Đây, những mùa Đông của lúa tuổi đôi mươi
Đêm nay, mặt trời ở Bê Lem vẫn gọi.

ĐỨC THÁNH CHA CỬ HÀNH THÁNH LỄ ĐẦU TIÊN TẠI THÁI LAN

■ Hồng Thủy - Vatican News

Trong bài giảng, Đức Thánh Cha nhắc rằng rao giảng Tin Mừng là đi tìm kiếm những thành viên của gia đình Thiên Chúa mà chúng ta chưa biết, là mở các cánh cửa để sống và chia sẻ vòng tay ôm thương xót và chữa lành của Chúa Cha, Đấng làm cho chúng ta trở thành một gia đình.



Chiều thứ Năm 21/11, sau cuộc gặp gỡ riêng với Quốc vương Rama X của Thái Lan, Đức Thánh Cha Phanxicô đã di chuyển bằng xe hơi đến Sân vận động Quốc gia Supachalasai ở quận Pathum Wan của thủ đô Bangkok, cách hoàng cung 4 cây số, để cử hành Thánh lễ.

Trước Thánh lễ

Sân vận động này có sức chứa gần 20 ngàn người, nhưng đã có đến 40 ngàn tín hữu hiện diện trong Thánh lễ. Bên cạnh đó, khoảng 20 ngàn tín hữu phải tham dự Thánh lễ tại sân vận động bên cạnh

Đông đảo tín hữu đứng hai bên đường gần sân vận động chào đón Đức Thánh Cha khi xe chở ngài đi ngang qua.

Đến sân vận động lúc khoảng 5:30 chiều, Đức Thánh Cha dùng xe mui trần đi vòng quanh sân vận động chào các tín hữu ở sân vận động bên cạnh, sau đó ngài tiến vào sân vận động chính giữa tiếng reo vui của đoàn con cái.

Lúc 6 giờ chiều, Đức Thánh Cha bắt đầu cử hành Thánh lễ kính nhớ Đức Mẹ Maria dâng mình vào đền thờ.

Phái đoàn Việt Nam

Đồng tế với Đức Thánh Cha trong Thánh lễ có hai Hồng y và các Giám mục Thái và một số Hồng y và Giám mục thuộc Liên Hội đồng Giám mục Á châu, trong đó có 9 giám mục Việt Nam, các linh mục Thái Lan và các nước lân cận.

Trong số hàng chục ngàn tín hữu hiện diện tại sân vận động Supachalasai, cũng như khu vực xung quanh, có khoảng 10 ngàn tín hữu Việt Nam, gồm những người đang sinh sống tại Thái Lan và những người đi tự do hay theo tour du lịch từ Việt Nam sang tham dự Thánh lễ.

Có thể nói đây là một cơ hội tuyệt vời để các tín hữu Việt Nam được một lần thỏa lòng mong ước, được nhìn thấy và gần gũi với Đức Thánh Cha. Niềm vui này có lẽ cũng khơi dậy một mong ước thầm kín, một hy vọng rằng một ngày không xa, chúng ta có thể đón tiếp một Giáo hoàng ngay chính trên mảnh đất Việt Nam thân yêu.

Thánh lễ

Thánh lễ được cử hành bằng tiếng Anh, với các bài sách Thánh được công bố bằng tiếng Thái và kinh nguyện Thánh Thể được cử hành bằng tiếng Latinh. Bài đọc thứ nhất được trích từ sách ngôn sứ Dacaria: Hãy vui lên hỡi nữ tử Sion, vì này đây Ta đang đến. Đáp ca là lời kinh Magnificat Mẹ Maria ngợi khen Thiên Chúa: Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa, thần trí tôi hơn hở vui mừng trong Chúa, Đấng cứu độ tôi.

Đoạn Tin Mừng theo thánh Máttêu thuật lại sự kiện Mẹ Maria và các anh em của Chúa Giêsu đến tìm Người. Chúa Giêsu đã đặt câu hỏi, “ai là mẹ tôi và ai là anh em tôi?”.

Bài giảng

Trong bài giảng, Đức Thánh Cha nhắc rằng rao giảng Tin Mừng là đi tìm kiếm những thành viên của gia đình Thiên Chúa mà chúng ta chưa biết, là mở các cánh cửa để sống và chia sẻ vòng tay ôm thương xót và chữa lành của Chúa Cha, Đấng làm cho chúng ta trở thành một gia đình.

Tin Mừng là một lời mời gọi và một quyền lợi được ban nhưng không



“Ai là mẹ tôi, ai là anh em tôi?”, một câu hỏi mà có lẽ câu trả lời quá hiển nhiên và chắc chắn đối với những người đang nghe Chúa Giêsu, tuy thế nó lại buộc họ phải suy nghĩ. Và câu trả lời của Chúa Giêsu khác với câu trả lời của họ: “Phàm ai làm theo ý Cha của tôi ở trên trời, người đó là anh chị em, và là mẹ tôi.” Đức Thánh Cha nhận định: “*Bằng cách này, Chúa không chỉ đảo ngược những định lý tôn giáo và luật lệ vào thời đó, nhưng cả những tuyên bố thái quá của những người nghĩ rằng họ có thể đòi Chúa dành cho họ quyền ưu tiên. Tin Mừng là một lời mời gọi và một quyền lợi được ban nhưng không cho tất cả những ai muốn nghe.*”

Những câu hỏi Tin Mừng giúp canh tân cuộc sống chúng ta

Đức Thánh Cha nói rằng trong Tin Mừng có nhiều câu hỏi và những câu hỏi đó “*đòi chúng ta mở tâm lòng và tâm trí mình ra để gặp gỡ một điều mới mẻ, đẹp hơn chúng ta có thể tưởng tượng*

rất nhiều. Những câu hỏi của vị Tôn sư luôn luôn muốn canh tân cuộc sống của chúng ta và của các cộng đoàn chúng ta với niềm vui không thể so sánh được”.

Các nhà truyền giáo tiên khởi lên đường tìm những người mẹ người anh em trong gia đình Thiên Chúa

Đó là trường hợp của các nhà truyền giáo tiên khởi tại Thái Lan. Họ đã nghe Lời Chúa và đáp lại lời mời của Lời Chúa, họ nhận ra mình thuộc về một gia đình vượt trên các mối liên hệ máu mủ, văn hóa, chủng tộc, vùng miền. Với sự thúc đẩy của Chúa Thánh Thần, Đức Thánh Cha nói, “*họ lên đường tìm kiếm những người thuộc gia đình này nhưng họ chưa quen biết*”. Và để có thể làm điều này, họ cần mở tâm lòng, vượt qua những chia rẽ để khám phá ra “*nhiều người mẹ và các anh chị em Thái*” vẫn còn vắng mặt tại các bàn tiệc ngày Chúa Nhật của họ. Kế hoạch của Thiên Chúa không chỉ giới hạn

nơi một số ít được tuyển chọn hay một nền văn hóa cụ thể.

Tiếp đến, Đức Thánh Cha nhắc rằng kỷ niệm 350 năm thành lập hạt Đại diện Tông tòa Xiêm La (1669-2019) không phải là một sự hồi tưởng quá khứ nhưng là lửa hy vọng giúp chúng ta có thể đáp lời với cùng sự quyết tâm, sức mạnh và lòng tin thác của các nhà truyền giáo.

Không sợ đồng bàn với người tội lỗi

Chúng ta trở thành các môn đệ truyền giáo khi chúng ta chọn là thành phần sống động trong gia đình của Chúa bằng cách chia sẻ với người khác như Chúa đã làm: *“Người đã ngồi cùng bàn với người tội lỗi để bảo đảm với họ rằng họ cũng có chỗ tại bàn tiệc của Chúa Cha và trong thế giới này; Người đụng chạm đến những người bị xem là như bản và bằng cách để cho họ chạm đến mình, Người giúp họ nhận ra sự gần gũi của Thiên Chúa và hiểu rằng họ được chúc phúc”.*

Đừng ngăn cản những người rớt cùng cảm nghiệm lòng thương xót của Chúa

Đức Thánh Cha nhắc đến các trẻ em trai gái và các phụ nữ, những người là nạn nhân của nạn mãi dâm và buôn người, bị sỉ nhục trong nhân phẩm đích thực nhất của họ; những người trẻ, nô lệ của nạn nghiện ngập ma túy và thiếu ý nghĩa; những người di dân, bị mất nhà cửa và gia đình, và rất nhiều người khác giống như họ, có thể cảm thấy bị lãng quên, bị bỏ rơi, đơn độc, “không có sức mạnh, ánh sáng và niềm an ủi từ tình bạn với Chúa Giêsu, không



ĐTC cho rước lễ

có cộng đoàn đức tin đón nhận họ, không có ý nghĩa và mục đích trong cuộc sống; những tội nhân bị bóc lột và những người hành khất bị phớt lờ. Ngài nhắc rằng họ thuộc về gia đình của Thiên Chúa và mời gọi Giáo hội đừng lãng quên họ; hãy để cho họ được cảm nghiệm sự dịu dàng đầy lòng thương xót của tình yêu Thiên Chúa.

Tiếp tục theo gương các nhà truyền giáo đầu tiên

Cuối cùng Đức Thánh Cha mời gọi tín hữu Thái Lan hãy tiếp tục theo gương các nhà truyền giáo đầu tiên *“để vui tươi gặp gỡ, khám phá và nhận ra gương mặt của những người mẹ người cha, các anh chị em, những người mà Chúa muốn trao tặng cho chúng ta và những người còn vắng mặt tại bàn tiệc Chúa Nhật của chúng ta.”*

Đức Hồng y tổng giám mục Bangkok cảm ơn Đức Thánh Cha

Cuối Thánh lễ, Đức Hồng y Francis Xavier Kriengsak

Kovithavanij, tổng giám mục Bangkok, chủ tịch Hội đồng giám mục Thái Lan, đại diện Giáo hội Công giáo Thái Lan cảm ơn Đức Thánh Cha. Đức Hồng y cảm tạ tình yêu thương xót của Chúa dành cho Giáo hội Thái Lan trong 350 năm đón nhận Tin Mừng. Giáo hội Thái cam kết trở thành các môn đệ truyền giáo, loan báo nền văn minh tình yêu của Chúa Kitô cho các anh chị em Thái trong xã hội nơi họ sinh sống.

Trước khi rời sân vận động, Đức Thánh Cha chào giám đốc và phó giám đốc sân vận động quốc gia. Sau đó Đức Thánh Cha lên xe về Tòa Sứ thần cách đó 5,5 cây số để dùng bữa tối và nghỉ đêm.◆



ĐTC Phanxicô thăm Đức Tăng Thống Phật Giáo

■ Ngọc Yến - Vatican News

10 giờ sáng 21/11/2019, ĐTC đến thăm Chùa Wat Ratchabophit Sathit Maha Simaram và gặp Đức Tăng Thống Somdej Phra Maha Muneewong, trụ trì chùa. Trong bài diễn văn ĐTC ca ngợi đặc tính của dân tộc Thái Lan là một dân tộc mỉm cười; cảm ơn người Thái vì đã đón nhận các Kitô hữu, sống an hòa; văn hóa gặp gỡ có thể thực hiện được qua tình huynh đệ và từ bi.

Chùa Wat Ratchabophit Sathit Maha Simaram là ngôi chùa lịch sử của các nhà sư Thái Lan và các Tăng Thống. Chùa được vua Rama V xây dựng vào năm 1869. Theo truyền thống hoàng gia, thì mỗi quốc vương phải có ngôi chùa riêng. Bên trong ngôi chùa, kiến trúc truyền thống của Thái Lan và của các nhà thờ lớn gothic châu Âu gặp nhau. Tại đây, Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã gặp Đức Tăng Thống thứ 18 Somdej Phra Ariyawongsagatanana, vào ngày 10 tháng 5 năm 1984, trong chuyến tông du đến châu Á.

Đức Tăng Thống Somdej Phra Maha Muneewong là Tăng thống thứ 20 của các tín đồ Phật giáo, được Vua Rama X chỉ định trụ trì chùa vào ngày 12 tháng 2 năm 2017. Là một chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục và kỷ luật cho các tín đồ, Tăng Thống còn là thành viên của Ủy ban về luật pháp và ngôn ngữ và Chủ tịch của Hội đồng Đại học Phật giáo Mahamakut.

Khi đến nơi, ĐTC được Thư ký của Tăng Thống đón tại lối vào và cả hai tiến vào bên trong. Buổi gặp gỡ giữa Đức Thánh Cha Phanxicô và Đức Tăng Thống cũng như giữa các vị đại diện của hai tôn giáo diễn ra trong bầu khí ấm cúng, thân thiện. Sau lời chào mừng của Tăng Thống, là bài diễn văn của ĐTC.



Chùa Wat Ratchabophit Sathit Maha Simaram – Đức Tăng Thống Somdej Phra Maha Muneewong



Đức Thánh Cha và Đức Tăng Thống Phật Giáo Thái Lan

Dân tộc tươi cười

Mở đầu bài diễn văn ĐTC nói: “Tôi rất vui được đến đây, một Ngôi chùa, biểu tượng của các giá trị giáo dục đặc trưng cho dân tộc Thái Lan. Do nguồn gốc Phật giáo, đa số người Thái đã được thấm nhuần cách tôn trọng sự sống và những người lớn tuổi, thấm nhuần một lối sống tiết độ, dựa trên suy tư, buông bỏ, làm việc chăm chỉ và kỷ luật. Những đường nét này nuôi dưỡng đặc điểm khác biệt của quý vị như một “dân tộc tươi cười”.

Văn hóa gặp gỡ là có thể

Tiếp đến, ĐTC bày tỏ lòng biết ơn đối với các vị tiền nhiệm của cả hai bên. Đó là sự kiện diễn ra cách đây gần năm mươi năm, Đức Tăng Thống 17, Somdej Phra Wanarat (Pun Punnasiri), cùng với một nhóm các nhà sư Phật giáo viếng thăm ĐGH Phaolô VI tại Vatican. Và bước tiếp theo, ĐGH Gioan Phaolô II cũng đã đến thăm Ngôi chùa này. Về phía cá nhân, ĐTC nói: “Cá nhân tôi đã có vinh dự được đón tiếp một phái đoàn tu sĩ

đến từ chùa Wat Pho, với món quà là bản dịch của một bản thảo Phật giáo cổ bằng ngôn ngữ Pali, hiện được lưu giữ tại Thư viện Tòa Thánh. Điều này chứng tỏ rằng văn hóa gặp gỡ là có thể, ngay cả trong những khác biệt. Chúng ta trao cho thế giới niềm hy vọng về khả năng khuyến khích và nâng đỡ những người bị tổn thương. Như thế, vai trò của các tôn giáo được ví như những ngọn hải đăng của niềm hy vọng, thúc đẩy và bảo đảm cho tình huynh đệ”.

Dân tộc Thái đón nhận Kitô hữu

“Trong tinh thần này, tôi xin cảm ơn dân tộc Thái, bởi vì, từ khi Kitô giáo đến Thái Lan, khoảng hơn bốn thế kỷ trước, người Công giáo, mặc dù là một nhóm thiểu số, được tự do thực hành tôn giáo và trong nhiều năm đã sống hòa thuận với anh chị em Phật tử”.

Văn hóa từ bi, tình huynh đệ và gặp gỡ

“Với lòng tin tưởng và tình huynh đệ này, tôi muốn khẳng định lại

sự dẫn thân cá nhân của tôi và của toàn Giáo hội để gia tăng việc đối thoại cởi mở và tôn trọng, phục vụ cho hòa bình và hạnh phúc của dân tộc này. Nhờ trao đổi học thuật, cho phép chúng ta hiểu biết nhau nhiều hơn, cũng như thực hành việc suy tư, lòng thương xót và sự phân định - rất phổ biến đối với truyền thống của chúng ta. Chúng ta có thể cùng nhau phát triển và khuyến khích các tín đồ của chúng ta phát triển các hoạt động bác ái mới, có khả năng tạo ra và gia tăng các sáng kiến cụ thể trên con đường của tình huynh đệ, đặc biệt đối với những người nghèo và ngôi nhà chung của chúng ta đang bị ngược đãi. Bằng cách này, chúng ta sẽ góp phần hình thành một nền văn hóa từ bi, tình huynh đệ và gặp gỡ, cả ở đây và ở những nơi khác trên thế giới. Tôi chắc chắn rằng hành trình này sẽ tiếp tục sinh hoa trái dồi dào”.

Sau bài phát biểu, ĐTC ký vào sổ vàng. Hai bên trao đổi quà và chụp hình lưu niệm. ♦

Từ Một Đêm Đông

(tiếp theo trang 16)

Chúa bị tra-tấn bị tù đầy trong những người anh em đã liều mình đấu-tranh chống bất-công và đàn-áp để cho công-bằng xã-hội được thi-hành?

Tại sao các ông bà, các anh chị đọc kinh nhiều thế mà thật khó-khăn khi mở miệng nói giúp cho một lời công-đạo khi Thiên Chúa đang bị bỏ vạ cáo gian trong những nạn-nhân bị xét-xử nặng-nề về những tội danh không có?

Biết bao câu hỏi “tại sao” chỉ được trả lời bằng thái-độ vô-cảm thì làm sao nên muối men cho

đời, nên anh em của Đức Ki-tô?

Những gia-đình vung tay đổ tiền vào việc làm hang đá Giáng-sinh rực-rỡ như một dấu chỉ của sự “đạo đức” cá-nhân thì còn có thể hiểu được; song khi những “cha xứ” hô-hào giáo-dân góp công bỏ của vào những việc hào-nhoáng bên ngoài để phô-diễn như một dạng-thức về “lòng đạo” tập-thể thì không thể tin được... Song đó là sự thật hiển-nhiên về cách “hành đạo” rất hiện-thực và phổ-biến trong cộng-đồng Dân Chúa Việt-Nam ở cả trong nước lẫn hải-ngoại. Giáo-sĩ thì thích

đi ra hải-ngoại quyền tiền xây cất nhà thờ hay làm vài ba công việc phát-tiền chi đó và giáo-dân lại tin rằng dâng cúng tiền cho các cha là mua được đất trên nước thiên-đàng. Còn Đức Ki-tô thì bị đẩy ra ngoài đứng nhìn cả hai phía đều nhân-danh mình mà không có mình trong đó.

Giáo-hội Việt-Nam hơn bao giờ hết, đang rất cần có nguồn ánh sáng của chính vì sao từ một đêm đông xa-xưa ấy soi cho biết đường về hang đá Bê-lem để cùng thờ lạy. ♦

ĐỨC THÁNH CHA GẶP GỠ CHÍNH QUYỀN VÀ NGOẠI GIAO ĐOÀN TẠI BANGKOK

■ Văn Yên, SJ - Vatican News

Sau buổi chào đón chính thức, Đức Thánh Cha có cuộc gặp riêng ngắn với Thủ Tướng Thái Lan, sau đó ngài gặp quan chức chính quyền, đại diện xã hội dân sự và ngoại giao đoàn tại Hội trường *Inner Santi Maitri* của Toà nhà Chính phủ, lúc 9h30.

Trước hết, Thủ Tướng Thái Lan có lời chào mừng Đức Thánh Cha đến thăm đất nước Thái Lan và nhắc rằng: “Chuyến thăm của ngài trùng với dịp kỷ niệm 350 năm thành lập Hạt Đại diện Tông toà tại Thái Lan và kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Thái Lan và Tòa thánh.”

Đức Thánh Cha đáp lời bằng một diễn văn với những người tham dự.

Mở đầu, ĐTC nói: “Tôi biết ơn về cơ hội được ở giữa quý vị và có thể đến thăm đất nước này, giàu có về kỳ quan thiên nhiên, nhưng đặc biệt là nơi gìn giữ các truyền thống tâm linh và văn hóa tổ tiên, như sự hiếu khách, mà hôm nay chính tôi được trải nghiệm và muốn kể lại, và làm cho tình bằng hữu giữa các dân tộc ngày càng lớn hơn.”

Sau những lời cảm ơn những người hiện diện và lời chào đến người dân Thái Lan, ĐTC nói đến tính chất toàn cầu của những vấn đề ngày nay. Chúng không còn là những vấn đề nội bộ, nhưng liên quan đến cả gia đình nhân loại và



đòi hỏi gia tăng một nỗ lực kiên quyết cho công lý quốc tế và đoàn kết giữa các dân tộc.

Là một quốc gia đa văn hóa đặc trưng bởi sự đa dạng, Thái Lan từ lâu đã nhận ra tầm quan trọng của việc xây dựng sự hòa hợp và chung sống hòa bình giữa nhiều nhóm dân tộc, thể hiện sự tôn trọng và đánh giá cao đối với các nền văn hóa, các nhóm tôn giáo, các tư tưởng và triết học khác nhau. Thời đại hiện tại được đánh dấu bởi toàn cầu hóa, rất thường quy theo thuật ngữ kinh tế - tài chính nghiêm ngặt và có xu hướng phớt lờ những lưu ý thiết yếu cấu thành và tạo ra vẻ đẹp và linh hồn của các dân tộc. Ngược lại, kinh nghiệm cụ thể về sự hợp nhất, khi tôn trọng và chào đón các khác biệt, đóng vai trò là nguồn cảm hứng và thúc đẩy cho tất cả những ai quan tâm đến mẫu thể giới mà chúng ta mong muốn

để lại cho thế hệ tương lai.

Đức Thánh Cha đã chúc mừng đất nước Thái Lan đã lập ra “Ủy ban Đạo đức-Xã hội”, trong đó đã mời các tôn giáo truyền thống của đất nước tham gia, để đón nhận những đóng góp của họ và gìn giữ sống động những ký ức tinh thần của dân tộc. Vì điều này mà Đức Thánh Cha sẽ gặp Đức Tăng Thống của Phật giáo để thúc đẩy đối thoại liên tôn và tăng thêm tình bằng hữu, cũng như phục vụ cho sự hoà hợp xã hội.

Về phần mình, Đức Thánh Cha muốn cam kết nỗ lực hết mình của cộng đồng Công giáo nhỏ bé nhưng sinh động, để duy trì và phát huy những đặc điểm riêng biệt của người Thái, vốn được nói đến trong bài quốc ca: hòa bình và tình cảm, nhưng không hèn nhát; và quyết tâm đối đầu với tất cả những gì phớt lờ tiếng khóc của

(xem tiếp trang 30)

Sứ Điệp của Đức Thánh Cha Phanxicô GỎI CHO GIỚI TRẺ VIỆT NAM

Các bạn trẻ Việt Nam yêu quý,

Cha tin rằng các con đang sống trong khoảnh khắc đầy niềm vui và ý nghĩa trong kỳ Đại Hội Giới Trẻ Giáo Tỉnh Miền Bắc. Các con quy tụ đông đảo về một nơi, với tư cách là người Công giáo: chúng ta cảm ơn Chúa về cơ hội này. Cha hiện diện bằng tất cả trái tim với các con. Cha cũng có một thông điệp gửi đến các con. Thông điệp này xoay quanh một chữ “**nhà**”, là chữ hàm ý trong câu chủ đề được chọn cho kỳ Đại Hội Giới Trẻ lần này: “**Hãy về [nhà] với thân nhân**” (Mc 5,19).

Trong văn hoá Việt Nam, cũng như trong những nền văn hoá Châu Á, có lẽ không có từ ngữ nào đẹp cho bằng chữ “**nhà**”. Chữ ấy gói ghém tất cả những gì là thân thương và quý giá nhất trong trái tim của một con người, bao gồm **không chỉ gia đình, họ hàng thân thuộc, mà cả nơi chôn nhau cắt rốn, quê hương xứ sở**. Dù đi bất cứ đâu, người ta cũng mang theo bên mình chữ “**nhà**”. Từ chữ “**nhà**” này đã sản sinh ra văn hoá của các con, vốn diễn tả truyền thống gia đình, cổ võ tình yêu thương dành cho những người thân cận, khuôn đúc nên nhân đức thảo kính cha mẹ, và nuôi dưỡng một sự kính trọng đặc biệt dành cho những bậc cao niên. Do vậy, “**Hãy về nhà**” nghĩa là một hành trình thúc đẩy các con trở về với cội nguồn của các con và đào sâu di sản



văn hoá và truyền thống của các con. Những di sản ấy là những kho tàng quý giá của các con. Đừng bao giờ để mất kho tàng ấy.

Hơn nữa, là những người đã chịu Phép Rửa, các con được thừa hưởng một căn nhà khác lớn hơn, đó là Giáo Hội. **Giáo Hội là một ngôi nhà.** Là ngôi nhà của các con. Các con thật may mắn khi được sinh ra trong cung lòng của một Giáo Hội anh dũng với nhiều mẫu gương nhân chứng sáng ngời. Cha nghĩ đến Các Thánh Tử Đạo Việt Nam. Cha nghĩ đến thế hệ ông bà và bố mẹ của các con. Họ là đã chịu đau khổ vì chiến tranh loạn lạc, hầu như đã mất tất cả trừ đức tin, mà họ đã truyền lại cho các con như là di sản quý giá nhất. Vậy nên nơi chính căn nhà Giáo Hội này, các con luôn có thể trở về, để kín múc nguồn sức mạnh và cảm hứng cho đức tin các con. **Nơi đây các con luôn có thể đào luyện lương tâm và nhân phẩm của các con.** Nơi đây các con luôn tìm thấy con đường sự sống theo ơn gọi của Thiên Chúa.

Chúng ta không được quên rằng Giáo Hội của các con là **một Giáo Hội đã được sinh ra từ những nhà truyền giáo quảng đại, từ những nhà truyền giáo nhiệt tâm.** Trong Thư phúc trình gửi về Roma, nhà truyền giáo Dòng Tên Alexandre de Rhodes [Đắc Lộ], đã kể lại câu định nghĩa được những người Việt nói với nhau: “**Những người Công Giáo là những người yêu thương nhau. Và Đạo Công giáo là Đạo của Tình Yêu**”. Ước gì những mẫu gương này của các Ki-tô hữu đầu tiên trên quê hương các con có thể dẫn bước các con. **Ước gì lòng biết**

on đối với họ luôn là nguồn của lòng nhiệt thành truyền giáo đối với các con.

Do vậy, điều quan trọng là đừng nghĩ về câu chủ đề của các con, “hãy về nhà”, chỉ như một cuộc trở về. **Đừng nghĩ về chữ “nhà” như một điều gì đó khép kín và giới hạn.** Đúng hơn, mỗi hành trình mà Chúa chúng ta ban cho luôn là một bước đi truyền giáo “để loan báo cho họ biết những điều tốt đẹp mà Thiên Chúa đã làm cho anh, và Người đã thương anh như thế nào!” (Mc 5,19). Các con đừng quên rằng, các con vẫn là thiểu số giữa lòng dân tộc mình. **Vẫn còn đa số có quyền và đang chờ đợi được nghe Lời Tin Mừng.** Vì thế, lệnh truyền của Đức Ki-tô vẫn còn là một lệnh truyền khẩn thiết dành cho chính các con hôm nay. Bây giờ, chính các con phải đảm nhận nhiệm vụ xây dựng một Giáo Hội – Ngôi Nhà trẻ trung và vui tươi, đầy sức sống và đượm tình huynh đệ. Ước gì nhờ đời sống chứng tá của các con, những sứ điệp cứu độ của Thiên Chúa có thể chạm đến trái tim của những người thân cận và đồng bào của các con. Luôn phải là chứng tá chứ không bao giờ là lôi kéo.

Có thể các con sẽ hỏi Cha câu hỏi này: Làm cách nào để thực hiện nhiệm vụ ấy? Cha đề nghị với các con ba đức tính cho việc làm chứng của các con trong giai đoạn này, đó là **(1) trung thực, (2) tinh thần trách nhiệm và (3) lạc quan.** Cả ba đức tính này cần được hướng dẫn bởi tinh thần phân định.

Trong một xã hội tục hoá bị lèo lái bởi chủ nghĩa duy vật, rất khó để trung thành với căn tính và

niềm tin tôn giáo của mình nếu không có khả năng phân định. Đây là điều xảy ra tại tất cả mọi thành thị và mọi đất nước trên thế giới. **Việc sống trung thực có thể thường mang đến những thiệt thòi. Tinh thần trách nhiệm có thể khiến các con vất vả và đòi các con phải hy sinh. Tính lạc quan có thể trở nên kỳ dị trước thực tế lũng đoạn của xã hội tục hoá này.** Nhưng đó chính là những giá trị mà xã hội và Giáo Hội của các con đang cần nơi các con. “Giữa một thế giới như vậy, các con hãy chiếu sáng như những vì sao” (x. Phil 2,15). **Các con đừng sợ chiếu toả căn tính Công giáo thật đẹp của các con.** Điều này cũng sẽ làm cho các con trở thành người yêu nước hơn, thành người Việt Nam hơn: một tình yêu lớn dành cho đất nước của các con, một lòng trung thành tuyệt vời của một người yêu nước.

Cha khuyến khích các con đáp lại bằng sự sáng tạo và phát triển những chương trình mà Hội đồng Giám mục của các con dành ba năm này ưu tiên mục vụ giới trẻ. Mẫu gương của Tôi tớ Chúa, Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận, chứng nhân vĩ đại của hy vọng, sẽ nâng đỡ các con.

Các bạn thân mến! Cha cầu chúc cho kỳ Đại hội Giới trẻ lần này trở nên như một cuộc hành hương giúp các con tìm về cội nguồn văn hoá và tôn giáo, giúp cho kinh nghiệm đức tin của các con nên vững mạnh, và giúp cho nhiệt huyết truyền giáo của các con được canh tân. **Các con hãy yêu nhà của các con! Ngôi nhà gia đình và ngôi nhà tổ quốc.** Các con hãy yêu dân tộc Việt Nam, yêu đất nước của các con! Các con hãy là những người Việt Nam đích thực, với tình yêu Tổ quốc.

Trước khi kết thúc, cha muốn cùng với các con, dâng lên Chúa, Cha giàu lòng thương xót, 39 nạn nhân Việt Nam di cư đã qua đời tại Anh trong tháng vừa qua. Thật rất đau lòng. Tất cả chúng ta cầu nguyện cho họ.

Xin Thiên Chúa chúc lành cho tất cả chúng con!

Chúc chúng con Ngày Đại Hội tốt đẹp.

Và chúng con đừng quên cầu nguyện cho cha.

Cha chào chúng con!

(Team Vatican News tiếng Việt, 20-11-2019)



Đại Hội giới trẻ Giáo Tỉnh Hà Nội họp tại Phú Nhai, Bùi Chu

Viết Từ
CANADA



Mạc Giao

Các nhà thơ có nhiều cảm hứng và cách dùng chữ lạ lẫm. Thật ra quê hương có bao giờ ruồng bỏ những đứa con của mình đâu. Con cái cũng không bao giờ muốn rời bỏ quê cha đất mẹ. Nhưng một khi quê hương không còn là đất lành chim đậu mà trở thành đất dữ thì chim phải bay. Khi quê hương không còn là chòm khế ngọt mà là chòm trái đắng thì dân phải chạy. Suốt lịch sử Việt Nam, Việt tộc đã phải không ngừng bỏ đất quê hương từ phía hữu ngạn sông Dương Tử đi dần xuống phía Nam tìm an cư lạc nghiệp. Đó là chuyện của nhiều ngàn năm. Khổ thay cho con dân Việt Nam thuộc giai đoạn từ 1954 đến nay. Họ đã phải ba lần bỏ quê hương ra đi. Năm 1954 với một triệu người bỏ Bắc vào Nam. Đau xót hơn là là cuộc vượt biển, vượt biên tìm tự do của mấy triệu người sau 1975. Đến bây giờ, sau gần 45 năm hòa bình, người Việt Nam vẫn tiếp tục tìm mọi cách bỏ nước ra đi để tìm một cuộc sống dễ thở hơn mà họ không thể tìm thấy trên quê hương. Câu nói điều “cột đèn nếu

QUÊ HƯƠNG RUỒNG BỎ?

Cố thi hào Vũ Hoàng Chương có hai câu thơ than thân khá là cay đắng

Lũ chúng ta lạc loài dăm bảy đứa

Bị quê hương ruồng bỏ, giống nòi khinh



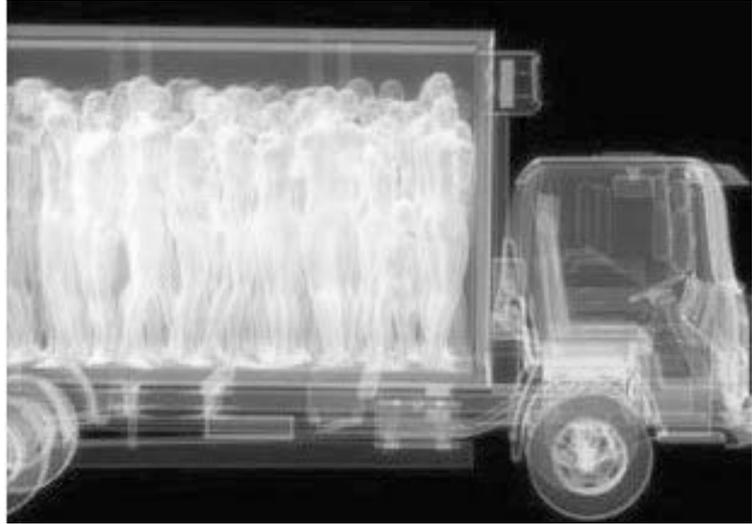
Bé cháu khóc con

Ông Lê Minh Tuấn, cha nạn nhân Lê Văn Hòa, (30 tuổi)

biết đi thì cũng đi” không còn là một ví von xa sự thật. Đại đa số người Việt hiện nay muốn bỏ quê hương không chỉ vì lý do nghèo mà còn lý do khổ. Lý do này không phải tại Trời mà tại những người cai trị. Ra đi với hành trang hy vọng, nhưng cũng với những tai họa đón chờ.

Bỏ nước ra đi đã là một thảm kịch. Vượt biển là phó sự sống cho sóng gió đại dương và hải tặc. Vượt biên đường bộ qua ngã Cấm Bốt, Thái Lan là phó cuộc đời trong tay bọn cướp cạn. Vậy mà nhà nước cộng sản Việt Nam còn tìm cách khủng bố và kiểm soát: bán bãi, đòi hối lộ để nhắm mắt cho tàu đi lọt qua lãnh hải, bắt nộp vàng để cho đi bán chính thức... Trót lọt hay không, mặc kệ. Việc manh mối đưa người ra nước ngoài làm việc lậu đã được thực hiện từ nhiều năm qua. Ở châu Á, bọn đầu nậu tổ chức những chuyến du lịch đi Đại Hàn, Nhật, Đài Loan cho những người muốn trốn, ở lậu và đi làm

chui. Đừng nói những đường dây này là của tư nhân, nhà nước không dính dáng gì. Phải nói nhà nước không trực tiếp dính vào nhưng nhắm mắt cho các cấp dưới thuộc mọi địa phương bao che và ăn chia. Nhà nước có đôi mắt cú vọ, cái gì cũng xăm soi để kiểm soát toàn xã hội, tìm kiếm những phần tử chống đối, thậm chí kiểm soát từng lời nói của mấy chục triệu người dân sử dụng internet. Vậy làm sao nhà nước không biết mạng lưới buôn người thu hàng tỷ Mỹ kim mỗi năm? Làm sao 9 người có thể trốn trên phi cơ đặc biệt của Chủ tịch Quốc Hội để sang Đại Hàn ở lậu?



Tạo hình X-Ray những di dân lậu được nhét trong container

Con đường sang châu Âu gian nan hơn.

Đích đến của nhiều người là Anh quốc vì xứ này cần nhiều lao động, việc kiểm soát giấy tờ lỏng lẻo, việc khám xét ít khi xảy ra. Nước Anh có truyền thống dân chủ tôn trọng người dân, kể cả di dân lậu. Đường dây buôn người có hệ thống quốc tế tổ chức kiểm “môi” ở Việt Nam, Trung Quốc và một số nước nghèo ở Đông Âu. Riêng ở Việt Nam, những khách hàng muốn đi theo hạng VIP thì phải đóng nhiều tiền, có khi lên tới 40,000 Bảng Anh (52,000 Mỹ kim). Họ sẽ được đi máy bay đến Nga, rồi từ đó được chờ lậu bằng xe vận tải vượt qua các nước châu Âu và đổ xuống Pas de Calais của Pháp, cách Anh trên 30 cây số qua eo biển Manche. Người đi hạng thường, gọi là “đi cỏ”, thì phải đi đường bộ, xe hơi hay xe lửa, vượt qua lãnh thổ Trung Quốc, vào nước Nga, rồi từ đó vượt biên giới Ba Lan hay Đức để tìm đường đi tới miền Bắc nước Pháp. Nhiều khi, để khỏi bị phát giác, từng nhóm “khách hàng” đã phải đi bộ qua rừng ban đêm. Ai đã trả đủ tiền hay mua vé từ Pas de Calais vượt biển Manche sang Anh sẽ được nhét trong các container chở hàng hay đồ đông lạnh chạy qua đường hầm dưới biển Manche, hay chui vào các container bít bùng, được bốc lên tàu, vượt biển đến Anh hay Ái Nhĩ Lan (Ireland). Tới bến cuối sẽ có người nhận container đặt lên xe tải lái đi. Họ sẽ đổ khách xuống một nơi có hẹn, nhiều khi tại một nơi hoang vu và để mặc khách hàng tự xoay sở.

Việc qua lại giữa các nước châu Âu tương đối dễ dàng vì các quốc gia thuộc Liên Hiệp Châu Âu không khám xét người và xe cộ thuộc các quốc gia hội viên khi đi qua biên giới. Hải quan Anh cũng không thể kiểm soát hết mọi container chở hàng vì mỗi ngày có hàng chục ngàn container được đưa vào Anh bằng đường bộ hay đường thủy. Nếu việc bốc dỡ các container kéo dài vì bị ứ đọng thì những người bị nhốt bên trong sẽ ngộp thở mà chết. Bọn buôn người thường nhốt những khách hàng đi lậu trong các container chở hàng đông lạnh. Lý do là thân thể những người ở trong sẽ giảm nhiệt khiến máy tầm nhiệt từ bên ngoài không thể phát giác. Vụ 39 người Việt Nam chết trong container lạnh được phát giác ngày 23-10-2019 tại bến cảng Essex

cách London 40 cây số chính là vì lý do này. Đây không phải là vụ đầu tiên xảy ra. Đã có vụ 87 người Trung Quốc chết theo kiểu này. Vì vậy khi mở container tại Essex, người ta đã tưởng các nạn nhân là người Trung Quốc. Họ chỉ thấy những người châu Á da vàng tóc đen, giấy tờ tùy thân đã bị hủy bỏ hết, với mục đích lờ bị bắt sẽ không có nơi để trả về. Do đó việc tìm kiếm lý lịch của thi thể rất khó khăn và mất nhiều thời giờ, phải tìm bằng DNA và dấu tay, và phải có sự hợp tác giữa các cơ quan điều tra Anh-Việt.

Việc điều tra lý lịch và nhận diện 39 nạn nhân đã xong và được công bố ngày 9-11-2019. Sự thật hết sức đau lòng. Trong số nạn nhân, có 21 người Nghệ An, 10 người Hà Tĩnh, 3 người Quảng Bình, 3 người Hải Phòng, 1 người Hải Dương và 1 người Huế. Đáng thương nhất là hai em thiếu niên 15 tuổi, một em 17 tuổi và một cặp vợ chồng bỏ lại hai con thơ ở quê nhà.

Tại sao họ liều chết ra đi? Tại sao cha mẹ thấy những đứa con

thor đại mới 15 tuổi đầu, còn phải nấp bóng cha, hít hơi mẹ, vào cuộc phiêu lưu đây bắt trặc nơi xứ người? Tại sao cặp vợ chồng trẻ đành lòng bỏ hai con thơ ở nhà cho người thân nuôi để lao đầu chạy theo ảo vọng?

Lý do đầu tiên là cần tiền hay ham tiền. Cần tiền vì nghèo rất đáng thương và thông cảm. Ham tiền vì thích đua đòi bằng người là chuyện khác. Nhìn người khác có thân nhân đi nước ngoài gửi tiền về xây nhà cao cửa rộng và trang trí nội thất đẹp hơn nhà mình là thấy lòng náo nức, xục sôi, cố tìm cách vay nợ và kiếm đường dây gửi con, gửi chồng, gửi vợ đi lao động nước ngoài. Chúng ta đã thấy hình một vài ngôi làng ở Nghệ An, Hà Tĩnh có hàng dãy nhà xây hai tầng đẹp như một thị trấn mới. Vụ cô Phạm Thị Trà My text về cho mẹ trước khi chết cho thấy cô và gia đình cô không ở trong tình trạng nghèo khó. Cô có ipad có thể liên lạc từ Anh về Việt Nam. Đồ đạc và trang trí trong căn nhà cha mẹ cô có vẻ đẹp đẽ và đắt giá hơn nhà người thường. Anh ruột cô là Phạm Mạnh Cường lên web kêu gọi mọi người giúp đỡ gia đình cô để đưa xác cô về. Anh đã cho cả số điện thoại và tài khoản ngân hàng để gửi tiền. Những gì gia đình anh có chứng tỏ gia đình anh không nghèo. Xin tạm gác ngoài tai tin cô Trà My là thành viên Hội Cờ Đỏ chuyên đàn áp, phá phách những người biểu tình chống vụ Formosa. Thực hư cần kiểm chứng cho mình bạch. Tôi không dám xúc phạm vong linh cô Trà My, nhưng rõ ràng cô Trà My và một số nạn nhân khác tìm

cách sang Anh không phải vì miếng cơm manh áo, nhưng vì muốn có tiền để nâng mức sống hay thực hiện một điều gì đó trong đời. Chúng ta chỉ biết tôn trọng ý định riêng của mỗi người.

Tuy có một thiếu sót ra đi không phải vì nghèo, đại đa số nạn nhân là những người nghèo, cần tiền để sinh sống, nuôi con, cho con đi học, giúp đỡ cha mẹ. Họ không còn cách nào thoát ra khỏi tình trạng tuyệt vọng. Vay nợ và liều mình đi tìm đất khác để nuôi sống gia đình là con đường thoát duy nhất.

Tại sao những nạn nhân người các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình lại đông như vậy? 34 trên tổng số 39 người. Lý do là ba tỉnh Nghệ Tĩnh Bình không có nhiều đất canh tác, khí hậu lại khắc nghiệt, nhiều nắng ít mưa. Rất may đa số dân chúng sống dọc bờ biển nên có thêm nguồn lợi đánh cá và các loại hải sản. Đến khi nhà máy Formosa thải nước độc gây ô nhiễm biển và làm cá chết suốt dọc 300 cây số bờ biển thì dân lâm vào tình trạng khốn khổ. Việc đánh cá cận duyên bị ngưng, ngư dân thất nghiệp. Nhiều người mất việc trong kỹ nghệ biển chế hải sản và kinh doanh du lịch trên dọc bờ biển. Để kiếm sống, họ phải đi các nơi khác tìm việc làm. Một số người sang Lào. Một số người ra Bắc và rất nhiều người vào Nam.

Khổ nỗi, nhiều nhà máy và công ty trong những khu công nghệ lớn ở các vùng khác không thích nhận những người Nghệ Tĩnh Bình làm công nhân. Lý do vì sao? Trong cuộc phỏng vấn của Quốc Phương trên đài BBC

ngày 12-11-2019, Luật Sư Lê Quốc Quân, gốc Nghệ An, hiện đang sống tại Hà Nội, người nổi tiếng tranh đấu cho tự do dân chủ, đã từng bị kết án và ở tù, đã giải thích rằng dân cự Liên Khu Tư có khí chất cách mạng, hay đòi hỏi quyền lợi, dễ đình công, gây tranh chấp với chủ nhân. Vì vậy các hãng xưởng không muốn mướn họ. Ông còn nói nửa đùa nửa thật là Bác Hồ cũng quê Nghệ An, Bác đã tạo ra cái dớp bỏ xứ đi nước ngoài làm lao động, đầu tiên Bác lên tàu Tây làm công nhân, sau sang Tây làm thợ chụp hình và rửa hình. Dân vùng này có lẽ đã thấm nhuần tư tưởng và học gương Bác Hồ nên lũ lượt kéo nhau bỏ xứ ra nước ngoài kiếm sống. Nữ ký giả Cát Linh, cũng người Nghệ An và hiện sinh sống ở Hà Nội cũng đồng ý với Luật Sư Lê Quốc Quân về tình trạng khó xin việc tại Việt Nam của những người lao động Nghệ Tĩnh Bình. Đó có phải là lý do chính khiến họ phải trốn ra xứ người kiếm việc làm?

Tôi nghĩ chỉ đúng một phần. Lý do thứ nhất là nghèo khó. Lý do thứ hai là họ có bản tính không chịu để hoàn cảnh khuất phục, trong đó có hoàn cảnh khó khăn vật chất và cả hoàn cảnh bị áp bức tinh thần. Chẳng những trong vụ Frmosa mà trong các vụ vi phạm nhân quyền và tự do tôn giáo, dân Nghệ Tĩnh Bình đã đứng lên tranh đấu, đông đảo và quyết liệt hơn hẳn các nơi khác. Như vậy, ngoài lý do trốn ra nước ngoài kiếm ăn, những người ra đi còn có lý do tìm cách thoát khỏi nơi tù túng, bị dòm ngó và cảm đoán đủ thứ, phẩm giá con người xuống cấp.

Biết đâu những cha mẹ gửi con 15, 17 tuổi đi chưa chắc đã mong con gửi tiền về liền, nhưng mong con có một tương lai, có cơ hội bay nhảy dưới một bầu trời tự do bát ngát?

Trước thảm cảnh 39 công dân Việt Nam chết trên đường đi tìm đất sống, những người cai trị Việt Nam đã phản ứng ra sao và đã làm được gì trong việc giúp đỡ dân của mình khi gặp nạn? Nhà nước Việt Nam há miệng mắc quai, không thể trách cũng không thể khen và càng không thể ôm các nạn nhân vào lòng. Họ muốn giữ im lặng và bất động càng lâu càng tốt để xem chính phủ Anh làm gì trước rồi sau đó họ mới tùy cơ hành động. Tác giả Nguyễn Hùng sinh sống ở Anh đã viết một bài với tựa đề **“Anh kính cẩn - Việt sượng sùng”**, rất chính xác nói lên thái độ của hai chính phủ. Quả thật nhà cầm quyền Anh đã đi bước trước. Thủ Tướng Boris Johnson, cảnh sát trưởng Essex và thị trưởng thành phố Essex, ngày 28-10-2019, đã đến tận địa điểm khám phá ra container chứa 39 nạn nhân Việt Nam, đặt hoa và nghiêng mình tưởng niệm các nạn nhân, ngỏ lời chia buồn với thân nhân. Mãi 9 ngày sau, 7-11-2019, Thủ Tướng Nguyễn Xuân Phúc mới gửi thư chia buồn đến gia đình những người bị nạn.

Việt Nam bắt buộc phải cộng tác với Anh trong việc tìm kiếm danh tính và lý lịch của các nạn nhân. Chỉ có thể thôi!

Việc đưa các thi hài về với gia đình đáng lẽ phải được nhà nước giúp đỡ. Nhà nước chỉ cho cán bộ đi “dụ” gia đình các nạn nhân ký giấy chấp thuận cho hỏa thiêu.



Thủ Tướng Anh Johnson, Cảnh Sát Trưởng và Thị Trưởng Essex đặt hoa, tưởng niệm các nạn nhân

Cách này đỡ tốn kém và dễ dàng cho nhà nước. Nhiều người lỡ ký đã xin hủy đơn vì làm tưởng nếu hỏa thiêu thì sẽ không tốn đồng nào.

Ngày 14-11-2019, Bộ Ngoại Giao Việt Nam ra thông cáo cho biết gia đình các nạn nhân sẽ phải trả chi phí đưa người thân của mình về Việt Nam với giá

Đưa xác: 2,200 Bảng Anh

Đưa tro: 1,400 Bảng Anh

Như vậy gia đình các nạn nhân phải chịu hết tổn phí, ngoài tiền trả nợ cho việc đi chui bắt thành. Chẳng ai giúp được gì. Thật khốn khổ!

Suốt giòng lịch sử dân tộc, có bao giờ dân Việt bỏ quê cha đất tổ ra đi ồ ạt và dai dẳng như dưới chế độ cộng sản không? Những cuộc ra đi đầy mạo hiểm và không hứa hẹn thiên đường. Chết đường, chết chợ, chết đuối trên biển, nay lại thêm chết trong container lạnh. Đến được nơi mong muốn là phải dựng lại cuộc đời từ hai bàn tay trắng. May mắn thì cũng sau hàng chục năm mới có nhà cửa, xe cộ. Không may thì bị cưỡng bách làm nô lệ, trồng cần sa, làm nail, làm gái mãi dâm. Nhà nước công khai cổ xúy việc đi nước ngoài làm lao động. Đi chính thức thì gọi là xuất khẩu lao động do cơ quan nhà nước hay những công ty được nhà nước cho phép đứng ra tổ chức. Dĩ nhiên việc ăn đầu chặn đuôi là chuyện không thể không xảy ra. Nhà nước có lợi đôi đường, vừa ăn tiền cửa ra vừa ăn tiền cửa vào khi những người đi lao động gửi tiền về bằng ngoại tệ, chưa kể lợi nhuận do bao che hệ



lác, hành dân, tham nhũng, hối mại quyền thế, chiếm công vi tư. Như thế làm sao dân không phải bỏ nước đi kiếm ăn?

Dịch tha phương cầu thực còn gây ảnh hưởng đau lòng đến giới phụ nữ. Nhiều thiếu nữ rời quê hương, đem thân xác đi bán,

sẵn sàng làm vợ những người không quen, không yêu để được thoát khỏi hoàn cảnh ở quê nhà, dù đã thấy nhiều trường hợp bị đánh đập hay bị giết. Thậm chí có những cô gái làm những chuyến du lịch sang Đài Loan, Singapore để bán trôn nuôi miệng và nuôi người thân. Có lúc chính phủ Singapore đã cấm những nữ du khách Việt Nam bị nghi đến hành nghề mãi dâm được vào thành phố này, dù đã đến phi trường với giấy tờ hợp lệ. Nhiều nữ du khách “nhà lành” bị nghi oan và bị vạ lây. Tại sao người Việt Nam bị nhục nhã đến thế? Tại sao nước Bagladesh vừa nghèo vừa nhân mãn mà dân không bỏ đi? Tại sao dân Miến Điện, dân Lào, dân Miên không giàu có hơn dân Việt Nam vẫn bám lấy quê hương của

họ? Lý do vì chính quyền của họ không làm họ chán quê hương. Dù phải sống nghèo và đôi khi dưới chế độ độc tài, họ vẫn còn niềm vui và hy vọng.

Nguyên nhân của việc mất niềm vui và hy vọng chính là chế độ cộng sản coi dân như kẻ thù và là nguồn khai thác lợi nhuận. Chẳng có ai muốn sống dưới một chế độ như thế, nên đành phải ra đi. Họ không bị quê hương ruồng bỏ. Họ cũng không ruồng bỏ quê hương. Nhưng họ phải ôm mặt khóc đi tìm sự sống ở nơi khác với những người giống khác. Như vậy chúng ta đã thấy ai là thủ phạm chính gây ra cái chết của 39 đồng bào.♦

ĐỨC THÁNH CHA GẶP GỠ CHÍNH QUYỀN...

(tiếp theo trang 23)

rất nhiều anh chị em của chúng ta, những người mong mỏi được giải thoát khỏi ách thống trị của nghèo đói, bạo lực và bất công.

Đất nước này có tên là “tự do”. Chúng ta biết rằng điều này chỉ có thể nếu chúng ta thấy mình có trách nhiệm với nhau và vượt qua bất kỳ hình thức bất bình đẳng nào. Do đó, cần phải dân thân để mọi người và cộng đồng có thể tiếp cận với giáo dục, công ăn việc làm xứng đáng, chăm sóc sức khỏe; và bằng cách này đạt đến một mức tối thiểu không thể thiếu về sự hỗ trợ để tạo ra một sự phát triển con người toàn diện. Về vấn đề này, Đức Thánh Cha

đề cập đến hiện tượng di cư, vốn tạo ra những vấn đề đạo đức cần phải đối diện. Ngài mong ước mọi quốc gia chuẩn bị những công cụ hữu hiệu để bảo vệ phẩm giá và quyền của người di cư và người tị nạn, những người phải đối mặt với những nguy hiểm, sự không chắc chắn và bị bóc lột khi tìm kiếm tự do và một cuộc sống xứng đáng cho gia đình của họ.

Đức Thánh Cha đặc biệt nhắc đến phụ nữ và trẻ em trong thời đại này. Họ bị thương tổn, hăm hiếp và tiếp xúc với mọi hình thức bóc lột, nô lệ, bạo lực và lạm dụng. ĐTC nói: “Tôi bày tỏ lòng biết ơn đối với chính phủ Thái Lan

về những nỗ lực xóa bỏ thảm họa này, cũng như đối với các cá nhân và tổ chức làm việc không mệt mỏi để tiêu diệt sự dữ này và mang lại một con đường phẩm giá.”

Sau cuộc gặp gỡ với các quan chức chính quyền, đại diện xã hội dân sự và ngoại giao đoàn khoảng 20 phút, Đức Thánh Cha được Thủ Tướng Thái Lan tiễn ra xe để Thăm Đức Tăng Thống của Phật giáo tại Chùa Wat Ratchabophit Sathit Maha Simaram. (CSR_6877_2019).♦

21 tháng mười một 2019, 08:29

LƯỢM LẶT ĐÓ ĐÂY



■ Trần Phong Vũ

Vào những ngày đầu tháng 11-2019, chúng tôi đọc được những chia sẻ thấm đẫm nước mắt trên Facebook của một cư dân mạng sau đây:

Tôi còn nhớ rõ ngày ông mất, bầu trời Sài Gòn u ám, mù mịt.

Gia đình tôi đêm đó ai cũng cầu nguyện cho ngài tai qua nạn khỏi.

Trưa hôm sau, khi nghe tin ông tự sát chết, tôi thấy bố mẹ tôi khóc, bảo tôi cầu nguyện cho ngài đi. Bố mẹ tôi tin ông bị giết chứ không tự sát. Tôi thấy rất nhiều người xuống đường, từ trẻ em, thanh niên tụ tập nhau đi coi, ăn mừng, đập phá, chào mừng hội đồng quân nhân cách mạng.

Đề rồi năm tháng trôi đi, bao biến cố chính trị dồn dập, Họ, chính họ lại là những người xuống đường làm lễ tưởng niệm ông, thậm chí có cả những người lính, sĩ quan năm xưa từng tham gia đảo chánh ông. Tiếc thế đó, miền Nam đã mất đi một vị tổng thống anh minh, đức độ, liêm khiết.



Taipei,
Formosa,
Jan 22, 60.
Chiang Kai-
Shek Greets
NDDiem.

1/22/60-Taipei, Formosa: Vietnamese President Ngo Dinh Diem (front left), is greeted upon his arrival at the airport of the capital city of Taiwan by Chinese Nationalist President Chiang Kai-shek. The Vietnamese president was making an official five-day state visit to the Republic of China.

CUỘC ĐÓI ĐẦU NGHỆT THỞ ĐÊM 18-11 TAI HONGKONG

***Charlie: Một SV Hồng Kông “Tôi đã sẵn sàng chết trong đêm nay!”.**

Lực lượng Cảnh sát đặc nhiệm Hong Kong đã tấn công Poly University. Ra khỏi trường thì bị bắt - Họ quyết tâm tử ở lại Poly University chiến đấu.



18/11/2019 02:45

“Tôi đã sẵn sàng chết trong đêm nay!”. Đó là câu trả lời của Charlie, sinh viên Hongkong 22 tuổi với phóng viên Đức, tờ Spiegel. Charlie đã viết thư tuyệt mệnh cho người thân, người yêu. Trong thư gửi cho cha mẹ, anh xin cha mẹ tha lỗi cho con, nhưng con không thể làm khác **đi được**”. Câu trả lời phỏng vấn chân thật và can trường của Charlie như một hiệp sĩ thời Spartacus đã làm hàng nghìn người rơi lệ.

Các kênh ngoại giao thương lượng của tất cả các giới với cảnh sát đang diễn ra từng phút để cứu hàng ngàn sinh viên ở đây không bị đổ máu.

Hàng triệu người Taiwan vẫn thức ở Quảng Trường Đài Loan, người Dân ĐL đồng hành cùng Hong Kong là ủng hộ Hong Kong bảo vệ

ORTHODONTICS - BRACES

KEVIN NAM KIEU, D.D.S., M.S

Specialist in Orthodontics



chuyên môn:

- Niềng răng, chỉnh răng (răng có kẽ hở, khớp khềnh, mọc lệch, hàm hô, móm cần giải phẫu...)
- Chỉnh răng trẻ em bị sứt môi bẩm sinh (cleft lip/palate)

Tel: (714) 965-9553

Fax: (714) 965-9555

WARNER SQUARE

10130 Warner, Suite #1, Fountain Valley, CA 92708
(góc Warner & Brookhurst)

DENTISTRY



Le, Ngoc Bich D.D.S
Le, Emmy D.D.S



Trung Tâm Little Saigon

14364 Brookhurst St.,
Garden Grove, CA 92843
(giữa chợ Quang Minh & Nam Hoa)
714-531-1088 * 714-531-2577

Trung Tâm Long Beach

Anaheim Dentistry
906 E., Anaheim St.,
Long Beach, CA 90813
562-491-5529 * 1-866-RĂNG ĐẸP

- Tổng Quát
- Cây Răng (implants)
- Niềng Răng Thẩm Mỹ
- Nhổ Răng Mọc Ngầm
- Nhổ Răng Cắm
- Mổ Nướu Răng
- 1 Hr. Zoom Bleaching
- Làm Các Loại Răng Giả

Tham Khảo Miễn Phí
Nhận Các Loại Bảo Hiểm PPO, Medical, Trả Góp
(Care Credit)

Open: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10am-6pm * Thứ Bảy: 9am-3pm
Đóng Cửa Thứ Năm * Chủ Nhật: Theo Hẹn

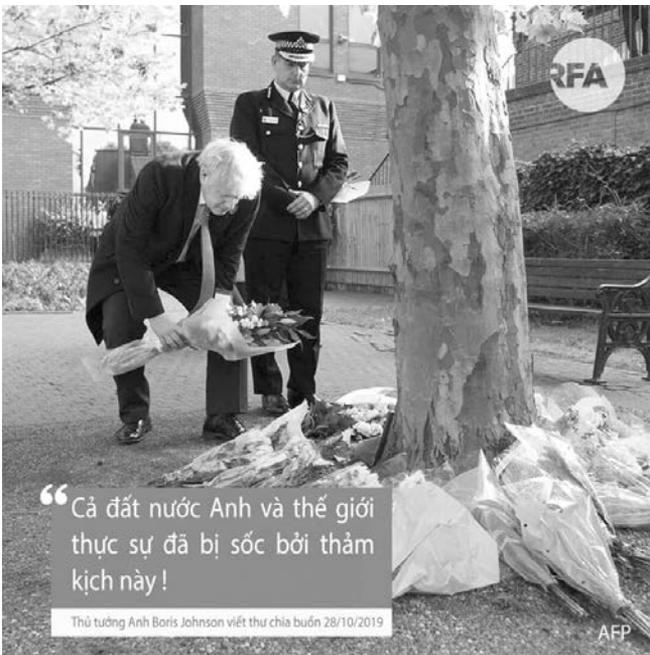
www.ledentalcenter.com

dân chủ và quyền tự quyết.



Hình ảnh tổng thống Thái Văn Anh chiếu trên màn hình lớn. Tất cả cùng hô vang: STAND_WITH_HongKong!! PRAY_FOR_HongKong!!

HỌ - NHỮNG NGƯỜI LẠ



“Cả đất nước Anh và thế giới thực sự đã bị sốc bởi thảm kịch này!

Thủ tướng Anh Boris Johnson viết thư chia buồn 28/10/2019

AFP

Những người xa lạ đến và chết trên đất nước họ, họ im lặng làm chức trách của mình. Người Trung Quốc chỉ trích họ, họ im lặng làm việc của mình. Chiếc xe container quan tài đã lướt qua trước mặt họ, họ cúi đầu mặc niệm. Đứng trước nỗi đau không phải do họ gây nên, họ nói: Chúng tôi xin lỗi! Trước những nạn nhân không thấy mặt, không quen biết, chẳng cùng huyết thống hoặc đồng bào; họ khóc và thắp nến cầu nguyện thành kính.

Công bố danh tính nạn nhân, họ không công bố Quốc tịch, nhưng từ xa xôi họ cử người đến tận miền quê Việt Nam để đầu nối thông tin, và hỏi

gia đình nạn nhân cần được giúp đỡ điều gì? Dù 39 người vào đất nước họ là bất hợp pháp, họ vẫn kêu gọi gia đình các nạn nhân được nhập cảnh vào đất nước mình. Họ chưa nói về di cư, nhập cư. Họ chưa nói về Hộ chiếu. Họ chưa nói về trồng cần xà hay buôn lậu. Họ chưa chỉ trích, chưa ca thán, chưa nói về đúng sai. Họ chỉ im lặng làm theo mệnh lệnh của lương tri và trái tim mình.

Họ là người Anh. Người Anh có một câu ngạn ngữ rằng: “Sự im lặng du dương hơn bất cứ bản nhạc nào”... Sự im lặng ấy nhân văn gấp vạn lần những lời rao giảng về đạo đức đầy trí trá của bọn ngoa ngôn.

Tiến sĩ Nguyễn Xuân Diện kêu gọi dân Việt Nam tẩy chay bầu cử gian lận



Nguyễn Xuân Diện

Từ Hà Nội, ngày 1 tháng 11 năm 2019, tiến sĩ Hán-Nôm Nguyễn Xuân Diện viết: “Tôi kêu gọi 90 triệu đồng bào tẩy chay tuyệt đối cuộc bầu cử quốc hội và tất cả các cuộc bầu cử sắp tới, nếu điều 7 của luật này được thông qua.” Giải thích lý do kêu gọi, tiến sĩ Nguyễn Xuân Diện viết: “Đơn giản là không biết không đi bầu. Không bầu.” Cùng quan niệm với vị viện sĩ viện hàn lâm, công dân Nguyễn Đệ cho biết: “*Không lẽ nhắm mắt bầu com mẹ ham ăn vặt, thằng mê game vào lãnh đạo đất nước sao, nếu không cho tôi biết tui nó là ai có tài gì tui không bầu. Bà ăn tàn mạt ngân khổ, thằng mê game bán đứng đất nước.*”

Chúng ta sẽ đi bầu cử những người với tên giả hoặc mật danh như: 007, A12, ... Không ăn cắp, không bán nước hại dân, không phải là giặc cài vào thì

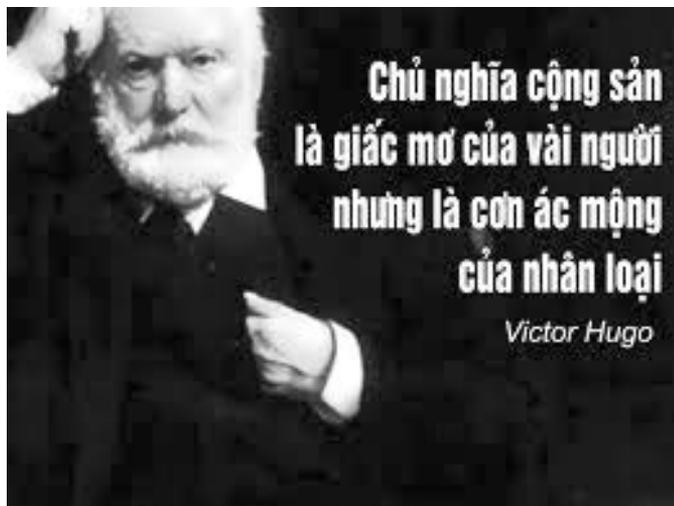
việc gì phải bí mật danh tính? Tại sao những điều người dân cần biết lại phải bí mật? Trước nạn gián điệp hoành hành, bắt giam những người yêu nước, dân chúng đang kêu đòi xét nghiệm DNA của những ứng cử viên để chắc ra nguồn gốc.

Ông Diệm tiếp tục dẫn lời Phan Khiêm rằng: “*Theo Điều 7 dự thảo Luật Bảo vệ bí mật nhà nước mà Quốc hội đang bàn, những thông tin như thân thế sự nghiệp lãnh đạo Đảng, nhà nước; quốc phòng an ninh, đất đai, địa chất, biển; công nghiệp, thương mại... là thông tin bí mật nhà nước.*”

VNTB - Người cộng sản và giấc mơ địa đàng?

Nguyễn Hiền

(VNTB) - Vào những ngày tháng 6 năm 2007, Tổng thống Mỹ George W. Bush đã khánh thành Đài tưởng niệm nạn nhân của Chủ nghĩa Cộng sản tại một khuôn viên thuộc thủ đô Washington, với mục đích “để lịch sử về sự tàn bạo của cộng sản sẽ được dạy cho các thế hệ tương lai”, sự tàn bạo đó bao gồm 100 triệu nạn nhân đã chết vì chủ nghĩa đó.



VNTB - Chúng là ai?

Nguyễn Đức Tiến

Những bộ mặt béo tốt lợm li

Chồng lên những cái thân phì... nộn.

Dân hỏi:

- Đâu ra thế nhỉ

loài thú hai chân bữa nuốt gọn con bò?

Quan & Dân



Độc xong thấy ĐÚNG VÀ ĐÁNG SỢ THẬT !!!

Tuyên bố nổi tiếng của Nelson Mandela được viết tại cổng trường Đại học Nam Phi:

«Để phá hủy bất kỳ quốc gia nào không cần phải sử dụng đến bom nguyên tử hoặc tên lửa tầm xa. Chỉ cần hạ thấp chất lượng giáo dục và cho phép gian lận trong các kỳ thi của sinh viên.»

«Bệnh nhân chết dưới bàn tay của các bác sĩ của nền giáo dục đấy.»

«Các tòa nhà sụp đổ dưới bàn tay của các kỹ sư của nền giáo dục đấy.»

«Tiền bị mất trong tay của các nhà kinh tế và kế toán của nền giáo dục đấy.»

«Nhân loại chết dưới bàn tay của các học giả tôn giáo của nền giáo dục đấy.»

«Công lý bị mất trong tay các thẩm phán của nền giáo dục đấy.»

«Sự sụp đổ của giáo dục là sự sụp đổ của một quốc gia»

Tùy viên chính trị Sứ quán Mỹ thăm LM Đặng Hữu Nam

RFA - 2019-10-24

Linh mục Đặng Hữu Nam và ông Jeremy Spector. RFA

Tùy viên chính trị Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Việt Nam, ông Jeremy Spector, vào ngày 23 tháng 10

có cuộc viếng thăm linh mục Đặng Hữu Nam và thân nhân của một số tù nhân lương tâm tại Nghệ An. Cuộc gặp diễn ra tại giáo xứ Mỹ Khánh do Linh mục Đặng Hữu Nam quản nhiệm. Linh mục Đặng Hữu Nam cho RFA biết vào tối 24 tháng 10:



“Trong dịp này tùy viên đại sứ Hoa Kỳ đến thăm khu vực miền Trung gồm Hà Tĩnh, Quảng Bình và Nghệ An, thăm Giám mục hai tòa Vinh và Hà Tĩnh và thăm tôi tại Giáo xứ Mỹ Khánh và cũng có nhã ý muốn thăm các gia đình tù nhân trên địa bàn miền Trung. Tôi cũng mời các gia đình đó đến Giáo xứ Mỹ Khánh để gặp gỡ. Họ làm việc với tôi từ sáng tới chiều ngày 23/10.”

Tin cho biết trong cuộc làm việc linh mục Đặng Hữu Nam và người thân của những tù nhân lương tâm trình bày về những điều mà họ cho là vi phạm nhân quyền và tự do tôn giáo. Do đó sau khi kết thúc ngày làm việc, linh mục Đặng Hữu Nam trao cho ông Jeremy Spector một Kiến nghị thư gồm 10 điểm.

Joshua Wong Bị Ngăn Cấm Tham Chính

Phat Luu

Nhà hoạt động dân chủ Joshua Wong (thứ 2 từ trái) và Kelvin Lam (thứ 2 từ phải) hô vang các khẩu hiệu khi họ gặp truyền thông bên ngoài Hội Đồng Lập Pháp tại Hồng Kông hôm 29 tháng 10 năm 2019, sau khi anh bị ngăn cấm tham chính. Wong đã bị nhà cầm quyền HK ngăn cấm không cho tham gia cuộc bầu cử địa phương sắp tới, sau nhiều tháng biểu tình bạo động lớn và thường xuyên trong thành phố. (Photo AFP/Getty Images)



Lễ tưởng niệm và an táng 81 hài cốt tử sĩ Nhảy Dù Quân Lực VNCH

Hồi 8:30 sáng 26 Tháng Mười 2019, lễ tưởng niệm và an táng 81 hài cốt tử sĩ Nhảy Dù Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa diễn ra tại Tượng Đài Chiến Sĩ Việt Mỹ và sau đó tại nghĩa trang Westminster Memorial Park, thành phố Westminter, Nam California, Hoa Kỳ.



Tham dự buổi lễ gồm đông đảo các quân nhân quân lực Việt Nam Hòa, Gia Đình Mũ Đỏ, còn có nhân vật quan trọng là cựu Thượng Nghị Sĩ Jim Webb, cùng đông đảo đồng hương Việt Nam...



Mở đầu lễ tưởng niệm là phát biểu của cựu Thượng Nghị Sĩ Jim Webb, Thị trưởng Trí Tạ Westminster, Phó Thị Trưởng Kimberly Hồ, Bộ trưởng Bộ Hải Quân Hoa Kỳ Richard Spencer, Chủ tịch sáng lập FedEx, ông Fred Smith, nhà văn Phan Nhật Nam, Bác Sĩ Nguyễn Quốc Hiệp, Chủ tịch Gia Đình Mũ Đỏ Trung Ương (GĐMĐ),...

TT Trump: Thủ lĩnh Nhà nước Hồi giáo đã chết 27/10/2019



Abu Bakr al-Baghdadi.

Tổng thống Trump hôm 27/10 thông báo rằng thủ lĩnh nhà nước Hồi giáo Abu Bakr al-Baghdadi đã chết trong một cuộc tấn công của các lực lượng biệt kích Mỹ ở tây bắc Syria. Reuters dẫn lời ông Trump nói trong một bài phát biểu truyền trực tiếp từ Nhà Trắng rằng Baghdadi đã tự sát trong cuộc đột kích của Mỹ. Nhà lãnh đạo Mỹ nói rằng các kết quả phân tích sau vụ đột kích xác nhận rằng đó là Baghdadi.

CA/CSVN xác định Lisa Phạm đứng sau vụ nổ ở Bình Dương

RFA - 2019-10-26

Cô Lisa Phạm và hiện trường vụ nổ tại cục thuế BD
Truyền thông Việt Nam hôm 25/10 cho biết Công an tỉnh Bình Dương đã xác định Lisa Phạm định cư tại Mỹ đứng đằng sau vụ nổ ở Cục thuế Bình Dương hôm 30 tháng 9 vừa qua. Đồng thời, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bình Dương đã khởi tố về tội khủng bố nhằm chống chính quyền nhân dân theo điều 113 Bộ Luật Hình sự đối với Trương Dương, 39 tuổi, người được cho là đã nhận chỉ đạo của Lisa Phạm. Trương Dương bị bắt vào hồi đầu tháng này.



Truyền thông trong nước trích nguồn tin từ Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bình Dương cho biết Trương Dương thực hiện vụ nổ theo chỉ đạo của Lisa Phạm (họ tên thật là Phạm Thị Anh Đào, 40 tuổi, định cư tại Mỹ).

Hai tấm hình biết nói

1/ Hình các thiếu nữ thời Việt Nam Cộng Hòa

2/ Hình cô gái Hà Thành thời 'Xạo Hết Chỗ Nói'



Không dám nêu tên Trung Quốc, làm sao ngồi ghế Chủ tịch ASEAN?

Thường Sơn

(VNTB) - Với quốc tế, cái cảnh những con tàu mang tên Hải Dương quần thảo ở Bãi Tư Chính và còn có thể **áp** sát **đất** liền Việt Nam **đã** trở nên nhàm chán. Càng nhàm chán hơn khi gã chủ nhà câm như hến mà không dám kêu cứu khi bị kẻ cướp xông vào nhà.



Nguyễn Xuân Phúc và Tập Cận Bình

Tại Hội nghị cấp cao ASEAN 35 vào tháng 11 năm 2019 ở Thái Lan, sau khi thủ tướng ‘Cờ Lờ Mờ Vờ’ Nguyễn Xuân Phúc “nêu rõ vừa qua, có những vụ việc nghiêm trọng vi phạm luật pháp quốc tế xảy ra trên vùng biển khu vực và Việt Nam, tuy mới chấm dứt gần đây nhưng để lại những bài học sâu sắc cho ASEAN”, nhưng vẫn không một từ dám đá động đến Bãi Tư Chính và cái tên Trung Quốc, bất chấp Việt Nam sẽ là chủ tịch luân phiên của khối này vào năm 2020.

Đây không phải lần đầu tiên Thủ tướng Phúc “câm như hến” trước Trung Quốc.

Và người dân tự hỏi: Nói chuyện chủ quyền mà tên kẻ cướp biển đảo con không dám nói tới thì ngồi vào ghế Chủ tịch ASEAN làm gì cho thêm nhục Quốc Thể?

VNTB- ‘Tăng trưởng 7%’ sao vẫn phải vay nợ \$20 tỷ/năm?

Phạm Chí Dũng - VOA 31/10/2019

Một nghịch lý kinh khủng đã, đang và sẽ còn hiện

hình trong ‘nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa’ và trong ‘chính phủ kiến tạo’ ở Việt Nam: trong tài khóa năm 2020. Đó là chính phủ của thủ tướng ‘Cờ Lờ Mờ Vờ’ Nguyễn Xuân Phúc dự kiến phải vay đến 460.000 tỷ đồng, tương đương khoảng 20 tỷ USD để ‘bù đắp ngân sách’, bất chấp chính phủ này vẫn tung ra các báo cáo đầy lạc quan về tốc độ tăng trưởng GDP lên đến 7% và giống hệt chỉ số thành tích GDP của ‘đảng anh’ Trung Quốc, gấp đôi mức tăng trưởng của Hoa Kỳ và gấp gần 3 lần mức tăng trưởng của Liên minh châu Âu (EU)!!!



VNTB - Văn hóa Việt Nam Cộng Hòa là gì?

Nguyễn Quang Duy

(VNTB) - Việt Nam Cộng Hòa thành lập ngày 26/10/1955, đang lúc chiến tranh nên quốc sách bảo vệ tự do được ưu tiên, nhưng không phải vì thế mà quên lãng mục đích xây dựng một xã hội dựa trên triết lý nhân bản, khai phóng và dân tộc.



Sách giáo khoa học sinh. Mục tiêu giáo dục ở ngày đó:
- Phát triển toàn diện mỗi cá nhân
- Phát triển tinh thần Quốc gia ở mỗi học sinh
- Phát triển tinh thần dân chủ và tinh thần khoa học

Lời mở đầu Hiến Pháp 1956 ghi rõ: “...dân tộc ta sẵn sàng tiếp nhận các trào lưu tư tưởng tiến bộ để

hoàn thành sứ mạng trước đấng Tạo hóa và trước nhân loại là xây dựng một nền văn minh và nhân bản bảo vệ phát triển con người toàn diện.” Điều 11 của Hiến pháp 1967 ghi rõ “Văn hóa giáo dục phải được đặt vào hàng quốc sách trên căn bản dân tộc, khoa học và nhân bản.”

Việt Nam Cộng Hòa nhìn nhận mọi người đều có quyền và có bổn phận như nhau, không ai được sử dụng người khác làm phương tiện hay công cụ phục vụ cho mục tiêu cá nhân hay đảng phái. Người dân miền Nam tin rằng giới lãnh đạo cũng là con người nên đều mắc phải những sai lầm, vì thế cần xây dựng một thể chế đa nguyên, đa đảng đối lập, với luật pháp chặt chẽ để kiểm soát quyền lực của tầng lớp lãnh đạo.

Phản đối chính quyền đe dọa truyền thông, báo chí Úc ‘tự ý đục bỏ’

October 21, 2019



Báo chí Úc “tự ý đục bỏ” trang nhất để đòi tự do.(H. AP)

SYDNEY, Úc (NV) — Các tờ báo khắp nước Úc hôm Thứ Hai, 21 Tháng Mười, đã phát hành với trang nhất có nhiều chỗ được “tự ý đục bỏ” để phản đối luật về bí mật quốc gia và đe dọa về tự do báo chí. Theo bản tin của hãng thông tấn AFP, các tờ báo tầm vóc quốc gia cũng như ở địa phương, như The Australian, The Sydney Morning Herald và The Australia Financial Review, được phát hành hôm Thứ Hai với các bản tin trên trang nhất bị bôi đen ở nhiều nơi. Trên hệ thống truyền hình toàn quốc cũng có các quảng cáo, kêu gọi người xem là hãy suy nghĩ về câu hỏi: **“Khi chính quyền dấu**

sự thật đối với người dân, họ muốn che dấu điều gì?”

VNTB - Một cái chết nhiều nghi vấn...

Mai Tú Ân



Báo chí và các phương tiện thông tin báo chí đưa tin rất hạn chế về trường hợp chết bất ngờ của ông đương kim thứ trưởng, bí thư Đảng Lê Hải An này. Nếu ai muốn tìm hiểu thêm về cái chết đột ngột này kiểm đọc thêm qua báo chí, báo chuyên ngành thì cũng chẳng biết gì hơn ngoài những thông tin cá nhân đơn điệu kiểu như các thông tin trên mạng vậy.

Cái chết của ông thứ trưởng, tiến sĩ Lê Hải An này rõ ràng là một sự kiện bất ngờ đối với mọi người nhưng nó còn gây bất ngờ hơn đối với nhiều người dân khi thấy dường như có một âm mưu của một thế lực nào đó muốn che giấu hay muốn cho chìm xuống vụ giết người (hoặc tự tử) này của ông thứ trưởng. Không khó khăn lắm để nhận chân ra đúng sự việc không bình thường từ cái chết bất ngờ này. Một cái chết vốn đã có nhiều câu hỏi nghi vấn thì càng lúc càng có nhiều hơn những câu hỏi nghi ngờ. Nếu nói là tai nạn thì thật vô lý quá khi lan can ở tầng 8 cao đến 70 phân (coi hình trên) ngăn cách với khoảng không bên ngoài. (Ấy vậy mà có một tờ báo lẽ phải sau khi chụp hình cái lan can nơi mà ông thứ trưởng “tuần tiết” và mau mắn nói rằng ông ta lên lầu đó làm việc và vô tình dẫm phải cây gỗ trên đó nên thăng thiên rồi hạ thổ xuống đất). Nếu tin theo giả thiết của tờ báo này đưa ra thì ông Lê Hải An vấp phải khúc gỗ, thì ông sẽ không té



Orange County Commercial Printing

Web * Offset Printing

Orange County Commercial Printing (OCC Printing) is a minority-owned business located in Westminster, CA. We are a full service printing, design and archiving facility with a strong regional presence in the area. We specialize in producing a variety of weekly and monthly publications, business and college brochures, newspapers, yearbooks, hard and soft cover books and magazines. We work with several fully integrated printers, utilizing both coldset (newspaper) web and heatset web press lines for magazine printing, a complete design department for publications and web. Since 1985, OCC Printing has been an industry leader in personal customer service, high-quality printing, critical turnaround time and delivery.

- Newspapers and Magazines: Our Publishing Division produces an entire range of services needed by universities, colleges and private publishers. All our quotes include on-site delivery and 24-hour on-call consulting.
- Brochures: One of the most powerful marketing tools available to your business. Makes essential collateral for any business and give prospects information about your company and answer customer questions.
- Booklets: The perfect solution when you need a manual, an event program, or a directory. When paired with our Mailing Services, your printed booklets make a high impact direct mail piece.
- Catalogs & Schedule Programs: When you need to give out manuals, event programs, or product catalogs. When you need to give your customers or students a great deal of information that includes full color design and images, catalog or schedules printing is the ideal time-tested solution.
- Business Cards / Post Cards: Full color (both sides), an excellent way to make an impact on your customers and stand out from the crowd. With twice the printed area, you can take your business card message to an entirely new level. Use the front of your cards to include standard contact information and the back for detailed product information or sales promotions. We make business card printing easy and affordable all without sacrificing quality.

Problem Solvers • 100% Customer Committed
Professional • Relentless • Innovative

We are very proud of the caliber of our work and it would be our pleasure to serve you. Our integrity and dependability makes us number one.

14901 Chestnut Street, Westminster CA 92683

Tel: 714-892-1777 • Fax 714-892-3444

occprinting.com



Printing

Graphic Design

Archiving

Consulting

Workshops

Direct Mailing

* CHÚC MỪNG GIÁNG SINH 2019 & CHÚC MỪNG NĂM MỚI 2020* BÌNH AN VÀ HẠNH PHÚC

* CHÚC MỪNG GIÁNG SINH 2019 & CHÚC MỪNG NĂM MỚI 2020* BÌNH AN VÀ HẠNH PHÚC

* CHÚC MỪNG GIÁNG SINH 2019 & CHÚC MỪNG NĂM MỚI 2020* BÌNH AN VÀ HẠNH PHÚC

MỘT VĂN PHÒNG BẢO HIỂM UY TÍN

TMMN

NHIỀU HÃNG
BẢO HIỂM



NHIỀU SỰ
LỰA CHỌN
ĐỂ TIẾT KIỆM

CẦN BẢO HIỂM XIN GỌI

877.741.2008

9741 BOLSA AVE., SUITE 206, WESTMINSTER, CA 92683

* CHÚC MỪNG GIÁNG SINH 2019 & CHÚC MỪNG NĂM MỚI 2020* BÌNH AN VÀ HẠNH PHÚC

* CHÚC MỪNG GIÁNG SINH 2019 & CHÚC MỪNG NĂM MỚI 2020* BÌNH AN VÀ HẠNH PHÚC

* CHÚC MỪNG GIÁNG SINH 2019 & CHÚC MỪNG NĂM MỚI 2020* BÌNH AN VÀ HẠNH PHÚC

xuống mà phải ‘bay lên’, bay qua lan can cao cả thước!!!

Thầy Lê Hải An, quan chức đầu tiên qua đời mà dân thương tiếc.

Nguyễn Tường Thụy

(VNTB) - Nhân dân thương tiếc ông không chỉ vì ông mệnh yếu, không chỉ vì cái chết của ông đầy rẫy những nghi ngờ mà người ta chắc chắn rằng có kẻ hại ông.



Người dân thương tiếc thầy Lê Hải An, một nhà giáo tài năng, tâm huyết và đức hạnh. Riêng chuyện ông ra thông báo xem xét kỷ luật một loạt công chức liên quan đến gian lận thi cử mà không cần dò xét ý tứ bề trên thế nào đã khiến nhân dân nể trọng ông. Đến khi Phùng Xuân Nhạ hủy bỏ quyết định này thì người ta càng nể trọng ông hơn, vì họ biết Phùng Xuân Nhạ là người như thế nào.

Sáng ngày 17/10, báo chí đồng loạt đưa tin Thứ trưởng Lê Hải An ngã từ lầu 8 tử vong làm chấn động dư luận. Chữ “ngã” ở đây mang tính định hướng thông tin, rằng thầy An sơ ý mà ngã. Cũng có báo dè dặt hơn, dùng từ “rơi”.

Sau đó, báo chí cũng đồng loạt im bật và chờ đưa tin về tang lễ.

VNTB- Quốc hội ‘không nhân nhượng chủ quyền’: Tin nổi không?

Thường Sơn.

Vào ngày 21/10/2019 khi khai mạc kỳ họp quốc hội, cơ quan thẩm tra của Quốc hội lần đầu tiên lên tiếng công khai: “việc xảy ra vi phạm của các tàu Trung Quốc hoạt động tại vùng đặc quyền kinh

tế và thềm lục địa của Việt Nam thời gian qua là nghiêm trọng”.



Tại sao sự lên tiếng trên lại dòn vào cơ quan thẩm tra của Quốc hội chứ không phải được phát ngôn thẳng xương sống bởi chính Chủ tịch quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân. Chẳng người dân nào quên rằng nếu trong vụ giàn khoan Hải Dương 981 vào năm 2014 đã xông thẳng vào Biển Đông như một cái tát nổ đom đóm vào mặt Bộ Chính trị đảng CSVN, Quốc hội và Nguyễn Thị Kim Ngân đã không há nổi miệng và cũng chẳng trút ra được một nghị quyết nào về Biển Đông, thì 2019 còn tồi tệ hơn: trong khi bà Ngân ‘mắt liếc mày cong’ với Tập Cận Bình ở Bắc Kinh về ‘làm sâu sắc hơn quan hệ đối tác chiến lược toàn diện’ và cả một khái niệm cực kỳ trừu tượng và bí bời là ‘đại cục’, cái bóng ma Hải Dương 981 lại hiện hình trên Biển Đông. Nhưng ngay cả thế, từ khi chia tay Tập đến nay, Nguyễn Thị Kim Ngân vẫn không thốt nổi một lời về phản đối Trung Quốc.

Biển Đông: Quốc Hội cần kích hoạt Điều 6 Luật trưng cầu dân ý 2015

Nguyễn Hiền

4 vấn đề cần trưng cầu ý dân

 Toàn văn Hiến pháp hoặc một số nội dung quan trọng của Hiến pháp	 Chủ quyền, lãnh thổ, quốc phòng, an ninh, đối ngoại ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích quốc gia.
 Kinh tế xã hội ảnh hưởng lớn đến sự phát triển đất nước.	 Vấn đề đặc biệt quan trọng khác của đất nước.

Ông Vũ Ngọc Hoàng, nguyên là Ủy viên trung ương Đảng, Phó trưởng ban thường trực Ban tuyên giáo trung ương, người mới đây tiếp tục có những quan điểm thẳng thắn và cứng rắn hơn về phương hướng xử lý vấn đề Biển Đông.

11 quan điểm của ông Hoàng chính là 11 quan điểm thực dụng, mang tính cần thiết cho Việt Nam hiện nay. Xóa bỏ những nghi ngờ, giả thiết, rụt rè không cần thiết về mặt chính trị, để bảo toàn chủ quyền quốc gia.

Quốc Hội bù nhìn' họp, sẽ lại có hàng trăm 'nghị gặt mắt tích'?

Phạm Chí Dũng - Người Việt 24/10/2019



Cảnh vắng hoe tại phiên họp của Quốc Hội CSVN. (Hình: VOV)

Như một quy luật đã thành hình nhưng luôn bị giới chóp bu đảng Cộng Sản Việt Nam cố tình giấu diếm, cứ vài năm lại xảy ra hiện tượng có đến hàng trăm đại biểu Quốc Hội bỗng nhiên “mất tích” trong một phiên họp tại nghị trường. Nhưng càng về sau này, tần suất “mất tích” càng xảy ra dày hơn, còn chu kỳ “mất tích” lại được rút ngắn, trong khi số lượng “mất tích” ngày càng nhiều hơn.

Quốc Hội CSVN đang bước vào kỳ họp Tháng Mười và Mười Một, 2019. Liệu sẽ lại xảy ra nạn “mất tích” đại biểu Quốc Hội tại kỳ họp này?, Còn nhớ, kỳ họp thứ 7 của Quốc Hội CSVN vào Tháng Năm và Tháng Sáu, năm 2017, chỉ là một trong những minh chứng hùng hồn cho bầu không khí trống vắng đến lạnh người. Trống lạnh đến nỗi Nguyễn Thị Kim Ngân, chủ tịch Quốc Hội, phải thêm một lần nữa thừa nhận sự thật bi đát này: “Chưa kỳ nào đại biểu Quốc Hội vắng nhiều như kỳ họp này. Không hôm nào vắng dưới 30 đại biểu, trung bình mỗi ngày có 30-50 đại biểu vắng họp,”

và “có những đoàn vắng một nửa số đại biểu. Cá biệt có hôm vắng trên dưới 100 đại biểu.”

VNTB - Ứng xử Biển Đông hay ứng xử với tướng Lê Mã Lương

An Viên,

(VNTB) - Không ngoài dự đoán, tướng Lê Mã Lương đã bị ‘đấu tố’ trên chương trình ‘Đổi diện’ (VTV). Dù làm mờ hình ảnh, nhưng không khó nhận diện vị tướng này phát biểu trong cuộc hội thảo về biển đảo vào đầu tháng 10 vừa qua, trong đó ông yêu cầu sự đấu tranh mạnh mẽ hơn nữa về ngoại giao, ủng hộ kiện Trung Quốc ra tòa án quốc tế.



Và những phát ngôn của ông đã bị không ít vị ‘tướng về hưu’ lẫn nguyên phụ trách ban biên giới Chính phủ lên tiếng phản bác, tập hợp trong một bài viết về chống căn bệnh công thần và kiêu ngạo cộng sản trên báo Quân đội Nhân dân.

Quan điểm chung chống lại tướng Lê Mã Lương là ‘xuyên tạc về đối ngoại quốc phòng; gây hại cho quân sự quốc phòng; bị các thế lực chống phá – thù địch lợi dụng, làm hại cho quốc gia dân tộc’. Bằng sự ưu thế của một bộ máy tuyên truyền khổng lồ và hoàn toàn độc quyền, các tướng lẫn các vị cựu quan chức thay phiên nhau ‘đấu tố’ tướng Lê Mã Lương với một khuôn mẫu chung nêu trên.

Nhưng tướng Lê Mã Lương không hề đơn độc, cái gọi là ‘thế lực chống phá – thù địch’ thực ra lại là quan điểm của rất nhiều tầng lớp trong xã hội, từ sinh viên, giới học giả đến giới quan chức (tại nhiệm và cả về hưu) ủng hộ cách biểu ngôn thẳng thắn của tướng Lương, trong bối cảnh Trung Quốc đang càn quét ngoài Biển Đông. ♦



■ Trần Nguyên Thao

NỀN TÀI CHÍNH ĐI VÀO VỠ NỢ.

Chế độ Hanoi sống còn một phần nhờ kiều hối đổ vào Việt Nam hàng năm. Tuy nhiên, hai hiện tượng : phát hành trái phiếu bừa bãi và không trả nợ quốc tế đúng hẹn sẽ là “vết nứt” ăn sâu vào khối u trong hệ thống ngân hàng thương mại (NHTM) Việt Nam, mở đầu cho tiến trình khủng hoảng tài chính. Với chức Chủ Tịch luân phiên khối ASEAN vào năm tới, sẽ mở ra cho Hanoi cơ hội, dựa vào trật tự thế giới mới, can đảm đứng về phía dân chúng thoát khỏi vòng kiểm tỏa kinh tế lẫn chính trị từ Hoa Lục. Nếu không, Việt Nam ngày càng phải chịu đựng nhiều hơn những vụ như bãi Tư Chính mới đây. Mà các cuộc gây chiến xâm lăng đất liền, biển đảo vào những năm 1974 (Hoàng Sa), 1979 (Biên thủy phía Bắc) và 1988 (Gạc Ma) đã biểu hiện rõ dã tâm xâm lược muôn đời từ phương Bắc.

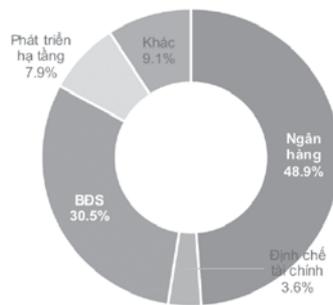
Bằng vào các diễn biến tài chính, số liệu của Liên Hiệp Quốc và của chính báo chí do Hanoi kiểm soát sẽ trình bày dưới đây, giúp độc giả có khái niệm về tiền vào, tiền ra nơi chế độ tàn ngược dựa vào lọc lừa để ăn cắp của công :

Việt Nam là nước có lượng kiều hối vào hạng “top ten” trên thế giới. Năm 2019, Việt Nam nhận gần 17 tỷ Mỹ Kim, chiếm 8% GDP, trong khoảng 205 tỷ Mỹ Kim GDP, theo số liệu Liên Hiệp Quốc.

Ngoài đường chuyển lậu, rửa tiền, Mỹ Kim chảy ra khỏi Việt Nam nhiều cách khác nhau: phần lớn là do quan tham có tiền cho con du học, mua nhà nước ngoài; chương trình ra đi theo dạng đầu tư EB-5 hay E-2; đầu tư chính thức bị thua lỗ; và nhập siêu, tức bỏ ngoại tệ ra mua hàng vào nhiều hơn là thu về do bán được hàng.

Trong 9 tháng đầu năm 2019, tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam là 194,3 tỷ Mỹ Kim, nhập khẩu là 188,42 tỷ Mỹ Kim.

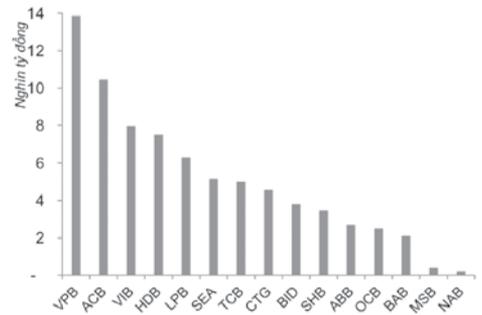
Cơ cấu TPDN 9M2019 theo tổ chức phát hành



Vậy, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu cả nước là 382,72 Mỹ Kim. Nếu xuất khẩu cả nước là 194,3 tỷ Mỹ kim (trừ) cho 188,42 tỷ Mỹ Kim nhập khẩu thì Việt Nam xuất siêu gần 6 tỷ Mỹ Kim. Nhưng doanh nghiệp FDI 100% vốn ngoại quốc chiếm gần 70% cho nên số Mỹ Kim sai biệt họ được quyền chuyển về “cổ quốc” theo luật đầu tư.

Doanh nghiệp Việt Nam chiếm 37% trong con số 382,72 tỷ (tổng kim ngạch xuất nhập khẩu) sẽ là 141,6 Mỹ Kim. Doanh nghiệp Việt Nam bán hàng (xuất khẩu) được 58 tỷ Mỹ Kim; còn lại 83,6 tỷ là tiền mua hàng (nhập khẩu).

Lượng phát hành của từng NHTM trong 9M2019



Nguồn: HNX, Stockplus, SSI tổng hợp

Phần doanh nghiệp Việt Nam mua nhiều hơn bán là 25,6 tỷ Mỹ Kim. Tức là trong 9 tháng Việt Nam để nằm lại ngân hàng nước ngoài 25,6 tỷ Mỹ Kim. Vậy 12 tháng, nếu không đột biến, số ngoại tệ nằm lại bên ngoài là 34.1 tỷ Mỹ kim (25,6 : 9 x 12=34.1). Trường hợp này không biết có bao nhiêu trăm triệu Mỹ Kim khai là “hóa đơn tính sai” hay các lô hàng đã mua trước đó, nay bị “cancel”, rồi chuyển số tiền tương đương vào tài khoản riêng của nhà nhập cảng ở ngoại quốc.

Hôm 18 tháng 11, Bộ trưởng Thương mại Mỹ Wilbur Ross bày tỏ “quan ngại” ngay tại Hà Nội về



mức thâm hụt thương mại lên tới 40 tỷ Mỹ Kim với Việt Nam. Thực tế này cho thấy, hàng từ Việt Nam xuất cảng sang Mỹ tăng đáng kể, nhưng nếu bán sản phẩm thuộc doanh nghiệp FDI, thì tiền vào túi người ngoài. Báo lẻ trái còn tố cáo đảng CSVN thiếu năng lực điều hành kinh tế, đã để cho nhiều công ty ngoại quốc khai lỗ liên tục tránh khỏi nộp thuế cho Việt Nam.

Năm 2018, theo báo Soha, người Việt trong nước chi ra khoảng 3 tỷ Mỹ Kim mua nhà ở Mỹ; 3-4 tỷ Mỹ Kim cấp tiền cho con đi học ngoại quốc, phần lớn là ở Mỹ và các nước tân tiến Tây phương. Tính chung 2 khoản tiền là từ 6-7 tỷ Mỹ Kim.

Đa số tham quan của chế độ toan tính sẽ “hạ cánh an toàn” để cùng với thân quyến định cư tại Canada hoặc Mỹ. Tại Mỹ ban đầu nếu có 500 ngàn Mỹ Kim thì được vào Mỹ qua chương trình EB-5. Nhưng từ tháng 11 năm nay EB-5 tăng lên 900 ngàn đến gần 2 triệu Mỹ Kim. Mỗi năm có 700 hồ sơ được chấp thuận. Số hồ sơ EB-5 đang chờ được cứu xét gần gấp đôi số “quota” ấn định. Năm 2005 chỉ có 332 hồ sơ, nhưng đến năm 2012 tăng lên 12.400 hồ sơ.

Do tình trạng nhiều người chờ đợi chưa được chương trình EB-5 phỏng vấn, họ nóng lòng bỏ Việt Nam, nên chuyển sang chương trình E-2, với số tiền đầu tư khởi đầu chỉ cần 200 ngàn, nhưng kinh doanh buộc phải có lời mới được gia hạn ở lại Mỹ HYPERLINK “<https://www.immigration.com.vn/tin-tuc-di-tru/lieu-visa-dau-tu-e-2-co-thay-the-duoc-visa-dau-tu-dinh-cu-eb-5/>”

Tại Canada, chính quyền địa phương đòi các nhà đầu tư phải chứng minh khoản đầu tư trên 1.000.000 CAD, và chứng minh được tài sản có giá trị trên 1.600.000 CAD để đảm bảo cuộc sống tại đất nước này. Kết thúc vào năm 2020, Canada

sẽ nhận mỗi năm 2000 người cho cả 4 tỉnh là New Brunswick, Prince Edward Island, Nova Scotia, Newfoundland & Labrador.

Ngoại tệ đã đi theo hàng chục ngàn hồ sơ xin định cư tại nhiều quốc gia Tây Âu diễn ra nhiều năm nay với số lượng không thể kiểm chứng.

Chỉ năm 2018, 19 Doanh Nghiệp Quốc Doanh dùng 5,8 tỷ Mỹ Kim đầu tư ra nước ngoài lỗ mất trắng 367 triệu Mỹ Kim, tăng 265% so với năm 2017 HYPERLINK “<https://vnexpress.net/kinh-doanh/doanh-nghiep-nha-nuoc-dau-tu-ra-quoc-te-ngay-cang-lo-3998929.html>”

Như vậy, trong năm nay, chỉ có đường kiều hối là rót vào 16,7 tỷ Mỹ Kim, đường thương mại chảy ra 34,1 tỷ Mỹ Kim, đầu tư du học 3 tỷ Mỹ Kim, mua nhà Mỹ 3 tỷ Mỹ Kim. Vậy năm 2019 ngoại tệ từ trong nước chảy ra nước ngoài hết 40,1 tỷ Mỹ Kim. Chưa kể 700 hồ sơ EB5 và hàng ngàn hồ sơ E-2. Hanoi khoe có ngoại tệ dự trữ khoảng 70 tỷ Mỹ Kim. Nếu đúng, thì chi tiêu được bao lâu?

Vì thiếu tiền, không trả nợ đúng hạn, Hanoi đã bị Moody’s hạ thấp mức tín nhiệm xuống hạng 3B. Một ngày sau (11/10), Moody’s lại giáng nhát búa khác “hạ mức tín nhiệm 17 Ngân hàng Thương Mại Việt Nam (NHTM)”.

Như vậy định chế lượng giá tài chính quốc tế có 110 năm tuổi trong chuyên ngành đã nhìn thấy “rủi ro vỡ nợ tăng cao trong ngành tài chính Việt Nam”, nên họ có bốn phen phải cảnh báo đúng thời điểm cho các nhà đầu tư biết trước những nguy hiểm gần kề trong khối ngân hàng của Việt cộng.

Các chuyên gia tài chính giải thích : “Không chỉ Moody’s mà các hãng xếp hạng tín nhiệm uy tín khác trên thế giới như Standard & Poor’s (S&P) cũng coi nghĩa vụ nợ dự phòng là một “bộ phận khăng khít” trong sự đánh giá tổng thể tín nhiệm quốc gia của họ. Do đó, chúng ta cần chấp nhận một thực tế rằng, khi đã không trả nợ đúng và đầy đủ một khoản nợ dự phòng phát sinh thành nghĩa vụ thật nào đó, thì sẽ bị đánh giá là vỡ nợ, mất khả năng thanh toán, hoặc không muốn thanh toán”.

Trong số 17 ngân hàng bị Moody’s “chiếu tướng” có 4 ngân hàng quốc doanh gồm : HYPERLINK “<https://news.zing.vn/tieu-diem/agribank.html>” Agribank, HYPERLINK “<https://news.zing.vn/tieu-diem/vietinbank.html>” Vietinbank, HYPERLINK “<https://news.zing.vn/tieu-diem/vietcombank.html>” Vietcombank và HYPERLINK “<https://news.zing.vn/tieu-diem/bidv.html>” BIDV.



Ngoài ra, nhiều ngân hàng thương mại tư nhân cỡ lớn hiện nay cũng nằm trong danh sách bị xem xét hạ mức tín nhiệm : HYPERLINK “<https://news.zing.vn/tieu-diem/mbbank.html>” ~~MBBank~~, ACB, HYPERLINK “<https://news.zing.vn/tieu-diem/techcombank.html>” ~~Techcombank~~, HYPERLINK “<https://news.zing.vn/tieu-diem/vpbank.html>” ~~VPBank~~.

Trong năm nay, Hanoi dự trù bán 18 doanh nghiệp quốc doanh; đến hết nửa năm mới được có 1. Có thể các quan tham muốn giữ lại số doanh nghiệp này để chia chác, hoặc là các doanh nghiệp này chả còn giá trị gì, nhà đầu tư không ngó tới (?) HYPERLINK «<https://baomoi.com/ke-hoach-co-phan-hoa-18-doanh-nghiep-nua-nam-moi-lam-duoc-1/c/31728823.epi>» [3]

Giới Tài Chánh tố cáo, bán doanh nghiệp không thành công, Hanoi quay ra in mỗi năm trung bình 2 triệu tỷ đồng để mua Mỹ Kim, quý kim dân chúng đang cất giấu và phát hành trái phiếu.

Nếu bán hết được Ngân hàng và doanh nghiệp quốc doanh thì Hanoi có tiền, nhưng lại rơi vào phá sản lý thuyết Karl Marx; mất quyền kiểm soát lãi xuất, cũng đồng nghĩa phá sản “nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”. Thay vào đó, Hanoi đang xây dựng một hệ

thống quyền lực kinh tế thay thế Doanh Nghiệp Quốc Doanh bằng hệ thống các doanh nghiệp tư nhân sâu sau - Một nền kinh tế thị trường theo những quy luật bí mật mà biểu hiện bên ngoài của nó là “mạnh được yếu thua”.

Trong 8 tháng đầu năm 2019, có đến 400 đợt phát hành trái phiếu của 136 doanh nghiệp, với tổng trị giá 157.901 tỷ đồng, trong đó nhóm ngân hàng thương mại chiếm 75.936 tỷ đồng. Chỉ trong tháng 9, một số ngân hàng đã phát hành 21.071 tỷ đồng trái phiếu. Các ngân hàng BID, ACB và Việt Nam Thịnh Vượng trong nhóm phát hành trái phiếu cũng bị Moody’s hạ mức tín nhiệm ! HYPERLINK “<http://vneconomy.vn/cac-ngan-hang-da-phat-hanh-gan-76-nghin-ty-dong-trai-phieu-20191007213415991.htm>” [4].

Đầu tư trái phiếu doanh nghiệp, nhất là ngành bất động sản tại Việt Nam đang bị cảnh giác là có rất nhiều rủi ro. Có nhiều doanh nghiệp bán trái phiếu để “đào nợ”, cầm cố thế chấp cho ngân hàng. Lại có những doanh nghiệp thu tiền về qua trái phiếu cao gấp mấy lần tổng số tài sản của doanh nghiệp đó. Trường hợp này, nếu doanh nghiệp ôm tiền trốn thoát, thì trái chủ mất trắng số tiền bỏ ra mua trái phiếu.

Theo một nguồn tin, chưa thể kiểm chứng, Ba Đình có kế hoạch xoay cho ra 500 ngàn tỷ đồng, tương đương 21,5 tỷ Mỹ Kim để chi tiêu. Có thể tăng thuế, phí, giá điện nước . . .Số tiền này nếu có được vẫn không đủ đắp vào số ngoại tệ đã chảy ra ngoài.

Năm ngoái (2018), báo Thanh Niên nhìn nhận mỗi đầu người dân đã phải gánh hơn 35 triệu nợ công HYPERLINK “<https://m.thanhnien.vn/thoi-su/moi-nguoi-viet-ganh-35-trieu-dong-no-cong-994012.html>” [5]

Với hoàn cảnh nền tài chánh mang vết nứt toác ra ngay ở nền móng, trong lúc trật tự thế giới mới đang thành hình. Đại đa số dân chúng muốn thoát khỏi Hoa Lục, xích lại gần với Mỹ, nhưng Ba Đình lại muốn tiếp tục chọn lệ thuộc kinh tế, chính trị vào Bắc Kinh - hành động vô trách nhiệm, đổ hết gánh đau thương, tàn ngược trên Dân Tộc cho mãi đến thế hệ tương lai.

Thế “giăng cơ” này còn kéo dài bao lâu nữa ? ♦

TNT, 18 Nov. 2019

[1] HYPERLINK “<https://www.immigration.com.vn/tin-tuc-di-tru/lieu-visa-dau-tu-e-2-co-thay-the-duoc-visa-dau-tu-dinh-cu-eb-5/>” <https://www.immigration.com.vn/tin-tuc-di-tru/lieu-visa-dau-tu-e-2-co-thay-the-duoc-visa-dau-tu-dinh-cu-eb-5/>

[2] HYPERLINK “<https://vnexpress.net/kinh-doanh/doanh-nghiep-nha-nuoc-dau-tu-ra-quoc-te-ngay-cang-lo-3998929.html>” <https://vnexpress.net/kinh-doanh/doanh-nghiep-nha-nuoc-dau-tu-ra-quoc-te-ngay-cang-lo-3998929.html>

[3] HYPERLINK “<https://baomoi.com/ke-hoach-co-phan-hoa-18-doanh-nghiep-nua-nam-moi-lam-duoc-1/c/31728823.epi>” <https://baomoi.com/ke-hoach-co-phan-hoa-18-doanh-nghiep-nua-nam-moi-lam-duoc-1/c/31728823.epi>

[4] HYPERLINK “<http://vneconomy.vn/cac-ngan-hang-da-phat-hanh-gan-76-nghin-ty-dong-trai-phieu-20191007213415991.htm>” <http://vneconomy.vn/cac-ngan-hang-da-phat-hanh-gan-76-nghin-ty-dong-trai-phieu-20191007213415991.htm>

[5] HYPERLINK “<https://m.thanhnien.vn/thoi-su/moi-nguoi-viet-ganh-35-trieu-dong-no-cong-994012.html>” <https://m.thanhnien.vn/thoi-su/moi-nguoi-viet-ganh-35-trieu-dong-no-cong-994012.html>

VỤ 39 NGƯỜI TỬ NẠN: ANH KÍNH CẨN, VIỆT SỰNG SÙNG

Đầu tuần này tôi đưa một người bạn tới hạt Essex ghi sổ chia buồn với các nạn nhân và gia đình. Tôi cũng ghi vào sổ lời cảm ơn những lời nói và cử chỉ tử tế của người Anh. Hàng trăm người, trong đó có cả thủ tướng và bộ trưởng nội vụ Anh, đã ghi lời chia buồn cũng như mang hoa tới tưởng niệm nạn nhân. Họ mang hoa ra cả vườn hoa gần trụ sở hội đồng địa phương Thurrock và cả tại khu công nghiệp mà tại đó người ta phát hiện ra thi thể 39 người.

Còn các quan chức Việt Nam thì sao? Cả đại sứ Việt Nam tại Anh cũng như đoàn của Bộ Công an đều đã tới hạt Essex. Nhưng tôi không hề thấy nói gì tới chuyện họ ghi lời chia buồn vào sổ. Có thể họ có ghi nhưng không muốn ai biết theo chủ trương “không làm lớn chuyện” của chính quyền. Có thể họ chẳng quan tâm. Trong khi đó hàng vạn người Việt đã bày tỏ cảm xúc của họ sau khi xem video tôi làm để tưởng niệm những người xấu số.

Tôi cũng để ý xem liệu Đại sứ quán Việt Nam ở Anh có mở sổ chia buồn với gia đình các nạn nhân không. Nhưng cho tới giờ chưa thấy tin tức gì về chuyện này. Cũng chưa thấy các địa phương, nơi có nhiều gia đình cho rằng con em họ đã chết, có hành động gì đáng nói để chia sẻ mất mát với người dân.

Trong khi đó cảnh sát và các

■ Nguyễn Hùng



Tác giả ghi lời chia buồn trong sổ ở hội đồng địa phương vùng Thurrock thuộc hạt Essex.

Cơ quan cứu hộ ở Essex cũng như Đại sứ quán Anh ở Việt Nam đã tổ chức phút tưởng niệm các nạn nhân. Có người đã bình luận trên Facebook rằng chính cách nước Anh đối xử với những người đã qua đời khiến họ giờ cũng muốn đi Anh.

Trang Thông tin Chính phủ hôm 5/11 còn nhanh nhẩu viết nguyên văn: “**CHIỀU NAY HOẶC SÁNG MAI, ĐOÀN CÔNG TÁC VIỆT NAM PHỐI HỢP PHÍA ANH SẼ CÔNG BỐ DANH TÍNH CÁC NẠN NHÂN.**” Có lẽ họ sốt ruột muốn kết thúc vụ này càng sớm càng tốt. Nhưng rồi sang tới 6/11 đã vội thêm chữ “**CÓ THỂ**” vào đầu câu. Cho tới hết ngày 6/11, không hề có tin tức gì được công bố về danh tính nạn nhân.

Phía Anh trong khi đó không

hề nói gì về chuyện sớm công bố danh tính nạn nhân mà nhấn mạnh: “Ưu tiên của chúng tôi tiếp tục là điều tra tỉ mỉ và kỹ lưỡng tội phạm dẫn tới cái chết của các nạn nhân, đảm bảo phẩm giá của những người đã chết và hỗ trợ bạn bè và gia đình họ.”

Khi ghi sổ chia buồn hôm 28/10, Thủ tướng Boris Johnson viết các nạn nhân là “những người vô tội đang hy vọng có cuộc sống tốt đẹp hơn” ở nước Anh. Ông cũng không hề giao nhiệm vụ cho bất cứ ai như vị thủ tướng Việt Nam.

Tổng Thư ký Quốc hội Nguyễn Hạnh Phúc hôm 5/11 nói Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã “giao cho Bộ Thông tin và Truyền thông tin tuyên truyền về các đường dây lừa đảo người dân xuất cảnh trái phép, vi phạm luật

(xem tiếp trang 58)

NHÀ HÀNG MỚI KHAI TRƯƠNG

CHUNG'S EXPRESS RESTAURANT

**New restaurant in downtown Bremerton, WA
242 First Street, Bremerton, WA 98337
Tel: (360) 813-1620**



NHÀ HÀNG Á ĐÔNG VỚI CÁC MÓN ĂN ĐẶC BIỆT:

- * Món Teriyaki đặc biệt của Chung's Teriyaki
- * Món Phở Việt Nam
- * Các Món Phở và Mì Xào
- * Các Món Bún
- * Chả Giò và Gỏi Cuốn
- * Bánh Mì có lò Sản Xuất tại Tiệm

OPENINGS HOURS:

Monday - Friday: 10:30 am - 2 pm and 4 pm - 8 pm
(closed between 2 pm - 4 pm)
Saturday: 11 am - 6 pm
Sunday closed.

Anh Nguyễn Chung, chủ nhân khả ái, đã thành công trong lãnh vực Nhà Hàng từ năm 1988



Business Hours:

Mon-Sat: 11 AM - 9 PM
Sunday: 12 PM - 8 PM

CHUNG'S Teriyaki
3111 NW. Bucklin Hill Road,
Silverdale, WA 98383
Tel: (360) 662-1205

- * Vietnamese Noodle Soup - Phở
- * Vermicelli Bowl - Bún
- * Appertizer - Khai Vị
- * Teriyaki Entrees

* CHÚC MỪNG GIÁNG SINH 2019 & CHÚC MỪNG NĂM MỚI 2020* BÌNH AN VÀ HẠNH PHÚC



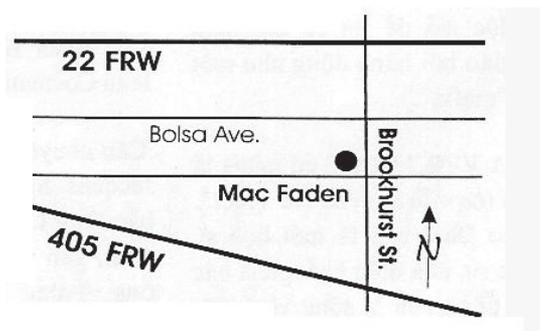
15471 BROOKHURST ST. WESTMINSTER, CA 92683

Tel. (714) 531-9800 Fax: (714) 531-9700



THỰC PHẨM TƯƠI, NGON
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
PHỤC VỤ AN CẦN

THUẬN ĐƯỜNG ĐI
NHIỀU CHỖ ĐẬU XE



BAN GIÁM ĐỐC **SAIGON CITY MARKETPLACE** KÍNH MỜI

* CHÚC MỪNG GIÁNG SINH 2019 & CHÚC MỪNG NĂM MỚI 2020* BÌNH AN VÀ HẠNH PHÚC

* CHÚC MỪNG GIÁNG SINH 2019 & CHÚC MỪNG NĂM MỚI 2020* BÌNH AN VÀ HẠNH PHÚC

* CHÚC MỪNG GIÁNG SINH 2019 & CHÚC MỪNG NĂM MỚI 2020* BÌNH AN VÀ HẠNH PHÚC

CHI PHÍ ĐƯA 39 NẠN NHÂN VỀ TỔNG CỘNG CHƯNG 2,6 TỶ ĐỒNG

■ Nguyễn Hùng

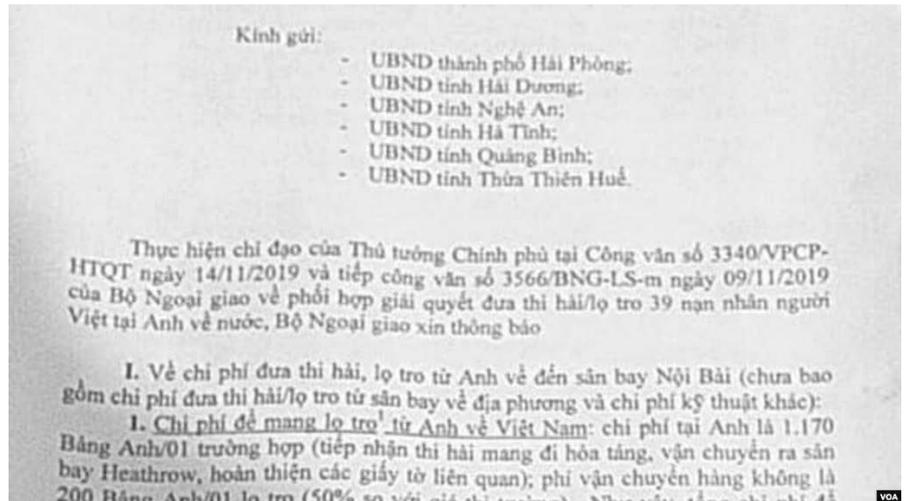
Tôi vừa nhận được một văn bản của Bộ Ngoại giao liên quan tới chi phí vận chuyển quan tài hay lọ tro do một độc giả gửi sau khi đọc bài ‘Năm cách đưa 39 thi thể về mà không tốn thêm ngân sách’.

Văn bản đề ngày 14/11 của bộ được gửi tới uỷ ban nhân dân sáu tỉnh có dân nằm trong số 39 người thiệt mạng, trong đó 10 người chưa tới tuổi 20. Ba em thậm chí còn trong độ tuổi đang học phổ thông.

Trong công văn gửi các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Hải Phòng, Hải Dương, Quảng Bình và Thừa Thiên Huế, Bộ Ngoại giao chỉ đề cập tới chi phí chuyển thi hài hay lọ tro về tới sân bay Nội Bài thay vì chi phí tới tận các gia đình nạn nhân.

Chi phí mang quan tài kềm từ Anh về Việt Nam được cho là khoảng 2200 bảng Anh, tức chừng 66 triệu đồng. Khoản này bao gồm hai loại chi phí. Thứ nhất là khoản gần 1000 bảng tiền mang thi hài đi đóng quan tài kềm, đưa tới sân bay Heathrow và hoàn tất thủ tục giấy tờ. Thứ hai là chi phí hơn 1200 bảng cho vận chuyển hàng không, vốn đã bao gồm 50% giảm giá.

Chi phí mang lọ tro từ Anh về Việt Nam ở mức gần 1400 bảng Anh, tương đương hơn 40 triệu đồng. Số tiền này bao gồm gần 1200 bảng tiền đưa thi hài đi hoá



Văn bản Bộ Ngoại Giao gửi tới uỷ ban nhân dân sáu tỉnh có nạn nhân trong vụ 39 người chết.

táng, mang ra sân bay Heathrow và làm thủ tục giấy tờ cũng như khoản 200 bảng Anh phía vận chuyển. Tiền vận chuyển này cũng đã bao gồm 50% giảm giá.

Công văn của Bộ Ngoại giao nói tổng chi phí ở mức gần 2,6 tỷ đồng và đề nghị các tỉnh yêu cầu gia đình 39 nạn nhân “thanh toán hoặc cam kết hoàn trả các chi phí” liên quan.

Như tôi đã viết trong blog trước, có nhiều cách để chính quyền có thể trang trải chi phí giúp các gia đình nạn nhân thay vì khoét thêm vào nỗi đau và sự nghèo khó vốn đầy nhiều gia đình vào tình cảnh cho con em trốn sang Anh.

Chỉ riêng chuyện Việt Nam có tới 17 cơ quan chịu trách nhiệm bảo vệ trẻ em mà để hai em 15 tuổi và một em 17 tuổi bỏ học trong

nhiều ngày để cuối cùng chui thủng vào Anh là đã đủ lý do cho các cơ quan đó phải chịu trách nhiệm đưa các em cùng các nạn nhân khác về.

Chi phí 2,6 tỷ đồng chỉ bằng góc nhỏ chi phí 46 tỷ mỗi năm cấp cho báo Nhân Dân, tờ báo mà không dân nào đọc, theo số liệu công bố cách đây đã năm năm. Chi phí để đưa một thi hài về bằng quan tài kềm cũng chỉ bằng chừng 100 vụ lạm thu cỡ nhỏ vẫn xảy ra ở nhiều đại sứ quán Việt trên khắp thế giới. Ngành ngoại giao nên phục thiện bằng cách “hỗ trợ công dân” một cách có tình người trong vụ mà chính họ gọi là “thảm kịch”.◆

ƯỚC MƠ VÀ MỘNG ẢO

■ Dương Hoàng Mai



*Viết để tưởng niệm 39 nạn nhân Việt Nam đã chết ở Anh vào tháng 10.2019.
Và viết cho những người đang cố gắng thực hiện ước mơ của mình.*

Trong các tuần qua, sau ngày 23.10, khi tin tức trên thế giới bùng nổ về vụ 39 người Việt Nam bị chết ngạt thật thương tâm trên đường trốn qua nước Anh, nhiều câu hỏi đã được đặt ra, trong đó nổi bật trên hết là “*Tại sao họ phải chọn con đường quá nguy hiểm như thế?*” “*Tại sao họ vẫn tin được rằng họ sẽ sống sót, sẽ là người vượt thoát, ngay cả khi họ đã nghe kể về nhiều cái chết, về cảnh địa ngục đang chờ đợi những người đã đi theo con đường này?*”

Câu chuyện của 39 nạn nhân người Việt Nam đã khiến tôi nhớ đến quyển sách *Der Alchemist*.

Der Alchemist (đã được Lê Chu Cầu dịch và in tại Việt Nam dưới tựa đề “*Nhà giả kim*”), của nhà văn Paulo Coelho xuất bản lần đầu ở Brasil vào năm 1988 và cho

đến nay vẫn là một trong những cuốn sách được đọc nhiều nhất trên thế giới (được dịch ra 67 ngôn ngữ và bán ra tới 65 triệu bản, theo thống kê ngày 19.5.2008). Với câu chuyện của chàng trẻ tuổi Santiago bôn ba qua các xứ xa lạ để tìm kho báu xa xôi, tác giả đã đưa ra đề tài luôn được xã hội quan tâm, đặc biệt ở những người trẻ tuổi, đó là Nhân sinh quan, mục đích sống và con đường nào để ước mơ biến thành hiện thực, như bí quyết nào của nhà Giả Kim để họ có thể biến đổi chì thành vàng?

Nhiều độc giả sẽ luôn nhớ đến một câu trong quyển sách của Coelho: “*Cuộc đời chúng ta chỉ có giá trị khi chúng ta có khả năng biến giấc mơ thành hiện thực*” (*Erst die Möglichkeit, einen Traum zu verwirklichen, macht unser Leben lebenswert*)

Có rất nhiều người đã chỉ nhớ việc “*Biến giấc mơ thành hiện thực*” mà quên đi hai chữ rất quan trọng trong câu nói trên, đó là Khả năng. Một giấc mơ ngay từ đầu không có khả năng trở thành hiện thực, sẽ chỉ là Ảo tưởng, Ảo mộng và nó cũng dễ biến thành Ác mộng cho cả đời người. Giấc mơ biến “*cỏ*” thành vàng (đô la) của những người Việt Nam trốn qua sa khắp nơi trên thế giới có khác gì với giấc mơ của nhà Giả kim biến chì thành vàng? Tôi nghĩ, chúng khác nhau rất xa, vì vàng trong câu chuyện biểu tượng cho Sự thật, Sự thành công hay luôn có giá trị trong thế giới loài người. Nhưng “*cỏ*” khi biến thành cần sa muốn đến tay người tiêu dùng đã phải qua con đường buôn lậu đầy tội ác, dối trá, đẫm máu và nước mắt. Cần sa là chất độc giết chết loài người thay vì giúp thế giới giàu lên và hạnh phúc. Không ít những người đi trốn qua sa đã chết vì cần sa. Ước mơ biến “*cỏ*” thành vàng chỉ là những ảo tưởng, vì nó không mở cho người ta đến chân trời tự do mà suốt đời phải sống như nô lệ cho một tập đoàn nào đó, phải sống ngoài vòng pháp luật, sống trong dối trá và cuộc sống hạnh phúc an bình mãi mãi chỉ là giấc mơ trên con đường này. Phải, cái nguy hiểm là khi người ta phải sống trong xã hội dối trá và tin theo những lời dối trá, để từ từ lừa dối chính bản thân mình. “*Anh chàng học nghề trẻ tuổi (Santiago) ngỡ ngàng hỏi: “Điều dối trá lớn nhất trên thế gian này là gì?”*”

“Vào một lúc nào đó, trong cuộc tranh sống, chúng ta đã đánh mất quyền mình có, để trao thân cho số mệnh dẫn dắt. Đó chính là điều dối trá lớn nhất thế gian này” (Người Giả Kim, Paulo Coelho) *“Welches ist denn die größte Lüge der Welt?”*, *fragte der Jüngling überrascht. “Es ist diese: In einem bestimmten Moment unserer Existenz verlieren wir die Macht über unser Leben, und es wird dann vom Schicksal gelenkt. Das ist die größte Lüge der Welt!”* (aus “Der Alchemist”, Paulo Coelho) Có lẽ chỉ có thể hiểu hết ý câu này, khi chúng ta liên kết nó với bí quyết của nhà Giả Kim qua câu nói: “*Vận hành vũ trụ luôn khiến những giấc mơ biến thành hiện thực. Hay nói cách khác, bí quyết của những nhà giả kim có thể biến chì (giấc mơ, không có giá trị) thành vàng (hiện thực, có giá trị) là việc thực hiện được những gì chúng ta đã hoạch định riêng cho mình.*” (“*Das ganze Universum wirkt darauf hin, dass aus Träumen Wirklichkeit wird. Mit anderen Worten: Das Geheimnis der Alchemie, Blei (Träume) in Gold (Wirklichkeit) zu verwandeln, ist die Erfüllung des persönlichen Lebensplans.*”

Theo tôn giáo, sự vận hành vũ trụ sẽ do một đấng toàn năng định đoạt, Ngài đã luôn bảo chúng ta “*Hãy gõ thì cửa sẽ mở*” và luôn bên cạnh chúng ta trong những bước khó khăn. Nhưng chọn riêng cho mình con đường nào, cánh cửa nào (như cánh cửa của thùng xe đông lạnh) vẫn là do chính chúng ta quyết định. Khi chúng ta không nhận thấy rằng, con đường đó do chính ta quyết định, mà đi phó mặc nó cho số phận, thì cũng là lúc chúng ta đã tự lừa dối mình. Nói rõ hơn, điều dối trá nguy hiểm nhất thế

giới, chính là khi chúng ta tự lừa dối mình, để nuôi dưỡng ảo tưởng, chạy theo ảo tưởng. Đó có lẽ cũng là câu giải thích, tại sao một số người chọn con đường đi qua Anh bằng các xe Container đông lạnh. Ảo tưởng không là ước mơ, vì ước mơ bắt đầu từ những con đường có thể dẫn đến đích, còn ảo tưởng thì không bao giờ. Đấng quyền năng luôn giúp chúng ta trên con đường tranh sống, nhưng con đường nào thì phải do chính chúng ta quyết định. Con đường thiện sẽ dẫn đến kết quả là một cuộc sống tốt đẹp hạnh phúc, những con đường phi pháp luôn dẫn đến cuộc sống đầy mặc cảm tội lỗi, không cho cuộc sống hạnh phúc, dù người ta có sông giàu sang đi nữa. Kết thúc quyền truyện Alchemist là sau nhiều cuộc hành trình vất vả, gian truân đi tìm một kho báu tại vùng sa mạc xa xôi nguy hiểm, chàng trẻ tuổi Santiago đã quay về quê hương và tìm được kho báu tại nơi chàng đã rời bỏ ra đi. **Còn người Việt Nam thì sao?**

Nhưng kết thúc cuộc hành trình ảo tưởng của những người Việt Nam đi tìm kho báu tại nước Anh, qua việc trồng “cỏ” không đơn giản là khi họ tỉnh giấc ảo mộng, sẽ quay về với mảnh đất cha ông, để trồng thanh long, trồng nho, trồng tỏi hay đánh cá... Những khả năng có thể làm giàu đơn giản và rất hiện thực đó, đã không còn nữa trên quê hương họ. Những kẻ dẫn lối, kẻ tạo cho người dân ảo tưởng làm giàu trên xứ người, trước đó đã cướp đi công khai những mảnh đất cuối cùng của dân. Những kẻ hô hào đẩy người dân đi tìm kho báu nơi xa xôi, đã cấu kết với công ty Formosa làm chết hàng trăm ngàn cây số bờ biển Việt Nam. Trên đất nước nổi danh “*hiều*

cá tôm, rừng vàng biển bạc” nay chỉ còn những vùng biển chết, rừng trụi cây và nguồn nước uống hàng ngày bị nhiễm độc. Một khi lâm vào con đường tuyệt vọng, người ta thường bám víu vào những ảo tưởng để thoát ra hoàn cảnh tuyệt vọng. Những người dân xứ tôi đã lâm vào hoàn cảnh tuyệt vọng, khi cả nước Việt nam sau ngày 30.04.1975 bắt đầu đi theo một Ảo tưởng lớn nhất của nhân loại, ảo tưởng xây dựng thành công Chủ nghĩa Xã hội hay Chủ nghĩa Cộng sản. Từ rất lâu và cho đến nay, trên khắp nước Đức đã có vô số sách báo viết về Chủ nghĩa Marx và Chủ nghĩa CS, cùng nhiều cuộc thảo luận, để người ta đi đến kết luận, đây là chủ thuyết ảo tưởng, không tưởng, không thể thực hiện được.

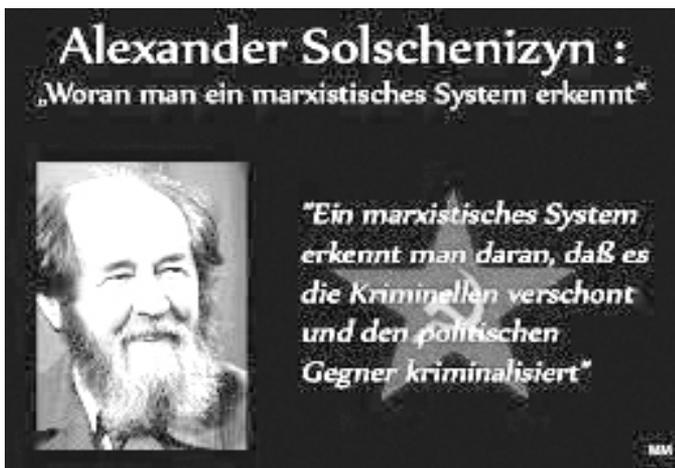
Núp dưới tấm bình phong của Chủ nghĩa Marx ảo tưởng, một chế độ độc tài, hành xử như Mafia (luật rừng) và tàn bạo hơn bất cứ chế độ nào của xã hội loài người, với tội ác diệt chủng, giết chính đồng bào, đồng chí của họ, đã được tạo dựng và thực hiện “thành công” trên nhiều quốc gia. Nhà văn Aleksandr Solzhenitsyn đã nói “*Người ta nhận ra đó là chế độ Marx xít khi ở đó những tội phạm được dung dưỡng và những đối thủ chính trị bị biến thành kẻ phạm tội*”.

“*Một thiên đường CS*” thực tế đã có ở Việt Nam, với những người đang nắm quyền lực. Họ là những người đang được hưởng cuộc sống, *làm theo năng lực và hưởng theo nhu cầu*“. Năng lực của những người điều hành đất nước Việt Nam hiện nay đã được biết với những câu nói ngu ngơ, suy nghĩ dốt nát của các bộ trưởng, đại biểu quốc hội...vv.. Và nhu cầu của họ thì vô biên



Bìa quyển sách Chủ nghĩa Xã Hội, con Áo Tưởng kết thúc, tác giả Hans Giger- Willy Linder.

qua những khoe khoan (vì không muốn giấu diếm nữa) các tử áo quần, những chuyên cơ được xử dụng tới lui shopping xứ người, những món ngon vật lạ âm thầm hàng ngày hưởng thụ.vv... Sau khi bức tường Berlin bị sụp đổ, cùng với hàng loạt các nước khác ở Đông Âu hàng triệu người dân đã được giải thoát khỏi ảo tưởng „ thiên đường CS“ để đối đầu với cuộc sống thực tại bằng chính khả năng của mình. Điều



(Mời đọc thêm bài viết Chủ nghĩa CS luôn là hiểm họa của loài người.

<https://tiengquehuong.wordpress.com/2017/08/15/chu-nghia-cs/>)

này không phải dễ dàng, khi họ đã sống trong ảo tưởng, sống trong xã hội „ bao cấp“ quá lâu. Nhưng dân dân tất cả đều nhận thấy, xã hội có dân chủ, dân quyền, phân quyền tam lập là xã hội cho họ nhiều điều kiện nhất để họ có thể biến giấc mơ thành hiện thực, không phải sống với ảo tưởng. Cảnh 39 người VN bị chết ngạt trong xe Container đông lạnh khiến người ta dễ liên tưởng đến hình ảnh những người Do thái bị đẩy lên các xe Container, để rồi bị chết hàng loạt vì hơi ngạt thời Hitler. Đến nay có nhiều quyển sách cho thấy, có nhiều điểm rất tương đồng giữa chế độ Phát xít và chế độ CS. Cả hai chế độ này đều cùng hô hào chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chia rẽ, phân biệt các nhóm dân trong cộng đồng và rất độc tài , tàn ác qua các tội ác diệt chủng . (Mời đọc thêm bài viết Đồng chí phát xít : <https://tiengquehuong.wordpress.com/2012/09/30/dongchiphatxit/>)

Ngày xưa khi bắt được người Do thái tụi phát xít Đức đã lấy dầu sắt nung đỏ đóng vào trán họ, dấu vết hằn sâu suốt đời để họ không cách gì trốn chạy vì dễ bị nhận diện. Ngày nay tại Hồng Kong còn an Tàu cộng đã xâm vào tay những người biểu tình bị bắt những con số đánh dấu. Dù có ý xóa những số này, dấu thẹo để lại vẫn đánh dấu họ suốt đời là những tên“ phản động“. Nếu như ngày 09.10.1989 là ngày mở cánh cửa tự do cho hàng

triệu người dân Đông đức, thì ngày 30.04.1975 lại là ngày một bức tường ngăn cản tự do bao trùm lên đất nước Việt Nam, từ Bắc chí Nam. Không chỉ có hàng rào cản bước chân tự do ra xứ người ở các cửa hải quan, mà khắp nơi quyền tự do ngôn luận, quyền tư hữu, quyền cơ bản đòi hỏi có cuộc sống bình an, môi trường lành mạnh, quyền yêu đất nước, quyền chống ngoại bang đều bị bóp nghẹt .

“Trong đoàn người lữ hành, nhà giả kim thuật lại câu chuyện mà ông đọc được dọc đường. Đó là dị bản về truyền thuyết hoa thủy tiên. Điểm độc đáo trong dị bản này là cái hồ nước, nơi Narcissus rơi xuống và chết, đã không khóc vì chàng trai đẹp, mà hồ nước buồn vì từ nay không còn nhìn thấy vẻ đẹp của chính mình phản chiếu trong đôi mắt chàng trai trẻ.“ Đoạn viết trên có thể làm đúc kết cho bài viết về số phận của những người Việt Nam đã chết trên đường đi thực hiện ảo tưởng của mình tại nước Anh. Họ xuất phát từ những nơi mà ở đó những kẻ trực tiếp gây ra cái chết của họ đã không hề nhỏ giọt nước mắt tiếc thương cho họ, có chăng là lo sợ về đường dây buôn người bị đổ bể, lo sợ bộ mặt đẹp đẽ của „những làng triệu phú“ sẽ bị bóc trần và một lượng ngoại tệ sẽ không được chuyển về Việt Nam như dự tính. Từ đó cho thấy, con đường duy nhất để người dân biến ước mơ thành hiện thực ở Việt Nam đầu tiên phải là từ bỏ những ảo tưởng đã có ở xã hội Việt Nam, không tự lừa dối chính mình, để cùng đứng lên quyết định con đường mình đi, chứ không để bất cứ đảng phái, hay nhóm người nào dẫn đường.

Munich. 11.11.2019.

Dương Hoàng Mai.

HỒNG KÔNG & BUDAPEST

*Hãy cho anh khóc bằng mắt em
Những cuộc tình duyên Budapest*

Thanh Tâm Tuyền



Hôm rồi, trên trang FB của Ngô Nhật Đăng có ghi lại đôi dòng chữ ngắn về “một linh mục người Hungary bị bắt đưa đi Siberia năm ông 90 tuổi thì Liên Xô sụp đổ ông mới được thả và quay về Budapest, một nhà báo hỏi về những người Soviet, ông trả lời : Tôi đang ở đây mà họ thì đâu rồi.”

Vị linh mục này, có lẽ, bị bắt trong “Cuộc Nổi Dậy 1956 Ở Hungary” – *The Hungarian Revolution of 1956*. Về sự kiện này, nhà báo Trần Khải có đôi câu tóm lược :

Những ngày cuối tháng 10 và đầu tháng 11 năm 1956. Đất nước Hungary đang bị cai trị bởi một chính phủ bàn tay sắt do Liên Xô dựng lên. Nhà văn, sinh viên và rồi toàn dân xuống đường đòi tự do. Đó là cuộc nổi dậy Hungary 1956. Khởi đầu là nhà văn, và rồi sinh viên, và rồi toàn dân xuống đường, khởi sự bùng nổ cuộc nổi dậy toàn quốc. Và rồi nhiều ngàn xe tăng Liên Xô tiến vào...

Năm sư đoàn Liên Xô đồn trú tại Hungary trước ngày 23 tháng 10 được tăng lên thành 17 sư đoàn. Quân đoàn cơ giới số 8 dưới sự chỉ huy của trung tướng Hamazasp Babadzhanian và Quân đoàn số 38 dưới sự chỉ huy của trung tướng Hadzhi-Umar Mamsurov từ căn cứ quân sự Carpathia bên cạnh được triển khai tới Hungary thực hiện chiến dịch. Một số binh sĩ Liên Xô tin rằng mình được gửi tới Berlin để chiến đấu với quân phát xít Đức. Tới

9:30 tối ngày 3 tháng 11, Quân đội Liên Xô đã bao vây hoàn toàn Budapest...

Và một vài tuần sau, nhà thơ Thanh Tâm Tuyền từ Sài Gòn phổ biến bài thơ có tựa đề rất dài “Hãy cho anh khóc bằng mắt em những cuộc tình duyên Budapest”... và toàn văn bài thơ như sau:

*Hãy cho anh khóc bằng mắt em
Những cuộc tình duyên Budapest
Anh một trái tim em một trái tim
Chúng kéo đầy đường chiến xa đại bác*

*Hãy cho anh giận bằng ngực em
Nư chúng bắn lửa thép vào
Môi son họng súng
Mỗi ngã tư mặt anh là hàng rào*

*Hãy cho anh la bằng cổ em
Trời mai bay rục rờ
Chúng nó say giết người như gạch ngói
Nư lòng chúng ta thèm khát tương lai*

*Hãy cho anh run bằng má em
Khi chúng đóng mọi đường biên giới
Lùa những ngón tay vào nhau
Thân thể anh chờ đợi*

*Hãy cho anh ngủ bằng trán em
Đau đầu đạn*

*Đêm không bao giờ không bao giờ đêm
Chúng tấn công hoài những buổi sáng
Hãy cho anh chết bằng da em*



Mr Wong said police had buried their humanity. Photo: Sum Lok-kei, SCMP

*Trong đây xích chiến xa tội nghiệp
Anh sẽ sống bằng hơi thở em
Hỡi những người kế tiếp*

*Hãy cho anh khóc bằng mắt em
Những cuộc tình duyên Budapest
12-56*

Sáu mươi ba năm sau một cuộc nổi dậy khác đang xảy ra ở Hồng Kông, với tương quan lực lượng chênh lệch gần tương tự giữa hai phe: đối kháng và đàn áp. Lịch sử tưởng chừng như đang lặp lại. Chỉ “tưởng” vậy thôi chứ “không phải vậy” đâu. Thời gian, thời thế, và thời đại đã khác hẳn rồi. Phe phe xe tăng không còn đất nữa.

Toàn thể nhân loại đều đang hướng về Hương Cảng với ánh mắt lo âu cùng chia sẻ. Ngay cả báo giới của nước CHXHCNVN cũng vậy, cũng trích dịch từ những nguồn tin với ít nhiều hảo cảm dành cho những công dân ở hòn đảo nhỏ bé này:

Theo South China Morning Post, giới chức sân bay Hong Kong đã hủy bỏ tất cả các chuyến bay kể từ 16h (giờ địa phương), đổ lỗi cho những cuộc biểu tình đã “làm gián đoạn nghiêm trọng” việc vận hành của sân bay, ngăn cản hành khách làm thủ tục check-in và kiểm tra an ninh.

“Tất cả dịch vụ check-in cho các chuyến bay đi đã bị hủy bỏ. Trừ những chuyến bay đã hoàn thành check-in và

những chuyến bay đang đến Hong Kong, tất cả các chuyến bay khác đã bị hủy bỏ đến hết ngày 12/8”, bộ phận vận hành sân bay Hong Kong nói trong một tuyên bố.

Những con đường dẫn tới sân bay đang kẹt cứng. Trong số những người biểu tình khác đang bắt xe buýt để tới đây, một số đã xuống xe để đi bộ đến sân bay.

Đây là ngày thứ tư của cuộc biểu tình tại sân bay Hong Kong trên đảo Lantau, một trong những sân bay bận rộn nhất thế giới. Vào hôm 11/8, xung đột đã leo thang giữa người biểu tình và cảnh sát, với các đám biểu tình chơi trò “mèo vờn chuột” với cảnh sát khắp các khu vực của Hong Kong như Tsim Sha Tsui, Sham Shui Po, Kwai Chung và Causeway Bay.

Ngày 11/8 kết thúc bằng cảnh tượng chưa từng có khi cảnh sát bắn hơi cay vào một trạm tàu điện ngầm ở Kwai Fong.

Khoảng 40 người đã nhập viện, trong đó có 1 phụ nữ bị bắn đạn cao su và có thể bị mù mắt. Vào lúc 15h (giờ địa phương), hàng nghìn người biểu tình đã tọa kháng tại sảnh đến của sân bay. Một số người giơ biểu ngữ: “Trả lại con mắt cho tôi, cảnh sát tàn bạo”.

Tất nhiên là không thiếu những lời cảnh cáo từ Trung Hoa Lục Địa:

- Hong Kong protesters have been warned
- China warns Hong Kong protesters not to ‘play with fire’
- China Says Hong Kong Protests Show ‘First Signs of Terrorism’

Kiểu rung cây dọa khỉ này xem chừng đã không mang lại kết quả mà còn gây ra hậu quả như thêm dầu vào lửa, khiến đám cháy có thể lan xa. Hãng thông tấn ABC đặt câu hỏi: Sau Hồng Kông, liệu có đến Đài Loan? *After Hong Kong protests, is Taiwan the next flashpoint in our region?*

AFP có một câu hỏi khác: Trung Hoa dám liều lĩnh thêm một

Nhà Quàn **AN LẠC**

7441 Garden Grove Blvd. Unit # C, Garden Grove, CA 92841



- * Đầy đủ mọi dịch vụ cho Đám Tang
- * Có phòng rộng rãi, thăm viếng thuận tiện

Tel: (714) 489-5571

Bác Sĩ Nha Khoa **NGUYỄN MẠNH HÙNG, DDS**

- Cựu Giảng Viên Đại Học Nha Khoa, University of Southern California.
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa USC.
- Giải Thưởng Nha Khoa USC, International Program Award.

- Trám răng, lấy gân máu.
- Răng giả đủ loại.
- Điều trị bệnh nướu răng.
- Nhổ răng, giải phẫu nha khoa.
- Nha khoa trẻ em.
- Nha khoa phòng ngừa.
- Nha khoa thẩm mỹ:
 - Tẩy răng và Cosmetic Bond.
 - Tái tạo toàn hàm.



- Hội Viên Omicron Kappa Zeta Chapter (Hội các Nha Sĩ ưu tú Hoa Kỳ)
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn
- Cựu nội trú khu Giải Phẫu Hàm Mặt, Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Với sự cộng tác của:

Bác Sĩ Nha Khoa **NGHIÊM THỊ ĐẠT, D.D.S.**

- » Tốt nghiệp Đại Học Nha Khoa USC.
- » Hội viên Omicron Kappa Upsilon.
- » Tốt nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Edinger	Brookhurst
Margo	■
Mc Fadden	

Xin gọi lấy hẹn: **10AM - 7PM**
Monday through Saturday

714-839-3891

NHẬN MEDICAL & BẢO HIỂM

15671 Brookhurst St., Westminster, CA 92683

PARACEL Seafood

Nhà Hàng Tiệc Cưới HOÀNG SA



- **Mở cửa phục vụ khách hàng từ 11am đến 10pm, 7 ngày mỗi tuần**
- **Có LUNCH SPECIAL từ 11am đến 3pm**

- ❖ Nơi lý tưởng để tổ chức cưới hỏi với trên 500 chỗ ngồi.
- ❖ Nhà hàng Paracel đã được báo chí và giới sành điệu bầu là nhà hàng đẹp và sang trọng nhất quận Cam
- ❖ Có giá đặc biệt cho các hội đoàn, học sinh, sinh viên, Đại Nhạc Hội, Cải Lương và các Quân Binh chủng.
- ❖ Bếp chánh từng nổi tiếng tại Hồng Kông đảm trách
- ❖ Parking trên 500 xe, an toàn và rộng rãi.

ĐẢM TRÁCH TIỆC CƯỚI TẠI CÁC KHÁCH SẠN TRONG QUẬN CAM

15583-15589 Brookhurst St., Westminster, CA, 92683

Tel (714) 775-3077 Cell: 714-697-8614

Thiên An Môn khác ở Hồng Kông chẳng? *Would China risk another Tiananmen in Hong Kong?*

Cái thời mà Mao Trạch Đông có thể cười đầu cười cổ dân tộc Trung Hoa, coi họ như súc vật đã qua rồi. Cái thời mà Khrushchiov, cũng như Đặng Tiểu Bình có thể mang xe tăng vào Budapest và Thiên An Môn để cán qua xác người – như chạy qua ruộng mía – cũng thế.

Nhà báo Kent Ewing (Hong Kong Free Press) đặt câu hỏi: “Liệu Joshua Wong sẽ sống qua năm 2047 để chứng kiến dân chủ toàn diện ở Hồng Kông không?” (*“Beyond 2047: Will Joshua Wong live to see full democracy in Hong Kong?”*)



Hoàng Chí Phong sinh năm 1996. Tập Cận Bình sinh năm 1953. Đến năm 2047 thì Phong sẽ 50 tuổi, Bình 94 tuổi, và đảng cộng sản Trung Hoa 126 tuổi. Những con số này có thể dùng để trả lời cho câu hỏi thượng dẫn mà khỏi cần phải biện luận dài dòng.

Còn nếu “lỡ” đến thời điểm 2047 mà họa cộng sản vẫn tồn tại (ở bất cứ nơi đâu) thì hành tinh này không còn là một nơi đáng sống – đối với bất cứ ai – chứ chả riêng chi với người dân Trung Hoa, Việt Nam hay Bắc Hàn! ♦

VỤ 39 NGƯỜI TỬ NẠN...

(tiếp theo trang 47)

pháp Việt Nam và nước ngoài, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc vụ việc của các đối tượng chính trị phản động, kích động, chống phá.” Đây là lý do tôi phải sang Anh làm báo vì ở Việt Nam hay bị các ông chính trị gia đã không biết gì về báo chí nhưng lại cứ thích giao việc.

Nhân dịp này cũng muốn hỏi ông Nguyễn Hạnh Phúc rằng ông đã tìm ra danh tính chín người “đi nhờ chuyên cơ” của Chủ tịch Quốc hội sang Hàn Quốc và trốn ở lại chưa. Ông nói với truyền thông trong nước rằng Bộ Công an đã “thăm tra nhân thân từng người” đi nhờ chuyên cơ mà sao vẫn lọt tới chín người? Câu hỏi lớn hơn là tại sao công dân tại đất

nước do ông Xuân Phúc và Hạnh Phúc cai quản mà người ta cứ tìm đủ mọi cách ra đi?

Nhân vụ 39 người chết thảm trong công-ten-nơ lần này, tôi nhớ lại chuyện từng nghe rằng cách đây vài năm đã có tám người Việt chết ngạt trên đường từ một nước giáp EU đi vào khối này nhưng chưa vào tới. Vụ đó người ta còn cho rằng chính đại sứ quán Việt Nam ở nước sở tại đã làm giấy mời cho nhóm tám người sang nước giáp EU. Tôi cũng đã gửi điện thư hỏi đại sứ quán Việt Nam ở nước sở tại, hỏi Bộ Ngoại giao và hỏi trang Thông tin Chính phủ từ hôm 31/10. Cho tới nay chưa có bất cứ ai trả lời. Nhưng nếu chuyên cơ người ta còn đi nhờ được thì nhờ

làm giấy mời có gì là khó?

Thực tế người Việt đã di cư trái phép vào các nước châu Âu trong đó có Anh từ hàng chục năm nay. Tại một đất nước công an trị như Việt Nam, tôi không nghĩ công an không biết khi bỗng thấy người ta biến mất khỏi địa bàn hoặc có những làng bỗng giàu lên trông thấy. Nhất là khi Anh quốc đã đề cập tới vấn đề này với Việt Nam từ nhiều năm nay. Bởi vậy một số cán bộ công an và ngoại giao Việt Nam nên bỏ mặt nạ và ngưng những giọt nước mắt cá sấu. Thảm trạng vừa xảy ra có phần đóng góp của những người chỉ chăm vợ vét cho đầy túi mà chẳng cần biết người dân sống chết ra sao. Bảo hộ công dân cần làm khi họ còn sống. Khi chết rồi, mà lại chết ở nơi xa xôi, hãy để nước Anh bảo hộ cho nó lành. ♦

GIỖ ĐẦU

LINH MỤC GIUSE TRƯƠNG ĐỨC KỶ
BÚT DANH CAO PHƯƠNG KỶ, ĐƯỜNG THI
NGUYỄN LINH HƯƠNG NGUYỆT SAN DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN
1929 - 2018



- Sinh ngày 6-3-1929 tại Sở Kiện, Hà Nam, thuộc Giáo Phận Hà Nội.
- Được Chúa gọi về ngày 30-12-2018 tại đường đường Master Dei, Dòng Đức Mẹ Cứu Chuộc (Dòng Đồng Công), Carthage, Missouri, Hoa Kỳ.
- Nguyên giáo sư chủng viện Đà Nẵng và chủng viện Saint Joseph's College Seminary, thành phố Mountain View, California, Hoa Kỳ.
- Rửa tội cho Nhà Thơ đấu tranh Nguyễn Chí Thiện, tháng 10-2012 tại Orange County
- Linh Hương Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân trong 15 năm cho tới khi qua đời.

Ngài còn là một cây bút thường xuyên của Diễn Đàn Giáo Dân. Để tưởng niệm Cha nguyên Linh Hương, chúng tôi xin đăng lại phần đầu bài viết cuối cùng của Cha cho Diễn Đàn Giáo Dân, chỉ một tháng trước khi Cha về với Chúa.

**XIN CHÚA SỚM ĐƯA LINH HỒN THÀY CẢ GIUSE CAO PHƯƠNG KỶ
VỀ HƯƠNG NHAN THÁNH CHÚA**

NGÔI HAI THIÊN CHÚA XUỐNG THỂ LÀM NGƯỜI

L.M.Cao Phương Kỳ

Theo Thần học Thiên Chúa Giáo, bản tính THIÊN CHÚA là Thuần Thần, Siêu Việt, “*Vô hình Vô tượng, Vô thủy, Vô chung, Phép tắc vô cùng, ở khắp mọi nơi*” (Sách Giáo Lý). Tín Điều: “**MỘT CHÚA BA NGÔI**” (The Trinity, One God in three Persons) là một Mầu Nhiệm đã được Mặc Khải (Revelation) cho ta biết: Chỉ có Một Chúa, nhưng có Ba **Ngôi Vị Phân Biệt**: Ngôi Cha, Ngôi Con và Ngôi Thánh Thần. Ba Ngôi hoàn toàn bằng nhau, quyền năng như nhau, không có Ngôi nào trước, sau. (S.G.L)

Trong Ba Ngôi Thiên Chúa, chỉ có **NGÔI HAI NHẬP THỂ (INCARNATION) XUỐNG THỂ LÀM NGƯỜI**, để có thể **chịu chết** làm lễ Hy Sinh, chuộc tội cho nhân loại được sống Hạnh Phúc đời đời kiếp kiếp. Tự bản thể vô cùng viên mãn, vĩnh cửu, **Thiên Chúa không thể chết được**. Do đó, vì Tình Thương vô biên, vô hạn, Ngôi Hai Thiên Chúa đã **NHẬP THỂ**, chấp nhận thân phận làm người để có thể chết chuộc tội và làm gương sáng cho nhân loại noi theo để sống công chính, đạo hạnh ở đời này và được sống hạnh phúc viên mãn ở kiếp sau.

Ngày nay, người Thiên Chúa Giáo hay người theo các tông giáo khác, kể cả người tự xưng là “vô thần, vô tín ngưỡng”, các thương gia, nghệ sĩ, nhi đồng.. mọi người đều có những lợi ích riêng để:

“**Mừng Lễ GIÁNG SINH, “MERRY CHRISTMAS”!**”

Thời sự trong những ngày vừa qua: cuộc thăm dò dư luận của **PEW** cho thấy: chủ trương của ông tổ Mác, Mao..và cộng sản vô thần coi “**tông giáo là thuốc phiện ru ngủ những người nghèo,**” là **sai lầm** . Cộng sản vô thần cho rằng chỉ người nghèo bị bóc lột, vì muốn được an ủi, nên tìm đến tông giáo, **cầu nguyện**, ước mơ thiên đàng...

Cuộc điều tra Pew cho biết kết quả: Hoa kỳ là nước giàu mạnh nhất thế giới, nhưng 55% người dân cầu nguyện mỗi ngày; Việt Nam, tổng sản phẩm quốc nội: 5000USD mỗi đầu người, nhưng cầu nguyện hàng ngày là 14%; Trung cộng tổng sản phẩm quốc nội là 14.000USD, nhưng cầu nguyện hàng ngày là 1%.

Ngoài ra, cuộc khảo sát 102 quốc gia cho thấy: **tại Hoa kỳ**, người dân được hưởng Tự do Truyền Đạo, tự do tìm hiểu sâu xa về tông giáo và chính quyền không được can thiệp vào nội bộ các tông giáo. Do đó, Hoa kỳ tuy giàu có, nhưng **ngoan đạo** hơn các nước Tây phương như Anh, Pháp, Đức., Canada....

Phỏng vấn Đức Tổng Giám Mục Marek Zalewski Đại diện không thường trú của Đức Thánh Cha tại Việt Nam

Đức TGM Marek Zalewski vừa trở lại Singapore sau chuyến viếng thăm lần thứ 14 của ngài tại Việt Nam. Vatican News Tiếng Việt đã có một cuộc phỏng vấn với ngài.

Thực hiện: Văn Yên, SJ - Vatican News

1. Thưa Đức Tổng, là Đại diện không thường trú của Đức Thánh Cha tại Việt Nam hơn một năm, Đức Tổng nghĩ gì về Giáo hội Công giáo tại Việt Nam?

Cảm ơn cha vì câu hỏi này. Ở đây chúng ta nên nhớ một vài điểm liên quan đến định nghĩa về Giáo hội Công giáo và Giáo hội địa phương. Điều này có thể giúp người Công giáo Việt Nam hiểu rõ hơn về bản chất của Giáo hội và ơn gọi (sứ mạng) của họ với tư cách là Thành viên của Giáo hội (các môn đệ của Chúa Giêsu Kitô, Dân mới của Thiên Chúa):

Giáo hội Công giáo không phải là một giáo hội được tạo thành từ nhiều giáo phận trên khắp thế giới, như thể đây là một loại tổ chức quốc tế, hay liên đoàn chính trị. Giáo hội cũng không phải là một cơ quan quốc tế với giấy phép hay nhượng quyền cho địa phương. Giáo hội là một và là công [giáo] (nghĩa là phổ quát) từ bản chất của nó khi được cấu thành bởi các giáo hội địa phương hoặc đơn vị chúng ta gọi là giáo phận.

Vị tiên nhiệm của tôi, Đức Tổng Giám mục Leopoldo Girelli đã từng nói: “*Giáo hội toàn thể thể hiện nơi giáo hội địa phương. Nhưng giáo hội địa phương không phải là Giáo hội toàn thể. Đó là lý do tại sao chúng ta có thể nói rằng chúng ta là người Công giáo, nghĩa là chúng ta là thành viên của Giáo hội Công giáo nơi giáo hội địa phương của chúng ta, đó là sự hiệp thông với các giáo hội địa phương trên khắp thế giới. Sự kết hợp này được duy trì và củng cố bởi sự hiệp thông của chúng ta với Giám mục Rôma. Giám mục giáo phận đại diện cho Chúa Kitô tại giáo hội địa phương giống như Giám mục Rôma (Đức Giáo hoàng, Đức*



Thánh Cha) đại diện cho Chúa Kitô nơi Giáo hội toàn cầu.”

Giám mục địa phương không phải là đặc phái của Giám mục Rôma (của Giáo hoàng, người kế vị Thánh Peter), như nhiều người nghĩ. Ngài phải hiệp nhất với Đức Thánh Cha để giáo hội địa phương là thực sự. Giám mục địa phương dẫn dắt giáo phận nhân danh Chúa Kitô cùng với Phêrô hiện tại (Đức Giáo hoàng Phanxicô) và dưới quyền Phêrô vì Đức Giáo Hoàng là Trưởng Giám mục đoàn, mà Giám mục địa phương là thành viên.

Có nhiều diễn tả về giáo hội địa phương, bao gồm các giáo xứ, các cộng đoàn dòng tu và các hiệp hội thiêng liêng. Giáo xứ là nơi hầu hết mọi người trải qua được kinh nghiệm thực tế của Giáo hội và giới răn của Chúa Giêsu về việc phải yêu thương nhau như Ngài yêu chúng ta.

Do đó, sứ mạng của Giáo hội là tiếp tục công việc của Chúa Kitô bằng cách thi hành ý muốn của Thiên Chúa, loan báo Tin mừng mà chúng ta đã lãnh nhận từ Chúa Giêsu Kitô. Chúng ta càng dần thân mật mẽ và sâu xa vào sứ mạng của Giáo hội với tư cách là người Công

giáo, chúng ta sẽ càng trung tín với Chúa Giêsu Kitô và thi hành ý muốn của Thiên Chúa.

Đặc biệt trong dịp cử hành Tháng truyền giáo, chúng ta phải nhìn thấy giáo xứ của chúng ta là giáo xứ truyền giáo, với sứ mạng loan báo và sống Tin Mừng trong thế giới. Như những cá nhân và hơn nữa là giáo xứ, chúng ta được mời gọi dẫn thân vào sứ mạng của Giáo hội. Như các Kitô hữu đã chịu phép rửa và thêm sức bởi Thánh Thần, chúng ta có nghĩa vụ thiêng liêng trong việc dẫn thân vào công việc của Chúa Kitô nơi thế giới của thời đại chúng ta.

2. Đức Tổng đến từ Ba Lan, xin Đức Tổng cho biết Giáo hội Việt Nam có thể học hỏi những kinh nghiệm nào từ Giáo hội Ba Lan?

Mỗi quốc gia có lịch sử và hoàn cảnh khác nhau, làm cho họ khác biệt với các quốc gia khác. Với tình hình chính trị xã hội của Ba Lan như là một quốc gia ở Trung-Đông Âu, Giáo hội Công giáo tại Ba Lan đã và đang là duy nhất và không thể so sánh với bất kỳ quốc gia nào khác.

Trong cả ngàn năm, Giáo hội Công giáo tại Ba Lan, tôi có thể nói, là 'kho lưu trữ' của nhà nước tại Ba Lan, khiến Giáo hội trở thành Công giáo nhất giữa các nước cộng sản thời bấy giờ (dưới sự thống trị về chính trị và kinh tế của Liên Xô). Để hiểu rõ hơn về hoàn cảnh độc đáo này, chúng ta phải biết rằng, trong các cuộc xung đột với các nước láng giềng Tin lành và Chính thống Nga trong nhiều thế kỷ trước, bảo vệ đất nước cũng đồng nghĩa với việc bảo vệ Giáo hội Công giáo.

Điều này cũng không khác trong

Thế chiến II, bởi vì bảo vệ đất nước cũng có nghĩa là bảo vệ giáo hội và các giá trị văn hóa và truyền thống mà Giáo hội gìn giữ - đây chính là những điều mà người Ba Lan sợ cộng sản sẽ phá hủy. Trải qua cuộc chiến tương tàn để sinh tồn trong thời kỳ Stalin (những năm 50), với những đàm phán theo cách thế của mình để hầu như cùng chung sống trong hoà bình với Chính phủ, Giáo hội Công giáo tại Ba Lan trong thập niên 80 đã đánh dấu một bước ngoặt quan trọng.

Vào ngày 13 tháng 12 năm 1981, ngày quân đội chiếm Ba Lan, người Ba Lan, trong sự choáng váng, tức giận và bối rối trước áp bức, đã trở về với nơi ẩn náu truyền thống, như một bản năng. Tại Warsaw, hàng ngàn người đổ về các nhà thờ của thủ đô để cầu nguyện và tìm kiếm sự an ủi. Các nhà thờ cũng được sử dụng để gặp gỡ những người khác và nghe tin tức. Thực tế, đó là nơi duy nhất hợp pháp cho các cuộc tụ họp công cộng như thế.

Điều độc đáo và đặc biệt của hoàn cảnh này là người dân cần Giáo hội để được an ủi và nâng đỡ, nhờ sự tự do bên trong Giáo hội; đó là hy vọng duy nhất của họ. Và Chính phủ, vốn không quen thuộc với các công dân Ba Lan, cần Giáo hội như là kênh truyền trực tiếp duy nhất đến người dân. Đối với Giáo hội, một cuộc nội chiến, một cuộc cách mạng, bất ổn xã hội hoặc bất kỳ hình thức bạo lực nào, đều là tệ hại hơn nhiều so với sự hạn chế về tự do dân sự. Mọi quan tâm đầu tiên của Giáo hội là kiến tạo một bầu khí an hoà để con người phát triển và giáo dục con cái của họ.

Mặc dù Ba Lan và Việt Nam ít có

mối liên hệ do khác biệt về vị trí địa lý, nhưng cả hai quốc gia đều có những điểm tương đồng trong lịch sử của mình. Cả hai đều là một trong số các nước có lịch sử dài nhất và lâu đời nhất ở châu Âu và châu Á. Cả người Công giáo Ba Lan và Việt Nam đã đóng góp tích cực trong các lĩnh vực công bằng xã hội, nhân phẩm, bảo vệ sự sống và gia đình, giáo dục trẻ em và thanh thiếu niên, chăm sóc bệnh viện và vô số các công việc bác ái trong đất nước.

Xuyên suốt lịch sử quan hệ, Ba Lan đã đóng cả hai vai trò chính thức và không chính thức trong sự phát triển và xây dựng Giáo hội Công giáo tại Việt Nam. Vào thế kỷ 17, tu sĩ Dòng Tên Ba Lan, Wojciech Męciński, đã đến thăm Việt Nam trong một chuyến đi đến châu Á, và được ghi nhận chính thức như là người Ba Lan đầu tiên đến Việt Nam. Quan hệ ngoại giao chính thức được thiết lập vào năm 1950. Ông Janusz Lewandowski, đại diện phái đoàn Ba Lan trong Hiệp định Genève năm 1954, đã phản đối ý tưởng tách đôi Việt Nam, vốn được đề nghị bởi Chính phủ Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa mới thành lập.

Quan hệ Ba Lan - Việt Nam phát triển từ các chương trình trao đổi sinh viên của những năm 1950 và 1980. Trong thời gian đó cả Ba Lan và Việt Nam là các nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa dưới sự chi phối của Liên Xô. Cả hai nước đều là thành viên của Hội đồng Tương trợ Kinh tế và nhiều người Việt Nam đã sống và làm việc tại Ba Lan.

Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II, người Ba Lan, đã phong thánh cho các vị tử đạo Việt Nam năm

1988. Vị Giáo hoàng Ba Lan hy vọng dùng điều này như một cơ hội để thiết lập quan hệ với Việt Nam, mặc dù ngài chưa bao giờ đến thăm Việt Nam vì tình hình chính trị thời đó.

Ngài cũng nhận ra tầm quan trọng của Đức Mẹ La Vang. Sứ điệp của ngài trở nên một cách thể làm cho Chính phủ Việt Nam thừa nhận tầm quan trọng của La Vang trong lịch sử Kitô giáo của Việt Nam. Thánh Gioan Phaolô II, cũng là một nhân vật đáng kính giữa người Việt Nam, cả người Công giáo lẫn người ngoài Công giáo, ngay cả khi ngài qua đời năm 2005. Vị Giáo hoàng Ba Lan cũng được coi như đã đặt khung cho sự bình thường hóa quan hệ giữa Tòa thánh và Việt Nam.

Như thế, tóm lại, chúng ta có thể học được gì từ kinh nghiệm của Ba Lan? Chúng ta có thể học kiên nhẫn, sống những gì chúng ta tin, loan báo những gì chúng ta đã nhận được và đóng góp cho sự phát triển toàn diện người dân và đất nước Việt Nam yêu dấu của anh chị em. Cuối cùng, và quan trọng nhất, chúng ta cần nhớ những gì Chúa Giêsu đã nói: Anh em đừng buồn phiền. Hãy tin vào Chúa và tin vào Thầy. (Ga 14,1).

Tôi muốn kết thúc bằng một trích dẫn của Cha Tischner, nhà văn và nhà thơ Công giáo Ba Lan nói về trách nhiệm của Giáo hội: “Phương pháp của Giáo hội Công giáo là không chi phối trực tiếp lên bất kỳ ai, nhưng dạy và giáo dục các công dân. Giáo hội đã giáo dục thế hệ trẻ Ba Lan với ba khái niệm chốt: phẩm giá con người, sự thật và công lý (và tôi thêm: trung thành với giáo huấn của Chúa Giêsu).

Đây là thế hệ đã tạo ra sự Đoàn

kết. Đoàn kết là một xu hướng không kêu gọi đấu tranh giai cấp như một phương thức hành động. Bằng cách này, nó khác với các hệ thống chính trị - đây là ảnh hưởng của Giáo hội. Chúng ta (Giáo hội) nhìn thấy tất cả những ai muốn gặp chúng ta - công nhân, gia đình quân nhân, cảnh sát, để làm tăng sự nhận thức. Đây là con đường tối hậu để thay đổi thực sự”.

3. Xin Đức Tổng kể một câu chuyện đáng nhớ mà ngài trải qua khi thi hành sứ mạng ở Việt Nam?

Đây là một câu hỏi rất thú vị và cá nhân. Tôi không chỉ có một câu chuyện đáng nhớ để chia sẻ vì mỗi lần tôi đến Việt Nam đều là một trải nghiệm mới, cảm động và độc đáo!

Đến nay, tôi đã thực hiện 14 chuyến thăm mục vụ đến Việt Nam, và viếng thăm nhiều Giáo phận, Chung viện, Dòng tu, các cộng đoàn và gia đình Công giáo. Và trong năm nay, tôi đang có kế hoạch cho ba chuyến thăm mục vụ nữa, bao gồm cả lễ nhận toà của Tổng Giám mục mới của Tp. Hồ Chí Minh, Đức Tổng Giuse Nguyễn Năng.

Tôi rất biết ơn Đức Thánh Cha Phanxicô kính yêu đã bổ nhiệm tôi làm Đại diện của Ngài tại Việt Nam hơn một năm trước. Như đã đề cập ở trên, đến từ Ba Lan với nhiều mảng lịch sử tương tự Việt Nam, tôi thấy mình đang nhìn đến một đỉnh tháp của lịch sử Việt Nam và tôi khiêm tốn tham dự vào một sự kiện như thế.

Khi tôi ở Việt Nam, tôi luôn cảm thấy như ở nhà mình khi được mọi người chào đón: các Giám mục, Linh mục, Người trẻ và trẻ

em, đôi khi với những biểu diễn nghệ thuật, âm nhạc và điệu múa truyền thống! Sự hiếu khách, phong phú và nhiệt tình của tín hữu tại Việt Nam rất truyền cảm.

Tôi cũng muốn gửi lời cảm ơn sâu sắc tới Chính phủ Việt Nam, Chủ tịch và Thư ký của Hội đồng Giám mục Việt Nam, những người luôn hỗ trợ tôi trong các chuyến đi và dịch các bài phát biểu và bài giảng của tôi sang tiếng Việt.

4. Đức Tổng có nhắn gửi gì cho giới trẻ Việt Nam?

Trước hết, tôi muốn nói rằng các bạn trẻ nam nữ, tràn đầy tình yêu với Chúa Kitô, được mời gọi làm chứng cho Tin Mừng ngang qua cách sống của mình. Thánh Alberto Hurtado đã từng nói rằng, “trở thành một tông đồ không có nghĩa là đeo ghim cài áo; không phải là nói về sự thật mà là sống nó, là hiện thân của nó, được biến đổi trong Chúa Kitô. Trở thành tông đồ không có nghĩa là cầm một ngọn đuốc trong tay, nhưng là chính ánh sáng đó.”

Việc làm chứng là quan trọng nhưng không có nghĩa là chúng ta im lặng không nói Lời Chúa. Tại sao chúng ta không nói về Chúa Giêsu, tại sao chúng ta không nói với người khác rằng Ngài ban cho chúng ta sức mạnh trong cuộc sống, rằng Ngài yêu chúng ta và chúng ta có thể yêu nhau vì Ngài?

Các bạn trẻ thân mến, đừng để thế giới lôi kéo bạn vào những điều sai trái và hời hợt. Hãy học cách bơi ngược với thủy triều, học cách chia sẻ Chúa Giêsu và đức tin mà Ngài đã ban cho bạn.

Đừng ngại ra đi và mang Chúa

(xem tiếp trang 77)



MILE SQUARE DENTISTRY

15972 EUCLID ST. STE. F, FOUNTAIN VALLEY, CA 92708
(714) 839-7660

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10am - 7pm
Thứ Bảy: 10am - 4pm

Bác Sĩ Nha Khoa

CHRISTOPHER KHIEM NGUYEN, D.D.S.

Nha Khoa Tổng Quát và đặc biệt về thẩm mỹ (Porcelain Veneers, Bonding, Bleaching)

JENNI HA NGUYEN, D.D.S.

- Chữa trị các bệnh về răng và nướu
- Làm răng giả các loại
- Nha Khoa phòng ngừa cho người lớn và trẻ em
- Tiểu giải phẫu
- Săn Sóc trẻ em để ngừa sâu răng và mọc răng lệch lạc
- Chữa trị theo kỹ thuật tân tiến hiện đại và phương pháp sát trùng tối đa để tránh bệnh truyền nhiễm

**TẬN TÂM - CHU ĐÁO - NHẸ NHÀNG
MÁY MÓC VÀ DỤNG CỤ TỐI TÂN**

**NHẬN MEDICAL VÀ BẢO HIỂM
GIÁ ĐẶC BIỆT CHO QUÝ VỊ
KHÔNG CÓ BẢO HIỂM**

* CHÚC MỪNG GIÁNG SINH 2019 & CHÚC MỪNG NĂM MỚI 2020* BÌNH AN VÀ HẠNH PHÚC

* CHÚC MỪNG GIÁNG SINH 2019 & CHÚC MỪNG NĂM MỚI 2020* BÌNH AN VÀ HẠNH PHÚC



Tổ Hợp Luật Sư

MICHAEL FRANCIS SMITH & Associates

Với sự cộng tác của LS GEORGE HENDERSON

và nhiều Luật Sư có kinh nghiệm trong những ngành chuyên môn

27 NĂM KINH NGHIỆM VỀ TAI NẠN XE CỘ VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN

GARDEN GROVE Office: 14192 Brookhurst St., Garden Grove, CA 92843
(trong khu Mái Ngói Xanh, trên lầu Thanh Thanh Food To Go, góc Brookhurst & Reading, giữa Westminster & Hazard)

SANTA ANA Office: 1665 E. 4th St., Ste 101, Santa Ana, CA 92701



CHUYÊN VỀ TAI NẠN XE CỘ, SỞ LÂM VÀ THƯƠNG TỔN CÁ NHÂN



**TAI NẠN: xe cộ, sở làm, nhà hàng,
siêu thị, bất cẩn y tế...**

Xin liên lạc **DŨNG PHẠM**

Tốt nghiệp đại học tiểu bang California

Điện thoại: **714-636-1228**

Sau giờ làm việc xin gọi: **714-906-6440**

**Luật sư có mặt tại văn phòng mỗi ngày để quý vị có thể
tham khảo trực tiếp. Chính Luật Sư Mỹ thương thảo với
hãng bảo hiểm và tranh cãi tại tòa.
Quý vị không phải trả lệ phí nếu không được bồi thường.**

PHÒNG NHÃN KHOA

CRYSTAL VISION OPTOMETRY

Bác Sĩ NGUYỄN ANH LINH, O.D.

CHUYÊN MÔN:

- ✓ Khám mắt kỹ lưỡng và chẩn bệnh chính xác
- ✓ Cung cấp gọng kính thời trang: Nhật, Ý, Pháp, Úc...
- ✓ Có đủ loại contact lenses.
- ✓ Cắt kính tại chỗ (tròng mỏng và nhẹ, 2 tròng không lẫn)

NHẬN
Medi-care, Bảo
Hiểm, Visa,
Master Card và
American Express

Giờ làm việc:

Thứ Hai đến Thứ Sáu: 10am-6pm
Thứ Bảy: 10am-4pm
Thứ Năm & Chủ Nhật: đóng cửa

TEL: (714) 531-9900
FAX: (714) 531-0236

Địa chỉ: 3801 S. Harbor Blvd., Ste C, Santa Ana, CA 92704



Nữ Bác Sĩ PHAN MỸ DUNG
Bác Sĩ LÊ PHAN STEPHANIE

DIPLOMATE AMERICAN BOARD OF FAMILY PRACTICE
1693 Flanigan Dr., #100 San Jose, CA 95121

Tel: 408.274.3881

Y KHOA GIA ĐÌNH:

- Bệnh người lớn
- Bệnh trẻ em, chích ngừa
- Bệnh phụ nữ, sửa chữa mình, ngừa thai
- Khám định kỳ hàng năm, thử nghiệm PAP
- Thử máu, nước tiểu

GIỜ LÀM VIỆC:
Thứ Hai, Ba, Năm, Sáu:
9AM-6PM
Thứ Tư, Thứ Bảy:
9AM - 1PM

*Nhận làm Bác Sĩ gia đình và nhận theo dõi em bé từ lúc mới sanh.

*Nhận Medical, Medicare, các loại bảo hiểm PPO, EPO, Valley Health Plan, HMO, Cover California

BÁC SĨ DUNG CÓ KHÁM SỨC KHỎE ĐỂ LÀM THẺ XANH VÀ QUỐC TỊCH.



NHẬN MEDICAL, BẢO HIỂM, TRẢ GÓP

V-MEX DENTAL

Bác Sĩ Nha Khoa

PHAN MỸ CHÂU

**Tốt nghiệp Bác Sĩ Nha Khoa tại University of Southern California*

2820 Alum Rock Ave #30
San Jose, CA 95127

(Giữa Taco Bell và phố 54)
Tel. (408)937-5058

4600 Alum Rock Ave #6
San Jose, CA 95127

Tel. (408)258-1901

GIẢI ĐÁP GIÁO LÝ

■ LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân



NGƯỜI CÔNG GIÁO CÓ NÊN HỎA THIÊU XÁC CỦA THÂN NHÂN KHÔNG ?

HỎI:

Hiện nay Giáo Hội đã cho phép hỏa táng người chết, nhưng người tín hữu có nên làm việc này hay không ?

TRẢ LỜI:

Đúng, Giáo Hội đã cho phép hỏa táng (cremation) xác chết từ sau Công Đồng Vaticano II đến nay miễn là việc này không có nghĩa là phủ nhận niềm tin **“xác loài người ngày sau sống lại”** như ta đọc trong kinh Tin Kính mỗi ngày Chúa Nhật và Lễ trọng (Solemnity)

Sở dĩ trước đây Giáo Hội cấm hỏa thiêu xác chết là vì có bè rối kia (heretics) đã chống lại niềm tin của Giáo Hội về sự sống lại của kẻ chết, nên đã hô hào đốt xác chết để thách đố xem Giáo Hội còn lấy gì mà tin xác kẻ chết sẽ sống lại được nữa. Vì thế Giáo Hội cấm thiêu xác kẻ chết để không mắc mưu bè rối đó..

Nhưng sau này bè rối kia đã tan rã, nên từ sau Công Đồng Vaticano II đến nay, Giáo Hội lại cho phép hỏa táng, miễn là việc này không có nghĩa chối bỏ niềm tin về sự sống lại của những ai đã

chết trong thân xác con người.(x. SGLGHCG, số 2301, giáo luật số 1176,& 3)

Tuy nhiên, theo truyền thống rất xa xưa trong xã hội loài người, đặc biệt là người Do Thái, thì mồ mã (tombs) và nghĩa trang (cemetery) là nơi an nghỉ của những người đã chết chờ ngày sống lại nên việc chôn xác kẻ chết là một việc đạo đức rất quan trọng đối với người Do Thái từ thời các Tổ Phụ (Patriarch) của họ như ta đọc thấy trong Kinh Thánh Cựu Ước sau đây :

Chôn xác kẻ chết là nghĩa vụ rất quan trọng đối với thân nhân những người đã chết.Cụ thể, khi bà Sara, vợ ông Abraham, thọ 127 năm và qua đời tại Kiriatharba, thuộc đất của dân Canaan, ông đã nài xin con cái ông Khết (Hittites) như sau:

“ Tôi là người ngoại kiều và là người khách ở giữa các ông. xin các ông thương cho tôi một miếng đất riêng là phần mộ ở

giữa các ông để tôi đem người chết của tôi đi chôn.” (St 23: 4)

Và đáp lời kêu xin của ông Abraham, con cháu ông Khết (Hittites = cư dân ở đất Canaan, không phải là người Do Thái) đã hoan hỉ đáp lời ông như sau:

“ Thưa ngài, xin nghe chúng tôi nói : Ngài là một vị đầu mục của Thiên Chúa ở giữa chúng tôi, xin cứ chôn người chết của ngài trong ngôi mộ tốt nhất của chúng tôi. Không ai trong chúng tôi sẽ từ chối không cho ngài chôn người chết của ngài trong mộ của chúng tôi đâu.” (St , 23: 6)

Đối với dân Do Thái thời bấy giờ, chỉ có những kẻ vô đạo, làm điều gian ác mới bị từ chối cho chôn xác trong mồ và đây là một bất hạnh to lớn dành cho bọn người này Đó là tai họa Thiên Chúa đã phạt dòng dõi vua Jeroboam, người cai trị Israel sau Triều đại David. Vì Jeroboam làm nhiều điều độc dữ, mất lòng Thiên Chúa, khiến Người nổi giận và đe dọa giáng tai họa xuống nhà Jeroboam qua miệng ngôn sứ Ahijah nói với vợ của vua Jeroboam như sau:

“ Ta sẽ tiêu diệt khỏi nhà ấy mọi đàn ông con trai,tự do hay

nô lệ trong dân Israel..

Kẻ nào thuộc về nhà Jeroboam mà chết trong thành thì sẽ bị chôn xác thịt; người chết ngoài đồng sẽ bị chim trời rửa sạch” (1 Vua 14: 10-11).

Nghĩa là không được chôn cất trong mồ mà, trừ A-vi-gia (Abijah) hoàng tử con vua Jeroboam đang lâm trọng bệnh và chết sau đó .Nhưng vì là người biết kính sợ Thiên Chúa, nên sau khi chết, A-vi-gia đã được toàn dân Israel khóc thương tiếc và “**được chôn trong mồ, bởi vì trong cả nhà Jeroboam, nó là người còn có một chút gì là đẹp lòng Đức Chúa, Thiên Chúa của Israel.**” (Sđd 14: 13).

Như thế, được chôn xác trong mồ là một vinh phúc cho dân Do Thái thời đó và cho đến nay.Tuyệt đối không có vấn đề thiêu xác kẻ chết vì bất cứ lý do nào.Chỉ có tai họa hay trừng đối với những kẻ sống vô đạo, làm điều gian ác, trái nghịch với đường lối của Thiên Chúa khi không tuân giữ những thánh chỉ của Người.

Chỉ những kẻ này mới không được chôn trong mồ sau khi chết, như Ngôn sứ Giê-rê-mia đã cảnh cáo vua Giơ-hô-gia-kim,(Jehoiakim) con vua Gio-si-gia(Josiah) vua xứ Judah, kẻ đã cai trị dân cách bạo tàn, không đẹp lòng Chúa, nên sau khi chết sẽ không được chôn cất xứng đáng mà sẽ bị quăng xác ra đường như một con vật :

“ Nó sẽ được chôn cất như một con lừa

Người ta sẽ lôi, sẽ quăng nó tận bên ngoài cổng thành Giêrusalem.” Gr 22: 19)

Tóm lại, chỉ những kẻ bị lên án

khi còn sống mà không ăn năn hối cải thì khi chết sẽ không được chôn cất trong mồ như các bằng chứng Kinh Thánh trên đây. Nhưng việc chôn xác kẻ chết là một truyền thống lâu đời của Dân Do Thái. Cụ thể, ông Tôbia là người chuyên đi chôn xác kẻ chết đã nói như sau trong Sách Tobia ::

“ Nếu ai thấy trong số đồng bào tôi chết và bị quăng thân ra phía sau tường thành Ni-ni-vê thì tôi chôn cất người đó. Nếu có ai bị vua Xan-kê-ri-ri (Sennacherib) giết chết trên đường vua chạy trốn khỏi Giu-đê, trong những ngày Vua Trời trừng phạt vua về những lời phạm thượng đã thốt ra, thì tôi cũng chôn cất. Quả vậy, trong cơn thịnh nộ, vua đã giết chết nhiều người trong con cái Israel ,còn tôi cứ đi lấy trộm xác họ mà chôn.” (Tb 1 : 17-18)

Chính nhờ những việc lành đạo đức và bác ái trên của ông mà Thiên Chúa đã thưởng công cho Tôbia khi sai Sứ Thần Ra-pha-en đến dẫn con ông đi tìm được mặt cá để chữa cho ông khỏi bị mù lòa vì phân chim rơi trúng mắt, khi ông đang nằm nghỉ ngoài sân, bên bờ tường .Ngoài ra, Sứ Thần Ra-pha-en còn dẫn Tobia con đến gặp Sara để cưới làm vợ hiền

Khi Chúa Giêsu đến trong trần gian, Người cũng không thay đổi truyền thống chôn xác kẻ chết, của người Do Thái. Và chính Chúa cũng đã chuẩn bị cho việc mai táng Người, .khi Chúa đến nhà ông Simon để dùng bữa với nhiều người khác ở đây. Dịp này có một phụ nữ mang dầu thơm đến để xức cho Chúa và Chúa đã nói với mọi người có mặt trong

nhà như sau:

“... Điều gì làm được thì cô đã làm: cô đã lấy dầu thơm xức xác tôi để chuẩn bị ngày mai táng.” (Mc 14 :8)

Và sau khi chết trên thập giá, Chúa Giêsu đã được mai táng trong mồ đá .Nhưng vì nghèo khó, Chúa đã không thể mua cho mình một phần mộ sẵn, nên các môn đệ của Chúa đã phải mượn ngôi mộ trống của ông Giuse để cho Chúa nằm tạm trong 3 ngày chờ ngày Phục Sinh.(Mt 27: 57-61; Lc 23: 50-55; Ga 19: 38-42)

Như vậy, từ thời Cựu đến Tân Ước, truyền thống chôn xác kẻ chết đã được duy trì để cho xác kẻ chết được yên nghỉ trong mồ ngoài nghĩa trang chờ ngày được sống lại, kết hợp với linh hồn

để được vui hưởng hạnh phúc Nước Trời, nơi dành cho những ai khi còn sống đã quyết tâm yêu mến Chúa và sống theo đường lối của Người, từ bỏ tội lỗi và thực thi công bình,bác ái.

Giáo Hội từ lâu đời đã có nghi thức an táng cũng như làm phép nghĩa trang làm nơi an nghỉ cho những người quá cố chờ ngày được sống lại. Hàng năm, vào tháng 11, Giáo Hội khuyến khích các tín hữu viếng nghĩa trang và được ân xá nhưng phải dành ân xá này để xin ơn tha thứ cho những linh hồn mà xác đang an nghỉ ở nơi đây.

Vậy, nếu cứ thiêu xác kẻ chết và đem tro tàn về nhà hay gửi ở các nhà thờ, nhà nguyện thì dần dần các nghĩa trang sẽ không còn là nơi an nghỉ của các thân xác con người chờ ngày sống lại nữa Và đến tháng các linh hồn, thân nhân cũng không còn nơi để viếng xác

người thân đã qua đời nữa, vì đã được hỏa thiêu và để tro tàn ở nơi nào rồi.. Mặt khác, Nhà thờ, nhà nguyện là nơi thờ phượng và cử hành các bí tích và nghi thức phụng vụ thánh, không phải là nghĩa trang để cất giữ tro tàn của người chết. Tư gia lại càng không phải là nghĩa trang nữa. Ấy là chưa nói đến một dịch vụ mới nảy sinh do việc gửi tro người chết tại nhà thờ. Đó là vấn đề phí tổn của việc giữ các hộp tro kia.. Hiện nay có nơi người ta phải trả 2000(hai ngàn) mỹ kim cho mỗi hộp tro muốn gửi ở nhà thờ nhận giữ các hộp tro này.Nhưng thử hỏi, các nơi nhận giữ tro của người hỏa thiêu có giữ mãi mãi các hộp tro này không, hay một ngày nào đó cơ sở thờ phượng phải đóng cửa vì lý do riêng nào đó.(nhà thờ Mỹ nào không đủ tiền để chi phí hoặc ít giáo dân tham dự sẽ được sáp nhập vào giáo xứ khác=consolidation of parishes) như vậy ai sẽ quản lý các hộp tro kia ?

Nhưng nếu chẳng may xảy ra hỏa hoạn ở tư gia hay cả ở nhà thờ (nhiều nhà thờ Mỹ đã bị hỏa hoạn) thì đem các hộp tro kia đi đâu để tránh hỏa hoạn ? Và nếu không kịp di chuyển đi, thì các hộp tro kia sẽ thành tro bụi thêm một lần nữa và thân nhân sẽ không thể nào tìm ra “tro” của thân nhân mình trong đồng tro tàn chung đó được. Nhưng xưa nay, chưa hề xảy ra việc nghĩa trang bị hỏa hoạn. Có chăng là một số nghĩa trang bị tàn phá trong chiến tranh hay bị kẻ gian “đào mả” để lấy trộm quý kim chôn cất theo người chết chứ không lấy xác của người chết làm gì.

Đó là những là điều bất tiện phải

suy nghĩ liên quan đến vấn đề hỏa táng người chết. Đành rằng Giáo Hội cho phép, tuy nhiên giáo luật vẫn đưa ra lời khuyên cáo sau đây:

“Giáo Hội tha thiết khuyên nhủ nên duy trì phong tục đạo đức chôn cất thi hài người quá cố (x can. số 1176 & 3) Tuy nhiên Giáo Hội không cấm hỏa táng, trừ khi nào việc hỏa táng được chọn lựa vì những lý do trái ngược với đạo lý Kitô giáo”.

Lý do trái nghịch với giáo lý Kitô giáo là không tin có sự sống lại của thân xác con người dù được hỏa thiêu thành tro bụi hay hòa tan trong lòng đất khi được chôn cất ngoài nghĩa trang.

Như vậy, người ta có nên hỏa táng xác người thân hay nên tiếp tục đem chôn cất ngoài nghĩa trang như truyền thống đã có từ bao đời nay ? Ở Mỹ thì không sợ nghĩa trang hết chỗ chôn, vì đất trống còn rất nhiều

Sau hết, nếu chọn hỏa táng xác chết thì không được mang tro đó ra trải ở sông hay biển như một số người không có đức tin Công giáo đã và đang làm.Họ làm như vậy vì cho rằng con người là cát bụi nên sau khi chết cũng trở về với bụi tro, nên họ đem tro đó trải ra ngoài sông hay biển để cho người chết được tan biến trong nước để trở về với thiên nhiên. Người công giáo không được làm việc này vì niềm tin xác sẽ được sống lại dù đã ra tro bụi vì hỏa thiêu hay tan biến trong lòng đất khi chôn ngoài nghĩa trang.

Người Công Giáo không được đem tro người chết trải ra ngoài sông hay biển như những người không có niềm tin vào sự sống lại của thân xác con người được

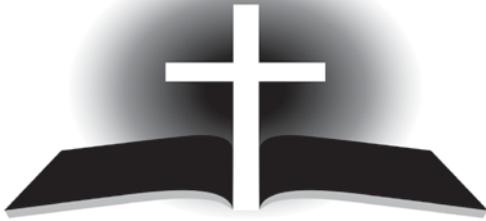
chôn cất nơi nghĩa trang hay được thiêu thành tro bụi.Sở dĩ thế, vì Giáo Hội dạy rằng thân xác con người dù tiêu tan trong lòng đất khi chôn nơi nghĩa trang, hay bị thú vật ăn thịt, hoặc được thiêu ra tro bụi thì quyền năng của Thiên Chúa vẫn cho sống lại để hiệp cùng với linh hồn trong Ngày Phán xét chung để hoặc được vào Thiên Đàng hưởng phúc đời đời với Chúa hay bị phạt đời đời trong nơi gọi là hỏa ngục.

Cũng cần nói lại một lần nữa là Chúa không tiền định hay muốn phạt ai trong chốn hỏa ngục mà chính con người đã tự ý chọn nơi này vì đã khước từ Chúa và tình thương của Chúa trong suốt cuộc đời trên trần gian cho đến giờ phút cuối cùng của đời mình mà không muốn nhận công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô và tình thương tha thứ của Thiên Chúa Cha, **“Đáng, cứu độ chúng ta, Đáng muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý.”**(1 Tm 2: 4). Đó là số phận chung cuộc của những kẻ đã làm những sự dữ sự tội mà không biết sám hối để xin Chúa tha thứ.. Chúa ghét mọi tội nhưng lại yêu kẻ có tội muốn sám hối để xin tha thứ..

Riêng tôi, tôi không chọn hỏa táng cho mình cũng như cho thân nhân sau khi chết. Ai muốn hỏa táng thì tùy chọn lựa của người đó, xin miễn phê bình.Amen.

Ước mong những giải đáp trên thỏa mãn câu hỏi đặt ra.◆

LM Phanxicô Xaviê
Ngô Tôn Huân.



Tin Mừng Giữa Dòng Đời

■ Trần Việt Cường

LTS.- Mục "Tin Mừng Giữa Dòng Đời" được mở ra trên Diễn Đàn Giáo Dân kể từ số 79 phát hành tháng 6 năm 2008. Phần lớn những bài đăng trong mục này được ghi lại từ những lời chia sẻ tóm kết mang tính bộc phát của BS Trần Việt Cường sau những buổi hội nhóm hàng tuần của liên nhóm Gioan Tiêc Hô thuộc PT Cursillo Giáo phận Orange. Những bài Tin Mừng chia sẻ trong phiên họp không theo Lịch Phụng Vụ và cũng không phải là những bài được lựa chọn, nhưng tuần tự nối tiếp cả bốn Phúc Âm Thư. Vì là nguyệt san, nên mỗi kỳ báo ĐĐGD chỉ có thể giới thiệu với độc giả một hoặc hai bài chia sẻ trong tháng mà thôi. Trong tương lai, nếu có điều kiện, loạt bài chia sẻ này sẽ được ấn hành thành sách.

Theo lời minh định của tác giả mục này thì đây chỉ là những cảm nghiệm cá nhân và không phải là những bài giải thích Phúc Âm theo tiêu chuẩn thần học.

Mầu Nhiệm Của Tình Thương

Luca 2:1-19

Thời ấy, hoàng đế Augustô ra chiếu chỉ, truyền kiểm tra dân số trong khắp cả thiên hạ. Đây là cuộc kiểm tra đầu tiên, được thực hiện thời ông Quiriniô làm tổng trấn xứ Xyria. Ai nấy đều phải về nguyên quán mà khai tên tuổi.

Bởi thế, ông Giuse từ thành Nadarét, miền Galilê, lên thành Bêlem, miền Giudê, là thành vua Đavít, vì ông thuộc về nhà và gia tộc vua Đavít. Ông lên đó khai tên cùng với người đã đính hôn với ông là bà Maria, lúc ấy đang có thai. Khi hai người đang ở đó, thì bà Maria đã tới ngày mãn nguyệt khai hoa. Bà sinh con trai đầu lòng, lấy tã bọc con, rồi đặt nằm trong máng cỏ, vì hai ông bà không tìm được chỗ trong nhà trọ.

Trong vùng ấy, có những người chăn chiên sống ngoài đồng và thức đêm canh giữ đàn vật. Và kìa sứ thần Chúa đứng bên họ, và vinh quang của Chúa chiếu tỏa chung quanh, khiến họ kinh khiếp hãi hùng.

Nhưng sứ thần bảo họ: "Anh em đừng sợ. Nay tôi báo cho anh em một tin mừng trọng đại, cũng là tin mừng cho toàn dân: Hôm nay, một Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em trong thành vua Đavít, Người là Đấng Kitô. Anh em cứ dấu này mà nhận ra Người: anh em sẽ gặp thấy một trẻ sơ sinh bọc tã, nằm trong máng cỏ". Bỗng có muôn vàn thiên binh hợp với sứ thần cất tiếng ngợi khen Thiên Chúa rằng: Vinh danh Thiên Chúa trên trời, bình an dưới thế cho loài người Chúa thương.

Khi các thiên sứ từ biệt mấy người chăn chiên để về trời, những người này bảo nhau: "Nào chúng ta sang Bêlem, để xem sự việc đã xảy ra, như Chúa đã tỏ cho ta biết". Họ liền hồi hả ra đi. Đến nơi, họ gặp bà Maria, ông Giuse, cùng với Hài Nhi đặt nằm trong máng cỏ. Thấy thế, họ liền kể lại điều đã được nói với họ về Hài Nhi này. Nghe các người chăn chiên thuật chuyện, ai cũng ngạc nhiên. Còn bà Maria thì hằng ghi nhớ mọi kỷ niệm ấy, và suy đi nghĩ lại trong lòng.

Qua Tin Mừng hôm nay, Thiên Chúa mời gọi tôi đi ngược dòng thời gian, trở về những trang khởi nguyên của lịch sử ơn cứu độ, để chiêm ngưỡng mầu nhiệm của tình thương. Trong tình thương yêu của Thiên Chúa, tôi sẽ đón nhận

được niềm vui, bình an và hy vọng.

Thế nhưng đoạn Tin Mừng này tôi đã nghe và đã đọc quá nhiều lần, như một câu chuyện cổ tích mà tôi đã thuộc lòng cả kết cuộc nên chẳng còn gì là ngạc nhiên, hứng thú. Và

câu chuyện tường thuật về Đêm Sinh Nhật trong Tin Mừng hôm nay không còn gây được xúc động trong tâm hồn và trái tim khô lạnh của tôi. Thái độ của tôi đối với tường thuật về mầu nhiệm Giáng Sinh có lẽ phản ảnh tình trạng của tâm hồn và cuộc đời

tôi: tầm thường và khô lạnh. Lẽ ra cuộc đời tôi phải rực sáng và chan chứa niềm vui, vì tôi đã hơn một lần được loan báo về “*Một tin mừng trọng đại, cũng là tin mừng cho toàn dân*”.

Tâm hồn đầy dao động của tôi, qua bao nhiêu gió bụi của cuộc đời, đã không còn nhạy cảm để nhìn ra Tình Thương phi thường giữa những chuyện tầm thường của cuộc sống. Tâm hồn đầy tiếng ồn ào của tôi không còn có khả năng “*ghi nhớ mọi kỷ niệm ấy, và suy đi nghĩ lại trong lòng*” như Đức Maria.

Tâm hồn tôi đầy dao động và ồn ào, vì còn bị quyến rũ vì những hứa hẹn của cuộc đời, còn mong đi tìm những niềm vui phù phiếm. Niềm vui của cuộc đời là niềm vui của kích thích và nhận nhậ. Niềm vui của nhạc đệm và đèn màu. Niềm vui đó đòi hỏi phải có sản nghiệp dư thừa, danh vọng lẫy lừng và thật nhiều hưởng thụ. Niềm vui đó quay tôi như chong chóng và trả tôi về với một tâm trạng trống rỗng, cô đơn. Niềm vui đó không giống như niềm vui của Giáng Sinh.

Niềm vui của Đêm Giáng Sinh được loan báo trong đêm tối. Niềm vui Giáng Sinh đã được loan báo trước tiên cho những ai đói lạnh, không nhà. Vì chính Thiên Chúa Giáng Sinh làm người đã sinh ra là một kẻ không nhà. Và tin mừng trọng đại cho toàn dân, và cho cả nhân loại, đã được các thiên thần đưa đến cho những mục đồng thức đêm canh giữ đàn vật ngoài đồng vắng. Và vinh quang của Chúa Giáng Sinh đã chiếu dội vào những cuộc đời tăm tối nhất.

Dấu chỉ của Thiên Chúa Giáng Sinh là dấu chỉ màu nhiệm của Tình Thương. Dấu chỉ để các mục đồng ngày xưa và chúng ta hôm nay có thể nhận biết Thiên Chúa là: “*Một trẻ sơ sinh bọc trong khăn, nằm trong máng cỏ.*” Đó chính là vinh quang của Thiên Chúa! Vinh quang tuyệt vời và vô cùng huyền nhiệm của tình yêu.

Thiên Chúa đã đến để giải thoát con người một cách kỳ diệu, Ngài giải thoát tôi khỏi ách nô lệ của chính tâm hồn tôi.

Thiên Chúa uy quyền của các đạo binh Thiên Quốc đã trở nên một trẻ sơ sinh yếu đuối nghèo hèn vô phương tự vệ. Để hạnh phúc của tôi không còn bị lệ thuộc vào danh vọng, quyền uy hay thế lực.

Thiên Chúa là Đấng tạo dựng mọi kho tàng của biển khơi và lục địa, là Chúa tác tạo bầu trời và muôn vạn tinh đầu đã trở nên nghèo khó tội cùng. Ngài đã sinh ra ở ngoài đường không nơi nương náu. Để niềm vui của tôi không còn bị lệ thuộc vào những chuyện làm ăn lời lỗ, nhà cao cửa rộng, xe thuyền lộng lẫy, hay trương mục ngân hàng.

Thiên Chúa là niềm vui của Thiên Đàng cất tiếng khóc chào đời trong gió lạnh. Để niềm hy vọng của tôi không còn đặt trên lạc thú đam mê hay tiện nghi vật chất.

Vì Thiên Chúa đã giáng sinh trong thân phận bần cùng nhất, nên tin mừng Giáng Sinh là tin mừng phổ quát, là tin mừng trọng đại cho toàn dân.

Vì Thiên Chúa giáng sinh bị xua đuổi vào chuồng bò hèn hạ, nên niềm vui giáng sinh có khả năng đi sâu vào tâm hồn những ai thống khổ nhất trong nhân loại. Niềm vui đó được gửi đến cho cả những ai không còn sức để nở một nụ cười, đến những lao tù u tối nhất, đến những trái tim và những mảnh đời tan vỡ, đến những thân xác đang héo tàn vì bệnh tật và tuổi tác. Đến những tâm hồn đang chán nản và thất vọng tội cùng. Và đến với những ai trong chiều nay, một chiều mùa Đông, đang giá lạnh, không nhà.

Đó là vinh quang của Mùa Giáng Sinh, vinh quang của tình thương được biểu lộ thật diệu kỳ:

Yêu thương xóa bỏ được hận thù.

Ân sủng trôi xa trên tội lỗi.

Niềm vui hiện diện giữa khổ đau.

Hy vọng tràn đầy trong nghịch cảnh.

Chính vì vậy mà muôn vạn thiên thần đã cất tiếng hát vang dội bầu trời Bê-lem trong Đêm Sinh Nhật:

“Vinh danh Thiên Chúa trên trời.

Bình an dưới thế cho người Chúa thương.”

Niềm vui và ơn an bình của Chúa Giáng Sinh được trao tặng cho cả nhân loại, tự do như ánh mặt trời và nhưng không như sương rơi trên đồng nội. Nhưng chỉ những tâm hồn biết yêu thương mới có thể đón nhận được ơn an bình mà Chúa của tình yêu thương đã mang đến trong Đêm Giáng Sinh.

Những ai tự cho mình là quan trọng, muốn đặt mình trên tất cả mọi người sẽ không biết yêu thương.

Những ai tự mãn, thấy mình đầy đủ, chẳng cần người khác sẽ không biết yêu thương.

Những ai luôn luôn muốn mình thắng thế trên người khác sẽ không thể yêu thương.

Không từ bỏ chính mình và ý riêng mình cũng không thể biết yêu thương.

Tình yêu quả thật không phải dễ dàng, và trái tim con người vì nhiệm vụ nguyên tội, đã như mất đi khả năng để có thể thật sự yêu thương.

Chính vì vậy mà “ *Ngài đã đến nhà Ngài, nhưng thân thuộc đã không đón nhận* ” Gioan 1:11. Chính vì vậy mà sau hàng bao nhiêu ngàn năm mong đợi, Đấng Cứu Thế đã phải hạ sinh trong chuồng bò hèn hạ, chẳng ai nhận ra và đón rước Ngài.

Người ta mong chờ một Đấng Cứu Thế đến trong uy quyền, vinh quang, thế lực. Họ mong Ngài đến tái lập triều đại Đa-vít huy hoàng, áp đặt nền thống trị của Israel trên các dân tộc.

Không có ai mong đợi một Thiên Chúa từ bi, khoan hồng, yếu đuối, nghèo hèn, chịu thua, giao hòa và tha thứ. Không ai ngờ được rằng *Thiên Chúa là Tình Yêu!*

Hai ngàn năm trước, trong Đêm Sinh Nhật, con người đã bắt huyệt Thiên Chúa, không nhận ra được Ngài khi Ngài đến. Mùa Giáng Sinh này, tôi có nhận ra được Ngài?

Xin hãy mong chờ Thiên Chúa
Như màn đêm mong chờ ánh sáng.
Như đất hạn mong đợi mưa rào.
Như trại giam chờ tin vui giải phóng.

Trại giam của trái tim tôi. Trái tim còn mang nhiều hận thù, nóng giận, tự ái, ích kỷ và đam mê. Trái tim tôi mù quáng, đã bao nhiêu lần không nhận ra Ngài, khi Ngài đến viếng thăm tôi trong cuộc sống. Tôi không nhận ra Ngài vì:

Ngài khó nghèo, còn tôi mơ ước giàu sang

Ngài đến để phục vụ tha nhân, còn tôi chỉ muốn được người khác phục vụ mình.

Ngài chịu đau khổ vì yêu thương tôi, còn tôi vẫn đam mê lạc thú.

Ngài bằng lòng sống trong tăm tối, còn tôi vẫn mong được vinh quang.

Ngài ban cho tôi hồng ân sự sống qua từng nhịp tim, hơi thở. Còn tôi không hề biết tạ ơn vì những gì mình đang có, mà luôn mong chờ một bóng ma hạnh phúc luôn vượt khỏi tầm tay. Ôi Thiên Chúa

vẫn đang cô đơn ngay giữa trái tim tôi!

Mùa Giáng Sinh này, bạn và tôi, chúng ta phải ra đi tìm Ngài trong cuộc sống, như các mục đồng ngày xưa đã tìm gặp và thờ lạy Chúa Hài Nhi. Chúng ta phải cùng nhau lên đường đi vào cuộc hành trình muôn dặm của niềm tin. Cuộc hành trình này thật gian khổ và khó khăn hơn mọi cuộc hành trình:

Hành trình ra khỏi đam mê.

Hành trình ra khỏi hận thù.

Hành trình ra khỏi tự ái.

Hành trình khỏi ý riêng mình.

Hành trình ra khỏi chính con người của tôi

Và khi gặp được Ngài, tôi sẽ chợt nhận ra là Ngài vẫn có đó, vẫn đang mong chờ tôi, vẫn đang luôn ở bên tôi và vẫn đang ở trong tôi “*Ngài sâu hơn chiều sâu của tâm hồn tôi*”.

Nguyện ước cho Mùa Giáng Sinh của bạn và tôi được chan hòa bình an của Ngài.

Trần Việt Cường

**ĐỌC VÀ
CỔ ĐỘNG
NGUYỆT SAN
DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN**

Ana Pharmacy

Liên Khổng
Pharmacist

10191 Westminster Ave.
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 10:00AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 10:00AM - 4:00PM

(714) 530-3784

Manna Pharmacy

Susie Ngọc Phan
Pharmacist

10402 Westminster Ave. Suite C
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9:30AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 9:30AM - 4:00PM

(714) 530-4133



- ❖ Nhận Medical và các loại bảo hiểm
- ❖ Tận tình hướng dẫn cách dùng thuốc chu đáo

- ❖ Giao thuốc tận nhà bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến thuốc

Bác Sĩ DƯƠNG KHỔNG TƯỚC, M.D.

Board Certified In Family Medicine

CHUYÊN KHOA

Toàn Khoa, Gia Đình, Bệnh Người

ĐIỀU TRỊ: Huyết áp, tiểu đường, cao mỡ, nhức mỏi, đau lưng, nhức đầu, mất ngủ, phong thấp, nhiễm trùng đường tiểu, ho kinh niên, suyễn khó thở, dị ứng, bệnh ngoài da, sưng phổi, bệnh tuyến giáp trạng, viêm ruột, bệnh tim, tiêu chảy

NHẬN

Medicare, Medical,
MSI, CalOptima và
các loại bảo hiểm
HMO, PPO

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9AM - 6PM
Thứ Bảy: 9AM - 2PM
Đóng cửa ngày Thứ Ba

(714) 899-2600

- ❖ Có xe đưa rước bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giúp làm đơn Medicare Part D
- ❖ Nhận làm bác sĩ gia đình, y khoa phòng ngừa
- ❖ Chích ngừa nhập học, du lịch

9009 McFadden Avenue, Westminster, CA 92683

(góc Magnolia & McFadden)



A DONG SUPER MARKET

Tọa lạc trong Asian Village - Làng Việt Nam, đối diện
Thương xá Phước Lộc Thọ với bãi đậu xe đã được tân trang
nên không còn bị kẹt xe như thời gian trước đây.



Á Đông Supermarket với 5 cái nhất:

- 👉 **Giá hạ nhất,**
- 👉 **Hàng tươi ngon nhất,**
- 👉 **Tiếp đãi ân cần nhất,**
- 👉 **Sạch Sẻ vệ sinh nhất,**
- 👉 **Chắc chắn quý khách sẽ hài lòng nhất.**



Siêu Thị Á Đông với những phiên chợ đêm:
Mở cửa hàng ngày đến 11 giờ khuya để phục vụ
quý khách bận rộn trong giờ làm việc ban ngày.

9221 Bolsa Ave., Westminster, CA 92683
714-999-5566 • fax: 714-657-7457 • E-mail: adsupermarket@yahoo.com

ỦY BAN GIÁO DỤC CÔNG GIÁO

trực thuộc

Hội Đồng Giám Mục Việt Nam



“ Cầu chúc toàn thể anh chị em được đầy tràn ân sủng của Chúa Giê-su Ki-tô, đầy tình thương của Thiên Chúa, và ơn hiệp thông của Thánh Thần” (2 Cr 13, 13).

Kính gửi Quý Thầy Cô giáo ! Tôi xin mượn lời Thánh Phaolô nói về Chúa chúng ta, để thay cho lời chào đầu tiên, đầy chân thành và yêu mến của tôi, người kế tục công việc của Đức Cha nguyên chủ tịch đáng kính Giuse Đình Đức Đạo, gửi đến tất cả quý thầy cô nhân ngày Nhà Giáo Việt Nam. Và cũng bằng một tấm lòng như thế, tôi cũng nhớ đến và chào thăm từng người anh chị em giáo chức, vì tuổi tác hay vì bất cứ hoàn cảnh nào, nay đã không còn tiếp tục sự nghiệp giáo dục, mà anh chị em đã một thời tâm huyết. Nhân dịp này, tôi cũng muốn chia sẻ với tất cả anh chị em một chút tâm tình, kèm theo một vài thao thức của tôi trong sự nghiệp “trăm năm trồng người” này.

Quý Thầy cô thân mến ! Giờ phút này, với tất những ký ức sâu nặng của tình nghĩa thầy trò mà tôi còn giữ lại, tôi xin phép được cùng với tất cả các bạn học sinh, sinh viên, cả những ai đang thọ giáo trong bất cứ ngành nghề hay lãnh vực nào, bày tỏ lòng tri ân và ngưỡng mộ sâu sắc nhất, đến tất cả quý ân sư, quý thầy cô giáo. Tôi thành tâm kính chúc quý vị, không phải chỉ ngay đặc biệt này, mà mọi ngày trong cuộc sống của mình, luôn an vui hạnh phúc và ân sủng dồi dào của Chúa ở cùng anh chị em hết thầy (x.Tt 3, 15).

Tôi gửi lời chúc dồi dào ân sủng Chúa cho anh chị em, không chỉ đơn thuần là để lời chúc của tôi mang màu sắc Kitô giáo, nhưng là để ước mong cho anh chị em luôn nhớ rằng: công việc của một “kỹ sư tâm hồn” không những là một công việc cao quý, mà còn là một bổn phận nặng nề. Điều này đưa chúng ta đến gần hơn với nền tảng của Giáo Dục Kitô Giáo nơi Công đồng Vatican II: “Nền giáo dục ấy còn giúp họ biết cách thờ phượng Thiên Chúa Cha trong tinh thần và chân lòng” (x. Ga 4,23), cũng như huấn luyện họ biết sống theo con người mới trong công bình và thánh thiện của chân lòng (Ep 4, 22-24).

Bởi vậy, trong cái nhìn đức tin Kitô giáo, sứ mệnh của một người thầy đúng nghĩa, cần và rất cần đến sự trợ giúp của ơn Thánh Chúa, để anh chị em thực thi tốt nhất sứ mạng của mình, cũng như sống cho xứng với ơn kêu gọi mà Thiên Chúa đã ban cho anh chị em (Ep 4, 1).

Trước sự bùng nổ có thể nói là vô tận của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, hứa hẹn một diện mạo mới cho nhân loại, nhưng cũng mang theo nhiều thách thức mới cho toàn cầu. Sự tiến bộ của khoa học kỹ thuật đưa xã hội lên tầm cao mới, nhưng cũng đặt con người trước những thách đố nặng nề.

Là một Kitô hữu giáo viên, anh chị em cần được mời gọi thực thi sứ mạng của mình, không chỉ là người chuyển tải kiến thức cho các thế hệ kế tiếp, hay dạy cho học trò biết sống tử tế hiền hòa, nhưng theo tinh thần của Vatican II, chúng ta còn hướng về Chân – Thiện – Mỹ, hướng về Trời Mới – Đất Mới.

“Đừng hổ thẹn vì phải làm chứng cho Chúa” (2 Tm 1, 8). Đây là lời của Thánh Phaolô khích lệ tất cả chúng ta trong đời sống đức tin của mình. Từ xa xưa trong Cựu Ước, qua trung gian của tổ phụ Môsê, Chúa đã truyền lệnh như một lời tự nguyện cam kết rằng: nếu các người muốn sống và sống hạnh phúc trong phần đất mà Chúa đã hứa ban, thì các người hãy gìn giữ và thực hành những huấn lệnh của Ta. Đồng thời, các người cũng hãy dạy cho con cháu các người những điều ấy” (x. Đnl 4, 1-2. 6-8). Trong Tân Ước, Chúa Giêsu được dân chúng nhìn nhận, dù lúc thuận tiện hay không, luôn là người chân thật và cứ sự thật mà dạy đường lối của Thiên Chúa (x. Mt 22, 16). Tôi muốn gợi nhớ lại những sự kiện này, để cùng với anh chị em, những giáo chức cũng như giáo viên trường giáo dục, thực hiện lời dạy của Thánh Phaolô tông đồ: chúng ta hãy làm chứng cho Chúa trong công việc của mình. Chúng ta chưa có cơ hội để nói về Chúa bằng lời, nhưng chúng ta có nhiều cơ hội để giới thiệu Chúa bằng sự hiện diện của chính mình, sự hiện diện của một Kitô hữu chân chính. Chúng ta chưa có điều kiện để nói về Chúa bằng môn học, nhưng chúng ta nhiều dịp để dạy về Chúa bằng những ứng xử thân ái và chân tình trong cuộc sống của mình.

“Hãy ra khơi thả lưới” (Lc 5, 4). Chúng ta hãy học lấy kinh nghiệm của Phêrô và các môn đệ. Trước mắt các ngài, những ngư phủ lâu năm dày dạn kinh nghiệm, là một lời đề nghị vô ích. Thế nhưng, một Phêrô dám vượt lên mọi thách thức của cuộc sống để đáp lại rằng: “vâng lời Thầy, con xin thả lưới” (x. Lc 5, 5). Phêrô và các môn đệ đã can đảm làm lại một lần nữa điều mà các ngài đã từng làm nhiều lần, và giờ đây, đang phải đối diện với nỗi buồn của thất bại. Thế nhưng lần này, lần của hạ mình xuống để làm theo lời Thầy, mang đến một thành công lớn nhất trong cuộc đời ngư phủ của các ngài: “họ đã bắt được rất nhiều cá” (x. Lc 5, 6). Mỗi người trong chúng ta hãy là một Phêrô của 20 thế kỷ về trước, can đảm và tin tưởng thả vào ngôi trường của mình chiếc lưới của lòng nhân ái và bao dung, thả vào lớp học của mình chiếc lưới của tận tình và trách nhiệm. Tôi tin chắc rằng: một kết quả tươi đẹp và mỹ mãn sẽ đến với cuộc sống chúng ta.

Cuối cùng, cho phép tôi gửi thêm lời chào thân ái đến tất cả học sinh, sinh viên, những người đang trong giai đoạn trang bị kiến thức cho tương lai đầy hy vọng của mình. Cha ước

mong rằng: trong những ngày rộn ràng của Tết Nhà Giáo Việt Nam, cùng với những cánh thiệp của lòng yêu mến, những bông hoa của lòng biết ơn, các con hãy luôn kính trọng thầy cô của mình. Đây chính là nét đẹp văn hóa của dân tộc Việt Nam biết “tôn sư trọng đạo”, mà nó còn là một điếu được nêu lên trong Giáo lý của Giáo hội Công giáo. (x. GLGHC, số 2199) Đây mới là món quà cao quý nhất mà mọi người đang mong chờ nơi chúng con, không chỉ là trong ngày đặc biệt này, mà còn trong suốt cuộc đời của các con.

Nguyện xin Đức Maria là gương mẫu cho nền giáo dục Kitô giáo, đồng hành và hướng dẫn chúng ta trong sứ mạng cao quý này. Thân ái trong Chúa Kitô.

Vĩnh Long, ngày 10 tháng 11 năm 2019

**Phêrô Huỳnh Văn Hai Giám mục Giáo Phận Vĩnh Long
Chủ tịch Ủy Ban Giáo Dục Công Giáo**

“Sài Gòn đẹp lắm! Sài Gòn ơi!”

■ Lê Thiên (18/11/2019)

Trên truyền thông xã hội (internet) tháng 10/2019 người ta đọc thấy bài “*Giáo dân Công giáo VN không thích sử dụng danh xưng “Tổng giáo phận TP Hồ Chí Minh” của Nguyễn Văn Nghệ. Tác giả đề nghị nên thống nhất với danh xưng “Tổng Giáo phận Sài Gòn” hoặc “Tổng Giáo phận Thành phố Hồ Chí Minh” chứ không “Tổng Giáo phận Thành phố Sài Gòn”.* Tuy nhiên, ở nhan đề bài viết, Nguyễn Văn Nghệ không ngần ngại lưu ý rằng “*Giáo dân Công giáo VN không thích sử dụng danh xưng Tổng giáo phận TP Hồ Chí Minh.*”

Chúng tôi mạn phép đóng góp thêm cái nhìn của mình sau đây.

Sau 30/4/1975, người dân Sài Gòn uất nghẹn về chuyện **Sài Gòn** mất tên, thay vào đó là “*Thành phố Hồ Chí Minh*”. Trong Công giáo, danh xưng “*Tổng Giáo phận Sài Gòn*” cũng biến đi, để rồi xuất hiện tên gọi mới: “*Tổng Giáo phận Thành phố Hồ Chí Minh.*”

Hồi đó, một thẩm quyền Công giáo tại VN, qua một bài giảng, đã quả quyết rằng tên gọi “*Tổng Giáo Phận Thành phố Hồ Chí Minh*” là hợp tình, hợp lý, hợp luật, tất chính danh. Vị ấy lập luận rằng: Bởi không còn nữa cái tên “Sài Gòn” thì cái tên gọi “*Tổng Giáo Phận Sài Gòn*” cũng không thể tồn tại. Thay vào đó là danh xưng: “*Tổng Giáo phận*

TP/HCM” là phù hợp với tên gọi mới – *Thành phố Hồ Chí Minh!*

Nghe hữu lý. Nhưng trên thực tế, đến nay cái tên gọi “*Thành phố Hồ Chí Minh*” dù đã gần nửa thế kỷ tiếm ngôi Sài Gòn, người dân “Sài Gòn” và người dân cả nước, thậm chí cả làng báo VN vẫn mặn mà với tên gọi “*SÀI GÒN*” *thân thương* hơn là với cái tên gọi mới.

Sài Gòn vẫn là Sài Gòn, trên miệng dân cũng như trong lòng dân.

Về phía Công Giáo, cho đến nay, chưa thấy có luật lệ nào BẤT BUỘC phải đổi tên địa dư Công giáo cho phù hợp với tên hành chánh mới do nhà cầm quyền đặt ra vì nhu cầu tuyên truyền chính trị của họ.

Bằng chứng: Tên hành chánh BAN MÊ THUỘT của thời trước năm 1975, nay sau 30/4/1975 đổi thành BUỒN MA THUỘT. Nhưng Giáo phận BAN MÊ THUỘT của thời trước năm 1975 vẫn là **Giáo phận BAN MÊ THUỘT** sau 30/4/1975 cho tới ngày nay, không bao giờ là “Giáo phận BUỒN MA THUỘT”.

Trang web Giáo phận Ban Mê Thuột <http://www.gpbanmethuot.com/> minh định: “**Giáo phận Ban Mê Thuột** (tiếng Latin: *Dioecesis Banmethuotensis*, (không gọi là *Buôn Ma Thuột* theo tên hành chính) là một giáo phận Công giáo Việt Nam.”

Bùi Chu, Phát Diệm, hai Giáo phận kỳ cựu ở Miền Bắc Việt Nam xưa nay vẫn tồn tại tên gọi thân thương “**Bùi Chu**” “**Phát Diệm**” dù đó không hề là tên gọi của thành phố hay tỉnh lỵ nào!

Thành phố của Bùi Chu, Phát Diệm là Nam Định, Ninh Bình! Nhưng Bùi Chu, Phát Diệm vẫn mãi mãi là **Giáo phận Bùi Chu, Giáo phận Phát Diệm**, chưa bao giờ thay tên đổi họ dù trải qua bao biến động hàng thế kỷ!

Ngay tại Miền Nam Việt Nam đã từng có một Giáo phận thành lập hồi năm 1965 đã không hề mang tên thành phố, mà chỉ mang tên một xứ đạo, một phường của một thành phố. Đó là **Giáo phận Phú Cường**. Lịch sử Giáo phận PHÚ CƯỜNG xác định địa danh *Giáo phận Phú Cường được chọn từ tên gọi phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương...* Nhưng khu vực địa lý Giáo phận Phú Cường thì lại bao gồm nhiều tỉnh thành: Tây Ninh, Bình Dương, với huyện Lộc Ninh, Bình Long, Hớn Quản, Chơn Thành và Bù Đốp của tỉnh Bình Phước và cả huyện Củ Chi tuy Củ Chi thuộc thành phố Sài Gòn.

Đâu nghe ai gọi đó là “*Giáo phận phường Phú Cường*” hay “*Giáo phận thành phố Thủ Dầu Một!*”

Giáo phận Công giáo không co cụm trong phạm vi ranh giới của một phường hay một thành phố,

“Sài Gòn đẹp lắm! Sài Gòn ơi! Sài Gòn ơi!...” Sài Gòn bắt từ!



dù nó mang tên phường hay thành phố (như Giáo phận Phú Cường nêu trên). Huống hồ là ranh giới địa lý của một TỔNG Giáo phận càng rộng lớn hơn, bao trùm cả một miền. Cụ thể, cả Việt Nam chỉ có ba Tổng Giáo phận Hà Nội, Huế, Sài Gòn cho ba miền

Bắc, Trung, Nam!

Thế nên, hai cách gọi – “*Tổng Giáo phận thành phố Sài Gòn*” hay “*Tổng giáo phận thành phố Hồ Chí Minh*” đều vừa bất cập, vừa khập khiễng!

Giáo phận BAN MÊ THUẬT vẫn

mãi là BAN MÊ THUẬT, chứ đâu là BUÔN MA THUẬT! Giáo phận Phú Cường, Giáo phận Bùi Chu, Giáo phận Phát Diệm cũng giữ mãi chính danh kỳ cựu của mình như vậy, hề gì đâu?

Sài Gòn, hay Giáo phận Sài Gòn hoặc Tổng Giáo phận Sài Gòn, tên gọi lịch sử hàng trăm năm ấy, người ta có thể *giết* nó, nhưng không dễ *diệt* nó được đâu!

Vẫn còn đó hình ảnh Sài Gòn với tên gọi thân thương NHÀ THỜ ĐỨC BÀ SÀI GÒN, hay NHÀ THỜ CHÍNH TÒA SÀI GÒN, VƯƠNG CUNG THÁNH ĐƯỜNG SÀI GÒN...! Nhãn hiệu cầu chứng ấy mãi mãi lưu truyền, không hề phai. ♦

Lê Thiên (18/11/2019)

Phỏng vấn Đức Tổng Giám Mục Marek Zalewski...

(tiếp theo trang 63)

Kitô vào mọi góc ngách của cuộc sống, đến cả rìa của xã hội, ngay cả với những người có vẻ xa cách và thờ ơ nhất. Ngài mời các bạn trở thành những nhà truyền giáo can trường dù các bạn ở đâu và tại bất kỳ nơi làm việc nào, giống như các vị tử đạo Việt Nam đã làm. Dù ở đâu, chúng ta luôn có cơ hội chia sẻ niềm vui của Tin Mừng. Bạn là môn đệ của Ngài và bạn đại diện cho Ngài. Đây là cách Chúa đi ra gặp gỡ mọi người.

Sứ mạng này không dễ dàng và một số người trẻ đã hy sinh mạng sống của họ vì công cuộc truyền giáo.

Các bạn trẻ thân mến, Đức Giáo

Hoàng Phanxicô nói: niềm hy vọng hân hoan của cha là thấy các con tiếp tục cuộc đua phía trước, vượt xa những ai chậm chạp hoặc sợ hãi. Hãy tiếp tục chạy, ‘được lôi cuốn bởi khuôn mặt của Đức Kitô, Đấng chúng ta rất yêu mến, Đấng chúng ta tôn thờ trong Bí tích Thánh Thể và nhận ra nơi xác thịt những anh chị em đau khổ của chúng ta. Xin Thánh Thần thúc đẩy các con trong cuộc đua này. Giáo hội cần động lực, trực giác, đức tin của các con. Chúng ta cần chúng! Và khi các con đến nơi mà chúng tôi chưa đến, thì hãy kiên nhẫn chờ đợi chúng tôi’ (Tông huấn *Christus vivit*, hậu Thượng HĐGM về Người trẻ).

Xin cảm ơn!

Chúng ta sắp bước sang Mùa Vọng, tôi muốn gửi đến tất cả các tín hữu tại Việt Nam những lời chúc sâu sắc nhất, lời cầu nguyện và phúc lành trong suốt thời gian này. Ước gì nó trở thành thời gian ý nghĩa và ơn ích trong việc chuẩn bị cho Giáng Sinh trọng đại của Chúa chúng ta. ♦

+ Marek Zalewski PR

09 tháng mười một 2019, 16:12

(Vatican News)

Cuộc sống và cái chết của Tổng thống Ngô Đình Diệm hoạ lại cuộc sống và cái chết của Chúa Giêsu

(Bài giảng của LM Nguyễn Văn Khải trong lễ cầu nguyện cho TT Ngô Đình Diệm tại Westminster)

■ LM. Nguyễn Văn Khải, DCCT

Kính thưa quý ông bà anh chị em. Hôm nay chúng ta tụ họp ở đây để dâng lễ cầu nguyện cho mọi người đã qua đời, đặc biệt cầu nguyện cho TT. Ngô Đình Diệm. Đạo làm người đòi chúng ta phải làm vậy. Lễ bác ái Kitô giáo đòi chúng ta phải làm vậy. Tư cách là người Việt Quốc gia Ty nạn CS đòi chúng ta phải làm vậy. Thế thì có mặt ở đây, chúng ta nghĩ gì về cuộc đời và cái chết của Cụ Diệm? Ngài có phải ngài là người con kiệt xuất, là bậc thánh hiền, là minh quân của dân tộc Việt Nam không? Có phải ngài sống chết vì dân nước không? Có phải ngài sống vì đạo và chết vì đạo không? Mỗi người nhận ra một điều gì đó tốt đẹp trong nhân cách và trong cuộc sống của Cụ. Phần tôi, tôi thấy cuộc sống và cái chết của Cụ Diệm phản ánh hay hoạ lại cuộc sống và cái chết của Chúa Giêsu.

1. Trước nhất, tôi thấy TT. Ngô Đình Diệm đã noi gương Chúa Giêsu, hy sinh thân mình để phục vụ tha nhân.

Chúa Giêsu, vì yêu thương con người, đã từ trời xuống thế, nhập thể làm người, mang lấy những bất trắc, khó khăn, gian khổ và nguy hiểm, để đi rao giảng Tin mừng cho mọi người, để chữa lành bệnh tật cho con người, để giải phóng con người khỏi sự

thống trị của ma quỷ và của tội lỗi, để giúp con người thoát khỏi những tham vọng thống trị về tôn giáo và chính trị của giới chức quyền đương thời. Cuối cùng Ngài đã hy sinh chính thân mình để cứu độ nhân loại, giúp nhân loại này có cơ may được sống hạnh phúc hôm nay và mãi mãi, dưới đất cũng như trên trời.

Cụ Diệm cũng vậy. Khi đất nước lâm vào cảnh dầu sôi lửa bỏng, quốc gia có nguy cơ rơi vào tay cộng sản, vì yêu nước và thương dân, Cụ Diệm đã hy sinh lý tưởng tu trì để xuất thân cứu nước. Cụ đã giã từ viện Thánh Anrê ở bên nước Bỉ để nhận lời vua Bảo Đại trở về Việt Nam lập chính phủ. Trước sự chứng giám của Vua Bảo Đại, Cụ đã ra trước bàn thờ Chúa mà thề là *cụ sẽ cố gắng giữ vững đất nước. Đấy chúng ta thấy: Cụ nhận lời lãnh đạo quốc gia vì yêu nước, thương dân và đấy đích thực là Cụ chấp nhận và thập giá theo chân Đức Kitô.*

Từ đó, trong tư cách đứng đầu Chính phủ và Quốc gia, cụ dốc toàn tâm toàn lực phục vụ dân tộc và đất nước. Ông Nolting, Đại sứ HK tại Việt Nam là một trí thức, một chính trị gia am hiểu tình hình VN và hiểu Cụ Diệm, một người cùng làm việc, đặc biệt là cùng đi kinh lý các địa phương

với ông Diệm nhiều lần, đã viết rằng: *“Ông Diệm gần giống như một tu sĩ tận hiến cho những tín điều cao cả và ông không phải là hạng chính trị gia ham thích sử dụng quyền lực và các đặc ân đi kèm. Ông quan tâm đến lợi ích của người dân và lưu tâm đến các vấn đề của họ.”*

Lời chứng của ông Nolting cho chúng ta thấy Cụ Diệm noi gương Chúa Giêsu. Cụ đang đi theo sát Chúa Giêsu trong cuộc sống. Dù đứng đầu đất nước, Cụ vẫn không biết đến hưởng thụ là gì. Cụ vẫn không nhà cửa, không vợ con, không tài sản. Cụ vẫn ăn mặc giản dị, ăn uống đạm bạc và cặm cụi làm việc quanh năm suốt tháng. Cụ mang hết tài đức ra mà phụng sự dân tộc và tổ quốc. Cụ có thể tự tin mà nói rằng: *“Tôi chỉ biết thức khuya dậy sớm làm việc, một lòng hiến dâng đời tôi cho đất nước và dân tộc”.*

Kết quả của sự hy sinh phục vụ ấy của Cụ Diệm là VNCH mau chóng trở thành một quốc gia độc lập, tự do, dân chủ và cường thịnh. Chưa bao giờ Việt Nam có vị thế to lớn trong khu vực Đông Á cho bằng thời Cụ Diệm. Chưa bao giờ người dân Việt Nam được sống hạnh phúc cho bằng thời Cụ Diệm. Hỏi “Thời nào dân Việt sướng nhất”? Thưa thời Cụ

Diệm dân Việt Nam sướng nhất. Một nhà nghiên cứu ở Việt Nam là ông Nguyễn Hội cho biết như vậy.

Kính thưa cộng đoàn, Chúa Giêsu nói: *“Ta đến để cho đoàn chiên được sống và sống dồi dào”* (Ga 10,10). Thời gian trôi qua, thực tế lịch sử cho thấy, Cụ Diệm là một mục tử chân chính, một mục tử nhân lành, là một nhà lãnh đạo sống vì dân và vì nước. Cụ đến để cho người dân VNCH được sống và sống dồi dào, sống thanh bình và hạnh phúc.

2. Tiếp theo, tôi cũng thấy cái chết của Cụ Diệm rất giống cái chết của Chúa Giêsu, cái chết của người công chính.

Hỏi vì sao Chúa Giêsu bị giết? Thưa vì giới lãnh đạo Do Thái ganh tỵ và ghen ghét Chúa, rồi từ đó tìm cách loại trừ Chúa, bắt chấp việc tốt ngài làm và sự thật ngài nói. Họ cấu kết với ngoại bang và mượn bàn tay của đế quốc Roma mà đại diện là quan tổng trấn Philatô để giết Chúa. Họ vu cáo cho Chúa những lý do tôn giáo và chính trị để kết án Chúa, trong khi thực tế nước Chúa không thuộc về thế gian này; Chúa chỉ giảng lời chân lý và giúp con người tìm kiếm Nước Trời.

Cụ Diệm cũng vậy. Cụ bị giết là vì CS và Đế quốc ghét tinh thần quốc gia của Cụ. Cả CS lẫn ĐQ đều coi cụ là kẻ thù và đều muốn loại trừ Cụ. Cả CS và ĐQ đều dùng Phật giáo làm con cờ để chụp mũ và vu cáo Cụ là độc tài, là bắt tay với CS, là vi phạm tự do tôn giáo nhằm kiếm cơ hạ bệ Cụ. Cả CS lẫn ĐQ đều cò mồi cho các phóng viên Mỹ tại Sài Gòn vo trò

bóp méo xuyên tạc sự thật về Cụ và chế độ cho Cụ đứng đầu bấp chấp việc tốt cụ làm, kẻ sách hay Cụ chủ trương thi hành.

Chúng ta cũng thấy Chúa Giêsu chết cũng có phần vì Ngài bị các đồ đệ phản bội hoặc hèn nhát, trong khi những người thụ ân Chúa thì im lặng hoặc đổi chiều. Cụ Diệm cũng bị như vậy. Cụ bị một số học trò thân tín phản bội trong khi những người thụ ân lại không dám lên tiếng và xuống đường bảo vệ Cụ, để cho một số ít kẻ ác lộng hành. Kết cục là Cụ đã bị giết chết cách thảm khốc trên xe bọc thép cùng với bào đệ Ngô Đình Nhu giống như Chúa Giêsu ngày xưa đã chết thảm trên đồi Golgotha trong tay quân lính tàn bạo.

Trong cái chết của Cụ Diệm, người ta thấy đế quốc có vai trò trực tiếp, cộng sản có vai trò gián tiếp, các phản tướng, các phóng viên Mỹ, một bộ phận tín đồ và chức sắc Phật giáo và các trí thức salon ở Sài Gòn là những công cụ có ý thức, cách này cách khác đã tham gia vào việc giết Cụ chỉ vì quyền lợi riêng tư của mình và của phe nhóm mình.

Ở một phương diện khác, chúng ta thấy Chúa Giêsu chết vì Ngài biết giờ của ngài đã đến và Ngài chủ động bước vào cái chết để cứu độ nhân loại. Cụ Diệm cũng vậy cụ biết giờ của cụ đã đến và Cụ đã chủ động chấp nhận cái chết, sau khi đã tận tâm tận lực phục vụ dân tộc và đất nước.

Chúng ta có thể khẳng định như vậy, vì chúng ta thấy nếu Cụ chịu nhượng bộ Mỹ, chịu hy sinh chủ quyền quốc gia dân tộc, thì chắc hẳn cụ đã không bị hạ bệ. Nếu

Cụ chấp nhận đi ẩn náu, chấp nhận đi tỵ nạn, chấp nhận để một mình ông Nhu ra trình diện phe đảo chính, thì Cụ đã không bị giết.

Mặt khác, nếu Cụ nghe ông Nguyễn Hữu Duệ cho Lữ đoàn phòng vệ Phủ tổng thống đến bắt các tướng lãnh phản loạn, thì cuộc đảo chính đã thất bại và Cụ đã an toàn; nhưng Cụ không muốn quân đội đánh quân đội; Cụ nói rằng quân đội quốc gia để đánh giặc chứ không phải để đánh nhau. Thật là chí lý chí tình. Lúc ấy, ông Cao Xuân Vỹ, Tổng GD TN Cộng Hòa, nói với Cụ rằng người khác đánh mình, thì mình phải đánh lại, nếu không thì chết; Cụ đáp lại: *“Chết thì chết đã sao!”*. Cụ đã chấp nhận để người khác giết mình thay vì mình dùng quyền để giết người khác.

CGS sau khi ăn bữa Tiệc Ly, rồi cầu nguyện ở Vườn Cây Dầu, thì Ngài trời dậy và nói với các môn đệ: *Nào chúng ta đi. Ngài đi ra và Ngài bị quân dữ bắt. Cụ Diệm cũng vậy. Sáng sớm, cụ uống trà rất thanh thân ở nhà ông Mã Tuyên, tiếp theo Cụ đến nhà thờ Phanxicô Xaviê tham dự thánh lễ, sau đó Cụ quỳ gối cầu nguyện một hồi lâu trong nhà thờ, cuối cùng cụ đi ra ngoài để cho quân lính bắt đem đi giết.*

Cụ Diệm đã ứng xử thật cao thượng, can đảm và siêu nhiên. Cụ đã sống theo lời dạy và gương mẫu của Chúa Giêsu: *“Không có tình thương nào lớn hơn tình thương của người hy sinh tính mạng vì bạn hữu của mình.”* *“Con người đến không phải để được phục vụ nhưng đến để phục vụ và hiến mạng sống mình làm*



MINI MARKET

www.ChoTamBien.com

CHỢ TAM BIÊN

HEO BÒ GÀ DÊ & FAST FOOD

ĐẶC BIỆT: GIÒ, CHẢ, NAM CHUA, LÒNG HEO, BÊ THUI, CHÀ BÔNG (Làm bằng thịt tươi)



Địa Điểm 1:

**9550 Bolsa Ave. #115E,
Westminster, CA 92683**

(714) 548-4993

Open 7 days: 7:00 AM - 8:00 PM

Địa Điểm 2:

**9906 Westminster Ave. #B,
Garden Grove, CA 92844**

(714) 636-2222

Open 7 days: 7:00 AM - 9:00 PM



SKCGI

SK Education Consulting Group Inc

SK EDUCATION CONSULTING

Hãy tạo cho thế hệ con em chúng ta một tương lai tươi sáng khi chuẩn bị bước lên Đại Học!

HÃY ĐẾN VỚI CHÚNG TÔI VÌ

- * Nhiệm vụ của SK Education Consulting Group Inc là cung cấp cho khách hàng các phương thức tốt nhất để thực hiện hồ sơ Tài Trợ Đại Học và các dịch vụ Tư Vấn Đại Học toàn diện nhất.
- * Bao gồm các phương thức ghi danh đại học, lập kế hoạch, kiểm tra lại đơn từ và hoàn tất, theo dõi tiến trình xin tài trợ đại học, khiếu nại hồ sơ bị từ chối, và gia hạn lại hồ sơ xin tài trợ đại học.
- * Dựa vào bảng điểm cũng như xem xét tất cả quá trình học tập, các chuyên gia của chúng tôi sẽ giúp các em vào học tại các trường mà các em mong muốn.
- * Chúng tôi, tại SKCGI, hãnh diện khi được góp sức hoàn thành mục tiêu của quý vị.
- * Chúng tôi cam kết sẽ nỗ lực hết mức để đạt được kết quả tốt nhất cho quý vị.

9304 BOLSA AVENUE, WESTMINSTER CA 92683

PHONE: 714.725.7889 HOẶC 1-800.935.6350

WWW.SKCGI.COM

giá chuộc muôn người.” Cái chết của Cự là cái chết của người công chính, là cái chết của một vị tử đạo. Tử đạo vì lòng yêu thương dân tộc và tổ quốc. Tử đạo vì đi theo giáo huấn và mẫu gương của Chúa Giêsu Kitô.

3.Kính thưa cộng đoàn. Rufus Phillips, nhân viên CIA, người hiểu Cự Diệm, đã viết khi vào Dinh Gia Long sau ngày đảo chính: “Tôi buồn quá đôi khi nghe tin ông bị giết. Tôi muốn ngồi xuống và thét lên. Thật là một quyết định ngu xuẩn! Chúa ơi! Chúng ta phải trả giá! Họ phải trả giá! Mọi người phải trả giá!”

Thực tế đúng như vậy. Cái chết của Cự Diệm không chỉ là nỗi đau đớn cho Cự và cho người thân của Cự, mà hơn tất cả cuộc mưu sát Cự dẫn đến thảm họa dai dẳng cho dân tộc và đất nước Việt Nam cũng như cho Hoa Kỳ và cả thế giới. Nếu chế độ cự Diệm còn tồn tại chắc chắn cuộc đời và thân phận chúng ta cũng đã khác; chắc chắn VN và Hoa Kỳ sẽ khác; chắc chắn Đông Nam Á và thế giới cũng sẽ khác; và là cái khác tốt đẹp hơn rất nhiều.

Hôm nay, trong Thánh Lễ này, chúng ta cảm ơn Chúa đã gửi đến cho dân nước Việt Nam một mục tử tốt, một mục tử phản ánh đậm nét dung mạo của Chúa Giêsu trong cuộc sống và cái chết. Chúng ta cảm ơn Cự Diệm vì những hy sinh to lớn mà Cự đã dành cho quê hương đất nước và cho mỗi người chúng ta.

Chúng ta cũng cầu nguyện cho cho linh hồn Cự, cho linh hồn hai bào đệ của ngài là Ngô Đình Nhu và Ngô Đình Cẩn và cầu nguyện cho những khác, những người

đồng chí của các cụ cũng bị chết thảm trong cuộc đảo chính. Cầu nguyện cho mọi nạn nhân chết trong và sau cuộc chiến tranh Việt Nam. Cầu nguyện cho cả 39 bạn trẻ vừa bị chết thảm trong xe đông lạnh bên ANh quốc mà trong đó phần lớn là người Công giáo. Xin Chúa đón nhận linh hồn Cự Diệm và tất cả các linh hồn những người còn lại vào hưởng hạnh phúc ngàn thu trong Nước Trời.

Chúng ta cũng cầu nguyện cho các nhà lãnh đạo quốc gia, đặc biệt là các nhà lãnh đạo Việt Nam, biết sống đạo đức như Cự Diệm, biết siêng năng học tập như Cự Diệm, biết chăm lo cho dân được ấm no hạnh phúc như Cự Diệm, biết giữ gìn những giá trị văn hóa VN như Cự Diệm, biết bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của dân tộc và đất nước như Cự Diệm.

Lúc sinh thời Cự Diệm từng nói: *“Tôi chỉ biết thức khuya dậy sớm làm việc, một lòng hiến dâng đời tôi cho đất nước và dân tộc. Tôi tiến hãy theo tôi. Tôi lùi hãy giết chết tôi. Tôi chết hãy nói chỉ tôi.”* Chúng ta hãy cầu nguyện cho

chúng ta biết có tâm tư phụng sự tổ quốc và dân tộc như Cự Diệm. Đây là cách tưởng niệm phải đạo nhất mà Cự mong muốn.

Sau cùng, trong tư cách là người công giáo, chúng ta hãy ra sức tìm hiểu cuộc đời Cự Diệm để làm chứng cho đức tin. Vì sao? Vì một mặt như ĐHY J.C. Frings, TGM Cologne nói: *“Phần lớn thế giới vẫn chưa hiểu được con người cao quý này!”* Mặt khác, vì các thế lực thù nghịch thường xuyên gắn Cự Diệm với Công giáo, thường xuyên xuyên tạc và bôi nhọ Cự Diệm và từ đó xuyên tạc và bôi nhọ Công giáo, khiến cho nhiều người hiểu lầm và e ngại Công giáo. Do đó, chúng ta cần tìm hiểu Cự Diệm để từ đó chúng ta có thể mạnh mẽ làm chứng cho đức tin của mình và phục vụ tốt hơn. Xin Chúa đón nhận những và chúc lành cho những ý nguyện và dự định tốt đẹp của chúng ta. Amen./◆

OC, Nov 02, 2019,

Lm. Phêrô Nguyễn Văn Khải
DCCT



Kính mời

Quý Độc Giả vào thăm Facebook Diễn Đàn Giáo Dân: Trang mạng Xã Hội của Diễn Đàn Giáo Dân mới thành lập, nhằm đáp ứng nhu cầu Truyền Thông trong Đệ tam Thiên Niên Kỷ. Quý vị có thể vào các Link:

<http://facebook.com/ddgdtv/> hoặc
<https://www.facebook.com/ddgdtv/> hoặc
<https://www.facebook.com/pg/ddgdtv/video/>

Một thoáng nhìn vào bộ sưu khảo "Thượng Nguồn Thi Ca CGVN" của Lê Đình Bảng

■ Trần Phong Vũ

Tôi đang có trên tay tập sách trong bộ sưu khảo hơn 4,000 trang, một công trình tìm óc lớn của nhà thơ Lê Đình Bảng do tác giả ký tặng. Bộ sách quý có tên chung là "Ở thượng nguồn Thi Ca Công Giáo Việt Nam". Mỗi tập được mệnh danh là một "Miền" dưới cái dù kẻ trên:

Đó là Miền Thơ Phúc Âm Điển Ca, Miền Thơ Ký Ưc Dòng Đồi, Miền Thơ Huấn Ca, Miền Thơ Trong Kinh Nguyệt, Miền Thơ Thánh Nhạc Thánh Ca, và Miền Thơ Kinh Cầu Nguyệt.

Thứ tự này không thấy tác giả chỉ ra mà do người viết dựa vào cách xếp đặt của Linh Mục Vĩnh Sang là bút danh của cha Phạm Trung Thành, nguyên Bề Trên Dòng Chúa Cứu Thế Việt Nam trong Lời Tựa của cha được tác giả đưa vào đầu mỗi tập (hay mỗi miền).

Trong bài viết giới hạn này, chúng tôi không có tham vọng đào sâu vào nội dung để khai quật được những giá trị tiềm tàng trong tác phẩm biên khảo đồ sộ và đa dạng của tác giả, một nhà thơ, một nhà giáo đã từng một thời làm việc chung dưới mái trường Trung Học Nguyễn Bá Tòng, Sài Gòn ngót nửa thế kỷ trước.

Về hình thức, đây là một bộ sách được chăm chút kỹ lưỡng. Bìa cứng, giấy láng mỏng nên không



quá dày cho mỗi tập, hầu hết đều khoảng 700 trang, được trình bày trang nhã, bắt mắt. Mẫu bìa mang tầm hình nhà thờ đá Phát Diệm với đường nét đẹp cổ kính, truyền thống chụp lúc hoàng hôn, choán

¼ góc trên bên phải. Phía dưới nổi bật luồng sáng vàng mặt trời chiều trên mặt hồ. Sâu phía dưới sát góc bìa phải, cuối luồng sáng, nhô ra một mũi thuyền màu nâu đậm có bóng một ngư phủ không

rõ mặt, làm nên một độ nặng vừa đủ cho sự quân bằng, cân đối với mảng màu tím đậm kéo dài gần nửa mặt bìa trước từ trên xuống, nổi qua gáy ôm kín mặt bìa sau.

Mảng tím sẫm này được thay đổi nơi bìa trước, bìa sau mỗi miền còn lại, với tông màu đậm đặc: nâu đậm, xanh đậm, xanh rêu..... Tất cả toát lên một không khí u trầm, cổ kính, đầy nghệ thuật.

Mở vào nội dung, trước hết người đọc sách ngừng lại gần 8 trang Lời Tựa của Linh Mục Vĩnh Sang mà cha khiêm tốn ghi là Vào Đề, vừa giản dị vừa thân mật.

Dù gọi tên là gì thì những trang giới thiệu nghiêm túc này cũng mang giá trị thông điệp của những con chữ giúp độc giả làm quen với người khai sinh bộ sách. Nếu không phải là chân dung thật ngoài đời thì thấp thoáng trong đó cũng hé cánh cửa cho người ta thấy được ít nhiều về con người, hành trạng, nhân thân tác giả, và nhất là nội dung tác phẩm.

Nhờ mối liên hệ thân tình với nhà thơ Lê Đình Bảng kéo dài trên ba mươi năm, từ thập niên 70 thế kỷ trước cho tới những năm đầu đệ tam thiên niên, người viết tựa cho bộ sách lớn này đã bắt gặp rất sớm những ưu tư, trăn trở in hằn trên khuôn mặt –và có lẽ cả trong tâm hồn- tác giả điều cha gọi là **”những món nợ nhân gian, nợ đức tin, nợ văn hóa”**

Ngược về quá khứ với thời gian trước sau 30-4-75, Linh Mục Vĩnh Sang viết:

”Những hoảng loạn trong thập niên 70 như một cơn địa chấn chôn vùi bao nhiêu công trình

trong quá khứ. Bao nhiêu tài liệu từ các thư viện danh giá một thời ra nằm ngoài phố chợ, Bao nhiêu chất chiu dành dùm, vì những nhận định sai lầm kể cả của chủ sở hữu lẫn của các tác động bên ngoài, đã cam chịu thân phận bụi tro, vùi lấp tương không bao giờ tìm thấy”

Người viết tựa vẽ lại cái cảnh thời buổi đi tìm hạt cơm trong chén ăn hàng ngày cho bản thân, cho vợ con đã khó khăn như thế nào, ấy vậy mà:

”Tôi đã thấy ông, thấy nhà thơ Lê Đình Bảng ngân nga trên đồng phé tích như người mất hồn, để rồi sau những dư âm của cuộc địa chấn, ông lại cắm cúi đào bới trong đồng hoang tàn đó để tìm thơ, tìm những gì đang tàn lụi, nhạt nhòa, bị xem thường như những rác rưởi bỏ đi.

Phải thấy cái cảnh ông miệt mài ngày đêm bên những chồng sách báo cũ nát, bất kể thời gian bên ngoài đang trôi đi như thế nào và bất kể thời gian ấy với những nghiệt ngã của nó, ông vẫn đứng đĩnh làm công việc đào bới, góp gom của mình. Phải thấy ông rong ruổi nơi này nơi nọ, tìm kiếm người này, người kia để truy cho ra những báu vật của kho tàng còn rơi rớt đây đó, bất chấp nắng, bất chấp mưa ông vẫn đi và vẫn tìm kiếm. Ông gọi đó là nợ...”

Nhớ lại những lần gián tiếp gặp nhau trên đường giây điện thoại viễn liên, hay tình cờ diện đối diện như cuộc tao ngộ không hề biết trước nhân đại hội thầy trò cũ trường Nguyễn Bá Tòng năm 2018 ở miền nam California do các cựu nữ sinh trường Nguyễn tổ

chức mỗi hai năm một lần, tác giả đã kể vắn tắt cho người viết nghe về những năm tháng sau 30-4-75, miễn cưỡng phải rời bục giảng, đầu đội nón cối, miệng đeo khẩu trang, tối ngày đập xích lô kiếm sống. Và không ngờ rằng đây lại là thời gian ân sủng hiếm quý tạo cơ hội bằng vàng cho anh len lỏi vào những ngõ ngách, xó xỉnh tối tăm, nghèo nàn, những vỉa hè bày bán sách cũ của một Sài Gòn mất tên, để bỗng dưng khám phá ra những viên ngọc quý.

Cầm bộ sách đồ sộ hơn 4,000 trang trên tay, mở đọc Lời Tựa của Cha Vĩnh Sang tôi hiểu được viên ngọc quý ấy là những tấm ảnh nhạt nhòa, những trang báo cũ, những tập sách hiếm nhàu nát may mắn còn rơi rớt lại sau cuộc phân thư kinh hoàng trong biến cố 30-4-75. Từ đây, như một phép màu, nhờ trái tim, khối óc của một người chưa quên những món nợ nhân gian, nợ đức tin, nợ văn hóa, nhà thơ, nhà giáo họ Lê đã nát óc, đổ mồ hôi chất chiu gạn lọc, tác tạo thành những miền Thơ, Nhạc, khởi nguyên từ mạch nước mát nơi Thượng Nguồn Thi Ca Công Giáo.

Với một bài viết ngắn vài ba ngàn chữ về một bộ sách đồ sộ để đăng trên một tạp chí do người tín hữu giáo dân thực hiện từ hai thập niên qua ở hải ngoại, tôi tự biết sẽ không thể tham lam trảm mình vào tất cả sáu Miền ”Thơ Phúc Âm Diễm Ca”, ”Thơ Ký Ưc Dòng Đời”, ”Thơ Huân Ca”, ”Thơ Trong Kinh Nguyên”, ”Trong Thánh Nhạc Thánh Ca”, ”Thơ Kinh Cầu Nguyên”. Vì thế, chúng tôi đành khiêm tốn chọn một ”Miền” mà chỉ mới lướt qua

tiểu đề và những trang đầu, đã vang vọng trong ký ức tôi nhiều kỷ niệm thân thương, thánh thiện từ thuở ấu thơ còn cận kề bên gối mẹ trong những giờ kinh tối dưới mái ấm gia đình, hoặc những buổi dâng hoa ở nhà thờ trong những tháng Mân Côi. Đó là miền "Thơ Trong Kinh Nguyệt". Lý do chúng tôi lựa "miền" này giản dị vì những gì chứa đựng trong đó rất gần gũi với đại đa số độc giả Công Giáo có bề dày đáng nể trong đời sống cầu nguyện. Hy vọng qua bài viết, dù giới hạn vào nội dung một "miền", độc giả vẫn có thể hình dung được phần nào giá trị của 5 "miền" còn lại.

Không còn gì chính xác hơn hai từ "Thơ-Kinh" (*Kinh nguyệt được truyền bá & diễn đọc dưới dạng những vần thơ*) khi nói về những lời kinh nguyện hàng ngày của những thế hệ tín hữu buổi sơ khai kéo dài cho tới những thập niên đầu thế kỷ thứ 20. Dĩ nhiên, với sự chuyển dịch của thời gian qua các thời đại, thơ kinh cũng biến thiên và thay đổi theo với giòng tiến hóa của dân tộc. Nhờ vậy thế hệ tuổi thơ tôi của những năm 30 thế kỷ trước cho đến nay dù đã bước vào tuổi xấp xỉ 90 vẫn nhớ như in trong khối óc mỗi mồn những lời kinh viết theo thể thất ngôn (bảy chữ), lục bát (sáu/tám chữ), hoặc lục bát gián thất (một cặp lục bát tiếp theo một cặp bảy chữ).

Vừa bước vào những trang đầu tập sách, tôi bàng hoàng bắt gặp một trích đoạn những vần thơ bảy chữ, mà vào thời đại tân tiến sau này được diễn thành văn xuôi với nội dung ứng hợp với các ngôn ngữ tiên tiến trong thế giới Công Giáo, để diễn tả tâm tình cầu nguyện của người tín hữu Việt mọi thời qua các mùa Vui-Thương-Mừng quen thuộc.

Mở trang 159 tôi bắt gặp Văn Côi Thập Ngũ Sự Thi Ca của tác giả Phạm Trạch Thiện với 15 sự Vui-Thương-Mừng được diễn thành thơ thất ngôn và bốn câu kết theo thể lục bát cầu xin Đức Trinh Nữ Maria cho mỗi Mùa.

***Mùa Vui:**

1.- *Chúa toan cứu chuộc các sinh linh
Sai sứ truyền tin Thánh Tử sinh
Thánh Mẫu dâng mình theo ý Chúa
Chịu thai nguyên vẹn đức đồng trinh*
- Lạy ơn Đức Mẹ nhân thay

Xin vì sự nhiệm màu này, rủi thương

Cho con lòng vững đá vàng
Vâng theo ý Chúa mọi đàng đừng sai
2.- *Isave thánh đà già cả*

*Chúa định mang thai con cách lạ
Đến viếng thăm con khỏi tội truyền
Con trong lòng mẹ liền mừng tạ*

- Lạy ơn Đức Mẹ nhân thay

Xin vì sự nhiệm màu này, rủi thương

Cầu xin Chúa Cả Thiên Đường
Cứu con cho khỏi các đường tội khiên

3.- *Bê-lem phong cảnh cực trần ai*

Chúa chọn sinh nơi chốn khó thay!

Máng cỏ bò lừa quỳ thờ ảm

Thiên Thần mừng rỡ Chúa ra đời

- Lạy ơn Đức Mẹ nhân thay

Xin vì sự nhiệm màu này, rủi thương

Cho con được ở khiêm nhường
Chớ yêu chuộng sự vẻ vang trên đời

4.- *Mẫu Hoàng vâng giữ lời truyền dạy*

Đem Chúa vào đền xin chuộc lấy

Thầy Cả xưng ra thật Chúa Trời

Liên xin ẵm lấy cùng thờ lạy

- Lạy ơn Đức Mẹ nhân thay

Xin vì sự nhiệm màu này, rủi thương

Cho con thủ tiết băng sương

Đáng lên hưởng phúc Thiên Đường mai sau

5.- *Lẽ rồi con lạc, Mẹ tìm con*

Lòng Mẹ ba ngày rất héo hon

Đoạn trở về Đền tìm lại thấy

Con về thảo kính đến khi khôn

- Lạy ơn Đức Mẹ nhân thay

Xin vì sự nhiệm màu này, xuống ơn

Cho con lòng thật ăn năn

Soi gương phúc đức, siêng năng, vâng lời

***Mùa Thương:**

1.- *Sự vui qua sự sầu lại kể*

Lòng Đức Bà như bể giạt dào

Khi thấy con chịu khổn khổ bao

Thì Người cũng phải đau đớn hết

Chúa vào cầu nguyện trong vườn Giết

Thấy tội loài người lòng thảm thiết

Máu lộn mồ hôi đổ tóa ra,

Phó mình vào nộp tòa quan xét
- Lạy ơn Đức Mẹ nhân thay
Xin vì sự nhiệm màu này, thăm thương
Cho con lòng vững đá vàng
Chịu nhiều sự khó Chúa thường định cho

2.- *Chịu khổn thâu đêm rất nhuốc nha*

Sáng ngày, dinh trấn giải vào tra
Dạy đưa cột đá đem dây trói
Đánh cả và mình thịt nát ra
- Lạy ơn Đức Mẹ nhân thay
Xin vì sự nhiệm màu này, thăm thương
Soi cho con mọn biết đường
Trách mình vì tội đã thường phạm liên

3.- *Mặc cho áo đỏ như Vua giá*

Đầu đội mào gai thâu suốt cả
Máu chảy ròng ròng mặt chứa chan
Lại quỳ gối nhạo, giơ tay vả
- Lạy ơn Đức Mẹ nhân thay
Xin vì sự nhiệm màu này, thăm thương
Cho con được đức khiêm nhường
Hằng bằng lòng chịu trăm đường nhuốc nha

4.- *Khi quan luận giết, án đà phê*

Thánh Giá đem cho vác nặng nề
Đau đớn và đi và ngã xuống
Hung đồ buộc cổ kéo lôi đi
- Lạy ơn Đức Mẹ nhân thay
Xin vì sự nhiệm màu này, thăm thương
Giữ con đừng để ngang tàng
Cứ nương Thánh Giá theo đảng Chúa đi

5.- *Thảm thay xô ngã trên Thánh Giá!*

Kéo dẫn chân tay đánh đóng cả
Chúa chịu đền thay hết tội đời
Mẹ như dao sắc thâu qua dạ
- Lạy ơn Đức Mẹ nhân thay
Xin vì sự nhiệm màu này xuống ơn
Tha con khỏi các nợ nần
Khi hồn lia xác khỏi quân giặc thù

Mùa Mừng:

1.- *Sự thương khó đã qua khỏi lúc*
Những sự mừng bỗng chốc tiếp theo
Vì các ơn rất cả, rất nhiều
Đức Mẹ được, kể sao cho xiết
Xác quàn hang đá khỏi ba ngày
Sống lại uy nghi sáng láng thay!

Đức Mẹ thấy con, mừng quá bội
Tông Đồ mặt ủ, bỗng nên tươi
Lạy ơn Đức Mẹ nhân thay
Xin vì sự nhiệm màu này, đoái thương
Cho con sạch tội mọi đàng
Cùng tin mọi sự tỏ tường ngày sau

2.- *Cứu chuộc Chúa đã xong mọi sự*

Dặn dò Thánh Mẫu cùng đệ tử
Khuyên còn ở lại Chúa lên Trời
Bên hữu Đêu Cha tòa Chúa ngự
- Lạy ơn Đức Mẹ cam thay
Xin vì sự nhiệm màu này, đoái thương
Cho con lòng mến Thiên Đường
Hằng hằng ra sức tìm đàng để lên

3.- *Thánh Mẫu, Tông Đồ hội họp nhau*

Thánh Thần lưỡi lửa xuống trên đầu
Soi cho biết tiếng muôn vàn nước
Ban sức thiêng liêng giảng Đạo Mẫu
- Lạy ơn Đức Mẹ cam thay
Xin vì sự nhiệm màu này, đoái thương
Cho con sức mạnh vững vàng
Xưng ra Đạo Thánh sửa sang trong ngoài

4.- *Nữ Vương đến tuổi đầy ơn phúc*

Thánh Tử, Thiên Thần đều xuống rước
Hồn xác lên Trời rất tốt lành
Hưởng muôn ơn phúc, ai suy được?
- Lạy ơn Đức Mẹ cam thay
Xin vì sự nhiệm màu này, đoái thương
Đến con nhất đán phi thường
Cho con khỏi mắc chước phường Satan

5.- *Chúa Cả Ba Ngôi thưởng Nữ Vương*

Ngự trên Thần Thánh nước Thiên Đường
Ban quyền coi sóc loài người thế
Làm Mẹ cầu bầu để Chúa thương
- Lạy ơn Đức Mẹ cam thay
Xin vì sự nhiệm màu này, xuống ơn
Cho con lòng giữ trung cần
Đáng lên châu chực hưởng phần phúc riêng

Những dòng chữ nhảy múa trong mắt tôi.

Tôi không đọc. Nhưng từ sâu thẳm của linh hồn tôi nghe âm vang những lời kinh từ môi miệng mẹ tôi, các chị tôi như những tiếng nhạc trầm bổng vọng về từ một dĩ vãng xa xăm.

Điều kỳ diệu là cho đến nay, ở tuổi ngót 90, tôi vẫn còn nhớ khá nhiều.

Thái Bình, quê tôi vốn chịu ảnh hưởng nhiều bởi Dòng Thánh Đa Minh, nên đa số những tín hữu phái nam, trong đó thân phụ tôi và bản thân tôi đều chọn Thánh Đa Minh (Dominique) làm bổn mạng. Vì thế, công trạng của vị Thánh này đã đưa vào kinh nhật tụng qua bài thơ dài bảy chữ, phân đạo đầu cho tràng chuỗi Mân Côi.

*"Vườn Rosa bao quanh trái đất,
Cảnh thiên nhiên thật rất diệu huyền
Thử truy cùng cho đến căn nguyên
Xem ai đã gây nên vậy tá?
Bởi ông Thánh Du Minh Cha Cả
Thấy ruộng thiêng cỏ rả mê man
Người lo buồn nguyện ngắm kêu van
Xin Đức Mẹ cực khoan thương đoái
Đức Mẹ thương xuống ơn rộng rãi,
Trao tràng châu truyền hãy giảng khuyên..."*

Mở vào những trang 129/130, lập tức ký ức tôi sống dậy những buổi chiều vào tháng 5, tháng Đức Mẹ, theo các chị tới họ đạo Kinh Danh thuộc Giáo Xứ Đông Thành, Tiên Hải, Thái Bình quê nội tôi, (hoặc theo bà ngoại), các chị họ thuộc Giáo Xứ Trung Đồng, cách Đông Thành khoảng 3 cây số, (gần 2 dặm) coi đoàn Nghĩa Binh nữ tập Dâng Hoa mừng kính Đức Maria.

*"Đền vàng quỳ trước dâng hoa,
Trông lên tháp bảo thấy tòa ba ngôi.
Mùi hai nhân đức gương soi,
Kính dâng Đức Mẹ đời đời giữa trời"*

....

*"Đức Bà thờ Chúa một bề,
Hoa Quỳnh chăm chăm hướng về thái dương.
Tội nguyên không nhiễm khác thường
Hoa Sen trên nước chẳng vương bùn lằm
Lòng đầy Thánh Sủng giáng lâm,
Hoa Lê tuyết đượm mùi thơm khác vời..."*

Qua những trang sưu khảo về tác giả Phêrô Phạm Trạch Thiện, tức cụ Cử Thiện, quê làng Cốc Thành, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, tác giả bàn sâu vào nguồn gốc văn dâng hoa kèm theo những đoạn trích dẫn trên đây, hoặc văn kinh cầu Đức Bà:

"Mẹ như sao ngự giữa trời

Chính bên phương bắc các ngôi sao châu

...

Kẻo con lạc lối, sa vào trâm luân..."

Truy tầm danh tính tác giả bản kinh cầu chữ "Nho" (chữ Hán), tức Kinh Phục Dĩ còn được gọi là "Cảm Tạ Niệm Từ", kể cả dịch giả bản chữ Nôm, nhà biên khảo họ Lê đề cập danh tính một Linh Mục mà bản thân tôi không chỉ nghe danh mà còn quen biết cha. Đó là Linh Mục Giuse Maria Phạm Châu Diên, thuộc địa Phận Bùi Chu tác giả bài Hồn Thơ Công Giáo được in trong sách Toàn niên Kinh Nguyễn. Tuy sinh quán huyện Tiên Hải thuộc địa phận Thái Bình, nhưng thuở nhỏ tôi từng ở trong Ký Túc Xá tiểu chủng viện Trung Linh thuộc Giáo Phận Bùi Chu mấy niên khóa nên quen biết nhiều Linh Mục, trong số ngoài cha Diên còn có các cha Trần Đức Huỳnh, Trần Đức Huân, Trần Văn Hiến Minh, Đỗ Quang Chính, Đỗ Đình Tiệm v.v... Tôi cũng thân với ông Minh Châu Đỗ Viết Phúc, chủ bút tạp chí Thời Mới mà nhà thơ Lê Đình Bảng có đề cập trong bộ sách của ông (sau năm 1954 ông Đỗ Viết Phúc đặc cử vào Quốc Hội Lập Hiến thời Đệ Nhất Cộng Hòa Việt Nam). Tôi cũng là tác giả có nhuận bút một số bài thơ Công Giáo đăng trên tờ Thời Mới trong những năm 1950/53.

Dẫn khởi từ những phát hiện đầu tiên của cha Maria Giuse Phạm Châu Diên, tác giả bắt đầu tham khảo thêm nhiều tư liệu khác để đưa tới kết luận: cụ Cử Thiện chỉ là người có công dịch bản gốc chữ "Nho" sang tiếng Việt theo thể thơ lục bát mà người bình dân gọi là Kinh Cao Sang, trong khi tác giả bài kinh văn chữ Hán "Cảm Tạ Niệm Từ" là do Thầy Giảng Phan Chi Cô (? -1640) biên soạn. Có nhiều chi tiết lý thú liên quan tới Thầy Giảng Phan Chi Cô mà vì giới hạn của trang báo, chúng tôi không nêu ra được.

Dưới đây là một số câu đầu trong bản gốc kinh Phục Dĩ và bản dịch Kinh Cao Sang:

"Phục dĩ

1/ Chí tôn chân Chúa cứu trùng cao ngự chi thiên

Khả tiểu phạm khu vạn vịnh hữu sinh chi địa

2/ Chiếu lâm bất sáng. Phú tái vô tư

3/ THẦN ĐẲNG THIẾT DUY

Linh giác tiên nguyên. Hồng môn thủy phán



HỘI YẾM TRỢ ÁN TUYÊN THÁNH CHA TRƯƠNG BỬU DIỆP

13962 Seaboard Cir, Garden Grove, CA 92843, USA

Tel: (714) 949-7049

THÔNG BÁO

Vì nhu cầu giúp cho việc tuyên thánh cha Trương Bửu Diệp sớm được thành tựu, chúng tôi một số giáo dân thiện chí đứng ra thành lập HỘI YẾM TRỢ ÁN TUYÊN THÁNH CHA TRƯƠNG BỬU DIỆP và đã được chính quyền cấp giấy phép hoạt động của một hội vô vị lợi.

Văn phòng của Hội được đặt tại địa chỉ:

13962 Seaboard Cir., Garden Grove, California 92843

Tel: (714) 852-3891

Giờ mở cửa: 6 ngày một tuần từ 10:00am-5:00pm, đóng cửa ngày Chúa Nhật
Sự yểm trợ của quý vị sẽ được chuyển về Roma cho tiến trình Tuyên Thánh Cha Trương Bửu Diệp.

Trân trọng cảm tạ quý vị.
Ban Điều Hành



PHIẾU XIN KHẨN

Nhờ sự cầu bầu của Tôi Tớ Chúa: Cha Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp

Tên Thánh, Họ và Tên

Địa chỉ

Thành Phố Tiểu Bang

Điện thoại Email

Ý chỉ xin cầu nguyện:

Tôi xin dâng cho tiến trình Tuyên Thánh số tiền:

_____ \$50.00 \$100.00 \$200.00 \$500.00 \$1,000 _____

Chi phiếu xin đề: "Án Tuyên Thánh Cha Trương Bửu Diệp"
và gởi về địa chỉ: 13962 Seaboard Cir., Garden Grove, CA 92843

4/ Tổng huyền khu nhi tạo hóa:
Tri diệu pháp dĩ thi hành

5/ Sinh thiên, sinh địa, sinh nhân,
cập vật giả. Thánh Phụ chi năng
toàn. Thụ khổ, thụ nạn, thụ tử,
giảng thế giả. Thánh Tử chi duy
nhất

6/ Chí nhược linh hồn sung mãn -
Sử tri đức nghĩa phú siêu

7/ Hiển hách Thánh Thần; uy linh
hiện hóa

8/ Phán nhiên vị tam tuy dị. Hợp
chi thể nhất tương đồng

9/ Nhất trí, nhất hiểu, nhất năng,
đồng công vô gián, chí thiện, chí
nhân, chí mỹ, thậm thị linh thông

10/ THIẾT NIỆM LINH HỒN
(Mỗ) Tự tông, sinh tiền: Chí kim
từ hậu

.....

Kinh Phục Dĩ (Cảm Tạ Niệm Từ)
nguyên văn chữ Hán được phiên
âm tiếng Việt. Trên đây là 10 câu
đầu trong số 29 câu theo cách sắp
xếp của tác giả bộ sách. Ngoài
phiên âm, anh cũng đưa vào
sách nguyên bản chữ Hán kèm
theo bản diễn nghĩa, đây là chưa
nói tới việc tác giả còn cẩn thận
ký âm cách đọc của người xưa
bằng những khuôn nhạc, không
chỉ riêng cho Kinh Phục Dĩ mà
cho hầu hết những kinh thơ khác.
(Đây là phương cách duy nhất
giúp ngoại quốc hoặc giới trẻ Việt
sau này muốn biết về cách phát
âm đặc thù của giáo dân hồi đầu
thế kỷ 19).

Và đây là mấy câu đầu Kinh Cao
Sang.

"1.- *Lạy ơn Thiên Chúa cao sang,
Chín tầng ngự trị Thiên Đàng
liên liên.*

Loài người mọn mảy phạm hèn,

Cùng chung muôn vật ở trên địa cầu

2.- *Tính thiêng soi thấu khắp thân
Suốt thông mọi sự lâu lâu không sai
Rất công chẳng chút riêng ai
Khấp hòa che chở chẳng ngoài càn khôn*

3.- *Chúng tôi chút phận riêng con
.....*

Những mộc bản minh họa bìa sách của các tác giả xưa cũng được nhà
thơ Lê Đình Bảng làm phóng ảnh để trình bày kèm trong các tác phẩm
của các vị ấy.

Các tác giả được trích dẫn trong miền "Thơ Trong Kinh Nguyên",
ngoài cụ Cử Phạm Trạch Thiện, còn có Thầy Giảng Phan Chi Cô,
LM Giuse Vũ Đức Trinh, LM Giuse Vũ Ngọc Bích, LM Giacôbê Đỗ
Minh Lý.

Cuối cùng là Phần Phụ Lục 1 và 2 trong đó tác giả tản mạn về nhiều
đề tài khác nhau. Từ chuyện hội nhập văn hóa dần khởi qua góc nhìn
bác học với những tư liệu Hán Nôm viết về Công Giáo Việt Nam tới
những ca, vè, vãn, những câu ca dao, tục ngữ của giới bình dân mà nội
dung nói lên niềm tin của người tín hữu Chúa Kitô. Thí dụ

*Về đôi nhân xử thế có những câu:

*Rộng rãi, Chúa dãi của cho / So đo, Chúa co của lại
Mặc ai chuốc lợi mua danh / Còn ta họcặng Đạo lành thì thôi
Thiên đàng, địa ngục đôi quê / Ai khôn thì về, ai dại thì xa*

*Về niềm tự hào là con nhà có Đạo:

*Anh em bốn bề còn xa / Cùng chung một hội Y-Ghê-Xa mới gần
Thứ nhất đền Thánh Phapha / Thứ hai Cửa Bạng / Thứ ba Thần Phù
Con Đức Bà là con nhà Thiên quốc
Con Đức Chúa Trời là con Nước Thiên Đàng*

*Về các lễ hội trong năm:

*Ba Vua, lễ nén, Tết đến sau lưng
Chúa Nhật lễ lá, ném đá, Phục Sinh
Tháng Giêng ăn Tết ở nhà
Tháng Hai ngắm đưng, tháng Ba ra mùa
Tháng Tư tập trồng, rước hoa
Đốt đèn, làm tạm, châu giò tháng Năm*

Trong Phụ Lục 2, tác giả ghi lại nội dung những bản Kinh cần thiết
cho đời sống cầu nguyện của người tín hữu Chúa Kitô, trong đó có
những kinh cả cũ lẫn mới nhưng rất quý đối với nhiều người mà vì
một lý do nào đó, thí dụ với bà con giáo hữu trong nước vì những cấm
 đoán của nhà cầm quyền CS lâu ngày không đọc, khi có cơ hội, muốn
đọc nhưng không còn nhớ. Riêng với bà con di tản ra hải ngoại, vì tản
mát nơi xứ lạ quê người, kinh sách không mang theo, sau khi ổn định
cuộc sống nhớ lại những kinh thường cùng vợ con đọc trong gia đình
nhưng chỉ nhớ mang máng, câu được câu chăng... nay nhờ tập sách

mà có được những bản kinh cần thiết.

Trước khi kết thúc bài đọc sách kiểu ”cưỡi ngựa xem hoa” này, chúng tôi xin ghi lại đây những tác giả đã có tác phẩm được nhà thơ họ Lê đưa vào từng tập (miền) trong bộ sách dày hơn 4,000 trang của ông.

**Miền Thơ Phúc Âm Diễn Ca.-* Lữ-Y-Đoan, Tổng Viết Toại, Mai Lâm, G. Gagnon, Trần Đức Huân, Nguyễn Thế Thuần, Long Giang Tử, Nguyễn Xuân Văn, Đinh Cao Thuần, (Xuân Ly Băng, An Sơn Vị, Cao Vĩnh Phan, Phạm Xuân Thu, Lê Quang Trình, Kim Chi...

**Miền Thơ Ký Ưc Dòng Đời.* Philipê Bình, Nguyễn Trường Tô, Đảnh Đức Tuấn, Petrus Ký, Paulus Cửa, Nguyễn Hữu Bài, Mai Lão Bạng, Nguyễn Bá Tông, Nguyễn Văn Bình, Lê Quang Oánh, Nguyễn Ngọc Quang, Nguyễn Quang Tuyển, Lê Vĩnh Khương, Trần Thanh Khâm.

**Miền Thơ Huân Ca.-* Thánh Philipphê Phan Văn Minh, Trần Lục, Hồ Ngọc Cần, Trần Văn Trung, Lê Thiên Bá, Trần Văn Thị, Đoàn Văn Hàm, Phạm Đình Tung...

**Miền Thơ Trong Thánh Nhạc Thánh Ca.-* Cha già Vương, Phaolô Quý, Phaolô Đạt, Hồ Ngọc Cần, Nguyễn Văn Vinh, Hải Linh, Hùng Lân, Ngô Duy Linh, Hoài Đức, Tâm Bảo, Thiên phụng, Trinh Cát, Tiến Dũng, Nguyễn Khắc Xuyên, Hoài Chiên, Phương Linh, Huyền Linh, Chính Trung, Hoàng Kim, Vĩnh Hạnh, Viết Chung, Nguyễn Duy Vi, Duy Ân Mai, Hoàng Diệp, Trịnh Văn Căn, Nguyễn Khắc Tuần, Hoàng Ngô... (Chưa kể những tên tuổi đương đại như Nguyễn Văn Hòa, Kim Long, Xuân Thảo, Hải Triều, Ân Đức, Ngọc Linh, Oanh Sông Lam, Mi Trâm, Phanxicô, Dai Kum, Văn Chi, Nguyễn Duy, Anh Tuấn, Duy Thiện, Thế Thông, Phạm Liên Hùng, Thanh Tâm, Trâm Dương...

**Miền Thơ Kinh Cầu Nguyện.-* Nguyễn Văn Thích, Đỗ Đình, Hàn Mặc Tử, Bằng Bá Lân, Phạm Đình Tân, Bùi Tuân, Hồ Dzếnh, Nguyễn Duy Diễn, Vũ Đình Trác, Ngọc Minh, Trần Thị Hoa, Huỳnh Thị Kim Hải, Lê Minh, Bình Dương Trăng Thập Tự, Đơn Phương, Nguyễn Tâm Thường, Mai Đình, Bạch Lạp, Mai Đình Hoè, Quách Thoại, Nhất Tuần, Lê Khánh...



Trân trọng

Nam California, ngày Lễ Các Thánh năm 2019
- TPVũ

Lời cuối

Trong một dịp trao đổi qua email, tôi hỏi tác giả muốn nhắn gửi gì với bà con tín hữu độc giả nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân, nhà thơ Lê Đình Bảng hỏi âm cho tôi mấy dòng sau đây:

”Tạ ơn Chúa. Cảm ơn Anh. Tôi, chỉ xin có vài gợi ý nhỏ sau đây:

*1/ Được ra mắt, làm quen và kết thân với độc giả Diễn Đàn Giáo Dân nói riêng, và bà con người Mỹ gốc Việt CG tại đây cũng như ở hải ngoại khắp nơi, là niềm hân hạnh cho tôi.
2/ Trọn bộ tác phẩm này - bộ sách 6 Quyển hơn 4.000 trang - và 25 tác phẩm khác, đều có nội dung”sáng tác, sưu tầm, nghiên cứu và giới thiệu Lịch Sử, Văn Học Công Giáo Việt Nam từ khởi thủy đến hiện đại”. Sách đã xuất bản, phát hành rộng rãi, bày bán tại các Nhà Sách Công giáo tại Việt Nam, từ 1996.*

3/ Do đó, nếu quý vị muốn có, chúng tôi xin Quý vị vui lòng liên lạc với Nhà Sách Đức Mẹ, 38 Kỳ Đồng, P.9, Q.3, Sài gòn (Dòng Chúa Cứu Thế) ĐT.38439540 và 38438607; Email: nsachdect@gmail.com. Hy vọng trong nay mai, chúng tôi sẽ có đủ điều kiện phục vụ Quý vị ngay trên đất nước này.

Trân trọng.

francis assisi lê đình bảng.

Kháng Chiến hậu Cần Vương và I Thức Mới của Dân Tộc

■ Phạm Hồng Lam

Nhờ tiếp xúc được với các luồng tư tưởng cách mạng trên thế giới qua các Tân Thư (sách báo cách mạng của phương Tây và Trung Hoa) và nhờ các cuộc xuất ngoại tiếp cận được những biến chuyển của thế giới (như phong trào cách mạng ở Trung Hoa 1898, 1911; tiến bộ của Nhật đưa tới chiến thắng hạm đội Nga năm 1905; chính biến ở Nga 1917...) các nhà nho thế hệ cuối cùng lớn lên giữa giao thời thế kỉ như Phan Chu Trinh, Phan Bội Châu, Lương Văn Can, Trần Quý Cáp, Huỳnh Thúc Kháng... đã nhận ra được những sai sót nhận thức của lớp nho gia cũ.

Họ đã phá vỡ các bế tắc đó và đưa cuộc đấu tranh của dân tộc chuyển qua một bước mới với nhận thức mới.

Mục tiêu đấu tranh của họ giờ đây không còn là giải phóng đất nước để tái lập nền quân chủ, mà là để xây dựng nền dân chủ. Phương thức không còn thuần túy bạo động, mà chuyển qua song song với cải tạo xã hội, nâng cao dân trí. Việc giải phóng đất nước được Phan Bội Châu và Phan Chu Trinh quan niệm như là **kết quả tất yếu của cuộc giải phóng tư duy và xã hội**. Nghĩa là hai ông cho rằng, cái ưu tiên nhất phải làm trong tiến trình dành độc lập là phải tạo cho toàn dân giác ngộ chính trị, phải sao cho

mọi tầng lớp có í thức cao về dân chủ, tự do. Khi dân đã í thức, thì độc lập có thể kiến tạo dễ dàng. Chu Trinh đã có lần tâm sự với Bội Châu: *Không sợ là không lấy được độc lập, nhưng sợ đến lúc đó dân ta không đủ tư cách và hưởng độc lập!*

Bội Châu (Sào Nam) và Chu Trinh (Tây Hồ) là hai khuôn mặt đại biểu cho kháng chiến hậu cần vương hay cho thể hệ chuyển mình sang trang này. Hai người cùng chung một mục tiêu: giải phóng đất nước khỏi thực dân và phong kiến. Nhưng làm thế nào để giải phóng (chiến thuật) thì lại khác nhau: Chu Trinh muốn dựa vào Pháp để đánh đổ quân chủ xây dựng dân chủ trước, sau mới dùng dân chủ đánh Pháp. Bội Châu ngược lại: phải lợi dụng quân chủ để đuổi Pháp trước, rồi mới tính chuyện khác sau: „*Nước không có thì lấy gì mà dân chủ.*“¹

Quan điểm bảo hoàng của Bội Châu chỉ là một chiến thuật, chỉ là tạm dùng cái mũ quân chủ để tìm sự hậu thuẫn của Nhật và của đám đông quần chúng. Và cuối cùng ông đã bỏ mũ này, vì cho rằng nó không còn hợp thời nữa, sau khi cách mạng ở Trung Hoa (1911) thành công. Phương pháp của Bội Châu là cách mạng bạo

động. Vì thế sử sách gọi những người theo quan điểm này là phái bạo động.

Còn Chu Trinh hô hào ba khẩu hiệu nền tảng: Dân Chủ, Dân Quyền và Dân Trí. Ông chủ trương bất bạo động và hợp tác với nhà nước bảo hộ, để trước hết cải cách xã hội và nâng cao dân trí. Ông cho rằng, dân trí cao thì việc đòi dân quyền dễ. Từ nền tảng dân quyền đấu tranh bài quân chủ rồi đuổi thực dân. Sử sách gọi người theo quan điểm này là phái cải cách.

Phong Trào Duy Tân

Với quan điểm đấu tranh trên Tây Hồ đã cùng với các chí sĩ nhà nho đẩy lên Phong Trào Duy Tân với những chủ trương như sau:

1. *Bài bỏ Nho học và cổ tục xấu*. Đổi mới xã hội bắt nguồn từ đổi mới tư duy con người. Mà muốn đổi mới tư duy, một mặt phải cởi bỏ xiềng xích giam ta trong hủ lậu, đó là Nho học và hủ tục, mặt khác phải có một nền giáo dục cải cách với những điểm sau:

- Thay nền giáo dục đương thời bằng một nền Chánh Giáo, dựa trên nền tảng tổng hợp từ giáo dục truyền thống dân tộc và tây phương. Bỏ từ chương thơ phú nho học; học không cốt để làm quan vinh thân phì gia nữa, mà để lãnh hội và mở rộng kiến thức thực dụng: Sử, Địa, Toán, Lí,

1 Phan Bội Châu, *Tự Phán*. Nhân Chủ Học Xã. CA, 1987: 88.

Hoá, Sinh. Chân lí không còn là cái độc quyền của Tứ Thư Ngũ Kinh, mà còn tìm được cả nơi các khoa học mới. Kiến thức khoa học sẽ đẩy lùi các thói tục hủ lậu.

- Dùng chữ Quốc Ngữ thay chữ Hán.

Chữ Quốc Ngữ là hồn trong nước

Phải đem ra tỉnh trước dân ta

(Trần Quý Cáp, *Chiêu Hồn Nước*)

2. Đề cao việc học nghề. Một chủ trương quả là cách mạng đối với tâm thức xã hội lúc đó, vốn còn nặng truyền thống khổng - mạnh. Các nhà nho Duy Tân coi „*nghề nghiệp là nguồn gốc văn minh*“ (Nguyễn Phan Lãng, *Thiết Tiên Ca*), nên họ hô nhau mở nông hội, thương hội, công ti thương nghiệp, cửa hàng lương thực thực phẩm, đi khai mỏ, trồng quế ...

3. *Cổ vũ Dân Chủ*. Muốn có Dân Quyền thì phải thực thi Dân Chủ. Mà lực cản lớn nhất của Dân Chủ là nền quân chủ và nho học, nên phải cực lực phá bỏ hai thứ đó. Những nhà Duy Tân đã tách „*trung quân*“ ra khỏi „*ái quốc*“: yêu nước không còn nhất thiết có nghĩa là trung thành với vua.

Thế rồi các nhà nho Duy Tân kéo nhau đi khắp nơi diễn thuyết, diễn kịch, ngâm thơ hô hào bỏ hủ tục, bỏ Nho học từ chương, mở trường quảng bá văn thơ cải cách yêu nước và dạy văn hoá mới.

Phương tiện phổ biến tư tưởng cải cách đặc trưng nhất của phong trào Duy Tân ở miền Bắc là trường Đông Kinh Nghĩa Thục. Đây là một trung tâm văn hoá với bốn ban chuyên môn: Ban giảng dạy phụ trách các lớp học miễn phí, Ban ấn loát in các tài liệu (đa

số là văn thơ cách mạng của Bội Châu từ hải ngoại gửi về) cho nhu cầu học sinh và tuyên truyền. Ban tài chánh và Ban tuyên truyền lo việc diễn thuyết, ca kịch, phổ biến tài liệu.

Trường do Lương Văn Can đứng đầu, có một đội ngũ phong phú giáo viên tinh nguyện không lương, có thư viện nhỏ cho mượn sách. Chi phí của Trường được tài trợ chủ yếu bởi các thương, nông hội và các công ti của phong trào.

Đông Kinh Nghĩa Thục hoạt động được một năm thì bị thực dân đóng cửa (1908). Phong trào Duy Tân cũng bị khủng bố, nhân các cuộc biểu tình của dân các tỉnh miền Trung yêu cầu chính quyền giảm và miễn thuế. Các lãnh đạo cải cách người bị giết, kẻ bị tù, đày. Chu Trinh bị tù ở Côn đảo, sau bị đày sang Pháp.

Về mặt chính trị, phong trào Duy Tân thất bại. Là vì cải cách đích thực không bao giờ có được trong một chế độ bạo quyền toàn trị. Hoặc cái này hoặc cái kia. Nếu chấp nhận cải cách, chế độ có thể sẽ bị cuốn trôi. Nhưng trên bình diện văn hoá xã hội, phong trào Duy Tân đã như một con sóng đầy dạt những trì lực bảo thủ của xã hội truyền thống, mở ra hình ảnh về một Việt Nam mới. Đặc biệt hơn cả, là qua việc hô hào đổi mới và phổ biến tài liệu cách mạng – nhất là các văn thơ rục rủa yêu nước của Sào Nam, phong trào đã góp phần hun đúc, nuôi dưỡng tinh thần quốc gia và ý chí độc lập nơi dân Việt.

Phong Trào Đông Du

Trong khi đó ở hải ngoại Sào Nam chủ trương tranh thủ ngoại

viện, để gây bạo động trong nước. Ông chia sẻ mục tiêu của phái cải cách, nhưng không tin vào sự thành công của con đường ôn hoà.

Để chuẩn bị tầng lớp lãnh đạo cho đất nước và đồng thời đào tạo cán bộ cho tổ chức cách mạng, thoát tiên Sào Nam và các đồng chí khởi xướng **Phong Trào Đông Du** (1906) khuyến khích và tìm cách đưa người sang Nhật du học. Hơn 200 thanh thiếu niên đã hưởng ứng phong trào. Họ được lần lượt gửi vào các trường quân sự lẫn dân sự. Song chưa được bao lâu thì Nhật kí với Pháp thoả ước (1908), theo đó Pháp nhượng bộ một số quyền lợi kinh tế, đổi lại Nhật chấp nhận trục xuất các nhà cách mạng Việt Nam. Như chim vỡ tổ, một vài thanh niên chấp nhận gian khổ tìm cách lưu lại Nhật, một số lánh sang Trung Hoa, số còn lại theo Sào Nam tạm lánh sang Thái-lan chờ thời.

Phong trào Đông Du chỉ là một trong những sinh hoạt của **Duy Tân Hội**² - một tổ chức cách mạng do Bội Châu cùng Kì Ngoại Hầu Cường Để lập năm 1904 nhằm ba mục tiêu: đánh đổ thực dân Pháp, khôi phục Việt Nam và thành lập nền quân chủ lập hiến (theo kiểu Nhật).

Thành viên của Duy Tân Hội đa phần ở trong nước; họ cộng tác mật thiết với phái Cải Cách. Sau khi ở hải ngoại Nhật ra lệnh trục xuất các du sinh, ở trong nước

2 Để hiểu thêm sự biến chuyển tư tưởng chính trị và các đóng góp cho lịch sử chính đảng tại Việt Nam của Phan Bội Châu, đọc <http://phamhonglamnq.blogspot.com/2014/>

Pháp ra sức tiêu diệt phong trào Duy Tân, thì Duy Tân Hội cũng rơi vào bế tắc,

Năm 1912, phần chần trước tin cách mạng Trung Hoa do Tôn Dật Tiên lãnh đạo lật đổ triều đình nhà Mãn Thanh (1911), Sào Nam đổi Duy Tân Hội thành **Việt Nam Quang Phục Hội** với một tôn chỉ duy nhất: Dùng bạo lực đánh đổ thực dân Pháp, để lập một nước Việt Nam Cộng Hoà Dân Chủ, nghĩa là từ đây chia tay với nền quân chủ³. Bội Châu nhờ Tôn Dật Tiên giúp để đánh Pháp, nhưng tình thế của cách mạng trung hoa lúc đó hãy còn quá nhiều khó khăn, chưa giúp gì được, ngoài việc cho một số sinh viên Việt vào học trường sĩ quan Hoàng Phố.

Trong lúc đó, sự phát triển và các hoạt động của Việt Nam Quang Phục Hội ở trong nước khiến Pháp lo ngại. Sau những vụ cải bom ở Thái Bình và Hà Nội năm 1913 của Quang Phục Hội, Pháp mua chuộc tỉnh trưởng Quảng Đông là Long Tế Quang bắt giữ Bội Châu suốt bốn năm trời. Mất minh chủ và trước việc tăng cường khủng bố của thực dân Pháp (giờ đây đã rảnh tay hơn sau Thế Chiến I. chấm dứt) Việt Nam Quang Phục Hội bị bế tắc.

Ra khỏi tù, Bội Châu thu nhỏ tổ chức của mình lại vào một nhóm nòng cốt gọi là **Thâm Tâm Xã** (lập cuối năm 1923) gồm một số thanh niên trẻ đầy nhiệt huyết. Trong số này có Phạm Hồng Thái, người đã gây kinh động qua việc ném lựu đạn ám sát Toàn Quyền

3 Phan Bội Châu, *Tự Phán*. Nhân Chủ Học Xã. CA, 1987: 160-165.

của Pháp ở Việt Nam là Merlin năm 1924. Do biến cố này, thực dân kết án tử hình khiếm diện Sào Nam lần thứ hai.

Năm 1925, vừa sau khi chuyển Việt Nam Quang Phục Hội thành **Việt Nam Quốc Dân Đảng** tiếp tục dùng vũ lực đánh đuổi thực dân, để kiến tạo một „Tân Việt Nam“ với ba tiêu đích nền tảng: *Dân Sinh* được hạnh phúc, *Dân Quyền* được tự do và *Dân Trí* được nâng cao, Bội Châu bị mật thám Pháp bắt ở Thượng Hải và đưa về Việt Nam kết án tử, sau đổi sang an trí chung thân tại Huế.

Như đã nói, Tây Hồ và Sào Nam theo hai con đường khác nhau, nhưng vẫn chung một mục tiêu: *một đất nước độc lập và dân chủ, một dân tộc khai trí và ấm no*. Bạo Động hay Cải Cách, cả hai đều nằm trong con đường *Dân Tộc*. Hai ông luôn bám sát vào truyền thống văn hoá dân tộc trong suy tư và hành động. Cả hai đã không đạt đích, nhưng đã gây được í thức và nuôi dưỡng í chí bất khuất của người dân, để rồi 20 năm sau, với í thức và quyết tâm đó, dân Việt đã đuổi được thực dân ra khỏi bờ cõi, giành lại độc lập.

Dân: Í thức mới

Chuyển biến sang trang lịch sử, mà cũng là công trạng lớn nhất của hai nhà nho đại diện cho thế hệ nho gia giao thời này là việc khám phá và phát triển tư tưởng DÂN (Công Dân).

Trong chế độ quân chủ, đặc biệt quân chủ theo Tống Nho, không có khái niệm Dân (hay Công Dân). Dân chỉ là công bộc, nói rõ hơn, là nô lệ của vua. Đã là nô

lệ thì không có Quyền. Vua toàn quyền định đoạt số phận của thần Dân.

Nay với những khẩu hiệu như *Dân Chủ, Dân Quyền, Dân Trí, Dân Tộc, Dân Sinh*, „*Duy Dân*“⁴ hai nhà cách mạng đã đưa dân Việt bước vào một í thức mới: Vai trò người Công Dân trên nền tảng Dân Tộc với những quyền lợi và nghĩa vụ của mình đối với Quốc Gia.

Tư tưởng đề cao Dân trong cộng đồng Dân Tộc đã được Phan Sào Nam quảng diễn đặc biệt trong bản cương lĩnh „Việt Nam Quốc Dân Đảng Chương Trình“⁵. Ước

4 Qua câu tuyên bố của Phan Bội Châu: „*Dân không duy vật, Dân chẳng dạy Tâm, Dân chỉ Duy Dân*“.

5 Sau khi soạn xong bản cương lĩnh này, Bội Châu giao cho Lâm Đức Thụ in và chuyển về nước. Nhưng thay vì tới tay các chí sĩ trong nước, tài liệu đã rơi vào tay mật thám Pháp. Do sự phản bội của Lâm Đức Thụ? Các học giả tại Việt Nam đã không biết tới (hay không được nói đến?) tài liệu này. Jörgen Unsel, một sinh viên người Đức đã tìm được nó qua bản dịch Pháp ngữ do mật thám Pháp thời đó thực hiện. Và dựa chủ yếu vào tài liệu này, Unsel đã viết một luận án tiến sĩ (Đại Học Heidelberg, 1978) với đề tài: Vietnam: die nationalistische und marxistische Ideologie im Spätwerk von Phan Boi Chau (1867-1940) (Í thức hệ quốc gia và cộng sản trong tác phẩm về sau của Phan Bội Châu). Muốn rõ thêm nội dung bản cương lĩnh, xem <http://phamhonglanmq.blogspot>.

vọng thực hiện mục tiêu cách mạng của ông đã phải đành đoạn vì bị phản bội, nhưng nó đã được thế hệ đi sau tiếp tục.

Số là hai năm sau ngày Bội Châu bị bắt, một nhóm thanh niên trẻ thành lập tại Hà Nội một đảng cách mạng cũng mang tên Việt Nam Quốc Dân Đảng (1927). Những người trẻ này thừa hưởng trọn vẹn gia sản tư duy hậu Cần Vương và lớn lên trong khung cảnh giao thời của một Việt Nam chao đảo giữa cũ (văn hoá truyền thống) và mới (ảnh hưởng tây phương). Sự chao đảo giao thời này đã thể hiện rõ nét qua câu hỏi mà thế hệ Yên Bái đã đặt ra cho mình trong hoàn cảnh cực kì khó khăn: Thành Công hay Thành Nhân?⁶

Nhờ biết bám theo lối mòn dân tộc của lớp đàn anh mình nhò đi trước, thế hệ Yên Bái đã không ngần ngại chọn Thành Nhân. „*Sát thân thành nhân*“. Và họ đã hàng hàng lớp lớp hiên ngang bước lên pháp trường, chấp nhận cái chết, để trả nợ non sông.

Trong khi đó, cũng lớn lên giữa giao thời và cũng đứng trước lựa chọn như trên, một số người trẻ khác đã chối từ con đường Dân Tộc, để dứt khoát chọn Thành Công bằng mọi giá, kể cả giá tàn sát anh em mình và phản bội dân tộc mình. Dưới là cờ Quốc Tế

com/2014/

6 Qua câu nói của Nguyễn Thái Học, người đứng đầu Việt Nam Quốc Dân Đảng, trong cuộc họp tại Vọng La đêm 26.01.1930 đi tới quyết định tổng khởi nghĩa: “*Chúng ta không thành công thì thành nhân, có gì mà ngần ngại.*”

Vô Sản và vũ khí Giai Cấp Đấu Tranh họ đã gây nên thảm họa cho đất nước và dân tộc, mãi đến tận hôm nay.

Tạm chấm dứt loạt bài „Sử Việt Đọc Vài Trang“ ở đây.

Lẽ ra còn một bài nữa, trình bày giai đoạn hiện tại, từ khi Đảng Cộng Sản Việt Nam „cướp“ được chính quyền. Nó sẽ gồm hai phần: phần đầu nói về đêm đen cộng sản; phần hai về một **bình minh** đang lại mở ra cho dân tộc.

Những bài này được viết vào đầu thập niên 1990`. Lúc đó, sau những biến chuyển trọng đại của lịch sử thế giới, báo hiệu sự tan rã của í thức hệ cộng sản và việc giành lại dân chủ tự do của các dân tộc đông âu, trong tôi bùng lên niềm hi vọng, là bình minh cũng sẽ tới với dân tộc Việt Nam.

Và tôi nghĩ, những gì viết ra sẽ như một tổng kết kinh nghiệm cho mình và cho những bạn bè „đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu“, sau khi đã ngất ngư trong cuộc bể dâu, và giờ đây cùng quay nhìn lại giòng lịch sử nhiều thăng trầm của Đất Nước và Dân Tộc.

Bình minh văn minh văn hóa Việt trở dậy dưới thời Lí (1009-1225), đạt tới **hoàng kim** dưới thời Trần (1335-1413), rơi vào **hoàng hôn** dưới thời Lê (1428-1788), rồi đêm xuống dưới nhà Nguyễn (1802-1945) và chìm vào đêm đen dưới thời cộng sản (1945- ?).

Vì bình minh đã không đến sớm như mình nghĩ, nên tôi đã không viết tiếp phần cuối còn lại.

Và mình học được gì qua cuộc sống thăng trầm của Đất Nước đó? Dĩ nhiên, học được nhiều điều, tùy cái nhìn của mỗi người.

Nhưng bài học quan nhất, đối với tôi, đó là: đừng bao giờ ngu dại chui đầu vào một í thức hệ ngoại lai nào nữa!

Trên công trường trại tập trung do chính quyền Tộc-Xã (NazI của Hitler) xây dựng ở Dachau, miền nam Đức, nơi có gần 40 ngàn nạn nhân bị giết, có một tấm bảng khắc chữ to NIE WIEDER! (Không bao giờ nữa!) với nhiều thứ tiếng. Nó nhắc nhở dân tộc này và những ai tới tham quan trại là đừng bao giờ tái phạm, đừng bao giờ để cho thảm họa này diễn ra một lần nữa.

Mai đây, khi lấy lại được đất nước, dân tộc Việt cũng cần có một tấm bảng với nội dung như thế. Đừng bao giờ “Đừng bao giờ tự tròng vào cổ mình một í thức hệ ngoại lai nữa! ♦

Cười Tỉ Cho Vui

THỜI TỰ DO

Một chuyên viên thăm dò ý kiến đặt câu hỏi cho một số thanh niên sắp cưới vợ: “Trước khi thành hôn, anh lo làm những việc gì?” Người thì trả lời lo tìm cách dứt tình với những bạn gái đã quen trước. Người thì nói làm thêm để dành tiền mua nhà. Người thì cho biết đi học khóa dự bị hôn nhân... Câu trả lời được cho là hay nhất:

- Trước khi lấy vợ, tôi có thể làm bất cứ những gì tôi thích.

MÍA TẾT

■ Trangdài Glassey-Trànguyên

Tết cũng là mùa ươm mía. Đám mía này sắp bán được, thì chuẩn bị trồng đám mía mới. Cho nên cái khoảng mấy tháng giữa hai mùa mía là chúng tôi nhớ mía nhất. Gò nhà Ngoại đất rộng, nên Dì Thơ và Dì Hiền cứ xoay tua, trồng cà, bắp, mía, chuối, đậu xanh... để giữ đất luôn tơi mịn. Miếng gò này năm nay trồng mía, năm sau trồng bắp, đất không bị chai.

Gần Tết, hai Dì đi xuống chợ, vô vựa mua mía giống. Hồi đầu, Dì Thơ trồng mía lâu để bán cho mấy hãng làm đường. Sau này, Dì trồng mía thanh dụ, bán cho người ta ăn, tụi nhỏ cũng được hưởng ké. Tết mà có ít cây mía thanh dụ để xứt thì khỏi chê. Có năm, cả đám kéo nhau ra gò mía, ngồi giữa đám mía, rồi đi ruồng xung quanh, lựa cây nào ngon bẻ ăn tại chỗ. Gió chướng thổi loạt xoạt từng cơn như khúc nhạc giao hưởng bất tận. Năng óng ánh rớt mật xuống áo quần, đầu tóc hoa niên. Mía thanh dụ vừa mềm vừa thơm, ăn hoài mà không bị rát miệng. Có đứa mê ăn mía quá, no luôn, không ăn cơm. Nhưng thích nhất là cả đám ngồi với nhau, rỉ rả kể chuyện đời của con nít, xúm nhau cập đôi một đứa với đứa nào nó ghét nhất trong xóm, rồi cười ngặt nghẽo với nhau. Sướng ời là sướng. Thường thì khi trồng đồ để bán, Ngoại luôn chọn đồ tốt để bán, để vui lòng người mua. Ngoại hay nói mình nên ăn những cái không bán được, mà vẫn ngon, như những cây mía hơi ồm và tướng tá không bảnh bao,



nhìn không đẹp nhưng ngọt và mềm. Hay những trái bắp bên cao bên thấp nhưng ngọt lịm và thơm phức, đậm rằm nấu cá rô, trải đệm trước sân, vừa ngắm trăng, vừa nghe vạc sành kêu, vừa ăn bắp, có khi không muốn ngủ. Nói vậy, nhưng có khi Ngoại thấy trái bắp nào ngon quá, hay cây mía nào mộng quá, cũng không nở bán, mà để dành cho cháu. Còn Mồng Một Tết thì xả đàn! Một năm chỉ có một ngày để hưởng những gì ngon nhất!

Trồng mía lâu thì đỡ công chăm sóc, bán cũng có tiền vì lúc đó, cả nước thiếu đường. Đường cát trắng là xa xỉ phẩm, nhiều khi Dì Thơ đi kiếm mua để Ông Bà Ngoại uống cà phê mỗi sáng mà cũng không có, phải mượn bạn hàng mua dùm từ trên Sài Gòn đem về. Dì Thơ luôn chuộng hàng có chất lượng tốt, nhất là khi mua đồ cho Ông Bà Ngoại. Dì không ngại tốn tiền, miễn là Ông

Bà Ngoại được hưởng những gì xứng đáng nhất, như Ông Bà đã có trước cuộc đời 1975. Không lấy chồng, không có con, nên Dì thương và lo cho cả bầy cháu. Có bánh ngon là Dì mua cho ăn, miễn là lúc đó Dì còn tiền. Lúc nào túng bán quá, thì Dì cũng đành dùm mua đường, xay bột, rồi tự tay làm bánh cho tụi tôi ăn. Dì làm bánh mực và nấu ăn rất khéo. Ở nhà, Dì giống Bà Ngoại nhất, từ khuôn mặt đến tính tình, và giống nhất là ở chỗ hai người nấu ăn rất ngon. Mẹ nói, Ông Ngoại cùng Dì Thơ nhất là tại Dì giống Bà Ngoại như đúc. Dì Thơ lại rất hiếu thảo. Nhiều khi chỉ vì đi mua một kí đường cát trắng để pha cà phê cho Ông Bà Ngoại, mà Dì Thơ phải đi giáp cả chợ, nhưng rốt cuộc hỏi hết mấy sạp đường mà cũng không ra. Nấu ăn thì xài đường tán, màu vàng nâu, thơm thơm, người ta đóng cục hình bầu dục. Mỗi lần Dì Thơ mới mua đường về, là

tụi tụi dắt nhau lên đi ăn vụng, nhất là mùa hè, khi ai nấy cùng về Ngoại chơi. Hình như sau đó thì bịch đường mất sự nhiệm màu của nó, hay vì chúng tụi mắc theo đuôi những cái thú khác của tuổi thơ cũng không biết. Chỉ cần lấy một cục đường, rồi cả đám kéo ra đồng rơm, hay chạy ra bờ sông, ngồi rập với nhau trên cỏ. Mỗi đứa cắn một cái, rồi chuyển đi. Đường ngọt, nên cuộc đời cũng ngọt theo. Ngon cách gì!

Hai Di mua mía xong thì đi mượn ghe trong xóm chở về. Minh chỉ hẹn người ta xuống gặp mình ở vựa mía, rồi coi họ chắt mía lên ghe đàng hoàng. Ghe đi rồi, thì mình mới đạp xe đi đường ổ gà và đường bờ con đê về. Có lần, Di Thơ cho tụi theo ghe đi đón mía. Chỉ được theo ghe lúc đi đón thôi, khi ghe còn trống. Khi về thì ghe phải chở mía, nên tụi ngồi băng sau của xe đạp đeo eo của Di mà về. Lúc đi trên sông thanh vắng, ngắm cảnh. Lúc về phố xá náo nhiệt, ngắm người.

Lần đầu tiên được đi ghe, háo hức lắm. Tụi mê mẩn ngồi ở đầu ghe, ngó những hàng dừa nước hai bên bờ sông xanh mượt, ngó thấy con sông thông với những liếp ruộng bạt ngàn. Phèn mùa này khấn vô đất, vì là mùa khô. Những thửa ruộng ở xa trông vàng rục như ránh chiều. Giữa những tàu bắp dừa mùm mĩm, tụi thấy lưng người nhấp nhô trên những mảng ruộng xa xa. Chắc họ đang trở đất, chuẩn bị cho mùa lúa sau. Có chỗ, người ta đang đốt đồng, khói trắng lượn lờ giữa khoảng xanh. Thấp thoáng bên kia là những cây bần già, gốc cây sần sùi nhiều nân như một bức tượng điêu khắc. Chim chóc ríu rít quanh sông. Tiếng con bìm bịp là lớn nhất. Nó bay là đà trong đám dừa nước,

miệng liên hồi kêu nước sông lên. Hồi đó, nhà cửa còn thưa thớt, đứng ở xóm này nhìn thấu mấy xóm xung quanh. Mẹ nói lúc nhỏ, Mẹ chỉ cần leo lên cây me ở chỗ địa lạng, là nhìn rõ ra tuốt tới đường cái. Bữa nào Mẹ với mấy cậu mấy dì mà phá cái gì, thì cứ thay phiên nhau leo lên cây me để coi Ông Bà Ngoại đã về gần tới chưa. Tới thời của tụi thì không còn cái lợi thế đó nữa, vì nhà cửa bắt đầu mọc lên, và người ta cũng trồng cây quanh nhà, cản mất luồng trình thám của những đứa trẻ cần thông tin quan trọng nhằm quyết định có thể kéo dài hay phải đập tắt cuộc phá phách.

Tụi phóng tầm mắt về phía trước. Năng chiếu lóng lánh trên mặt nước, bàng bạc, lung linh. Chiếc ghe cứ từ từ đi tới, có lúc rẽ theo nhánh sông này, có lúc xuôi theo dòng nước nọ. Người chủ ghe chèo quen tay, ghe đi êm ru. Xa xa, mấy con cá há miệng đớp mấy con bọ nước ở trên mặt sông, kêu bùm bùm. Có con đang tập khinh công, uốn mình trên không rồi rớt ùm xuống nước. Tụi ráng nhìn coi đáy sông nông hay cạn, mà không cách chi biết được, vì nước sông không trong vắt, mà lờ lợ vì có phèn và phù sa. Vùng đất này ngày xưa có lẽ là một phần của đại dương. Khi chơi trong gò nhà Ngoại, tụi thường lượm được nhiều vỏ sò thật đẹp và lạ mắt, không thấy ở đâu khác trong vùng. Chắc vì Ông Bà Cố khai hoang đã mấy chục năm trước, nhưng giữ miếng đất này như hồi mới tới, nên trong đất còn giữ được di tích cũ. Các nơi khác, người ta xây nhà, hoặc đào lên làm ruộng, dần dần cũng xóa hết vết tích ngày trước, hoặc bị nước sông cuốn đi mỗi bận nước ròng. Phải chăng chính đại dương đã trôi lên, nước biển về trời, để tặng cho con người miền đất trù phú an hoà này?

Ngó mông một hồi thì tụi thấy nhúc nhúc. Không biết say ghe hay say nắng. Chiều đó, khi cạo gió cho tụi, Mẹ nói tại tụi bị say sóng, giống Mẹ. Tụi không chịu. Tụi bị say ‘sông’ chứ không phải say sóng, vì ghe chỉ đi trong những con sông nhỏ nước lợ của quê tụi, chứ có ra biển đâu mà có sóng. “Ồ, thì có cái gì mà con không biết.” Mẹ già dò nói vậy, để tụi ngồi yên. Tụi sợ sâu, sợ bóng tối, không sợ ma lắm, nhưng sợ hơn cả là cạo gió. Mẹ nói tụi như con sâu đo, dùm người lên, không cạo được. Có nhiều lúc tụi trúng gió nặng, gió đỏ rừ, cạo tới đâu nổi dề tới đó, mà cứ dùm người, Mẹ bực quá, đét vô đít tụi một cái, nhưng tụi vẫn cứ dùm. Mẹ sanh tụi ra vậy, đâu phải tại tụi.

Ghe về tới mé sông, thì chủ ghe tấp vô bờ, rồi đi băng gò vô kêu Di ra lấy mía. Di Thơ đã chở tụi về tới nhà cả nửa tiếng rồi. Đi ghe thì lâu hơn đi xe đạp, vì ghe mía nặng, chỉ có một người chèo, mà phải đi vòng chứ không đi tắt được như đi bộ. Đàn ông trong nhà xếp hàng ra vác mía, mỗi bó chừng chục cây dài ngoẵng, đem chắt vô mé hè. Chiều đó, đàn bà xúm vô chặt lấy mắc mía, bỏ vô bao bố, đem ngâm dưới đĩa cho nó lên mọng. Đàn ông thì đi mần cỏ ngoài gò, lên liếp để đặt mía xuống dưới rãnh. Ban đầu khi đặt mía, thì phải đặt ở dưới rãnh để tưới nước cho nó mau lớn. Khi mía lớn rồi, thì mới vô chân mía, giữ cho gốc mía được chắc, vì cây mía thì cao và thon, nếu gốc không vững thì sẽ ngã, cây không lớn đều mà cũng không mạnh, lại cong queo, sau này cũng khó chặt để bán. Mỗi tuần lại phải đánh lá mía, để cây mía vượt lên, và đám mía không bị rậm. Có nắng thì mía mới ngon và mới ngọt. Di Thơ và Di Hiền làm gì cũng công phu hơn

người ta. Không ai trồng mía mà tỉ mỉ như hai Dì, nhưng nhờ vậy mà mấy người lái mía thích mua mía nhà Ngoại. Nhất là hai Dì làm ăn lúc nào cũng thành thật và nghĩ tới người khác.

Khi người lớn chặt mía, thì bầy con nít xúm quanh hôi của, lượm lóng mía đem vô rửa rồi xướt, hoặc đưa nào theo thủ tục thì lấy dao thót ra róc, chặt cục nhỏ. Nhưng chỉ có đưa nào dại mới làm theo thủ tục. Lấy dao thót ra tới thì tụi kia đã ăn hết nửa rỏ rồi. Mà ngồi xúm một đám, vừa xướt mía, vừa nói chuyện rồn rảng, mới thích. Con nít quê nghèo, chỉ cần một rỏ mía lóng là đủ thành tiệc. Miễn là chịu ngồi chơi với nhau. Đánh lộn, giận lộn như cơm bữa. Nhưng có mía lóng thì ngu gì mà giận. Giận lấy xẩy cùi. Đưa nào giận, ngồi riêng, thì khỏi vui, khỏi xướt mía. Dễ ợt!

Đang ăn thì thằng Tín kêu lên, “Coi kia!” Cả đám nhìn lên. Lần nào cũng vậy, hễ thấy con Ít, con của bà Sáu Bún ở xóm trên trờ tới đầu đường, là tụi tôi xúm nhau bung rỏ mía lóng đem cất, dù đang ăn ngon lành. Con nhỏ này, tuy vai vè thì tụi tôi phải kêu bằng chị, nhưng không đưa nào thèm thí cho nó một tiếng chị bao giờ. Nó thấy cái gì được mắt là xin, xin không ngại ngần, xin không cân nhắc. Nó mở miệng, là Bà Ngoại cho, còn tụi tôi thì chung hứng, không dung bất ngờ mắt của mắt vui. Lần nào chặt mía, nó cũng mò xuống. Ở đây ai cũng đi bộ hay đi xe đạp bằng đường bờ con, nên lúc gặp nhau trên đường, hay nói chuyện trong xóm. Ghe mía về tới bờ sông nhà Ngoại thì trên xóm trên, con Ít cũng biết. Nó rành thời khoá biểu mua mía, đón mía, chặt mía, ngâm mía của nhà Ngoại từ lâu. Khi chặt mía, nó sẽ có mặt để xin mía lóng. Con Ít chưa lớn mà đã thích điệu, đi cà vạt cà vạt từ ngoài sân vô, rồi đon đả:

- Thưa Bà Bảy!

- Ít đó hả con? Vô nhà chơi, con. Mấy đưa nhỏ, lấy mía ra cho chị Ít ăn coi nè.

Chúng tôi nhìn nhau ngán ngẩm. Giấu rỏ mà cũng không yên. Chúng tôi đặt tên cho con Ít là ‘cán bộ cấp cao’ - nói theo mặt mã là ‘cờ bờ cờ bờ’ và phải nhả mặt, lắc đầu khi nói - vì lần nào nó tới, chúng tôi cũng bị nó tịch thu cái gì đó. Nó tịch thu bằng ánh mắt. Nó chỉ cần nhìn cái gì một cái, thì Bà Ngoại kêu tụi tôi cho liền. Tôi nghe trong ca dao, người ta hay nói, “Con mắt em sắc như là dao cau.” Chắc là nói con mắt của con Ít. Mắt nó nhìn một cái, là cắt đứt mối quan hệ sở hữu giữa chúng tôi và đồ đạc của chúng tôi. Sắc như vậy mới sợ chứ.

Lần này cũng không thoát. Cả đám vừa nê rỏ mía lóng ra tới, con Ít sà vô liền. Rồi nó buông rỏ đứng lên. Tụi tôi tưởng lần này nó biết chuyện, hí hứng trong bụng. Nó nói với Bà Ngoại tôi một câu gọn hơ:

- Bà Bảy cho con đem dia cho Má con ăn ghen.

Bà Ngoại ừ cái cộc, cũng gọn hơ. Cái chiêu này thì tụi tôi không ngờ tới, nên không phản ứng kịp. Rỏ mía nặng vậy, mà con Ít xóc lên, bung một bên hông, càng gọn hơ. Nó đi xăm xăm ra tới ngoài sân rồi mà mấy đưa còn đứng ngó nhau như trời trồng. Tưởng chỉ phải tạm thời ngưng ăn thì mất ngon thôi, nào ngờ mất luôn của. Mọi việc diễn ra trong vòng vài cái chớp mắt. Diễn ra một cách gọn hơ. Mấy

lần trước, con Ít lượm hết lóng ngon đem về. Nó lượm lóng nào mập mà da sậm, nghĩa là lóng ở phía dưới góc, ngọt hơn, nhiều nước hơn. Nó đi rồi là tụi tôi xúm nhau lượm những lóng còn lại lên, rồi liệng trở xuống, vì toàn lóng trên ngọn, lạt nhách, có gì ngon mà ăn! Lần này thì tới cái rỏ cũng không còn, nói chi là mía ngon. Phải rồi, má nó là cháu, kêu Ngoại bằng dì. Nó xin cho má nó thì làm sao Ngoại hồng cho! Mỗi lần nhà bị công an xả xét, họ lấy đi cái gì, tụi tôi cũng buồn theo người lớn, nhưng rồi ra sông tập bơi, đi tắm đìa, đi hái ổi, ra rẫy bắt công, một chút là quên. Những thứ bị mất đi tuy quý giá, nhưng không mang đậm ý nghĩa đối với cuộc đời thơ ngây của chúng tôi. Chuyện đó để người lớn lo. Nhưng bữa nay, chỉ có rỏ mía lóng này để huyên náo. Rỏ mía đi rồi, cả đám như con lật đật bị đứt dây thề.

Mía ngâm chỉ ít ngày là chất đường lên men, thịt mía đỏ au, có mùi nồng nồng. Ở mắt mía, cái mộng tròn u, đẩy lên một cục. Người lớn đem những mắc mía đã lên mộng ra đặt vô những cái liếp đã cuốc sẵn mấy bữa trước. Ghim mía xuống xong, thì mọi người xúm nhau, mỗi người một cái đòn gánh, gánh hai cái thùng có bông sen, lội xuống đìa gánh nước lên, ria tưới cả hai hàng mía cùng một lúc. Cái thùng bằng nhôm hình chữ nhật, có cái vòi đưa về phía trước khá dài. Nước trào ra vòi sen, tuôn xuống trên rãnh mía, kêu rào rào, như lời thăm hỏi. Đất mịn mở tung da thịt, đón nước vào để nuôi mía. Mặt trời lừng thừng bỏ xuống khỏi chân trời phía xa, nhắm mắt. Ở xóm bên, tiếng ai kêu vịt chiều “chuốc chuốc chuốc” từng hồi. ♦

Lá Thư Canada

■ Trà Lũ



NHỮNG PHƯỚC LÀNH

Trời đã vào cuối thu. Mới đó mà rừng phong sau nhà đã bắt đầu thay áo. Không phải áo xanh biến thành áo vàng rồi bay đi ngay đâu. Không, đây là một chu kỳ đẹp vô cùng của thiên nhiên Canada. Khi cây phong cảm thấy cái lạnh hanh hanh thì họ nhà phong liền thì thầm gọi nhau thay áo. Màu vàng len lén một chút ở cuống lá. Màu vàng ngập ngừng cả tuần lễ rồi màu vàng mới lan ra. Rồi màu hồng mới hiện lên. Rất e ấp. Mãi rồi lá cây mới chuyển sang màu đỏ, rồi đỏ tươi, rồi đỏ thắm. Lá phong đổi màu theo độ ánh nắng. Vì tầng cây ngậm nắng ở những góc độ khác nhau nên nhịp chuyển màu cũng khác nhau. Và biến thành một tác phẩm màu đẹp tuyệt vời. Đồi phong biến thành một cuộc triển lãm, khách du lịch khắp nơi đổ đến đây để chiêm ngắm, để chụp hình, để tìm hứng làm thơ làm nhạc. Canada lớn hơn nước Việt Nam 30 lần mà chỉ có 33 triệu dân. Dân chúng chỉ sống ở phía nam sát miền biên giới với Hoa Kỳ, ngoài ra là rừng cây. Các cụ thủ tướng tưởng tượng một rừng cây xanh như vậy, mà bây giờ những màu xanh vàng hồng đỏ chen lẫn nhau thì đẹp biết chừng nào. Dân Canada giỏi vẽ giỏi làm thơ làm nhạc có lẽ nhờ vậy.

G iữa mùa lá phong thay áo đẹp này thì nước Canada vừa xong cuộc tổng tuyển cử. Thủ tướng Justin Trudeau tái đắc cử ngày 21 tháng 10 vừa qua với một chính phủ thiểu số. Tổng số ghế quốc hội là 338, Đảng Tự Do của ông chỉ chiếm được 157 ghế, nên ông còn cần cộng tác với một đảng khác nữa thì mới bền vững, chứ không thì nhiệm kỳ của ông rất mong manh. Hình như ông muốn cộng tác với đảng Tân Dân Chủ NDP có 24 ghế thì phải. Đảng Bảo Thủ đối lập đã chúc mừng ông ngay. Việc này làm tôi thấy dân Canada thật là văn minh tiên bộ, khác với dân Việt mình: đảng tôi mà thất bại thì không bao giờ chúng tôi

công nhận kết quả của đảng anh, tôi sẽ tố cáo anh gian lận. Dân mình thường vậy đó. Cầu xin ông thủ tướng trẻ Trudeau mới 47 tuổi này theo kịp bước chân của ông bố ngày xưa. Các cụ nhớ Cụ Pierre Elliot Trudeau chứ, cụ là người đã mang Hiến pháp Canada từ bên Anh về nước, đã làm ông hàng xóm Hoa Kỳ nhiều phen chói với nhưng nể phục. Tên cụ Pierre Elliot Trudeau, viết tắt là PET, đã được đặt cho phi trường quốc tế Toronto từ năm 2003.

Tháng 11 cũng là tháng nhớ tới những người đã khuất, lễ các chiến sĩ trận vong. Lễ này làm tôi nhớ tới bài thơ nổi tiếng 'In Flankers Fields' của thi sĩ John McCrae. Ông là một y sĩ trong

quân đoàn Canada đi giải cứu Âu Châu ở Flankers vào thời Đệ Nhất Thế Chiến. Trên cánh đồng hoang Flankers này có một loài hoa dại tên là Poppy màu đỏ. Nhiều chiến binh Canada đã nằm xuống trên cánh đồng này. Y sĩ John McCrae xúc động đã làm ra bài thơ mô tả chiến trường đẫm máu và khóc thương đồng đội. Một lời thơ trong bài này đã được ghi trên đồng bạc mệnh giá 10 đô la. Các cụ đã thấy có nước nào in lời thơ trên đồng bạc chưa? Các chiến binh Canada tử trận đã được chôn cất ở đây giữa cánh đồng đầy hoa poppy, nên bây giờ, hàng năm, các cụ chiến binh Canada vẫn đứng ở các ngã tư cài hoa poppy cho mọi người để ghi

nhớ người xưa và việc xưa.

Tháng 11 này còn làm tôi nhớ tới những cái chết đầy oan khiên. Như cuối tháng 10 vừa qua có xe tải đông lạnh chở 39 xác chết khi tới vùng Essex ở Anh quốc. Họ là những ai đây ? Báo chí quốc tế đang làm âm lên việc này. LM Cao Gia An ở Quảng Trị nói rằng đây toàn là dân Miền Trung bỏ nước đi tìm một tương lai tốt đẹp hơn nhưng đã bị lừa vào xe tải đông lạnh khi tới Anh. Trên mạng tôi thấy đăng một bài thơ của một cô gái mang tên Trà My trong số 39 nạn nhân này. Trước khi chết, cô gửi qua email cho mẹ ở nhà rằng con đang bị nghẹt thở. Bà mẹ đã cho phổ biến bài thơ đầy nước mắt này:

Mẹ ơi con khó thở. Con đang chết, mẹ ơi. Tổ quốc ơi, người Việt đang chết ở xứ người. Tổ quốc ơi, hãy hỏi, Vì sao nhiều đồng bào, Phải mất tiền để chết. Xin hãy hỏi : vì sao ?

Qua hơi tàn của một em gái VN đang hấp hối này ta thấy có bóng dáng những gian dối, mách mung, tham nhũng của những kẻ đang cầm quyền VN. Quốc hội VN vẫn nín khe...

Cũng trong tháng 10 vừa qua có cái chết của thứ trưởng giáo dục Lê Hải An. Báo chí đưa tin là ông ra hành lang lầu 8 và bị té xuống đất. Chẳng lẽ văn phòng của một thứ trưởng mà hành lang chật hẹp đến độ ra một cái là té liền sao ? Thật là vô lý. Nghe nói ông thứ trưởng này đang tố cáo một số viên chức trong bộ giáo dục những tội ác gì đó . Kinh thật. Sống với những người CS, người dân phải sợ từng ngày. Kia xem ngài Tổng Tịch Nguyễn phú Trọng đang khoẻ

manh về thăm Kiên Giang có một ngày mà xém chết. Sợ quá. Có luật nhân quả không các cụ ?

Đây là mấy cái chết gần. Xa hơn, tháng 11 chúng ta nhớ tới cái chết đầy oan khiên của Tổng Thống Ngô Đình Diệm. Ông ODP trong làng tôi khi nghe tới cái chết này thì lửa trong lòng ông bốc lên. Ông bảo Cụ Diệm đã bị chết một cách vô cùng oan khiên vào ngày 2-11-1963. Cái chết này đã kéo theo cái chết của Tổng Thống Kennedy ngay 3 tuần sau đó. Cái chết này đã làm cho giáo hội Phật Giáo VN chia đôi, một nửa là phe Án Quang với thầy Thích Trí Quang, một nửa là phe của thầy Thích Tâm Châu. Sự đổ vỡ này cho tới ngày hôm nay vẫn chưa thể hàn gắn lại được. Sự đổ vỡ này đã khiến giáo hội Phật Giáo mất đi một ngôi chùa Việt Nam Quốc Tự vĩ đại mà đáng lẽ ra phải có và sẽ oai hùng vô cùng, vì hồi 1963 sức mạnh của giáo hội Phật Giáo mạnh vô cùng, muốn gì cũng được . Báo chí còn ghi : Mọi sự cho việc xây chùa này đã sẵn sàng. Đất ở ngay trên đường Trần Quốc Toản Saigon rộng mênh mông. Tiền bạc dư thừa, tướng Dương Văn Minh và về sau tướng Nguyễn Cao Kỳ đổ vào biết bao nhiêu. Hoạ đồ đã vẽ xong, thật là nguy nga, tráng lệ, và hùng vĩ, xứng đáng là ngôi chùa đặc trưng quốc gia. Thế mà sự chia rẽ đã làm ngôi chùa không hề được khởi công. Dự án đã chết. Mấy nhà sư Bắc Kỳ chờ ngôi chùa này không được nữa mới quay ra xây chùa cho nhóm mình, đó là Chùa Vĩnh Nghiêm của Thầy Thích Tâm giác, ở bên cầu Công Lý Saigon.

Kể đến đây rồi Ông ODP kết :Tất cả những sự kiện này có phải là do cái chết tức tưởi và oan khiên của Cụ Diệm không ? Cụ thiêng lắm.

Chị Ba Biên Hòa nghe nói về những sự dữ trên đây thì xin làng bàn sang chuyện khác, xin bỏ những chuyện liên quan tới tháng 11, con số 11 xui quá. Cụ B.95 tròn xoe mắt hỏi ngay : Con số 11 xui lắm sao ? Chị Ba trả lời ngay : Dạ đúng. Ngày nha

- Khi ta gặp nguy, ta gọi điện thoại 911, ba con số này cộng lại có phải là 11 không?
- Biển số 9/11 ở New York bên Mỹ, 2 toà tháp đôi bị sập và bao nhiêu người chết, cộng ngang 3 con số này có phải là số 11 không?
- Hai tòa tháp ấy đứng xa trông có giống con số 11 không?
- New York là tiểu bang thứ 11 gia nhập liên bang Hoa Kỳ
- Chữ New York City có 11 chữ.
- Ngũ Giác Đài tiếng Anh là The Pentagon nơi bị bọn khủng bố tấn công cũng gồm 11 chữ
- Máy bay American Airlines đâm vào 1 cao ốc có 92 hành khách, cộng ngang con số 9 với 2 có phải là 11 không? Còn máy bay United Airlines đâm vào cao ốc kia chở 65 hành khách, cộng 6 với 5 có phải là số 11 không.
- Trên đây là những chuyện số 11 bên Mỹ, còn ở Việt Nam mình thì ông bà ta cũng kiêng con số 11. Chứng cứ : Tháng 11 cuối năm thì ông bà ta gọi là tháng Một, hai tháng cuối năm gọi là Một Chạp, còn tháng 1 đầu năm thì ông bà ta gọi là tháng Giêng,

Cụ B.95 nghe xong liền nói ngay : À há, bây giờ lão mới được nghe về con số 11 này. Nhưng thôi, xin nói những chuyện thời sự khác, vui hơn. Ông ODP liền kể :

Tin thứ nhất là Đức Cha Nguyễn Năng của giáo phận Phát Diệm ngoài Bắc được bổ nhiệm làm Tổng Giám Mục giáo phận Saigon trong Nam. Ngài sẽ là vị Tổng Giám mục thứ 4 của Saigon sau TGM Nguyễn văn Bình, Phạm Minh Mẫn và Bùi Văn Đọc. Khi nghe tin mừng này thì ai cũng vui, nhất là Cụ Chánh tiên chỉ làng. Cụ bảo hình như giáo phận Phát Diệm và giáo phận Saigon có duyên với nhau. Nhà này : Đức Cha Nguyễn Bá Tông gốc Saigon đang làm cha sở xứ Tân Định, thì 1933 được phong giám mục và được cử làm giám mục Phát Diệm. Bây giờ Đức Cha Năng đang làm giám mục Phát Diệm được cử làm Tổng Giám Mục Saigon. Có duyên với nhau quá chứ.

Tin thứ hai là tin về văn hoá. Ngày 8 tháng 11 này, GS Đỗ Khánh Hoan, một dịch giả danh tiếng quốc tế, sẽ ra mắt một bộ sách vĩ đại, ‘ **Platon Toàn Tập** ’ tại trụ sở Hội Các Chuyên Gia VN ở Vaughan miền bắc Toronto . Xưa nay tôi chưa hề nghe có tác phẩm nào dài tới 2 ngàn trang cả. Xin mời các cụ nghe lời ban tổ chức :

... Platon là một nhà tư tưởng vĩ đại của nhân loại, người đã khai sinh ra nền triết học Tây phương cách đây 2500 năm tại Hy Lạp. Platon dùng thể văn đối thoại để chuyển tải tư tưởng của mình về mọi lãnh vực của cõi nhân sinh, từ siêu hình học đến nhận thức

luyện, mỹ học, tình yêu, đạo đức và luật pháp. Platon để lại cho đời 42 đối thoại nhưng học giả đời sau xác định chỉ có 30 đối thoại là do chính ông chấp bút, số còn lại là ngụy tạo.

Toàn bộ 30 đối thoại của Platon đã được dịch ra tiếng Việt, in thành 2000 trang sách, được chia làm 2 tập. Giáo sư Đỗ Khánh Hoan đã dành hơn 10 năm trời để dịch sang Việt ngữ, từ nguyên tác tiếng Hy Lạp và tham khảo thêm từ những văn bản Anh, Pháp và Đức ngữ. Ngoài việc chuyển ngữ tác phẩm, giáo sư Đỗ Khánh Hoan còn chú thích cặn kẽ hầu giúp độc giả Việt bớt bỡ ngỡ khi tiếp xúc với triết học Tây Phương.

Buổi lễ ra mắt sách do ban giám đốc Học Viện Công Dân ở Houston sang Toronto tổ chức. Điều khiển cơ sở thuần túy văn hoá này là 2 vợ chồng ông bà Tiến Sĩ Nông Duy Trường và Tiến Sĩ Nguyễn Anh Lan.

Các cụ có bao giờ thấy một buổi ra mắt sách mà sách dài tới 2000 trang chưa? Đây là một nét son của văn hoá Việt Nam. Các sách xuất bản và phát hành xưa nay của Học Viện Công Dân luôn luôn về văn hóa, các tác phẩm rất kén chọn, được các độc giả cả hải ngoại cả trong nước rất ái mộ. Các cụ ở xa muốn biết về bộ sách mới này cũng như các tác phẩm của Học Viện Công Dân và GS Đỗ Khánh Hoan, xin liên lạc qua email : icevn@icevn.org

Chị Ba Biên Hoà hỏi tôi : Có phải GS Đỗ Khánh Hoan cũng là dịch giả cuốn ‘ *Lời Dân* ’ thơ Tagore ngày xưa không ? Tôi biết rõ việc này nên đã trả lời ngay : Đúng

vậy, cuối thập niên 1960 ở Saigon xưa, giới trẻ ai mà không có trong túi tập thơ nổi tiếng này. Chính GS Đỗ Khánh Hoan cho tôi biết tập thơ này đã tái bản 34 lần, tôi xin lập lại 34 lần, và ở VN hiện nay vẫn còn người in lậu. Thơ Tagore và lời dịch có lửa và có thần, các cụ ạ...

Xin tạm ngưng tin sách vở, để mời các cụ dự bữa ăn Lễ Tạ Ơn Canada ở nhà cụ Chánh, theo đúng truyền thống với món gà tây và bánh bí ngô. Gia đình Cụ Chánh được giáo xứ của Cha Paolo đứng ra bảo trợ từ trại ty nạn Pulau Bidong vào thập niên 1980. Cụ vẫn nói là mai một cụ nằm xuống thì con cháu cụ vẫn phải ghi nhớ lễ này.

Mở đầu bữa ăn là phần cầu nguyện. Cụ Chánh nước mắt rưng rưng đã cầu xin : Lạy Chúa, chúng con đội ơn Chúa đã sai Cha Paolo cứu chúng con từ trại ty nạn, đã khiến Cha Paolo coi chúng con như người anh em nghĩa thiết. Chúng con đội ơn Chúa đã cho chúng con một đời ấm no và hạnh phúc trên miền đất Canada thiên đàng này. Chúng con đội ơn Chúa đã cho chúng con bữa ăn đầy hương vị vừa Canada vừa Việt Nam này. Amen. Dân làng cùng lập lại lời Amen, và ngồi xuống bàn. Món đầu tiên do Chị Ba Biên Hoà và anh John nấu. Món gà tây ăn với sauce làm bằng nước trái mận, rồi món bánh bí ngô pumkin pie. Sau đó mới tới món chè bí ngô nấu với đậu xanh của Cụ B.95. Ôi, món bánh bí ngô Canada ăn với chè bí ngô VN, sao mà nó ngon thế này ! Ông ODP vừa cười vừa

(xem tiếp trang 105)

Trái Táo Noel

■ Trần Mỹ Duyệt

Thảm thoát mà đã 2019 lần kỷ niệm ngày Giêsu giáng trần. Mỗi năm mỗi khác, và mỗi nơi cũng mỗi khác. Có những năm trời mưa, giông bão, tuyết rơi. Có những năm thanh bình, và cũng có những năm chiến tranh. Riêng tại quê hương Việt Nam tuy hết chiến tranh nhưng lại chưa có thanh bình! Cái thanh bình, yên tĩnh của lòng người mà ngày ngày phải đối phó với những biến loạn về luân lý, đạo đức, văn hóa, kinh tế, xã hội, và cả chính trị nữa.

Nhiều nơi người ta mừng Giáng Sinh một cách nhộn nhịp, tung bùng. Nào hang đá, bò lừa, nào cây Noel, nhạc hòa vang réo rất... Người ta ăn chơi và tha hồ mua sắm, tặng quà. Ngược lại, cũng có những nơi, mà phần đông là thế, ở đó cơm không có ăn, áo quần không đủ mặc. Nhiều người phải cơ ro, run rẩy lạnh mướt trong đêm tối để đến thánh đường. Đối với những con người nghèo hèn như vậy thì Giêsu kể như lỗ, vì họ chẳng có gì mà mừng, mà tặng; ngược lại, Maria, Giuse và Giêsu còn phải móc túi ra để tặng quà cho họ nữa. Đúng ra, Thánh Gia cũng nghèo nên chẳng có quà cáp gì theo cái nghĩa trần thế, ngoại trừ những ơn phước lành mà các Đấng tuôn đổ xuống trên những tâm hồn thiện chí như lời thiên sứ đã hát mừng trong đêm đầu tiên Giêsu giáng trần: “Vinh danh Chúa cả trên trời. Bình an dưới

thế cho người thiện tâm.” (Luc 2:14)

Mỗi lần Giáng Sinh về, gần đến ngày kỷ niệm, Maria và Giuse thường hay ngồi cùng nhau ôn lại những kỷ niệm đã qua kể từ ngày ấy tại đồng quê Belem. Nghĩ lại mà thấy xót xa cho Hài Nhi, sinh xuống để cứu đời, mà đời đối xử với Ngài quá tệ. Giuse còn nhớ rất kỹ, không một ai, không một nhà trọ nào trong cái thành Giêrusalem đã đón tiếp ông bà ngoại trừ cái chuồng bò bỏ trống ngoài đồng quê Belem. Đêm đó, cũng may mà trong cái chuồng bò, còn có cái máng cỏ. Giuse đã phải vắt vẻo lau chùi cho bớt dơ bẩn, cho bớt mùi tanh hôi. Tội nghiệp cho Giêsu, cái máng cỏ như vậy thì sao mà ngủ cho được. Vừa tanh, vừa hôi, lại vừa lạnh lẽo nữa. Cũng nhờ mấy con bò, con lừa và bầy chiên do các mục đồng dẫn tới hà hơi sưởi ấm, nếu không một trẻ sơ sinh vừa chào đời như vậy cũng phải chết cồng. Gần 2000 năm sau, Nhạc sỹ Hải Linh đã cảm động ghi lại cảnh tượng này:

“Đêm đông lạnh lẽo Chúa sinh ra đời.

Chúa sinh ra đời nằm trong hang đá nơi máng lừa!”

Còn Maria thì hồi tưởng lại cái cảnh đêm hôm đó. Do linh tính của người mẹ báo cho biết gần đến ngày sinh, nên trên đường theo Giuse về Belem kiểm kê dân

số cũng mang theo được mấy tấm khăn, vài ba thước vải thô, rẻ tiền làm tã lót. Đó là chăn ấm, nệm êm của Giêsu. Và đó cũng là cái nôi có một không hai do Giuse chế tác từ chiếc máng bò lừa.

Ngoài những kỷ niệm đó, cả Giuse, Maria, và có lẽ Giêsu nữa vẫn nhớ như in là cũng vào giáng sinh năm đó, khi các mục đồng đang sắp sửa ra về, còn ba vua cũng đang nói những lời từ giã với Giuse, thì bỗng nhiên có một bà già từ đâu xuất hiện. Tóc bà bạc phơ, thân hình bà tiêu tụy, nét mặt bà buồn rầu, đáng đáp bà xem ra rất mệt mỏi. Lưng bà gù gập xuống gần sát đất như thể bà đang mang trên người bà sức nặng ngàn cân. Bà đến hang đá để làm gì?

Bà là ai? Tại sao lại đến đây? Hay bà là một phù thủy ở quanh quần đầu đó cạnh Giêrusalem muốn đến để hãm hại Hài Nhi? Trong lúc Maria hồi hộp đưa mắt dõi theo con người kỳ lạ ấy, thì Giuse đã thủ sẵn chiếc gậy mà ông đã mang theo suốt cuộc hành trình từ Nazareth về Belem. Nhưng chỉ có Giêsu bé thơ thì vẫn nằm im và không tỏ dấu gì hoảng sợ. Maria và Giuse đưa mắt nhìn xem và hỏi ý, thì dường như Hài Nhi muốn được gặp bà.

Thế là bà tiến lại gần bên máng cỏ. Bà khóc. Bà trút tất cả những nỗi niềm chất chứa có lẽ từ rất xa xưa lên tấm thân bé bỏng của Giêsu. Trước con mắt lo sợ của

Giuse, của Maria bà thò tay vào túi lấy ra một vật gì như trái táo đưa cho Giêsu. Và như một phép nhiệm mầu, khi Giêsu vừa đưa tay đón lấy nó, bà bỗng trở nên trẻ, đẹp và hạnh phúc lạ thường.

Rồi âm thầm như lúc đến, bà đã ra khỏi hang đá và biến mất trong bóng đêm. Mãi đến sau này, khi Giêsu chết treo trên thập giá, lúc ấy Maria mới hiểu rõ hơn về vật mà hôm đó người đàn bà kỳ lạ đã trao cho Người, đó là trái táo, trái táo vườn địa đàng, trái táo Evà đã hái và đưa cho Adong cùng ăn. Hệ quả của nó là sự chết và tội lỗi.

Sau này, mỗi lần Giáng Sinh về, cũng một Giáng Sinh như mọi khi nhưng có lẽ lại là một Giáng Sinh rất ý nghĩa thêm vào những kỷ niệm của Maria và Giuse. Hình như lịch sử lặp lại. Sau khi Giêsu đã từ già Mẹ về lại Thiên Quốc, Giuse cũng đã ra đi gặp các Tổ Phụ, chỉ còn lại một mình Maria nhưng mỗi lần nhớ đến đó, Maria không ngừng cảm ơn Thiên Chúa, và ghi nhớ mãi giây phút giao hòa đất trời, giây phút con người được Thiên Chúa thương yêu và tha thứ như thế nào. Đó đích thực là ý nghĩa của Giáng Sinh.

Và đêm nay đây, đêm kỷ niệm Con Chúa giáng trần năm 2019, với trí tưởng tượng lùi về cảnh đồng quê Belem hơn hai ngàn năm trước, Giêsu, Maria, Giuse cũng bắt gặp lần trong đoàn người đến viếng hang đá là một ai đó. Người này có lẽ cũng đến từ rất xa, xa lắm ở một phần đất nào đó trên hành tinh này. Người này trông rất mệt mỏi, tiều tụy, già nua, và lưng bị gù còng xuống do những gánh nặng của cả tâm hồn lẫn thể xác! Có cái gì đó như một trái đắng lúc

nào cũng đốt nóng và làm quận đau trong lòng, như một khối đá cứ mãi làm cho lòng nặng nề và chùng xuống. Nỗi khổ của người này là không nói được với ai, và cũng không ai có thể hiểu được những nỗi đau ấy nên không hy vọng nhận được một lời chia sẻ hay khích lệ. Và vì thế người này đã phải cầm nín, cay đắng!

Người này đến đây để làm gì? Chắc không phải là vị vua thứ tư đến từ một vương quốc xa lạ? Hay người này đến để trút bỏ những khối nặng nề có đó trong cuộc đời, trong tâm hồn lên Giêsu bé nhỏ? Hoặc cũng có thể người này đến để kể lể và đổ lỗi cho cuộc đời, cho thân phận kiếp người với Giêsu?! Nếu vậy thì làm phiền giấc ngủ của Hải Nhi quá. Những kẻ đến rồi đi tấp nập như vậy chỉ gây ồn ào và đánh thức giấc ngủ của Ngài. Tuy nghĩ là nghĩ như vậy, nhưng dường như ánh mắt của Maria đã bắt gặp ánh nhìn của người này. Người này đến để gặp Hải Nhi thật lòng. Không đến để phiền hà, nhưng đến để tìm nơi Ngài niềm hy vọng với đức tin đơn sơ, mặc dù vẫn đang mang trong lòng những ưu tư chồng chất. Trước mặt Hải Nhi Giêsu, người này vẫn chỉ trầm lặng, và rất suy tư. Vàng trán nhăn nheo kia chứng tỏ người này từng đã bị dày vò cả tâm lý lẫn thể lý. Sức ép của công việc, sức chịu đựng với cuộc sống, với thời gian qua thân phận con người.

Nhưng rồi cùng lúc Hải Nhi Giêsu mở mắt mỉm cười với người này.

Như Evà trong đêm Giáng Sinh đầu tiên đã run run dâng Chúa Hải Nhi trái táo mà bà đã hái từ cây táo giữa vườn địa đàng, trái táo oan kiên cho bà, cho Adong,

và cho toàn thể nhân loại. Người này cũng rút ra từ trong túi áo của mình và dâng lên Ngài một trái táo: Trái táo cuộc đời. Trái táo mà người này đã hái trong khu vườn diệu quang của cuộc đời đã được Thượng Đế ban tặng. Thời gian ban đầu, khi ăn trái táo ấy người này cảm thấy ngọt lịm bờ môi, chát ngắt và xôn xao cõi lòng. Nhưng với năm tháng trôi qua, nó đã trở thành trái đắng tiết ra nhiều độc tố khiến người này bị ngộ độc, và không còn khả năng tiêu hóa những vấn đề trong cuộc sống. Hệ thống hô hấp và tuần hoàn bị tắc nghẽn khiến cho hơi thở nhiều lúc nặng nề, hỗn hển không còn mang được những dòng máu nóng của tình yêu chuyển vào trái tim đang ngày càng trở nên cằn cỗi, khô héo. Nó cũng chặn lại những dòng oxy tinh tuyền dẫn đến não, kết quả là những suy nghĩ của người này trở nên hoang tưởng với thế giới bên ngoài và lạc lối trên đường về vĩnh cửu.

Rồi sau khi ngỏ lời cảm ơn Maria, Giuse, và Hải Nhi, người này đã lặng lẽ, lầm lũi đi vào màn đêm âm u, nhưng trong lòng lại cảm thấy nhẹ nhõm, bình an.

Đêm nay kỷ niệm Chúa Giáng Trần. Ngài đến để mang bình an và giải thoát cho những tâm hồn thiện chí, mà họ là những người lãnh nhận được sự giải thoát và phép lành bình an ấy. Từ nay, trong đêm thâm mênh mông và giữa không gian giá lạnh cuộc đời, người này vẫn cảm thấy ánh mắt và nụ cười mà Hải Nhi đã trao cho mình.◆

Noel 2019

THƠ GIÓ CHUỖNG CUÔNG PHONG

CON XIN LỖI MẸ

(Thay lời 39 nạn nhân chết ngộp bên Anh)

Con đang khó thở Mẹ ơi!
Chắc vài phút nữa con rời dương gian
Không nghe lời Mẹ khuyên can
Bao nhiêu ước vọng tiêu tan hết rồi
Tưởng rằng đi đến xứ người
Làm ăn khấm khá cho đời lên hương
Con nào quản ngại gió sương
Chỉ mong đổi cái thảm thương kiếp nghèo
Sửa căn nhà nhỏ vẹo xiêu
Cho em đi học, sớm chiều bụng no
Tương lai còn có hẹn hò
Không tiền là cứ nằm co nhìn đời
Cá chết đầy biển tanh hôi
Đất cần sỏi đá, còn người héo hon
Nhà nước thì lo vét bòn
Việc gì cũng phải đứt lòn mới xong
Tội cho bọn trẻ long đong
Liều mình bỏ xứ những mong đổi đời
Đâu dè tụi nó đánh hơi
Lập đường dây để buôn người kiếm Đô
Toàn tay chân cháu Bác Hồ
Mảnh mung với bọn côn đồ ngoại nhân
Thùng xe không chỗ duỗi chân
Kín bưng, lạnh buốt, xác thân rã rời
Đến khi biết bị lừa rồi
Cũng là kết thúc phận người oan khiên
Con đi để Mẹ buồn phiền
Còn thêm phải trả nợ tiền con vay
Ở nhà thì được xum vầy
Nhưng toàn bóng tối bữa vầy cuộc đời
Con xin lỗi Mẹ, Mẹ ơi!

CÔNG AN BIỂU TÌNH

Công an huyện Đông Anh, Hà Nội
Cũng biểu tình phản đối tham quan
Cướp luôn đất của "chó vàng"
Đóp dân chưa đã cắn càn lẫn nhau
Họ nhà chó có đau không nhỉ?
Lúc hành dân sát khí hầm hầm
Bây giờ đồng chí nó dâm
"Còn mình còn đảng" nên tâm là vừa



NHẤT TRẦN GIAN

Có thủ đô nào bằng Hà Nội?
Mỗi lần trời mưa là được lội
Nước uống sông Đà trộn lẫn dầu
Khói xe, bụi cát nuôi bùng phổi

Thế mà lãnh đạo vẫn khoe khoang
Nước ta đang thời kỳ huy hoàng
Nhìn đám dân đen chờ xin nước
Mới hay Hà Nội nhất trần gian!



TS PHẠM CHÍ DŨNG, CHỦ TỊCH HỘI NHÀ BÁO ĐỘC LẬP, BỊ BẮT

■ TS Phạm Chí Dũng. Ảnh: internet

Tiến sĩ kinh tế Phạm Chí Dũng, Chủ tịch Hội nhà báo độc lập Việt Nam vừa bị Công an thành phố Hồ Chí Minh bắt giam với cáo buộc “Làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam” theo Điều 117 – Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Cổng thông tin điện tử Công an TPHCM cho hay, ngày 21-11, Cơ quan An ninh điều tra Công an TP.HCM đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và thực hiện lệnh bắt bị can để tạm giam, lệnh khám xét đối với Phạm Chí Dũng (53 tuổi; quê quán: Tỉnh Đồng Tháp; thường trú tại phường 1, quận Tân Bình, TPHCM).

Cũng theo Công an TPHCM, “thời gian qua, Phạm Chí Dũng có nhiều hoạt động công khai vi phạm pháp luật nghiêm trọng và rất nguy hiểm; tác động xấu đến sự ổn định xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến an ninh trật tự thành phố.

Do đó, việc khởi tố để điều tra đối với Phạm Chí Dũng là rất cần thiết và đúng quy định của pháp luật. Quá trình thực hiện lệnh bắt, khám xét đối với Phạm Chí Dũng được Cơ quan An ninh điều tra thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và thu được nhiều tài liệu, vật chứng



quan trọng phục vụ công tác điều tra.”

Mạng báo Thanh niên dẫn tài liệu từ cơ quan công an cho hay, ngày 4/7/2014, ông Phạm Chí Dũng (Chủ tịch Hội Nhà báo Độc lập Việt Nam – IJAVN) ra “Tuyên bố thành lập IJAVN” với số lượng ban đầu hàng chục thành viên.

Theo cơ quan chức năng Việt Nam, nội dung Điều lệ hoạt động của Hội thể hiện rõ quan điểm là tổ chức xã hội dân sự..., là trái với quy định của pháp luật Việt

Nam.

“Ngoài ra, IJAVN còn vi phạm pháp luật Việt Nam về lập, quản lý tên miền “Việt Nam Thời báo” không đăng ký, xin phép cơ quan chức năng theo quy định tại Nghị định 72/NĐ-CP của Chính phủ.

IJAVN ra tuyên bố vào Hội là không phân biệt quan điểm chính trị, giữ quan điểm làm báo ôn hòa, sự thật và khách quan về chính trị và xã hội, nhưng hầu hết các bài viết đều mang màu sắc cá nhân, tư tưởng thù địch; đều có

chung quan điểm là chống Đảng, Nhà nước.

Từ khi thành lập, IJAVN còn ra nhiều thông báo, tuyên bố; tham gia ký, vận động kêu gọi các cá nhân, tổ chức tham gia ký tên các tuyên bố công khai chống đối lại các hoạt động của chính quyền,” tài liệu từ cơ quan công an cáo buộc.

Tiến sĩ kinh tế Phạm Chí Dũng từng là cán bộ công tác tại ban An ninh Nội chính Thành ủy TP HCM.

Hồi năm 2012 ông bị bắt khẩn cấp vì bị tình nghi biên soạn tài liệu ‘nhằm lật đổ chính quyền nhân dân’.

Sau đó, ông bị khởi tố hai tội danh “Âm mưu lật đổ chính quyền” (theo Điều 79 Bộ luật hình sự) và “Tuyên truyền chống nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (theo Điều 88 Bộ luật hình sự).

Tuy nhiên sau sáu tháng tạm giữ, công an đã thông báo cho ông về việc đình chỉ điều tra và kết thúc

vụ án.

Năm 2013, ông Dũng tuyên bố ra khỏi đảng và một năm sau ông thành lập Hội Nhà báo độc lập để phản biện các chính sách của nhà nước Việt Nam, lên tiếng về chủ quyền biển đảo.

Ông Dũng cũng có bài viết được đăng trên các Đài Tiếng nói Hoa Kỳ VOA và báo Người Việt... đồng thời trả lời phỏng vấn Đài Á Châu Tự Do.◆

NHỮNG PHƯỚC LÀNH

(tiếp theo trang 100)

chỉ vào Anh John và Chị Ba : nó ngon và hợp nhau y như cặp vợ chồng hạnh phúc này. Nghe vậy, Chị Ba e thẹn cúi đầu, má chị đỏ hây hây, trông cô gái Biên Hòa bữa này đẹp hết sức.

Và tiếng cười đã nổ ra từ đây. Anh John được cả làng yêu cầu mở đầu chuyện cười. Anh vui vẻ kể ngay : Tháng trước tôi kể chuyện bà Nguyễn Thị Hồng bóp để một anh công an ở Saigon thành công. Sáng hôm nay tình cờ khi rở lại tập báo cũ năm 2001 tôi gặp một chuyện còn khiếp đảm hơn chuyện bóp cụ Hồ của bà Hồng trên đây. Chuyện xảy ra ngày 9.1.2001 ở bên Anh. Rằng có một chị sồn sồn kia tên là Carr ở tỉnh Tyneside, bữa đó đi dự tiệc cưới một người bạn thân. Không hiểu sao giữa bữa tiệc xảy ra vụ cãi nhau. Chú rể đánh cô dâu. Chị Carr thấy cô dâu là bạn rất thân của mình bị tấn công thì liền

nổi máu anh hùng, xô chú rể té xuống, rồi xé quần chú rể ra, cắn đứt liền một viên bi. Báo chí kể có thể, không cho biết thêm chi tiết rồi chú rể sẽ ra sao...

Làng tôi lại cười ầm lên. Phe các ông thì thốt lên : Liền bà bên Anh dữ quá, liền bà Canada của chúng ta đâu có thể bao giờ. Phe các bà gật đầu đồng ý ngay : Đúng, liền bà Canada toàn những thánh nhân không à. Cụ B.95 hỏi ngay : Xin mấy bà kể tên mấy nữ thánh nhân Canada coi.

Phe các bà không được chuẩn bị việc này nên nín khe. Anh John liền nhảy vào lập công với vợ. Anh bảo chuyện thánh nhân thì anh không nhớ rõ, nhưng chuyện nữ nhân tài thì anh có nhiều. Chẳng hạn chuyện nữ ca sĩ nổi tiếng Céline Dion. Các cụ biết người ca sĩ danh tiếng này chứ. Rằng khi bà mẹ mang bầu

lần thứ 13, bà thấy mệt mỏi quá nên định phá thai. Bà đem tâm sự phá thai này hỏi ý một ông cha linh hướng. Vị linh mục này đã hết lời khuyên nhủ bà đừng làm việc giết người . Bà hồi tâm và giữ thai. Rồi bà đẻ ra một đứa con gái. Đứa này chính là ca sĩ Celine Dion nổi danh khắp thế giới hiện nay của Canada. Cả làng vỗ tay vì chuyện hay quá.

Nghe xong, cụ Chánh chấp tay như cầu nguyện lúc đầu bữa : Con đội ơn Chúa đã cho chúng con những phước lành, một Celine Dion, một Đỗ Khánh Hoan, một Học Viện Công dân.◆

TRÀ LỮ

HOÀNG TỬ HÒA BÌNH

■ Nguyễn Ngọc Thế

Nói đến hoà bình, không ai mà không nghĩ đến chiến tranh. Nếu không có chiến tranh thì người ta cũng không mấy khi đề cập đến hai chữ hòa bình.

Lịch sử trong quá khứ cũng như thời cận đại, mỗi khi chiến tranh xảy ra đã gây biết bao chết chóc, tàn phá, hủy hoại. Vẫn biết hậu quả của chiến tranh là vậy nhưng tại sao con người vẫn còn tiếp tục đeo đuổi chiến tranh. Chiến tranh đã xảy ra giữa nước này với nước kia. Chiến tranh đã xảy ra ngay cả trong nội địa của một quốc gia. Người Pháp đã có lý khi cho rằng, “Qui terre a, guerre a”. Thật vậy, Biển Đông (South China Sea) mà chúng ta nghe biết hiện nay qua các tin tức thời sự mỗi ngày thì nước Tàu đang có mộng lớn muốn làm bá chủ cả Biển Đông, gây nên những tranh chấp căng thẳng mang tính cách quốc tế.

Đọc sử Việt không ai mà không nghe nói đến thời Nam Bắc phân tranh. Dưới thời Trịnh – Nguyễn phân tranh (1627-1672), sông Gianh (thuộc tỉnh Quảng bình) là ranh giới. Cuộc phân tranh này kéo dài suốt 45 năm, dù là vũ khí lúc ấy hãy còn thô sơ nhưng cũng đã gây biết bao đổ vỡ tan hoang, chết chóc và lòng người thù oán nhau.

Suốt dọc từ thế kỷ 16 cho đến thế kỷ 19, đặt biệt là dưới thời các vua Quang Trung, Minh Mạng, Thiệu Trị, Tự Đức, đã xảy ra bao nhiêu vụ giết chóc, tù đầy khi các nhà truyền giáo Tây phương đặt chân đến truyền đạo tại Việt nam. Lúc mà đạo Chúa được loan truyền trên miền đất Việt thì cũng là lúc bắt đầu có những vụ giết chóc, tàn sát, phân sáp, không kể lớn bé trẻ già. Nhiều nhà thờ đã bị đốt phá. Vua quan hiềm ghét “tả đạo” vì cho là “đạo lai căng”. Vậy, việc theo đạo Chúa là một trọng tội? Theo đạo Chúa thì cho là bỏ ông bà, bỏ tổ tiên (sic). Nhưng thực ra đâu phải vậy, ông bà tổ tiên được con

cháu ngày ngày kính yêu, tưởng nhớ, và hằng luôn cầu nguyện qua những kinh nguyện mỗi ngày hay qua các thánh lễ của linh mục dâng tiến trên bàn thờ. Máu của những người con Chúa đã đổ ra đổ đây vì lòng tin kiên vững, không hề lay chuyển. Những con bão táp, giết đạo rồi cũng nguôi ngoai dần.

Chưa hết, hơn nửa thế kỷ trở lại đây, nước Việt, một lần nữa, lại lâm vào cảnh nội da xáo thịt, đất nước bị chia đôi qua lần đàm phán tại Genève năm 1954. Hai miền, hai thể chế: quốc - cộng mà chưa hề một lần ngồi xuống để cùng nhau tìm kiếm một giải pháp hòa bình, chấm dứt chiến tranh, đem lại sự an hòa cho dân tộc. Ranh giới giữa hai miền, một lần nữa, lại cũng lấy dòng sông chia cắt đôi bờ: sông Thạch Hãn với chiếc cầu Hiền Lương, nằm trên lãnh thổ tỉnh Quảng trị.

Chia đôi để rồi bên miền Bắc tìm cách lấn chiếm, xâm lăng miền Nam. Người anh em miền Bắc, vì được gieo rất sự hận thù đến tột cùng, nên hiếu chiến. Nhiều thanh niên đã từng gục ngã, bỏ thân nơi các rừng rú, đường mòn cũng như tại các chiến trường miền. Bên phía Nam được ví như “cây muốn yên mà gió chẳng ngừng”, và vì hai chữ Tự Do và cứ mãi lo phòng ngự, nên bao chiến binh cũng đã hy sinh trước họng súng thù! Nhìn lại, âu cũng là người Việt cả mà.

Cuộc chiến kéo dài dai dẳng suốt 30 năm (1945-1975) khiến cho đến hàng triệu người phải chết bởi lòng tham vô bờ của những người cộng sản muốn nhuộm đỏ cả giải đất Việt hình chữ S. Rồi lại đàm phán, lại bàn đến chuyện hòa bình, ngưng bắn. Cuộc đàm phán dai dẳng tại Paris (Pháp quốc) trong khi ngoài trận địa lại có bao người trai phải hi sinh. Hiệp ước “Tái Lập Hòa Bình tại Việt Nam”, cuối cùng cũng được

ký kết giữa hai miền Bắc - Nam, và có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 1 năm 1973. Tuy nhiên, chữ ký chưa ráo mực thì cộng quân đã lại mở một cuộc chiến mới đề rồi đưa đến việc thôn tính toàn bộ miền nam Việt nam năm 1975!

Nước Việt thân yêu nay đã không còn chiến tranh nữa nhưng vẫn chưa có hòa bình thực sự. Không còn chiến tranh không có nghĩa là đã có hòa bình. Tiếng súng đã ngưng rồi nhưng lòng người vẫn chưa được yên hàn. Hòa bình, hiểu đơn giản là không còn tranh chấp, không còn cảnh cá lớn nuốt cá bé, không còn cảnh hiếp đáp, mạnh được yếu thua. Chỉ thực sự có **HÒA BÌNH** khi đã thực sự có **CÔNG LÝ**. Phải có công lý thì mới có hòa bình. Ai kêu gọi cùng sống trong hòa bình mà không thực thi công lý thì người ấy chỉ là kẻ nói suông, không thực tế.

Trong bài diễn văn đọc trước Đại Hội đồng Liên hiệp quốc ngày 4 tháng 10 năm 1965, Thánh Phaolô VI Giáo hoàng đã lên tiếng: **“Đừng bao giờ có chiến tranh. Hòa bình phải hướng dẫn vận mệnh các dân tộc và của toàn thể nhân loại.”**

HÒA BÌNH, trước hết phải được bắt đầu bằng chính nội tâm của mình. Hòa bình chỉ có thể có khi tâm hồn con người biết nghĩ đến lợi ích của người khác, biết nghĩ đến những nhu cầu thiết thực trong đời sống của tha nhân. Làm sao để cho mọi người đều có cuộc sống hài hòa, yên vui khi chính mỗi người phải biết thực sự hi sinh cái lợi, cái tiện nghi của mình vì nhu cầu của người anh em. Một vài câu chuyện nhỏ sau đây nói lên tinh thần đó.

“Ai cũng biết, vị vị danh tướng Dwight Eisenhower của Mỹ (1890-1969) thời đệ nhị thế chiến. Ông là một vị tướng 5 sao trong Lục quân Hoa Kỳ và là Tổng thống Hoa Kỳ thứ 34 từ năm 1953 đến 1961. Trong thời Đệ nhị Thế chiến, ông phục vụ

với tư cách là tư lệnh tối cao các lực lượng đồng minh tại Châu Âu, có trách nhiệm lập kế hoạch và giám sát cuộc tiến công xâm chiếm thành công vào nước Pháp và Đức năm 1944-45 từ mặt trận phía Tây.

Vào thời gian đó, một hôm tướng Eisenhower cùng với đoàn tùy tùng của ông vội vã lái xe về tổng hành dinh quân đội ở Pháp để tham dự một cuộc họp khẩn cấp. Lúc đó trời đang mùa đông lạnh buốt lại thêm mưa tuyết rơi phủ đầy khắp nơi. Xe đang chạy thì ông bất ngờ để ý nhìn thấy có hai vợ chồng già người Pháp ngồi ở bên lề đường đang run rẩy vì cái lạnh giá buốt. Ông lập tức ra lệnh cho đoàn tùy tùng ngừng lại và muốn phái một thông dịch viên tiếng Pháp tới hỏi thăm cấp vợ chồng này. Một viên tham mưu nhắc nhở ông là nên để cho nhân viên công lực tại địa phương lo chuyện này, phái đoàn phải đi nhanh lên vì sợ trễ cuộc họp. Ông nói nếu đợi cảnh sát địa phương tới thì sợ là quá muộn và hai người này sẽ chết công.

Sau khi hỏi thăm, ông Eisenhower biết được là họ đang muốn tới Paris để gặp con trai nhưng xe của họ bị chết máy giữa đường. Ông bảo hai vợ chồng già mau lên xe của ông. Ông không hề quan tâm đến chức phận của ông và không hề tỏ thái độ gì trước hai kẻ đang gặp nạn này. Ông chỉ theo bản tính lương thiện vốn sẵn có của ông là luôn luôn muốn giúp đỡ người hoạn nạn mà thôi. Ông liền ra lệnh thay đổi lộ trình, đưa cặp vợ chồng tới Paris trước, rồi ông và đoàn tùy tùng mới lái xe tới tổng hành dinh để dự cuộc họp.

Không ngờ chính sự chuyển hướng đi thành linh ngoài kế hoạch này đã cứu mạng ông! Quân Đức Quốc Xã có tin tình báo nên biết chính xác hành trình của ông và đã bố trí sẵn các tay súng bắn tỉa nấp rình tại các ngã tư. Nếu ông tới thì sẽ bị hạ sát ngay chỗ đó. Nhưng hóa ra chỉ nhờ vào cái tâm lương thiện, cái lòng từ bi đã giúp ông đổi lộ trình và tránh thoát cuộc mưu sát này. Quả là tự cứu mình bằng cách giúp người khác.”

Một câu chuyện nữa nói về một danh

nhân khác trên thế giới:

“Chuyện kể về ông Gandhi. Ông là một vị anh hùng của dân tộc Ấn Độ, ông đã chỉ đạo cuộc kháng chiến chống chế độ thực dân của Đế quốc Anh và giành độc lập cho Ấn Độ với sự ủng hộ nhiệt liệt của hàng triệu người dân. Ông được dân Ấn Độ gọi một cách tôn kính là “Linh hồn lớn”, “Vĩ nhân”, “Đại nhân” hoặc là “Thánh Gandhi”.

Người ta kể chuyện là có thời ông Gandhi đi một chuyến xe lửa. Khi xe bắt đầu chuyển bánh, ông nháy vội vã lên tàu khiến cho một chiếc giày của ông rơi xuống đường. Ông không thể nào nháy xuống để nhặt lại chiếc giày trong khi tàu chạy càng lúc càng nhanh. Ông bèn tháo luôn chiếc giày còn lại trong chân và ném về phía chiếc giày kia ở dưới đường. Hành khách trên tàu tỏ vẻ ngạc nhiên khi nhìn thấy thế và lấy làm lạ về hành động kỳ quặc của ông.

Gandhi mỉm cười và ôn tồn giải thích rằng: “Nếu có một người nghèo nào lượm được chiếc giày thứ nhất thì người đó có thể tìm thấy chiếc thứ hai và như thế là có được đủ đôi giày để đi.”

Chúng ta ít khi nghĩ đến các người khác mà thông thường chỉ nghĩ về chính bản thân mình mà thôi. Khi bị mất mát thì điều đầu tiên chúng ta nghĩ đến là những thiệt thòi và bất hạnh của mình. Kế đó mất thêm nhiều thời gian nữa để nuối tiếc, than thở, rồi sinh ra chán nản. Nhiều khi trở nên bực bội và gắt gỏng nữa.

Gandhi đã có một hành động thật cao quý vì trong khi bản thân mình bị mất mát như thế, ông vẫn để tâm nghĩ đến người khác. Hành động này chứng tỏ việc nghĩ đến người khác đã trở thành một phần trong tâm tưởng và nguyên tắc sống của ông.

Nếu trong những lúc mà chúng ta được sống an bình và thành công mà chúng ta còn không quan tâm tới những kẻ bị bất hạnh hơn mình thì liệu khi gặp gian khó, mất mát, ta có thể làm được điều đó hay không?

Trong xã hội, xung quanh chúng ta hàng ngày có biết bao nhiêu người thiếu thốn đang cần sự giúp đỡ. Những gì họ cần đến không nhất thiết phải luôn luôn là vật chất, nhiều khi họ chỉ cần một lời khích lệ, an ủi. Cõi ta bà này sẽ hạnh phúc biết bao nếu mỗi chúng sinh không chỉ chăm lo cho lợi ích riêng mình mà còn chăm lo cho lợi ích của người khác nữa.”

Thiên Chúa đã xuống trần gian hơn hai ngàn năm trước không ngoài mục đích là đem đến sự yêu thương, an hòa và tha thứ cho mỗi người và mọi người trên trái đất. Trong Đêm Thánh Giáng sinh, điều làm cho chúng ta hằng khắc ghi trong lòng là gì. Đó là lời các thiên sứ đã vui mừng loan báo:

“SÁNG DANH THIÊN CHÚA TRÊN TRỜI

BÌNH AN DƯỚI THẾ CHO NGƯỜI THIỆN TÂM.”

Đức Kitô chính là Thiên Chúa tự trời cao mà nay đã hi sinh giáng trần để cứu nhân độ thế. Ngài đã đến để cứu thế và kiến thế. Ngài đến không ngoài mục đích là tái lập một nền hòa bình chân chính cho thế giới, cho nhân loại. Ngài chính là **HOÀNG TỬ HÒA BÌNH**. Ngài đã đến và đang hiện diện giữa nhân loại nhưng nhân loại vẫn chưa nhận ra được dung nhan của Ngài. Dung nhan của Ngài đó là gì? Dung nhan Ngài được ẩn dấu dưới thân phận của một người vô gia cư, một em bé đói rách, sống vất vưởng giữa chợ đời, hay nơi một em bé mồ côi, không cha không mẹ, sống lang thang để mong tìm nơi nương tựa hay tìm lấy chút tình thương.

Hơn lúc nào hết, ngày nay con người như đã đánh mất tình người. Chính vì thế, hòa bình vẫn chưa thực sự có trên địa cầu này, bởi bao hận thù, ghét ghen, vị kỷ vẫn còn ngự trị nơi cõi lòng của mỗi con người chúng ta.

Hãy đến với Đức Giêsu nơi máng cỏ để học lấy hai chữ **HÒA BÌNH** và **YÊU THƯƠNG**.♦

Bắc Kinh cho tàu sân bay đi qua eo biển Đài Loan

Bà Thái Anh Văn chọn người ‘chọc giận’ Trung Quốc cùng tranh cử

Bộ Quốc phòng Đài Loan cho biết hôm Chủ nhật một nhóm chiến hạm trong đó có tàu sân bay chế tạo nội địa đầu tiên của Trung Quốc dẫn đầu - đã đi qua eo biển Đài Loan.

Nhóm tàu sân bay từ Trung Quốc được tàu của Mỹ và Nhật Bản theo dõi sát. Bộ Quốc phòng Đài Loan cho biết thêm rằng máy bay, tàu chiến của hòn đảo và các đồng minh luôn trong trạng thái phòng bị trước mọi động thái từ nhóm tàu Trung Quốc. Dù tuyên bố của Bộ Quốc phòng Đài Loan không nói rõ thời điểm diễn ra hoạt động của nhóm tàu Trung Quốc.

Cũng trong ngày 17/11, nhà lãnh đạo Đài Loan Thái Anh Văn đã chọn người cùng bà tham gia cuộc bầu cử năm 2020 là ông William Lai (Lai Thanh Đức).

Ông Lai Thanh Đức từng giữ chức vị thủ tướng, đứng đầu cơ quan hành pháp Đài Loan và “chọc giận” Bắc Kinh vào năm 2018 sau khi bày tỏ sự ủng hộ đối với nền độc lập chính thức của hòn đảo. Sự việc khiến một tờ báo lớn của Trung Quốc kêu gọi bắt giữ ông.

Trung Quốc luôn xem Đài Loan là một tỉnh tự trị bướng bỉnh có xu hướng ly khai, và đe dọa tấn công nếu Đài Loan tiến tới độc lập. Ông William Lai tuyên bố từ chức vào tháng 1/2019 sau thất bại nặng nề trong cuộc bầu cử khu



Dù từng là đối thủ, bà Thái Anh Văn quyết định chọn ông Lai Thanh Đức làm người cùng tranh cử cho cuộc bầu cử Tổng thống năm 2020 tại Đài Loan.

vực vào tháng 11/2018 của Đảng Tiến bộ Dân chủ cầm quyền.

Chấp nhận đề cử từ bà Thái, ông Lai không đề cập đến độc lập, nhưng nói rằng hòn đảo phải đứng lên trước áp lực từ Trung Quốc và “dẫn đường” cho đặc khu Hồng Kông, nơi chứng kiến nhiều tháng biểu tình chống chính phủ.

Ông Lai phát biểu: “Trước một Trung Quốc đang tiến gần trên mọi mặt trận và các dấu hiệu cảnh báo từ Hồng Kông, Đảng Tiến bộ Dân chủ có thể làm gì trong cuộc chiến bầu cử quan trọng vào năm tới cho người dân Đài Loan? Chẳng phải nhiệm vụ quan trọng nhất của chúng ta là đoàn kết và bảo vệ Đài Loan?”.

“Tôi quyết định chấp nhận lời mời làm cấp phó của bà Thái, để hợp tác đấu tranh cho cuộc bầu cử, và vào thời điểm đen tối nhất này nhằm đoàn kết và bảo vệ Đài Loan, để tiếp tục chiếu tia sáng dân chủ, chỉ đường cho Hồng Kông và chiếu sáng thế giới”.

Đảng đối lập chính của Đài Loan – Kuomintang - thân thiện với Trung Quốc, cáo buộc bà Thái Anh Văn đang tìm cách thu thập phiếu bầu “cực đoan” bằng cách cố gắng lấy lòng “lực lượng đòi độc lập cho Đài Loan” với lựa chọn ông Lai làm người cùng tranh cử. ♦

Linh La (Theo *Reuters, CNA*)

**BUỔI RA MẮT THƠ CUNG TRÂM TƯỜNG
CHÚA NHẬT NOV. 17, 2019**

THƯ CẢM TẠ

Buổi Ra Mắt Thơ Cung Trâm Tường trưa Chủ Nhật ngày 17 tháng 11 năm 2019 đã được tổ chức tại Nhà hàng Golden Sea tại Anaheim, California với khoảng 200 quan khách hiện diện.

Tác giả và Ban Tổ Chức chân thành cảm tạ quý bằng hữu, thân hữu, quý độc giả yêu thơ Cung Trâm Tường đã đến tham dự buổi Ra Mắt Thơ và ngồi lại cho đến tiết mục sau cùng.

Trong buổi sinh hoạt văn hóa này tác giả đã trao tặng từng quan khách Thi Phẩm Một Hành Trình Thơ 1948 – 2018. Tập Thơ quý giá dày 700 trang chất chứa chặng đường thơ suốt dọc dài 70 năm của thi sĩ tặng hiến cho đời.

Ban Tổ Chức chân thành cảm tạ Ban Tủ Ca Xuân Diễm, Hội Phố Núi, quý văn nghệ sĩ, cùng với MC duyên dáng Bích Trâm, đã giúp cho buổi Ra Mắt Thơ được trang trọng và sống động.

Chúng tôi hết lòng cảm tạ quý vị diễn giả; nhà văn Trần Phong Vũ, giáo sư Trần Huy Bích và cô Diễm Nga của thế hệ thứ hai, đã bỏ nhiều thì giờ soạn và trình bày với cử tọa về con người thi nhân và thơ Cung Trâm Tường thật súc tích sâu sắc.

Sau cùng xin cảm tạ quý cơ quan truyền thông đã giúp phổ biến trước và sau buổi Ra Mắt Thơ Cung Trâm Tường, để nhiều người biết đến công trình trí tuệ giá trị này.

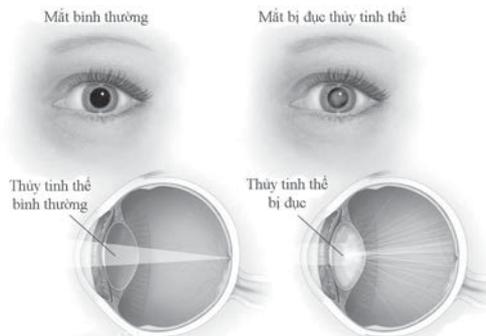
Trân trọng,

**Thay mặt BTC
NGUYỄN VĂN LIÊM,
Nguyệt San Diễm Đàn Giáo Dân**



CƯỜM KHÔ

1. Cườm khô là tên gọi nôm na của bệnh đục thủy tinh thể. Bệnh này thường gặp ở quý trung niên tuổi 50 trở lên. Cườm khô là nguyên nhân hàng đầu gây ra mù lòa trên thế giới.
2. Cườm khô là tình trạng đục mờ thủy tinh thể làm kém thị giác. Sự đục mờ diễn tiến từ từ theo thời gian ngăn cản không cho ánh sáng lọt vào mắt kết quả võng mạc không thu được hình ảnh. Khi thủy tinh thể đục hoàn toàn thì hình ảnh sẽ không hiện lên võng mạc gây mù lòa.
3. Cườm khô đa số là do tuổi già khoảng 80-90%, các nguyên nhân khác là do các bệnh lý như tiểu đường, áp huyết cao, chấn thương mắt, viêm mắt, cườm nước hoặc cườm khô do bẩm sinh. Sự đục mờ thủy tinh thể là do thiếu oxy và thiếu dinh dưỡng, hoặc do ảnh hưởng của tia cực tím, hoặc do lạm dụng thuốc corticosteroids, hoặc do di truyền...
4. Bệnh cườm khô diễn tiến từ từ. Người bệnh thấy mắt mờ dần mà không đau không đỏ. Bệnh bắt đầu với sự lòa mắt với ánh sáng. Chức năng hội tụ ánh sáng bị phân tán từ từ nhìn thấy hào quang xung quanh đèn; mắt có xu hướng cận thị. Do đó nhìn gần thấy rõ hơn trước. Thị lực giảm dần dần khiến người bệnh thường



- xuyên thay đổi gọng kính. Dần dần người bệnh nhìn 1 vật thành 2 hoặc 3.
5. Hiện nay chưa có thuốc nhỏ mắt có thể làm tan cườm khô. Tuy nhiên có thuốc bổ mắt giúp chống sự lão hoá của mắt và làm chậm quá trình đục thủy tinh thể. Thuốc Omega 3 acid giúp bảo vệ mắt tránh sự phát triển đục thủy tinh thể. Thực phẩm chứa chất chống oxy hoá như Betacarotene, Selenium, Vitamin c và E giúp ngăn ngừa sự phát triển đục thủy tinh thể.
 6. Khi đã có cườm nhất là cườm đã chín thì cách duy nhất là giải phẫu lấy cườm ra khỏi mắt và sau đó đặt thủy tinh thể nhân tạo vào. Không nên để cườm khô quá chín vì nó sẽ gây biến chứng nguy hiểm như chứng cườm nước cấp tính. Một trong những biến chứng thông thường sau giải phẫu cườm khô là có vết đục mắt đau vỏ bọc thủy tinh thể. Nguyên nhân là các tế bào nằm phần bao sau của thủy tinh thể phát triển bất thường sau giải phẫu

làm võ vẩn đục và người bệnh thấy mờ. Biến chứng này có thể xảy ra vài tháng hoặc nhiều năm sau giải phẫu. Hai biến chứng nghiêm trọng nhất sau khi mổ cườm khô là bong võng mạc và xuất huyết võng mạc. Hai biến chứng này làm tầm nhìn của người bệnh sau khi mổ đột ngột giảm sút, đau mắt và mắt thấy ánh sáng nhấp nháy.

7. Để ngăn ngừa đục thủy tinh thể chúng ta nên kiểm soát đường huyết; Bỏ hút thuốc lá; Tránh sử dụng thuốc Corticosteroids. Thuốc Steroids dạng hít cho bệnh suyễn và dạng xịt mũi cho dị ứng mũi không tăng nguy cơ đục thủy tinh thể. Ngoài ra nên đeo kính phản quang để ngừa tia cực tím chiếu vào mắt. Cuối cùng nên bổ dưỡng mắt bằng chế độ ăn uống chứa chất chống oxy hoá, vitamin C và E, đồng, kẽm, Betacarotene. Ti dục như tăng rau củ, hoa quả tươi và ngũ cốc.◆

BÁNH CRÊPES

Gia Chánh

GIANG ANH

(hơi giống như pancake nhưng mỏng)

Món bánh này khởi đầu từ bên Pháp, dễ làm, thơm ngon . Chúng ta có thể dùng vào buổi sáng, trưa, tối hay tráng miệng đều được.

NGUYÊN LIỆU:

- Cần 1 chảo nông không dính bề ngang 25 cm hay to hơn .
- 6 trái trứng gà
- ½ cup đường
- 3 cup bột mì
- 6 Tbsp bơ nhạt
- 1 lít sữa tươi
- ½ tsp muối.
- 1tsp vanilla



CÁCH LÀM:

- Đánh đường với trứng cho tan. Hâm sữa hơi ấm trong 1 lô lớn. Hâm bơ cho chảy đổ vào sữa. Rắc bột mì từ từ vào tô sữa và quậy đều tay cho bột tan, nếu thấy bột còn vón cục ta đổ qua cái rây cho bột thật mịn. Cho trứng và đường đã đánh tan ở trên vào tô bột ,thêm muối, vanilla, quậy đều rồi để bột nghỉ 30 phút.
- Để chảo lên bếp lửa trung bình, thoa 1 chút bơ lên chảo(rất ít). Khi thấy chảo nóng vừa lấy muối (giá) đảo đều bột rồi múc 1 muôi bột đổ vào chảo, vừa đổ vừa láng cho bột đều mặt chảo. Cứ 1 phút lật mặt bánh cho chín đều hai mặt, thấy bánh ngả màu hơi nâu là được. Lấy bánh ra đĩa đậy lại rồi tiếp tục làm bánh khác. Nếu còn dư bột quý vị có thể bỏ vào tủ lạnh một vài ngày sau làm tiếp cũng được nhưng phải đậy thật kín .
- Nếu dùng bánh crêpes vào ban sáng quý vị có thể ăn với Nutella, jam ,maple syrup, trái cây cắt mỏng.
- Dùng thay bữa trưa hay buổi tối: Tráng trứng với ham, cheese, nấm cắt mỏng, hành xanh hay hành củ nêm chút muối tiêu. Để trứng vào giữa bánh, cuộn lại.
- Dùng cho dessert: Ăn kèm trái cây cắt mỏng, whipped cream, jam...
- Món dessert bên Pháp hay dùng : Để bánh trên đĩa rắc 1 tsp đường, cho thêm cỡ 2 tsp rượu Grand Marnier, gấp bánh làm tư hay cuộn lại ăn rất thơm và ngon.
- Ở bên Pháp hay có những quầy nhỏ bán bánh crêpes ở bên đường nơi bờ biển , gần rạp ciné hay góc phố nên nhìn thấy ầm ĩ, vui mắt và mùi thơm lan tỏa.
- Cảnh đặc biệt mà Hương Bình khó quên mỗi khi đi xem ciné thấy gần đó có quầy bán bánh crêpes là thế nào cũng phải mua để vừa ăn bánh nóng vừa xếp hàng mua vé . Nhìn bà con trước và sau mình cũng cầm món này món nọ ăn uống vui vẻ....

DANH MỤC QUẢNG CÁO

Diễn Đàn Giáo Dân chân thành cảm tạ sự hỗ trợ của Quý Thân Chủ và Quý Độc Giả đã nhiệt thành ủng hộ cho các Thân Chủ Quảng Cáo dưới đây

Á Đông Super Market	73	Manna Pharmacy	81
Ana Pharmacy	72	Mile Square Dentistry	88
Bảo Hiểm TMN.....	33	Nhà Quàn An Lạc.....	56
BS Dương Khổng Tước	81	Nha Sĩ Kevin Nam Kiều, Orthodontics.....	32
BS Nguyễn Mạnh Hùng	56	Nha Sĩ Lê ngọc Bích	22
BS Phan Mỹ Dung, Lê Phan Stephanie, Mỹ Châu.....	65	OCC Printing	41
Chung's Express Restaurant.....	48	Paracel Seafood Restaurant	57
Chung's Teriyaki.....	48	Saigon City Market Place	49
Crystal Vision, phòng nhãn khoa	65	Tổ Hợp Luật Sư Michael Francis Smith	64
Grand Gaden Restaurant.....	Bìa 2	Sách Quí: Tản Mạn Đồi Giáo Dân.....	33
Golden Heart Medical.....	Bìa 4		
Hội Yểm Trợ - Cha Trương Bửu Diệp.....	89		

Quảng Cáo

Quý vị đăng quảng cáo, hỉ tín, ai tín trên Diễn Đàn Giáo Dân sẽ được tôn trọng bởi:

- Hàng ngàn độc giả nhờ báo được phân phối qua các địa điểm quảng cáo.
- Hàng ngàn độc giả qua báo dài hạn gửi đến tận nhà.
- Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân được phân phối trên khắp Hoa-Kỳ và thế giới.

PHIẾU ĐỘC GIẢ

Họ Tên: _____ Điện thoại: _____

Địa Chỉ: _____ Độc Giả Cũ, ID# _____

_____ Độc Giả Mới

_____ Email: _____

Nhận làm: Cố Vấn Chủ Trương Cố Động Viên Bảo Trợ Điều Hành

Đại Diện Vùng **Độc Giả Ân Nhân:** \$60 \$100 \$200 \$.....USD

Độc Giả Thường: Hoa-Kỳ \$50 USD; Canada \$70 USD; Âu Châu, Á Châu, Úc Châu \$80 USD

Muốn mua Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân từ số: _____

Muốn có các số cũ (nếu còn): _____

Xin gửi mẫu này về Tòa Soạn ĐGD: **7864 Westminster Blvd., Westminster, CA 92683**

Hoặc gọi điện thoại: **714-894-5826** Email **toabaoddgd@yahoo.com**

Chi phiếu, lệnh phiếu xin đề **DIEN DAN GIAO DAN, INC.** và gửi về địa chỉ trên.